





THỜI THƠ ẤU GIAN KHỔ

IAMIN MUXTAPHIN

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

PHẦN I

Chương I

Chương II

Chương III

Chương IV

Chương V

Chương VI

Chương VII

Chương VIII

Chương IX

Chương X

Chương XI

Chương XII

Chương XIII

Chương XIV

Chương XV

Chương XVI

Chương XVII

PHẦN II

Chương I

Chương II

Chương III

Chương IV

Chương V

Chương VI

Chương VII

Chương VIII

Chương IX

Chương X

Chương XI

Chương XII

Chương XIII

Chương XIV

Chương XV

Chương XVI

Chương XVII

Chương I

Tai họa

Đã mấy ngày nay một mùi củi cháy nồng nặc bao trùm lên khu làng nhỏ. Mọi người lo lắng nhìn về phía Đông, ở đây, đêm đêm, từng đám vùng hồng lại bùng lên trên rừng taiga, như có một người nào đấy không ngớt vấy tung một chiếc khăn khổng lồ màu đỏ. Thậm chí cả những con chó trước đây suốt ngày chỉ gầm ghè nhau, bây giờ con nào cũng nằm im cạnh cổng nhà mình, lắng nghe tiếng ầm ì từ xa vọng lại, vẻ sợ sệt lộ ra mặt.

Ban ngày, mặt trời như một chiếc đĩa bằng đồng chiếu qua các đám mây khói. Lũ trẻ Tai sét nhìn thẳng lên thiên thể đỏ rực ấy mà không cần nheo mắt, và chúng nhận thấy có vết đen trên đó.

- Trông kìa, trên ấy có núi, cậu ạ! - Giamin, một cậu bé mười bốn tuổi, sau khi đã leo hẳn lên mái nhà, sung sướng reo lên như vậy.

- Cứ như là không có cậu thì tớ không nhìn thấy đấy! Hừ! - Gô-ga vừa tiếp tục dùng chiếc dao nhíp cũ chăm chú cạo nhựa khô từ một khúc gỗ tùng lá rụng, vừa đáp lại. Rồi cậu ngẩng mái đầu bù xù đã lâu ngày không cắt tóc, dùng lưỡi dao đi đảo lại cục nhựa thông thơm thơm trong miệng, phều phào nói: - Bà tớ còn nói thế này: sẽ còn lắm chuyện nữa đấy.

- Thì hãy nhổ cái cục kia ra đã, rõ đồ tham. Bà cậu nói cái gì? - Giamin vừa thận trọng bước trên mái nhà lợp bằng những thanh gỗ mỏng, vừa hỏi bạn.

Gô-ga khó nhọc dùng lưỡi ùn cục nhựa cây màu vàng ra khỏi miệng

- Xem này, mình nhai được nhiều! Đủ dùng cho cả ngày nhé - Cậu ta khoái trí cười. Chỗ sún thoáng hiện lên như một hạt bá hương giữa hàng răng đều và trắng muốt. Cậu lấy tay vo tròn cục nhựa, cẩn thận gói lại bằng một chiếc mẩu da rộng rồi đút vào chiếc túi rất sâu của mình. Trong túi đó, cậu luôn luôn giữ các mẫu kim loại, các lõi chỉ và các loại diêm khác nhau, những thứ này làm bọn bạn thêm rở dãi.

- Thế nào, bà cậu nói gì nào? - Giamin nóng lòng hỏi lại mặc dầu biết trước bà của Gô-ga là một cụ già cẩu gắt nhất làng, đã nhiều lần chửi rửa bọn cậu, thì không thể nói một điều gì gọi là nghe được. Chẳng thế mà thậm chí con dê đực giống Taiphun hung tợn là mối đe dọa của đàn chó cũng phải lần tránh mụ.

Gô-ga vừa lấy tay giữ chiếc quần khỏi tụt xuống vì những túi nặng, tỏ ra thành thạo cổ nhại giọng bà:

- Sẽ còn lắm chuyện nữa đấy, bà tớ bảo, Chúa phạt tội chúng ta...

- Thế mà cũng nói được! Chúa! Nói láo!

- Nói láo, nói láo - Gô-ga nhại lại bạn - Bà tớ chẳng biết hơn cậu ấy à? Tại sao rừng lại cháy? Chịu chưa? Không biết nhé! Nhưng bà tớ thì biết. Là vì có một mảnh mặt trời rơi xuống và đã đốt cháy rừng. Cho nên mặt trời mới bị loang lỗ như vậy. Từ giờ thì suốt đời nó sẽ như thế...

Đến đây, Gô-ga nhận thấy bạn mình đang im lặng lấy tay che trán, chăm chú nhìn về một phía nào đó. "Hắn ta thế đấy, nhìn thấy cái gì đó mà không nói cho mình - Gô-ga bực mình nghĩ bụng - Không hiểu hắn nhìn thấy gì phía ấy?

Bỗng Gia-min kêu lên như có ai dội nước sôi vào người:

- Thú rừng! Xem kìa, thú rừng! Nai!....

Qua bờ giậu, Gô-ga leo lên mái hiên rồi dọc theo các thanh gỗ lợp mái ọp ẹp và đi lại chỗ Giamin.

- Đâu, thú đâu?

- Kia, nhiều lắm!

Gô-ga nhìn về phía đường Xanh thứ hai có bạch dương và thông non mọc hai bên. Nếu không có những ngôi nhà với những hàng giậu vững chắc xung quanh, người ta có thể nghĩ Tai-sét là một khu rừng taiga đã bị đốn trụi và chỉ còn những cây non được chừa lại một cách cẩn thận và khéo léo. Hết sức hoảng vì lửa rừng, bầy thú chạy dọc theo đường làng về hướng Tây, nhẹ nhàng nhảy qua các bờ rào cao chúng gặp trên đường đi. Không khí sặc mùi lông và mùi thịt cháy. Chúng thở một cách khó nhọc, hai hông thóp lại luôn giật giật và lặng yên cầm cổ chạy. Có lẽ chúng đã chạy như thế hàng mấy chục cây số rồi. Mọi người đứng nép sát vào các bờ giậu nhường đường cho thú rừng tiếp tục cuộc hành trình lạ lùng của mình. Ngay cả những con chó vốn độc ác là thế mà giờ hình như cũng hiểu được là thú rừng đang gặp phải một tai họa ghê gớm. Chúng nghe những đôi tai to nghe ngóng, gù gù trong cổ họng và khó nhọc lắm mới ngồi yên được một chỗ.

- Chà, chúng nó chạy ghê quá! - Gô-ga kêu lên sung sướng - Xem kia, cáo đi bên nai nhé! Còn đây, ôi chao, bao nhiêu là sóc nữa. Suyt suyt.

- Gì mà kêu lên thế, thẳng ngực? Thế mà còn suyt, suyt nữa! Giامين trách bạn - Chúng gặp lửa phải chạy, mà cậu lại lấy thế làm mừng. Không hiểu chúng đã phải chết bao nhiêu rồi...

- Nhưng mình có mừng đâu. Chỉ kêu lên thế thôi. Quả trông cáo chạy buồn cười quá...

- Thử ném cậu vào lửa xem cậu có chạy như thế không? Gia-min nói vẫn còn tức giận và chăm chú nhìn những con vật đang hoảng sợ kia.

Bỗng nhiên, thú rừng rẽ phải, nhảy qua bờ giậu lao về phía đường Xanh thứ nhất. Ở đây rừng taiga kéo sát tận làng.

Khập khểnh chạy trước là một con nai già sừng bị gãy. Trong đôi mắt dè dặt của nó không thoáng thấy một vẻ sợ sệt nào. Chó, kẻ thù của nó, tiếng động của phố xá, hơi người...cũng không làm nó sợ. Cái đáng sợ nhất là lửa, bây giờ đã qua rồi. Nó đứng lặng một lát rồi ngoảnh chiếc đầu mệt mỏi về phía sau. Cả thân hình lực lưỡng như muốn nói lên "Thế là tôi đã cứu các bạn ra khỏi địa ngục rồi đây" Bỗng có tiếng người kêu như tiếng còi thổi giật vang lên khắp đường làng:

- Prô-ôn-ca! Mở cổng ra! Đuổi nó vào! Chó đâu. thả chó ngay! - Bà nội Gôga vừa đón chặn con nai, vừa vung cào đe dọa. Con nai ngạc nhiên nhìn mục già vừa kêu đó, lắc lắc cái đầu gù gù rồi mạnh dạn đi vào chiếc cổng mà Prônca - bố Gô-ga đã kịp mở xong. Trông cách hăn mở cổng đã có một cái gì đấy rất độc đáo, cay cú. Cạnh hăn là một con chó to lớn cổ mang dây xích vẫn dùng để múc nước. Con chó không muốn ra ngoài đường một chút nào, nơi thú rừng đang hoảng sợ chen chúc đứng bên nhau.

- Pôncan! Xi... Xông vào! - Prônca vừa huýt chó, vừa giật mạnh dây xích đeo trên cổ nó.

- Cứ đá nó đi, đồ ăn hại! Khéo nó chạy thoát đấy! Mục già vừa kêu the thé, vừa tìm cách tách con nai ra khỏi các con vật khác.

Cáo là con vật đầu tiên như đoán được mối nguy hiểm đang chờ đợi thủ lĩnh của mình. Nó chạy lảng tránh trước nai như muốn nói "Muốn chết hay sao mà đi vào đó" rồi phất một cái nhảy ra xa khỏi chiếc cổng mở sẵn và lao một mạch vào rừng. Các con vật khác sắp sửa đi theo nai nhưng nhìn thấy mục già đang vung cào liền bỏ chạy theo cáo. Còn nai ta thì vẫn dè dặt bước thẳng vào sân, đưa đôi mắt buồn còn in lửa rừng liếc nhìn Prônca đang đứng nấp sau cột. Prônca biết rất rõ sức mạnh của các cặp chân và bộ sừng của con vật. Một khi giận dữ, con vật có thể dùng móng đập gãy cả những cây to như bấp chân, còn sừng của nó thì ngay cả chúa rừng taiga là gấu cũng phải kiêng nể.

- Đóng cổng lại, đồ chết giẫm! Khéo nó chạy mất bây giờ! - Mục già kêu to và chạy tọt vào cổng. Và tiếp đó là tiếng gậy bình bịch vọt ra. Cánh cổng được đóng chặt cứng.

- Bà cậu làm gì thế, Gôga? - Giامين sợ hãi hỏi bạn. - Trời ơi, họ sẽ giết nó!

Gôga nhăn mặt rụt người lại như sợ có ai sắp đánh mình. Rồi cậu bỗng nói một cách cương quyết:

- Mình không để thế đâu! Rồi cậu xem!

Gô-ga gần như trượt bằng bụng theo mái hiên, nhảy xuống đất, khập khiễng chạy về nhà...

Đến cổng thì Giamin đuổi kịp bạn. Gô-ga khi thì dậm, khi thì dùng chân đạp mạnh vào tấm gỗ dày chắn cổng, kêu lên không thành tiếng:

- Bà ơi, mở cổng! Cháu đây, Gô-ga đây. Bố ơi, bố ơi, bố đừng giết nó!

Cạnh đấy, hàng xóm đang đứng nhìn về phía nhà cậu, về trách móc. Giữa tiếng bàn tán ồn ào nổi lên giọng nói của Xtêphan Xôcôlốp, bác thợ rèn làm việc ở xưởng cơ khí, một người rất mê săn gấu và câu cá.

- Đồ đáng nguyên rủa! Chúng giết con vật đáng thương lắm. Có giỏi thì vào rừng mà đánh, sao lại đánh ở đây! Thú rừng đến đây chắc là nhờ người che chở, thế mà lại bị đánh như vậy...

- Cậu lấy hòn chì ra mà đạp - Giamin khuyên - hòn chì đạp kêu to hơn.

Gôga lôi từ túi ra những hòn chì trứ danh dùng làm đồ chơi của mình, rồi áp sát tai vào ván cổng nghe. Im lặng. Chỉ nghe thấy tiếng gầm gừ của con Pônca và tiếng chân ai đi nhẹ nhẹ trong sân.

- Bố ơi, mở cửa! - Gô-ga dùng hòn chì tiếp tục đạp.

- Nào thì vào. Quỷ tha ma bắt mày đi! - mẹ già lúng túng trong miệng và hé mở cánh cửa chỉ đủ rộng để đưa cháu có thể lách qua. Giamin to người hơn đang định lách theo bạn thì bị một cánh tay gầy đét như que củi ấn vào vai ẩy ra. Cậu chưa kịp hiểu vì sao thì bên kia cổng đã nghe tiếng chửi:

- Việc gì cũng chõ vào được! Không thấy bố mày đang bận đấy à! Chúa nghe thấu lời cầu của tao và ban cho của quý này...Bây giờ thì đủ thịt ăn cho đến tháng Mười.

- Con không cho làm thế đâu! Không! - Gô-ga kêu lên, giọng lạc hẳn đi làm con Pônca tru lên. Con nai đứng giữa sân và hình như bây giờ mới nhận ra là mình đã mắc bẫy.

Bây giờ thì những cặp chân khỏe mạnh đã từng cứu nó thoát khỏi nanh vuốt của chó sói cũng chẳng giúp gì nó được nữa. Bộ sừng cứng như sắt từng chỉ húc một cái cũng đủ đánh bại những con gấu nặng hàng tạ, bây giờ cũng trở nên vô dụng. Chiếc cổ lực lưỡng vất vả lắm mới giữ nổi cái đầu mệt mỏi....

Con nai không tin là một bà già yếu đuối lại có giọng kêu to như vậy (thì ai biết được sao có thể có người như thế) và con trai mẹ, một người cau có và không lấy gì làm dũng cảm lắm (con nai nhớ là lúc xưa chó cắn nó, lão đứng trốn sau cột) lại có thể làm hại nó được. Nó đi vào đây chính là vì nghĩ thấy mùi cỏ khô và vì quá mệt. Không, không, họ sẽ không đụng đến người nó. Mấy ngày nay nó đã gặp nhiều người và ai cũng tốt với nó cả. Khi khó khăn, mọi người phải giúp đỡ nhau cơ mà. Như nó khi lội qua sông Biruxa nó cũng tránh không giẫm chết con mèo rừng và các chú mèo con, và con gấu con chạy sau nó hai ngày liền cũng có nhảy lên lưng cắn nó đâu... Con nai nghe thấy tiếng Gô-ga kêu "Không được thế! Bố ơi, đừng bắn" Và chính tiếng kêu gào ấy đã nện mạnh vào ngực nó...

Một đòn đau đớn tương tự nó cũng đã cảm thấy tám năm về trước, khi bị một con hươu xám có vết sẹo bên sườn húc. Lúc ấy tuy bị húc đau thật, nhưng dù sao nó vẫn còn đứng dậy được. Thế mà bây giờ không hiểu sao nó không chịu cử động nữa, và trong ngực nóng ran, khắp người nóng ran. Mà nóng là đúng vì một cục lửa đỏ đã xuyên qua người nó. Nhưng sao lại ở đây nhỉ? Nó đã vượt qua khu rừng cháy rồi cơ mà?...

Nghe thấy tiếng súng, Giamin dậm mạnh vào cánh cổng. Bác Xtêphan chạy lại và cũng dùng nắm đấm khổng lồ của mình mà dậm.

- Prônca, mở cửa ra! Không tao đạp đổ cổng bây giờ. Mày biết tao là người thế nào rồi đấy! Xem mày đã làm gì trong ấy rồi nào?

- Bác khỏi phải dọa. Chúng tôi cũng không đến nỗi hèn nhát lắm đâu... Prônca lắm bầm, rồi không hiểu

sao cũng mở rộng hai cánh công to nặng ra.

- Cháu đừng dằn vật nữa - cụ già vất vả giữ chặt Gôga đang cố giãy thoát ra khỏi tay cụ - Chúa đã cho chúng ta của quý này..

- Không phải Chúa, mà chính bà và bố đã nhử nó vào đây - Gôga thút thít khóc - Trong rừng thì nó đã cho biết tay rồi...

Giamin đứng khuất sau chiếc áo ngoài sọc mùi kim loại của Xtêphan, vừa căm ghét vừa hồi hộp liếc nhìn bà nội Gôga.

- Và thế là chúng đã giết mất con vật.... - Bác thợ rèn Xtêphan nói, không ra hỏi, không ra khiển trách.

- Nó chạy tránh rừng cháy, thế mà lại bị Prônca....Hừ mày là thằng khốn nạn, Prônca ạ! Sao mày còn trơ mắt sống với đời? - Xtêphan nhổ nước bọt rồi đi lại gần con vật đang hấp hối.

Con nai nằm nghiêng, sóng sượt trên mặt đất.

Khắp thân hình to lớn của nó nổi lên những lớp gợn nhỏ như thể nó đang lạnh lắm. Nó hít mạnh không khí tạo nên những tiếng như những tiếng nấc. Chiếc mũi màu nâu nhạt phập phồng, phập phồng dồn dập.

Nó không muốn chết. Nó không hiểu sao người ta lại đối xử với nó như thế..

Người ta nói, khi hấp hối con vật thường khóc, có thể lắm. Nhưng con nai này không khóc. Mắt nó khô, ngả màu xám như màu thép và trở nên to một cách lạ lùng, như muốn hứng lấy cả trời thăm, cỏ xanh, rừng taiga sặc sỡ.

- Bác Xtêphan ơi, nó có chết không? - Giamin giật áo bác thợ rèn, sợ hãi hỏi.

- Chết, cháu ạ. Cháu xem, đạn xuyên ngực còn gì. Đồ chó.

- Bác Xtêphan, nói gì thì nói, nhưng phải vừa vừa chứ - Prônca lẩm bẩm, rồi quay sang quát những người tò mò đang đứng đầy sân: - Gì mà đứng há mồm ra thế! Làm như lạ lùng lắm đấy nhì! Xem rồi thì xin mời về.

- Con vật, có thể nói, đến để nhờ mày che chở, thế mà mày lại đều thế...Mày đâm dao vào lưng nó.

- Xấu lắm, Prônca ạ - những người lảng giềng nói.

Rồi ai về nhà nấy như sau một đám tang vậy: dăm chiêu không nhìn thẳng vào mặt nhau.

Giamin đứng khóc ngoài hiên. Mắt còn đỏ hoe, cậu đi vào nhà và thấy mẹ cậu - dân làng quen gọi là thím Samsura, đang buồn rầu cúi đầu ngồi cạnh lò sưởi sục sục, lấy một góc khăn choàng lau mũi. Gida và Marat đứng cạnh mẹ, lãnh đạm nhìn Giamin.

- Mẹ và các anh cũng thương con nai, phải không? - Cậu đi lại gần mẹ, định kể cho mẹ nghe đầu đuôi câu chuyện.

- Mày thì đâu cũng mò tới được, thằng khốn. Trách gì mà quần chẳng rách! - Gida, anh cả của Giamin, vô cớ bồng trách cậu.

- Đừng cãi nhau, các con, đừng! - Thím Samsura ôm Giamin vào lòng - Tai họa đã đến, con ạ. Một tai họa ghê gớm, khủng khiếp... Chiến tranh. Bọn Đức đã tấn công!...

Chương II

Này các con, nhớ trở về

Giamin để mặc mẹ ngồi khóc, chạy bỏ ra ngoài nhà và trong chốc lát tạm thời quên những gì đã xảy ra ở sân nhà Gôga.

- Cậu nghe chưa? Chiến tranh! - Gô-ga hồi hộp nói với Giamin khi gặp cậu ở cổng. Mặt Gôga bần vì hoen nước mắt.

- Tớ biết rồi! Giamin đáp - Mẹ tớ đang khóc ở nhà. Tớ cũng chẳng hiểu vì sao nữa. Ta chạy tìm Côlia và Vichia đi!

Ngoài phố, người lớn đứng từng toán một, lo lắng bàn về thông báo của Chính phủ Liên Xô. Còn phụ nữ thì không hiểu sao chẳng thấy ai cả. Những người đàn ông đã đứng tuổi thì nói chuyện với nhau một cách bình tĩnh, chỉ vừa đủ nghe thôi. Bọn trẻ thậm chí cảm thấy như người lớn cố tình nói thế để các cậu không biết được bí mật của họ. Chẳng trách mà ở đâu họ cũng đuổi chúng: "Chúng mày đứng đây làm gì? Về nhà đi"

Thử hỏi sao lại "làm gì" khi người lớn đang bàn cách làm sao mau chóng đánh tan Hítle. Và rồi dù họ có bí mật đến đâu, cuối cùng bọn trẻ cũng biết được là khoảng hai, ba tháng gì đó Hít le sẽ toi đời.

Cánh thanh niên trẻ nói như vậy. Trong số đó có hai anh của Giamin, anh Pêchia Vôn-côp hay bên lên đang học lớp mười, anh Valenchi Pôn-côp tay đánh cờ tướng giỏi nhất trường, anh của Côlia là Xêmiôn, người bao giờ cũng mắng em trai vì tội câu cá, anh Giênhia Cukharsic cao lêu khêu, người học giỏi nhất lớp mười và còn nhiều thanh niên khác không quen biết từ các đường khác nữa.

Các cậu bé bây giờ thấy thích những người anh của chúng, mặc dù từ lớp bốn trở đi, quan hệ giữa họ không hiểu sao không lấy gì làm thân thiết cho lắm. Thường thì trẻ em nhiều khi cũng muốn làm những việc như người lớn...Ai cũng biết là không có gì xấu xa trong việc này cả, ấy thế mà bao giờ người ta cũng bảo chúng: "Cái này không được, cái kia không được! Chờ lớn đã, khi ấy hẵng hay"

Nhưng hôm nay, các anh của chúng không đuổi chúng nữa. Nghe họ, các cậu tin chắc là trong chiến tranh chẳng có điều gì đáng sợ cả, vì họ đã quả quyết là Hítle sẽ bị đè bẹp trong vòng hai ba tháng gì đó thôi. Thế mà các bà mẹ cứ sụt sùi vô ích, và bác Xtêphan, bố Côlia, các bác thợ rèn xưởng cơ khí và các bác giữ ngựa phải hoài công nhúu mày nhăn trán.

Ngày hôm sau, những người được động viên đầu tiên đã kéo đến phòng quân vụ. Và từ đấy đi thẳng ra ga. Ở đây, từng đoàn tàu nối đuôi nhau chạy về phía Đông, nơi các sư đoàn Xibêri đang được xây dựng.

Những người nhập ngũ đang từ biệt người thân cạnh nhà ga, trông giống một cái kho chứa đồ sộ. Trông mặt họ long trọng như sắp sửa đi dự một ngày hội lớn chứ không phải ra mặt trận.

- Việc gì mà phải khóc! Chắc là chúng tôi chỉ đi một thời gian ngắn thôi mà!

Người ta vội vàng lừa ngựa lên các toa hàng. Cụ Cudia cũng có mặt ở đây. Cụ là nhân viên trại nuôi ngựa. Cụ khuyên các chiến sỹ Hồng quân nên chăm sóc từng con ngựa một như thế nào, và giúp họ dẫn những con nhút nhát bước qua chiếc cầu gỗ lung lay để vào toa.

Nhìn những thanh niên to lớn, khỏe mạnh, Giamin, đã có mặt ở đây từ sáng sớm, nói với các bạn mình, về quả quyết:

- Rồi họ sẽ cho Hítle biết tay!

- Hẳn là thế. Nhìn xem, ai cũng cừ cả! - Vichia phụ thêm.

Tuy thế các cậu cũng không cầm được nước mắt khi đoàn tàu chuyển bánh và khắp sân ga nhao nhao tiếng của những người đi tiễn. Cụ Cudia vừa vẫy chiếc mũ nỉ bám đầy cỏ khô, vừa dặn theo:

Này các con, nhớ trở về nhé!!

*

* *

Sau khi những người được động viên đầu tiên ra đi, làng Taiset ít người vốn đã vắng lặng, nay lại càng vắng lặng thêm. Từ tháng này qua tháng khác, người ta càng cảm thấy rõ ràng hơi thở của chiến tranh, không ngày nào là không có người được động viên ra mặt trận, càng ngày càng có thêm phụ nữ làm việc ở các xưởng cơ khí, ở trại nuôi ngựa, trên đường sắt....

Kẻ thù vẫn tiếp tục tiến về phía trước. Mỗi lần gặp nhau, người ta lại thì thầm: “Không ngờ nó lại mạnh thế”. Nghe những lời như vậy của người lớn bọn trẻ như muốn kêu to: “Không, không, không bao giờ!” và sẵn sàng ngay lúc ấy đi ra mặt trận chiến đấu. Chúng sẽ chặn đứng ngay được Hitle. Thử tập hợp tất cả thiếu niên của đất nước Xô Viết (chỉ riêng ở Taiset thôi cũng đã bao nhiêu rồi), cho trang bị vũ khí và hô to: "xung phong" rồi cứ thế xông thẳng vào kẻ thù xem nào. Lúc ấy không Hitle, không Goben thọt chân nào có thể tới Matxcova được, các cậu bé Taiset hoàn toàn tin như thế. Chỉ riêng Gôga là bao giờ cũng chõ vào cái được và luôn làm hỏng tất cả mọi kế hoạch.

- Thế bọn chúng không có trẻ con như ta hay sao? – Cậu ta bỗng hỏi và nhếch môi cười (môi gằn giat như môi thỏ)

- Có

- Nếu thế sao các cậu lại bảo: “Bọn mình sẽ cho biết tay”

- Nhưng chúng không có thiếu niên tiên phong, không có thanh niên cộng sản, hiểu chưa – Giamin nổi nóng và không hình dung nổi sao Gôga lại không hiểu được những điều đơn giản như vậy.

- Cômixon là sức mạnh, cậu hiểu chứ- Côlia ủng hộ bạn.

Thường thì Côlia im lặng, bây giờ không hiểu sao lại bắt chuyện.

- Cậu nghe mình đây, Gôga – Côlia chậm rãi nói – Bọn chúng không có những đứa trẻ Xiberi như mình đâu. Bố mình nói là trên đời này không có người lính nào khỏe mạnh, dẻo dai và dũng cảm hơn người lính Xiberi. Vì khí hậu của ta ở đây tốt lắm. Khí hậu lục địa khắc nghiệt! Ta chẳng học địa lý ở lớp năm rồi sao. Mùa đông thì lạnh buốt như cắt da cắt thịt, còn mùa hè nóng thế nào thì các cậu biết rồi đấy. Và con người được tôi như một thanh sắt như trong tay anh thợ rèn, hết vào nóng lại ra lạnh, rồi lại vào nóng. Còn bố mình và cụ Cudia như vậy vẫn chưa đủ: vừa ở trong nhà tắm bằng hơi nóng đã trần truồng lăn ra ngoài tuyết, rồi lại vào nhà tắm. Cũng chính nhờ thế mà cụ Cudia đã chiến đấu dũng cảm với bọn Nhật, bọn Đức, bọn Bạch vệ được. Người ta còn bảo không ai khỏe hơn bố mình, cậu hiểu chứ?

- Hiểu, - Gôga kéo dài giọng, và không muốn tỏ ra mình là người bị thua, cậu nói - Thì bố mình tắm hơi nóng cũng có kém ai đâu.

Mấy ngày sau bố Côlia và năm người khác cùng xưởng cơ khí tình nguyện ra mặt trận. Mỗi người trong bọn họ đều có một giấy chứng nhận rằng họ là thợ lành nghề không thể thay thế được và hết sức cần thiết cho công việc ở đây, và họ chỉ được động viên theo một mệnh lệnh đặc biệt mà thôi. Các bà láng giềng nhà Xtephan Xôcôlôp ái ngại nói: “Để lại một gia đình như thế - bốn miệng ăn! Ôi, ôi, ôi!

Mà đứa lớn nhất mới có mười bốn tuổi ranh, còn đứa lớn hơn là Xêmiôn thì anh ta lại cho theo ra mặt trận luôn. Không hiểu anh ta nghĩ gì?”

Cô Grunhia, vợ Xtephan, nổi tiếng bạo mồm bạo miệng, bây giờ trở nên lặng lẽ. Thường thì bao giờ trong sân cũng chỉ nghe giọng nói lạnh lạnh của cô:

- Xtephan! Cho bò ăn!,...Xtephan, láng giềng họ mang thùng sang nhờ làm quai đáy. Làm cho chắc vào, đừng để tôi phải hỗ thẹn với họ! Xtephan! Phơi giúp tôi ít quần áo ướt! Mà rửa tay cho sạch đã, chứ ông thì cứ như đi đâu cũng mang cả cái lò rèn của mình đi theo!

Xtephan làm bất cứ điều gì Grunhia yêu cầu, bao giờ cũng vui vẻ và pha trò nữa.

Biết rõ quyền lực của Grunhia với Xtephan, một hôm gặp cô ở giếng nước, bà Gôga bóng gió hỏi:

- Thế nào, bà chị, khỏe chứ? Còn bọn trẻ thế nào – Mụ chậm rãi lấy nước.

- Thì cũng như mọi người cả thôi, bà ạ..

- Tại sao một người thông minh, nhanh nhẹn như cô lại chịu để Xtephan ra trận? Tôi còn nghe là bác ta, rõ ngốc, còn tự nguyện xin đi nữa cơ đấy, để lại cho cô một bầy con như thế. Thật là một gã quá tệ!

- Sao bà lại có thể nói thế? - Grunhia trách, xách đôi thùng không sửa soạn đi – Thế ai sẽ bảo vệ con cái chúng ta, nhà cửa chúng ta?

- Ai, ai à? Chính quyền Xô viết chứ ai! Chính quyền mạnh lắm. Bọn Đức sẽ không tới vùng ta được.

Ai cần thì đi mà đánh nhau! – Giọng của mụ rít lên. Mụ đem đổ một nửa nước từ chiếc thùng đầy sang chiếc thùng không rồi bước đi thẳng.

Cả làng Taiset ra tiễn Xtephan. Những người thợ rèn làm cùng ca với bác trong những bộ quần áo lao động của công nhân sặc mùi than đá và mùi sắt, cũng tạm tắt lò đến tiễn. Bố Gôga cũng lảng cháng ở đấy. Hắn vừa uống rượu xong, cái mặt bầu bầu đỏ bừng như một quả gấc chín.

- Pronca, sao mà bỗng nhiên lại đến đây thế? Cụ Cudia hỏi hắn. Cụ vừa dùng con ngựa Tôdich kéo xe chở cả nhà Xtephan ra đây, mặc dù đi bộ tới ga cũng chỉ mất khoảng bảy hay mười phút gì đó –

Người ta ra trận bao nhiêu rồi, cả bọn cùng tuổi của mày nữa, mày có đi tiễn ai bao giờ đâu, thế mà bỗng nhiên nay lại...

- Tôi đến đây, cụ ạ, cốt để nói một vài lời thông minh cho ông bạn láng giềng nghe trước lúc lên đường. Tôi thương hại bác Xtephan lắm. Cái hòn đạn, cụ ạ, nó ngốc lắm! – Cặp môi dày của Pronca trông giống như hai viên mẩn thần nấu quá chín. – Cụ đừng nghĩ là Xtephan to khỏe và hòn đạn chì thì bé tí! Nó mà đụng đến thì Xtephan toi đời. Con nai to thế, ấy vậy mà tôi chỉ "tắc" một cái là xong!

- Thì ra những lời thông minh của mày là thế đấy! - Cụ Cudia khinh bỉ nhìn Pronca – Người ta đang đi làm một việc thiêng liêng, đi bảo vệ quê hương mình, mà hắn thì lại ăn nói như thế!

- Tôi có làm gì đâu, chẳng qua chỗ bà con láng giềng...Pronca đảo mắt nhìn xung quanh.

- Tất cả lên toa! – Có lệnh vang lên.

Những người đi tiễn chen nhau về phía bác Xtephan và các bạn cùng đi với bác. Chắc Xtephan không

ngờ lại có nhiều người đến tiễn mình như vậy. Bác cao hơn người khác đến một cái đầu và từ biệt mọi người có vẻ ngượng ngịu, lúng túng, một lúc bắt luôn cả hai, ba bàn tay, khẽ vỗ vào vai bạn bè làm họ cũng phải mỉm cười "Thật đúng khỏe như gấu". Khi từ biệt các bạn cùng làm việc, Xtephan nói với từng người một: "Liệu đây, ở nhà đừng có phụ lòng tin của mọi người. Còn chúng tớ ngoài kia sẽ cũng sẽ không để người Xiberi phải hổ thẹn đâu!"

Các cậu bé cũng cố chen tới chỗ bác, nhưng lần nào cũng bị người lớn ẩy ra. Cuối cùng Xtephan nhìn thấy các bạn của con trai và tự mình lách đến chỗ chúng.

- Này, các cháu! Phải làm thế nào cho đầu vào đây, nhé! Trở về, bác sẽ dẫn các cháu đi săn gấu. Các cháu phải nhớ bây giờ các cháu là chủ nhân ở đây – Rồi bác bắt tay từng cậu một như bắt tay người lớn, xong bác đi lại chỗ gia đình.

Ba đứa bé nằm gọn trong tay người bố, đang tranh nhau nói một điều gì đấy. Côlia giống bố như đúc, buồn rầu đứng cạnh mẹ, mắt đỏ hoe vì khóc. Cậu cố mỉm cười – ai chứ cậu thì hẳn là biết bố đi đâu.

- Thôi, tạm biệt, Grunhia. Ở nhà trông nom con cái...Em sẽ vất vả đấy. Nhưng không sao, Côlia đã lớn. Em đừng giận anh nhé. Kẻ thù tàn ác, tàn ác hơn cả thú dữ. Em biết đấy, cần phải.....- Bác Xtephan đặt các con xuống đất, ôm vợ và Côlia vào lòng rồi chạy vội tới toa tàu.

- Em thì nói làm gì, chỉ có anh là phải giữ lấy mình – Grunhia vẫy theo, đầm đìa nước mắt.

Trước đây, Giamin ít nghĩ tới bố mình – cậu mò côi từ bé, vào năm đói. Cậu lớn lên với các anh và không biết thế nào là sự âu yếm, những lời khiển trách nghiêm khắc hay những lời khuyên đáng quý của người bố. Và bây giờ Giamin rất muốn được làm Côlia, để bàn tay to như chiếc xẻng của bác Xtephan xoa đầu cậu, để được nghe: "Cố giúp mẹ, con nhé"

Đến lúc này Giamin mới nhận thấy là đoàn tàu chạy về phía Tây.

- Cụ Cudia ơi, sao bác Xtephan lại đi về phía Tây? Những người trước bao giờ cũng đi về phía Đông cơ mà.

- Bởi vì, cháu ạ, bác ta là cán bộ, có kinh nghiệm và thành thạo. Bác ẩy xuống tàu là có thể ra trận đánh nhau được ngay, không phải chờ đợi gì cả. Xtephan là lính cận vệ đấy! Còn thuộc binh chủng nào thì cụ chưa hỏi. Thật là sai lầm. Hay là kỵ binh? Không, bác ta nặng quá. Lính xe tăng – cũng to quá. À, lính pháo binh! Đúng thế, lính pháo binh như lão ấy! – Cụ Cudia vui mừng vì đã đoán ra được như vậy.

Càng gần tới mùa thu, càng có nhiều đoàn tàu quân sự chạy về phía Tây. Có ngày tàu chạy cả hai chiều. Lúc ấy, những người kiểm tra đường ray phải nhờ cả những người thân giúp đỡ. Cứ cách một giờ họ thay nhau kiểm tra lại tuyến đường mình phụ trách. Thường thì bọn trẻ hay đi theo người lớn, và chúng làm họ vốn đã quá mệt mỏi, phải phát ngáy lên vì những câu chuyện của chúng. Đã có một số trường hợp người kiểm tra đường ray, bị nghiền nát dưới bánh của những con tàu đang chạy vùn vụt. Còn làng thì có vẻ vẫn đang sống một cuộc sống hòa bình. Ở đây bom không réo trên đầu, đạn trái phá

không nổ, nhà không đổ.

Chiến tranh đang còn ở xa lắm – năm nghìn cây số. Phim thời sự về chiến tranh chỉ mới chứ chưa chiếu, nên bọn trẻ Xiberi còn chưa được nhìn thấy mặt thật của chiến tranh, chưa nhìn thấy bọn lính quốc xã. Những người cha, người anh của chúng ra trận gửi về những bức thư dài kể rằng họ chưa tham gia một trận chiến đấu nào, và mặt trận còn xa, nhưng họ đang được huấn luyện cẩn thận, có lẽ là cho một chiến đấu lâu dài.

Họ dặn ở nhà mỗi người phải làm việc bằng hai: hậu phương và tiền tuyến là anh em! Họ còn báo trước là chiến tranh sẽ ác liệt và lâu dài.

Đọc những bức thư như vậy, bọn trẻ bao giờ cũng lấy làm ngạc nhiên: gửi về Taiset, ai cũng chỉ ghi số hòm thư đã chiến, có điều số hòm thư mỗi người mỗi khác – thế thì người nhận thư ở đâu? Còn chưa đánh nhau thực sự nhưng cái gì cũng biết, thậm chí còn nghiên cứu cả kỹ thuật tác chiến của địch nữa... Suy nghĩ một lúc, Giamin kết luận là các anh cậu, bác Xtephan và những người khác đang ở ngoài chiến trường. Nếu không sao họ lại phải viết "hòm thư đã chiến"?

Chương III

Con dê Taiphun

Năm ngoài Igorat Ipachiêvich Beredin, trưởng trại ngựa, mang con dê này từ Acunset cũ về. Acunset cách Taiset 18 cây số.

Thật khó mà biết được là ông ta đã đưa được nó về bằng cách nào. Đường xa, chỉ toàn rừng là rừng. Cây cối cứ như mọc hẳn ra ngoài đường, không chịu cho ai qua lại. Rễ cây to như dây neo tàu biển nằm chắn ngang dọc trên mặt đường như muốn bịt kín cả hai đầu khu rừng taiga đang bị con người chia đôi.

Phải đi qua một quãng đường như thế quả đúng là cực hình. Ngày ấy ô tô còn ít, hơn nữa, có cũng chẳng đi được. Đi bằng xe ngựa thì lắc đến nỗi không thể ngồi yên một chỗ. Đường xấu đến như thế, ấy vậy mà ông ta đã lôi được con dê này về. Chỉ một thời gian sau, người ta mới biết là Igorat Ipachiêvich dọc đường đã phải cho nó ăn mất ba chiếc bánh mì to, bốn cái bắp cải, làm con ngựa Tôđích xinh đẹp phải đầm đìa mồ hôi, mà sau này hễ gặp ở đâu là con Tôđích cứ vẩy tai lia lịa, chân luôn đập xuống đất như dẫm phải lửa.

Trưởng trại ngựa đã trị được con dê như thế, nhưng dân Taiset thì mãi vẫn không hòa thuận được với nó. Chỉ cần sơ ý một chút để nó sống ra ngoài là y như đường làng lập tức vắng tanh vắng ngắt: trẻ con leo lên bờ gậu, người lớn thì gậy lăm lăm cầm tay, tuy thế họ vẫn tránh không va chạm với nó.

- Thật ông khéo kiếm được ra cái của nợ ấy thế - mỗi lần gặp trưởng trại ngựa, người ta vẫn hỏi ông như vậy.

- Không sao, không sao! Nhưng cả vùng này nó là độc nhất vô nhị đấy! Ông tự thanh minh cho việc mua dê - Rồi nó sẽ thuần thôi, dù sao thì cũng có phải là ma quỷ đâu.

Còn con dê thì vì thấy không ai dám làm gì mình, ngày càng trở nên trâng tráo và hay dờ chừng nghịch ngợm. Bây giờ nó không còn bạ ai húc nấy nữa, mà bình tĩnh chọn mục tiêu, phì phì rõ to để báo trước

là mình sắp tấn công, đôi môi đen tón lên. Bao giờ nó cũng tấn công mãnh liệt và đột ngột, cũng vì thế mà người ta gọi nó là Taiphun.

Đã giữa tháng chín. Ngoài đường ít thấy bóng các cậu bé, cây rụng trụi lá nên đường làng trông có vẻ như rộng hơn. Bên quán bánh mì, một số người đang đứng xếp hàng chờ mở cửa. Bà nội của Gôga đang say sưa kể lại một giấc mơ "định mệnh" nào đó của mình, luôn miệng nhắc đi nhắc lại: "Không phải điềm tốt đâu, các bà ạ, ôi không phải điềm tốt đâu" thì bỗng trong hàng có người kêu to:

- Con Taiphun! Taiphun!

Bà lão không nghe rõ, đưa mắt ngơ ngác nhìn các bà bạn vội vàng nấp sau nhà. Còn con chó Prôncan bên cạnh thì rướn cổ xù lông, nhe nanh rồi linh ra xa, về miễn cưỡng. Chỉ lúc này bà lão mới nghe tiếng phì phì và tiếng móng chân của con dê đạp đều đều trên đất. Bà lão quay phắt người. Như một viên đạn trái phá sống có cặp sừng hình xoắn ốc đứng chĩa ra phía trước, con dê lao thẳng vào bà lão. Thế nhưng trước con mắt ngạc nhiên của mọi người, con Taiphun bỗng dừng dừng lại trước bà lão mấy bước, như thể gặp phải một chướng ngại vật vô hình nào đó. Theo quán tính, nó còn tiến thêm một ít về phía trước, rồi đưa cặp mắt đỏ như máu nhìn chằm chằm vào bà lão, bộ râu rung rung.

- Nó làm bà lão tàn phế mất! - Một bà nào đó kêu ré lên và bẻ vội một thanh gỗ hàng giậu cầm tay.

- Bà kia, chạy đi! Nó húc chết bây giờ. Con dê trời đánh! - Những người đứng nấp sau nhà kêu to.

Nhưng Taiphun lại một lần nữa lắc đầu, phì phì thở rồi lao về phía Pôncan. Con chó cụp đuôi cắm cổ chạy theo đường làng.

Ngày hôm sau thì cả Taiset ai cũng biết rõ câu chuyện này.

Còn Gô-ga thì ngồi trên một bãi cỏ đã ngả màu nâu kể lại cho các bạn nghe làm như là bà cậu đã túm lấy râu con Taiphun và nhổ toẹt vào đôi mắt lác lác của nó. Và chỉ lúc ấy, bức mình quá, nó mới chạy bỏ theo con Pôncan.

- Bịa thế mà không ngưng mồm! Chờ đấy, con Taiphun sẽ chia râu cho bà cậu nắm! Còn lâu!....Giamin cãi lại bạn.

- Nhưng chính mẹ mình cũng thấy con dê sợ bà cậu ấy thật. Mẹ mình còn nói là trông con Taiphun chẳng khác gì một con quỷ hung dữ và đáng sợ - Vichia Bêlogrivuwi ở đường Xanh thứ hai ủng hộ Gôga, mặc dù thường thì cậu ta không thích Gôga lắm.

- Đấy, thấy không, thế mà cậu lại không tin! Cả đến thằng Mộc tặc cũng còn nói thế nữa là, - Gôga sung sướng nói.

- Có mày là Mộc tặc thì có! - Vichia cãi lại và lập tức nuốt lời:- Mình có biết gì đâu. Có thể mẹ mình chỉ biết thế thôi...

Gôga lấy làm tiếc đã sơ ý gọi Vichia như vậy. Bây giờ điều quan trọng là phải làm thế nào bắt Giamin thừa nhận là con Taiphun có sợ bà cậu thật...

- Gớm nhỉ, con dê không húc vào bà cậu ta đi! Vĩnh dự lớn đấy! Nếu bà cậu ta còn cười được nó thì mới đáng! - Giamin nằm ngửa, lơ đãng nói.

- Cậu bịa! Cười đâu mà cười! - Gôga nhìn bạn, ngạc nhiên

- Thế thì làm cái gì? Giamin lim dim đôi mắt.

Cũng lạ là khi nhắm mắt, ta thấy những điều ta ước mơ tự nhiên hiện lên như thật. Tại sao như thế thì Giamin không cắt nghĩa nổi.

- Sao cậu lại im lặng? - Gôga lấy tay huých bạn - Hay cậu định cười con Taiphun chắc?

- Không. Cậu xem kìa, đám mây nom ngộ không! Đấy, con Pôncan nhà cậu kia có hai đầu nhé... Còn đám mây lớn kia thì giống con Tôđích khi được thả vào xe - quên cả việc cãi nhau lúc nãy, Giamin say sưa chỉ lên các đám mây.

- Con Pôncan ở đâu? Cậu chỉ khéo bịa - Gôga quay sang nằm sấp rồi lấy dao cắt rễ một bụi cây đã khô héo - Bây giờ ta chơi ném dao đi!

- Quả đúng là con Tôđích, Gôga ạ. Kia kia! Còn cạnh nó là con Pôncan đang chạy! - Vichia nhảy phắt dậy, chỉ tay lên trời.

- Đâu? - Gôga lại quay sang nằm ngửa cổ, cố tìm những gì các bạn mình nhìn thấy. Vì có phải ngày nào cũng thấy được con Pôncan và Tôđích ở trên mây đâu.

- Cậu nhìn đi đâu thế? Đây cơ mà! - Giamin chỉ sang hướng đối diện - Bên ấy là các tàu thủy.

- Không biết chừng chúng đã chạy mất rồi? - Vichia không chịu thua.

- Chẳng thấy quái gì cả. Các cậu chỉ tưởng tượng ra thôi - Gôga thất vọng nói rồi ngồi xuống đất - Ta chơi ném dao có hay không? - Cậu ta đề nghị và liền lúc ấy kêu to: - Nào, tớ chơi đầu nhé!

Gôga chơi ném dao giỏi lắm. Suốt cả buổi cậu chưa khi nào phải rút cọc cả. Ngay cả những cậu lớn tuổi hơn cũng phải chịu tài cậu ta. Gôga chơi một cách rất điêu luyện. Các cậu khác khi thì dao dắt vào mảnh gỗ, vào đá cuội hay đất sét khô, còn dao của Gôga thì bao giờ cũng cắm xuống đất một cách khéo léo.

Vichia và Giamin biết là trong hai cậu thế nào cũng có người phải rút cọc.

- Này, xem chừng không được chơi gian đây nhé! - Hai cậu dọa Gôga - Nếu không chúng tớ sẽ cho đi kiện bằng gậy đấy!

- Được - Gô-ga nhếch mép cười, lấy lòng bàn tay xoa sạch chỗ ném rồi bắt đầu chơi.

- Gôga bắt đầu ném lần thứ nhất - "bà lão"

Lưỡi dao nhíp sắc nhọn như một tia chớp lấp lánh trong không khí rồi cắm gọn xuống đất đánh xẹt một cái. Tiếp đến Gôga ném một loạt nữa. Các cậu kia chỉ kịp nói:

- Ông già

- Năm đầm

- Cái đĩa

- Bàn tay

- Mặt trời! Chà chà! Vichia không nén nổi, kêu lên thán phục. Cậu thêm thường nhìn lưỡi dao cắm phập một cách chính xác giữa các ngón tay xòe ra trên mặt đất

Chỉ khi mẹ Vichia thái bột thì lưỡi dao mới thoát đi, thoát lại nhanh và khéo như thế.

Khoảng 5 phút sau Gôga đã chơi xong và cậu không ném trượt một lần nào. Cậu ta đã ghi một "dấu ấn" tuyệt vời và khéo léo "ký nhận".

Còn Vichia và Giamin thì thay nhau chơi đều có kết quả. Gôga ngồi buồn. Cậu để mặc hai cậu kia chơi với nhau, thỉnh thoảng nhếch mép cười khinh khỉnh khi hai cậu kia chê nhau không biết chơi.

Cuối cùng Vichia cũng ghi được "dấu ấn". Gôga vót nhọn một chiếc que nhỏ chiều dài bằng que diêm.

- Nào, chuẩn bị đi, cái anh hay nghi ngờ kia - Gôga vui mừng một cách độc ác - Hay bây giờ cậu cũng không tin là phải lấy răng ngoạm đất?

Giamin hiểu Gôga muốn ám chỉ gì.

- Hôm nay cậu cố sức cũng vô ích, Gôga ạ - Vichia lên tiếng bênh bạn. Hôm nay Giamin không thể ngoạm đất được. Răng cậu ấy bị gãy.

- Thế ai bảo chơi làm gì? Không sao, cứ để cậu ấy ném mùi đất - Gôga vừa nói vừa ngấm nghĩa để ném chiếc cọc một cách chính xác và mạnh hơn. Nó rất muốn trả thù Giamin vì tội cậu ta không tin là bà nó đã túm râu con Taiphun mà lôi đi - Cậu sẽ kéo lên như thế nào?- nó hỏi thế

- Răng cậu ta lung lay - Vichia lại gần Giamin, khéo léo bịt môi cậu ta như người lớn vẫn làm khi mua ngựa ngoài chợ, và chỉ vào chiếc răng cửa bị lung lay - Thấy không?

- Nếu thế thì đừng chơi. Tớ có lỗi hay sao?

- Không cậu thì còn ai nữa? Hôm kia cậu đã ném cù văng vào răng cậu ấy đấy. Quên rồi sao?

- Nhưng mình có chú ý đâu?

- Thôi được, ném đi - Giamin lúng búng trong miệng.

Ba lần Gôga đều ném trúng chiếc cốc nhỏ, làm nó lún sâu xuống đất như xuyên qua khe hở mà bay đi mất. Còn Vichia thì cả 3 lần đều trượt cả. Giamin lấy lòng bàn tay phủ bụi trên mặt đất, quỳ hai chân, chống tay, thối.

- Thôi, cậu để mình - Vichia bỗng đề nghị rồi lấy chiếc cầm gậy gò của mình đùn đất quanh chiếc cốc. Vichia rất giỏi trong việc rút cốc, ai cũng chịu thua cậu. Bất cứ chiếc cốc nào cũng chỉ cần một thoáng là cậu đã rút lên được. Thành ra khi Vichia thua cuộc, các bạn cậu không lấy gì làm vui mừng lắm vì biết trước là chúng sẽ chẳng được xem cái gì lý thú và đáng buồn cười cả. Thấy vậy Gôga lại gần, lấy giọng kẻ cả nói:

- Thôi được, không cần nữa. Nếu biết cậu sẽ rút cốc thì bọn mình sẽ không chơi. - Gôga cẩn thận lau đi lau lại chiếc lưỡi dao vốn đã sạch bóng vào mép quần, gấp lại rồi cho vào túi.

- Đắt ở đây không tốt, dính quá - Vichia vừa nói vừa nhổ đất trong miệng ra.

- Thế nào Giamin, cho đến bây giờ cậu vẫn không tin à? Gôga bỗng hỏi, vẻ khiêu khích.

- Không! Cậu chỉ là một thằng ba hoa.

- Tớ à? Thế ai vừa xí xóa cho cậu về việc thua cuộc? - Gôga vênh mặt hỏi vặn, ý thức rất rõ về địa vị người thắng cuộc.

- Cậu bảo mình phải tin là con Taiphun sợ bà cậu phải không? Và bà cậu đã túm lấy râu nó mà lôi đi? Gôga này, mình bảo thật cho biết nhé, là mình...mình sẽ cười lên con Taiphun dạo chơi, và sẽ không bao giờ còn sợ nó mà bỏ chạy nữa! Rồi cậu sẽ thấy.

Giamin thậm chí không chín chắn nghĩ tới những lời mình nói khi cao hứng. Chỉ khi Gôga bảo Vichia: "Cậu nghe cậu ta nói gì không?" thì Giamin mới hiểu được là mình đã nói bộp chộp một điều vô lý. Kể ra thì cậu ta có thể chữa lại bằng cách nói thêm: "Không, mình đùa đấy thôi các cậu ạ", và chuyện đến đây có thể chấm dứt. Hơn nữa, Vichia cũng nhìn cậu ta như muốn nói: "Này, Giamin, nói lại đi, nếu không ngày mai cả trường sẽ biết việc này đấy!" Nhưng hình như có một con quỷ nào đấy lại thầm nói với cậu: "Cậu là đội viên thiếu niên, cậu phải giữ lời hứa. Hay cậu chẳng hơn gì một mụ già mê tín?"

- Đúng, mình sẽ cười lên lưng con Taiphun - Giamin vẫn bướng bỉnh cương quyết nhắc lại - Cậu không được nhìn mình với cái vẻ châm chọc như thế nữa!

-Thì có gì là lạ! Cậu ấy sẽ làm thế thật - Vichia rút rè ủng hộ bạn - Cậu còn nhớ mùa hè năm ngoái một lần câu cá, Giamin đã cứu cậu thế nào không? Lúc ấy mới thực là đáng sợ.

- Lúc ấy là một chuyện, còn con Taiphun lại là chuyện khác! Bà mình nói nó là một con quỷ thực sự. Gôga không thích nhắc lại cái đêm không may kia...

*

* *

...Trong tất cả bọn trẻ Taiset thì Côlia Xocolôp là người nổi tiếng say mê câu cá. Mùa hè, hầu như ngày nào cậu cũng ra câu ở sông Biruxa. Và khó mà bắt được cậu ta đi cắt cỏ, xới đất và vun khoai tây. Khi phải làm những việc này với người lớn, cậu ta suốt buổi cứ lặng thinh như giận ai.

Nhiều lần Vichia, Giamin và Gôga xin Côlia cho đi theo câu cá ban đêm, nhưng bao giờ cậu ta cũng lấy bộ quan trọng nói:

- Các cậu làm cá sợ chạy hết. Các cậu thì chỉ biết chơi đánh khăng và ném dao thôi. Không được, cá thích yên tĩnh...

- Cho bọn mình đi câu với, Côlia, bọn mình sẽ không làm ồn đâu. Mà cậu cũng đỡ vất vả chứ, bọn mình sẽ trông cho lửa không tắt, sẽ đi xem những dây câu cắm cho cậu... Còn cậu cứ việc ngủ - các cậu kia năn nỉ, thiết tha nhìn vào khuôn mặt thỏa mãn và đầy tàn nhang của bạn, dường như có ai rắc hạt kê chưa xát vỏ lên trên..

Rồi một hôm, sau nhiều lần năn nỉ như thế, Côlia lấy vẻ đàn anh, nhúu đôi lông mày nâu nhạt, nói:

- Thôi được, tớ cho đi. Các cậu đã thuyết phục được tớ. Nhớ mang cần câu đi theo!

- Nhưng bọn mình kiếm đâu được cần câu? - Gôga hỏi.

- Chính cậu bảo là mùa xuân vừa rồi cậu đi câu với bố cậu cơ mà? Giamin ngạc nhiên hỏi - Bố cậu còn có cả dây câu cắm mà.

- Không sao, thiếu cần câu của cậu ấy cũng được - Vichia khoát tay nói - Chứ không cái tính keo kiệt của nó cũng hành cậu ấy chết.

Côlia cũng cho là Vichia nói về mình. Cậu ta nhăn nhó, quay người, nói như đã quyết định từ lâu:

- Cần câu sẽ có. Các cậu cứ đào giun đi. Đào ở những chỗ có phân động ấy, ở đấy giun to và béo.

Đừng quên rắc một ít đất dưới đáy hộp.

Hôm sau, trời chưa tối, các cậu đã ở một nhánh của sông Biruxa. Nước sông vàng óng dưới ánh mặt trời sắp lặn, tràn vào các lạch như dòng kim loại bị nung chảy.

- Đi bắt ruồi trâu, nhanh lên. Cái giống cá trắm thích loại ruồi này lắm đấy! - Côlia ra lệnh và vút chiếc túi xuống cạnh chiếc lều dựng tạm gần một cây bạch dương trên gò đất cao. - Ở đây ít ruồi nặng hơn. Vì có gió mà! - cậu nói thêm.

- Nhưng làm thế nào mà bắt được? - Vichia hỏi.

- Thế nào, thế nào à? - Côlia nhại lại - Gôga, cởi áo ra. Cậu béo tròn tròn trũng trũng và nhẵn nhụi như một củ cải. Lại vừa đúng lúc cậu đang ra mồ hôi. Đứng dậy và không được động đậy. Chờ một phút rồi xem, sẽ có hàng đàn ruồi trâu đến bâu, chỉ có không kịp đập thôi. Cụ Cudia dạy mình bắt ruồi kiểu này đấy.

Gôga co ro như người bị hàng chục con ruồi to đang cắn..

- Nhưng thế thì chúng sẽ cắn đau chết.....

- Thế cậu tưởng chúng sẽ hôn cậu à?- rồi Côlia lấy giọng an ủi nói thêm: - Không sao, chúng cắn một tý thôi mà. Tai họa thật! Nhưng đến tối thì tha hồ mà chén cá trắm - vừa nuốt những chiếc cần câu, cậu ta vừa an ủi Gôga - Cá trắm mê ruồi trâu nhất đấy!

Vichia và Giamin định phản đối cái cách bắt mồi này nhưng nhìn thấy nét mặt nghiêm khắc của Côlia

lại thôi.

Gôga cởi áo ra và đứng thẳng lưng.

- Còn các cậu thì đứng cạnh - Côlia bảo - Đừng đánh ngay. Cứ bình tĩnh để chúng tiếm nọc đã, nếu không chúng có thể bay mất.

Một phút, rồi hai phút trôi qua...

- Côlia này, không có con nào đến đâu cả - Gôga phấn khởi nói - Hay mình mặc áo vào nhé?

- Không! - Côlia cắt ngay - Chờ đây, chúng sẽ đến bây giờ. Cậu nghĩ rằng cá nó tự vào tay cho cậu bắt đấy phỏng? Chính các cậu nài nỉ xin đi câu với mình cơ mà!

Vừa đúng lúc ấy Vichia đập đánh đét một cái vào lưng Gôga, bắt con đầu tiên:

- Này, to ghê! Chẳng khác gì con ong nhé?

- Nhưng đau quá...Cậu đập khế tí nữa không được hay sao? - Gôga nhăn nhó.

Bây giờ thì các cậu thi nhau lấy lòng bàn tay đập đen đét vào chiếc lưng sưng vù của Gôga. Cậu ta không còn cảm giác đau nữa, mà còn phụ theo một cách sung sướng:

- Xem này, Côlia, con này to chưa? Chắc là ruồi chúa.

- Ồ, béo lắm - Côlia gật đầu. Cậu cẩn thận xếp ruồi vào hộp sắt - Có điều các cậu phải đập cẩn thận!

Những con gây cánh thế này là không dùng được đâu. Cái giống cá trắm ranh lắm.

- Thế này chưa đủ à? - Vừa đập xong một con Giamin hỏi.

- Chưa. Xem chúng bay đến nhiều chưa kìa - Côlia sung sướng kêu lên - Ta tranh thủ bắt mỗi luôn cho sáng mai.

Kinh nghiệm đã dạy cho cậu biết là sáng mai nhất định Gôga sẽ không đời nào chịu đứng bắt mỗi thế này nữa.

- Gôga, mặc áo vào để mình đứng thay cho. Biết đâu lưng mình chúng cũng thích cắn. - Giamin đề nghị.

- Không sao, mình chịu quen rồi - Gôga đáp, nhưng lại vội vàng mặc áo vào.

Lưng cậu ta đỏ ửng như bị ai lấy cây tầm ma mà quất.

Lúc đầu tiếng đập nghe còn rụt rè, Côlia trách Gôga:

- Mình đã bảo là gắng chịu tý nữa. Có thấy không, đập vào lưng nó, mình cũng thấy thương hại.

Nhưng rồi một chốc sau, bàn tay của các cậu cũng thi nhau in hình lên chiếc lưng trắng của Giamin, làm nó trở nên đỏ hồng như bị phơi dưới nắng gắt tháng sáu...

Hai bên bờ dòng sông nhánh đã ngả màu thẫm, như màu thép mới tôi. Côlia đi ngược dòng một quãng rồi tung xuống nước một nắm ruồi trâu bị đập nát bét. Khi các cậu tới ngang với chiếc lều thì mặt nước đã nổi gợn lăn tăn như có ai vừa vớt xuống một nắm sỏi nhỏ...

- Các cậu nhóm lửa, xách nước va kiếm củi đi! - Côlia hạ giọng ra lệnh. Ba cậu kia răm rắp làm theo.

Lần quãng câu đầu tiên đã thắng lợi. Côlia giật lên bờ một con cá trắm lưng đen, đặc sản của các dòng

sông rừng taiga, nặng gần nửa cân.

- Con đầu tiên nhé! - Cậu ta bình tĩnh nói.

Con cá nặng nề rơi xuống cỏ, lặn đi một lúc rồi vẫy vẫy chiếc vây sống lưng như chiếc quạt, óng ánh đủ tất cả các màu sắc của cầu vồng.

Côlia đã câu được khá nhiều cá trắm, nhưng mỗi lần câu được con nào, cậu cũng không hết ngạc nhiên trước vẻ đẹp của chúng, cái vẻ đẹp nhất thời, đầy sức quyến rũ. Bản thân cậu và cả cụ Cudia cũng không cắt nghĩa nổi tại sao khi mới bị lôi lên khỏi mặt nước cá trắm lại có vẻ đẹp lạ lùng như vậy.

Khi các cậu khác chạy lại thì con cá trắm đã ngả màu. Gôga hỏi hộp hỏi:

- Có phải cậu câu được do ruồi trâu của mình không?

Côlia lặng thinh, khéo léo mắc một con ruồi nữa vào lưỡi câu, nhổ nước bọt lên nó, lằm bằm một điều gì đó và quăng xuống nước.

Một giờ sau, vừa xuyết xoa húp món cá ám từ chiếc xoong đang bốc hơi, Gôga vừa ngớt lời khen:

- Cả đời mình chưa bao giờ được ăn một bữa cá ám ngon như thế này!

- Thế này đã thấm gì, - Côlia lấy giọng kẻ cả nói. Cậu ăn một cách điềm đạm, dằn hoảnh - Một lần mình với cụ Cudia nấu một nồi cá dày không thể tưởng được! Nấu cá dày xong, chắt nước, cứ thế ba lần. Và lần cuối thì luộc cá sộp. Được một nồi cá ám đặc sệt, cắm thìa vào cứ là đứng thẳng!

*

**

... Trời sẩm tối, các cậu đã đặt xong dây câu cắm ở những chỗ ngoặt của sông nhánh, nơi rừng taiga ăn ra sát tận nước, và rẽ cây xoắn lấy nhau cắm xuống đáy cát dòng sông. Côlia biết là ở đó ban đêm thường hay câu được cá sộp, và nhiều khi cả cá lăng nữa.

- Thế còn đi xem những dây câu cắm thì thế nào? - Gôga hỏi, sợ hãi nhìn xung quanh. Ngay bây giờ trông cũng đã đủ rợn người rồi - trước mặt là dòng sông Biruxa hùng vĩ và bí ẩn, đằng sau là bóng những cây thông lâu đời chìa thẳng lên trời, trông như những chiếc cột đồng ngả đen vì thời gian, dưới gốc là bụi rậm dày đặc chẳng kín khắp nơi. Mùi hoa Maria có màu vừa chói vừa đỏ thắm như hoa mẫu đơn làm chói cả mặt. Những bông hoa có màu sắc khác thường này to dễ bằng đầu trẻ em, nhưng vì mùi như thế nên ít người hái chúng.

- Từng đưa một thay phiên nhau đi xem những dây câu cắm - im lặng một chốc, Côlia nói - Cố nhớ rõ đường đi. Chỗ nào cắm cọc là có dây câu cắm.

Dọc đường trở về lều, các cậu hái một túm hành dại giống lá cây linh lan và có mùi như mùi tỏi.

- Ăn nữa đi, loại hành này bổ ghê lắm - Côlia nói, vuốt tay lên đầu mình.

Đêm đến một cách chậm chạp. Mặt trời lơ lửng trên những ngọn đồi có hình cây nham nhở như lông nhím cho đến khi khuất hẳn. Mặt nước cũng miễn cưỡng biến đổi theo - lúc đầu ngả màu vàng, tiếp đến

màu xanh nhạt, màu sẫm và cuối cùng thành màu chì xám.

Tiếng muỗi vo ve đến phát ngấy, như thể có ai không ngớt đập ngón tay vào những dây đàn đã đứt.

Thân cây tùng lá rụng to rực cháy, bắn các đốm lửa ra chung quanh. Các cậu ngồi sát bên nhau trong lều, thỉnh thoảng lại lấy cành bạch dương xua muỗi.

Côlia là người đầu tiên đi xem dây câu cá. Cậu lấy một thanh củi còn cháy làm đuốc soi đường rồi biến mất trong rừng rậm. Có lúc qua kẽ lá lại thấp thoáng ánh lửa, nghe rõ từng bước chân của Côlia. Tất cả những cái ấy quả đẹp thật, nhưng đồng thời cũng có vẻ huyền bí và khác thường một cách dễ sợ. Rừng taiga như nuốt chửng con người bé nhỏ kia. Khi tiếng chân bước của Côlia mất hẳn, Gôga thì thầm hỏi bạn:

- Chẳng nhẽ đi một mình mà cậu ta không sợ?

- Sợ ai mới được chứ? - Vichia lên tiếng - Đồng lửa chiếu sáng suốt đêm, cậu ta nằm trong lều như nằm trong pháo đài.

- Nhưng đằng kia - Gôga lại hỏi, hắt đầu về phía bóng tối Côlia vừa đi qua - Ở đấy làm gì có lửa?

- Do quen thôi, các cậu ạ - Giamin thêm vào, tay lấy một chiếc gậy dài khêu lửa. Tàn lửa bay lên trời đêm như những con đom đóm.

- Dù sao một mình cũng thấy sợ lắm. Bà mình kể là có một lần, khi bà sống ở trại trong rừng, cũng có một đêm như thế này... - Gôga không nói hết câu. Một tiếng cười man rợ phá tan cái im lặng mênh mông của rừng taiga, và tiếp đến có tiếng gì vọng lại như có ai lấy xẻng mà đập xuống nước. Có cả tiếng gì sịt sịt và tiếng kêu rất khẽ, tinh lắm mới nghe được.

- Cái gì thế nhỉ - Gôga thì thảo hỏi và xích lại gần các bạn.

- Không biết - Vichia sợ hãi đáp.

Các cậu lặng im.

Bỗng từ phía bụi rậm cạnh lều có tiếng sột soạt, tiếng cành khô gãy và như có một người nào đấy đang chạy qua rừng.

- Hay ta đi lại chỗ Côlia đi? - Giamin đề nghị và bò ra khỏi lều. Nhưng liền lúc ấy cậu ta đã kêu to, lùi lại, suýt nữa thì giẫm chân không lên đồng than nóng bỏng.

- Thế nào, vẫn ngồi đấy à? - Côlia bỗng xuất hiện với nụ cười trên môi, từ chân đến lưng ướt đẫm, dính đầy đất, rêu cỏ và lá cây. Trên đầu chiếc gậy ở sau lưng có treo một vật gì lủng lẳng, nặng, dài và động đậy.

- Cậu làm mình sợ quá! - Giamin thú nhận.

- Không sao, lúc đầu mình cũng sợ. Sau quen đi. Trong rừng taiga không có gì đáng sợ lắm đâu...

Các cậu biết là người câu cá chính của mình bây giờ đang vui, mặc dầu trông cậu ta chẳng khác gì ma lem. Côlia bỏ gậy xuống, và trong ánh lửa, các cậu nhìn thấy một con cá trông như một khúc gỗ lớn. Con cá còn sống. Nó đập đập cái đuôi đẹp xuống đất, thỉnh thoảng lại há cái miệng rộng đầy răng.

Vichia và Gôga chồm ra khỏi lều, tò mò ngắm nhìn con cá.

- Cá thế mới là cá chứ - Gôga kéo dài giọng, lấy gậy chọc vào nó.

- Làm thế nào mà cậu kéo được nó thế? - Vichia hỏi, giọng ngạc nhiên.

- Trong nước, con cá lặn bơi lội thoải mái - vừa cởi bộ quần áo ướt ra, Côlia giải thích - Nó vừa nhô lên đóp không khí một cái là hình như trở nên hung hãn - Côlia lấy miệng ủng dí vào chiếc bụng màu hồng nhạt có các đốm nhỏ của nó - Ở dưới nước, mình không nhìn rõ lắm, cứ nghĩ là lưỡi câu mắc vào rong rêu gì đó. Khi soi đuốc lên xem thì chính mình cũng phải ngạc nhiên. Mình lôi nó lên bờ, nhưng nào đã hết. Nó giãy giụa, đập mạnh đuôi xuống nước đánh ầm một cái! Mình nhảy theo ngay. Cũng may là gần bờ nên nước không sâu. Nhưng khốn nỗi một cái là ngọn đuốc ấy lại xì xì một hồi rồi tắt ngấm. Thế mới lắm chuyện. Vất vả lắm mình mới lại lôi được nó lên bờ, rồi lấy gậy nện thẳng cánh. Vì tối có lẽ mình nện cũng chẳng trúng lắm, hơn nữa cũng sợ giẫm chân vào miệng nó.

- Cứ cái miệng này, có lẽ nó ngoạm được hổ chứ chẳng chơi, Côlia nhỉ! - Gôga thêm vào.

- Hổ thì hơi quá, nhưng nó có thể cắn vào gót chân được - Côlia nói và nhìn các bạn với vẻ không tán thành. Cậu vốn không thích khoác lác.

Bọn trẻ con xâu con cá đã nằm im vào sợi dây đang treo lưng lửng mấy con cá trắm hôm qua còn lại.

- Còn bọn mình thì, Côlia ạ, không có cậu sợ đến chết người đi được - Giamin lại nói khi tất cả đã nằm trong lều - Có tiếng cười rợn người đâu đây và tiếp là tiếng ai đập xuống nước. Sợ lắm.

- Quả là đáng sợ! Gôga phụ thêm.

- Con cú vọ đấy! Nó vẫn hay trêu người như thế - Côlia giải thích - Lúc đầu mình cũng sợ lắm. Cụ Cudia bảo mình: hễ cú vọ kêu như người cười, nghĩa là gần đấy không có thú to. Mà có cú vọ thì lại vui hơn, có điều phải quen đi mới được.

Như nghe tiếng Côlia nói, con cú lại nổi lên một tràng tương tự ngay gần đấy. Các cậu kia rùng mình nhìn Côlia, còn Côlia thì nằm sấp, vẽ lên mặt đất những hình thù kỳ quặc, như thể cậu ta không nghe thấy gì. Từ quần áo treo trên cọc, hơi nước bốc lên dày đặc, mùi ủng da ướt nồng nặc khắp nơi.

Các cậu kia yên tâm thiếp đi lúc nào không biết. Côlia lắc đầu - như thế mà cũng đòi đi câu cá! Nhưng cậu cũng không đánh thức các bạn dậy. Còn lâu mới cần xem dây câu cá.

Phương Đông, sao nhấp nhánh nhiều hơn. Khí trời trở nên mát mẻ. Sương mù bay dọc sông như có ai ở trên cao mà nhả khói xuống. "Trời sắp sáng" - Côlia khoan khoái ngáp rồi co mình trong chiếc áo ấm.

- Dậy thôi - một chốc sau cậu lay Gôga. Giamin cũng tỉnh dậy - Đã đến lúc phải xem dây câu cá.

Hai cậu kia vươn người, uể oải bò ra khỏi lều.

- Nhớ mang theo chiếc thùng - Côlia khuyên - Gặp cá nhỏ thì có thùng cũng tốt. Còn đuốc thì nên chọn cành nào nhiều nhựa ấy, kéo tắt. Các cậu cũng biết là trong rừng rất ẩm.

Gôga và Giamin biến mất trong sương mù như bị một bức tường tuyết che khuất. Côlia nằm nghĩ cách chia con cá lặn làm sao để không ai phật ý. Nếu có hai con thì dễ dàng biết mấy, cứ cắt dọc là ổn. Ai

cũng có phần đầu, phần giữa và phần đuôi. Nhưng chỉ một con thì làm thế nào bây giờ? Khó thật. Hơn nữa là một người câu cá có kinh nghiệm, cậu hiểu thế nào là ăn cá lăng - có ăn cả con mới biết có ngon hay không. Có người thích ăn đầu của con cá lăng nổi tiếng ở sông ngòi vùng Xibêri, có người thích ăn gan, cũng có người thích ăn món cá ám nấu bằng đuôi, đầu và vây của nó...

Nhưng những tính toán đắn đo của cậu bị ngắt quãng bởi tiếng người kêu và tiếng cành cây gãy từ phía sông nhánh vọng lại. Côlia chồm dậy, nghe ngóng. Tiếng vọng khó hiểu mỗi lúc to thêm. Vớ vội cây đuốc, Côlia chạy bỏ về hướng đặt dây câu cắm. Bây giờ thì cậu nghe rõ tiếng kêu hót hải của Giamin: "Chạy lại phía hàng cây, nấp ở đây! Nó không lại đó được đâu"

Tới nơi, trong cảnh tranh tối tranh sáng, Côlia nhìn thấy cạnh bờ nước là một con hươu con và một con hươu mẹ có sừng rất to. Nó đang từ từ rút lui vào rừng rậm, trước mặt nó Giamin đang dùng thanh củi làm đuốc khua như điên như dại vào chiếc thùng. Con hươu hoảng sợ vì tiếng gõ và lửa, lắc lắc đầu rồi cả chiếc thân nặng nề vào bụi rậm. Cuối cùng, nó rống lên và lao vào rừng sâu. Con hươu con tập tễnh chạy theo, nhún nhảy như một chú dế mèn, trông thật buồn cười.

Sau này khi ngồi quanh đồng lửa và đã hoàn hồn. Gôga kể lại việc cậu thấy con hươu con đang uống nước cạnh chỗ đặt dây câu cắm và định bắt nó, nhưng nó bỗng kêu to và lúc đó, nghe tiếng hươu con kêu, hươu mẹ giận dữ chạy xô từ trong rừng rậm ra. Gôga chỉ biết đứng sững như đá vì sợ hãi. Cũng may mà lúc ấy Giamin kịp chạy lại, khua đuốc, gõ thùng ầm ỹ đứng chắn đường con vật khổng lồ của rừng taiga. Về sau, Vichia vẫn thường hỏi không lẽ cậu ta không sợ nó.

- Sợ chứ! Rất sợ nữa là khác. Nhưng lúc ấy Gôga tay không, mà con vật cứ nhắm cậu ta lao tới. Còn mình thì có cây đuốc và chiếc thùng rỗng.

Gôga không thích người khác nhắc lại chuyện này với cậu.

Chương IV

Mắt bão

Cụ Cudia nhận thấy là thời gian gần đây Giamin, con trai thím Samsura, hay ra trại ngựa và làng vắng cạnh chuồng ngựa. Trước kia Giamin và các bạn thỉnh thoảng cũng đến đây, có việc vẫn thường sẵn lòng giúp cụ: quay tời kéo nước từ dưới giếng lên, mang cỏ tới máng ngựa ăn, rửa chuồng ngựa. Vì thế các cậu được cụ cho chơi với bầy ngựa con, cưỡi dạo trong sân trên con ngựa đốm Dorica hiền lành. Một lúc bốn cậu có thể ngồi gọn trên cái lưng rộng của nó. Các cậu chỉ thích cưỡi con ngựa này vì tin chắc nó là ngựa rạp xiếc. Sau một lần xem phim về xiếc, các cậu đã đi đến kết luận như vậy. Cái kết luận này được hoàn toàn xác định hẳn khi Vichia một lần đã khám phá ra điều mới này:

- Các cậu ạ, đuôi con Dorica cũng rậm lông như đuôi ngựa rạp xiếc ấy! Nhìn xem!

Các cậu khác cũng cho là như thế, mặc dù thừa biết là Còlia đã làm được nhiều dây câu từ đuôi của Dorica.

Các cậu cứ bám chặt lấy ông cụ như ruồi bâu mật, mặc dù ông cụ bao giờ cũng nghiêm khắc, và không bao giờ bỏ qua cho các cậu một lỗi lầm nhỏ nào. Chỉ cần có cậu nào treo vòng cổ ngựa không đúng chỗ, hay để quên bộ cương ngoài đường là y như cụ đặt một chân lên thành giường, nhấp nháy đôi mắt xanh lam như hoa lý dưới đôi mi đã trắng bạc vì thời gian, rồi cất giọng trẻ trung một cách lạ lùng, nói:

- Cậu nào làm sai thế? Đi lại đây!

Nghe cụ nói thế, người có lỗi vội vàng chạy đi chữa lại việc đã làm sai.

- Được! - Đôi mắt xanh của cụ lại ánh lên, và cụ lại vắn vê bộ ria trắng vốn đã vênh ra ngoài của mình.

Các cậu nhận thấy là cụ giống Sapaép - cùng một tầm vóc, cũng nhanh nhẹn như thế, bộ ria cũng thế, có điều là ria của cụ trắng mà thôi...

Không hiểu sao gần đây cụ tiếp các cậu không được niềm nở như trước.

- Các cháu láng cháng nghịch ngợm ở đây, mà lão thì phải chịu trách nhiệm - cụ Cudia lúng búng trong miệng mỗi lần thấy Giamin đến trại.

Cổ lấy giọng nghiêm khắc, cụ nói tiếp:

- Có chuyện gì xảy ra là người ta lại rầy rà lão. Có lẽ nên tránh xa thì hơn, các cháu ạ.

- Sẽ không có chuyện gì xảy ra đâu, cụ ạ. Cháu chỉ lại chỗ con Taiphun thôi mà.

- Đúng, đúng. Chính vì nó mà lão đang phải khổ đấy. Cháu xem, con dê thì thích thế nào làm thế đấy, mà lão thì phải chịu trách nhiệm về nó. Có đời thuở nào như thế không? - Cụ Cudia ngồi xuống khúc gỗ cạnh chuồng ngựa, lấy tay phui phui các bụi cỏ khỏi hai ống áo bông. Vào những giờ rỗi rãi này, cụ thích ngồi ở đấy, chỗ mà cụ vẫn gọi là "trên boong tàu", thong thả hút thuốc và bàn luận về nhân tình thế thái.

Hôm nay tuy không vui lắm nhưng cụ vẫn nói chuyện với Giamin:

- Lại chỗ con Taiphun đấy à? Nó có gì mà quyến rũ cháu thế? Cháu định thắng cương cho nó chắc? -

Giọng cụ có vẻ hiền lành hơn - Cậu bé ạ, lão phải vất vả nhiều lắm vì nó đấy. Bao giờ cũng phải để mắt trông nó. Mà lão thì lúc nào cũng bận túi bụi. Cháu hiểu chứ? Sao đứng thế, ngồi xuống đi.

"Cụ nguôi giận rồi". Giamin mừng thầm, ngồi xuống khúc gỗ. Từ người ông lão coi ngựa, mùi cỏ và mùi mồ hôi ngựa bay ra. Cậu không thể giải thích được tại sao cậu thích cái mùi này như vậy.

- Nhưng tại sao cháu bỗng chú ý đến con Taiphun thế mới được chứ? - cụ Cudia đưa tay ôm vai Giamin.

"Nếu mình nói thật, cụ có cười không nhỉ? Biết đâu cụ lại chẳng trách cho"

- Thế nào, sao lại ngồi lặng thinh?

Giamin thờ dài, cúi nhặt từ đất lên cọng bồ công anh đã bay hết hạt.

- Cụ ạ, cháu cãi nhau với các bạn. Với Gôga. Nó bảo là cả Taiset sợ con Taiphun, và chỉ mình bà nó là không sợ. Nó còn nói là bà nó đã nắm râu con dê mà lôi đi như lôi một thằng say rượu..

Ông lão coi ngựa chú ý lắng nghe, thậm chí còn ngừng cả hút thuốc. Tuy biết là cụ Cudia vẫn lắng nghe các cậu hơn ai hết, dù sao, cậu vẫn đưa mắt liếc nhanh nhìn cụ.

- Cụ biết thế nào không, cháu bảo là từ nay cháu sẽ không sợ con Tai phun nữa, thậm chí còn nói là... -

Giamin ngập ngừng: - Còn nói là cháu sẽ cười lên nó...Chứ không thì thằng Gôga sẽ bảo là bao giờ Chúa cũng giúp bà nó...

- À, ra thế, cháu đến đây là vì chuyện đó. Lão nói thật với cháu là gay đấy. Nhưng kể ra cháu đã nói đúng. Đúng lắm, cháu ạ. Cần phải thế. Kẻo không hóa ra con dê chỉ sợ độc có một mục già chỉ biết cầu chúa, còn lão và cháu nó không sợ à? Có điều, cháu xem, làm thế nào mà cười nó được - Ông lão coi ngựa đứng dậy, đi lại chỗ con Taiphun đang bị nhốt trong chuồng.

Thấy có người, con dê nhồm dậy, thở phì phì và lắc đầu, có vẻ bức dọc.

- Sao lại giận dữ thế, ông bạn? - Cụ Cudia đứng ngoài chuồng ngắm nó, hỏi - Có người muốn làm bạn với mày đây - ông lão gật đầu chỉ về phía Giamin.

Taiphun thông thả dạo quanh chuồng rồi bỗng nhiên húc mạnh vào thành chuồng phía đối diện với cụ Cudia, thanh gỗ chấn rung lên, cong lại. Sau đó nó lùi lại một tí và cúi đầu xuống, như thể lắng nghe ông cụ nói gì.

- Tất nhiên là nó hung dữ. Nhưng làm sao mà không hung dữ được? Cháu nghĩ xem: ai cũng muốn trêu nó, đánh nó, ai thấy nó cũng chạy như chạy kẻ bị dịch hạch... Cháu tưởng nó không hiểu à? Cháu nhìn xem, nó đang nghe đấy. Hỏi đã mấy người định đối xử tốt, vuốt ve nó và làm bạn với nó? Chưa ai hết. Bao giờ nó cũng nghe nói: con quỷ, con trời đánh, đồ hung dữ. Sau những lời như thế thì làm sao nó có thể trở thành thiên thần được! Mà nó cũng chỉ là con vật mà thôi.

Taiphun thích nghe giọng nói của người hàng ngày vẫn cho nó ăn cỏ. Nó hoàn toàn bình tĩnh trở lại, đưa cặp môi mỏng chọn ở bó cỏ những ngọn non rồi oai vệ dạo quanh chuồng. "Nó cũng chẳng hung dữ lắm" - Giamin nghĩ bụng.

- Cháu có hiểu thế nào là "Taiphun" không? - Cụ Cudia bỗng hỏi và tinh nghịch nhìn Giamin.

- Gió to, bão lớn.

- Đúng thế. Rất nguy hiểm. Nó ập đến bất ngờ, bất ngờ như quỷ sứ từ lò sưởi ra vậy. Lúc ấy thì không thể phân biệt nổi đâu là trời đâu là đất nữa. Tất cả đều bị đảo lộn hết. Nhưng cháu ạ, trong mỗi cơn bão đều có một chỗ yên tĩnh. Người ta gọi đó là "mắt bão". Thành ra, nếu tàu bè mà tìm được cái "mắt bão" ấy cũng không có gì đáng sợ nữa. Trời lặng, nước yên. Thì con Taiphun của ta cũng phải có một cái mắt như thế. Cháu mà tìm thấy thì cười nó tất được.

- Cụ ơi, để cháu đưa cỏ cho nó ăn nhé, được không? - Giamin hỏi.

- Vội vàng sẽ làm hỏng việc đấy cháu ạ. Phải thận trọng với nó mới được.

- Cháu đưa cỏ cho nó, cụ nhé - Giamin lại hỏi, trong đầu đã tưởng tượng cảnh cậu sẽ nói với Gôga: "Còn mình thì đã dùng tay đưa cỏ cho con Taiphun đấy nhé" khi có mặt của cả lớp.

- Đây - cụ Cudia rút trong túi ra một miếng bánh mì đã khô cứng. Nhưng suy nghĩ một lúc, cụ lại bẻ đôi miếng bánh - Để phần con Tô đích một nửa. Nó thích ăn bánh mì với muối lắm - cụ giải thích. Giamin cầm nửa miếng bánh mì kia đi lại gần con Taiphun. Ông lão coi ngựa mỉm cười, tuy thế, vẫn để cửa chuồng nửa đóng nửa mở. Con dê ngẩng đầu, ngạc nhiên nhìn Giamin. Nó không hiểu tại sao con người bé nhỏ kia, đáng lẽ phải sợ bỏ chạy mà lại tự mình đi lại gần nó thế.

- Bánh mì, chia bánh mì cho nó xem! - Giamin nghe có giọng nói ở đằng sau. Ông lão chặn ngựa đứng ở bên cậu.

- Này, lại đây, lại đây, Taiphun! - Giamin thì thầm.

Ngoài chuồng, mọi việc có vẻ như đơn giản hơn nhiều, và không có gì đáng sợ lắm. Bây giờ, khi mất con Taiphun đổi sắc và đôi môi ướt như nhung của nó cong lên, thì lại là chuyện khác. Giamin nhận thấy nó có một cặp mắt đen rất đẹp, còn hai sừng thì hầu như dính vào nhau ở gốc, lông ở đấy lốm đốm như đã bắt đầu bạc.

- Lại đây, lại đây - Giamin gọi Taiphun, giọng run run.

Con dê đưa mắt quan sát nhanh người khách không mời mà đến một lần nữa rồi cong mình lấy thế, rướn cổ thành vòng cung, sẵn sàng nhảy bổ vào húc Giamin. Giamin tái mặt, đang nói giữa chừng bỗng dừng lại. Những tưởng không còn gì có thể ngăn Taiphun được nữa.

- Taiphun, làm gì thế? Không thấy người ta mang bánh lại cho mày đấy à? - cụ Cudia quát.

Con Tai phun hạ chân xuống, quay người, kêu be be mấy tiếng rồi thông thả đi vào góc chuồng. Cụ Cudia lẩm bẩm nói theo:

- Thật chẳng biết điều một tý nào! - rồi cụ cầm lấy mẫu bánh mì từ tay Giamin đang đứng lạng người, đi lại gần con Taiphun - Này, ăn đi. Cậu ta mang cho mày đấy.

Con dê thận trọng ngọam mẫu bánh khô trong tay người chặn ngựa. Còn ông cụ thì vẫn tiếp tục nhỏ nhẹ trách móc, đưa tay gãi mang tai cho nó.

Giamin nhìn mà không tin vào mắt mình. Con Taiphun cả Taiset phải sợ, bây giờ đang đứng trước cụ Cudia như một con bê hiền lành nhất.

Khi hai người ra khỏi chuồng, Giamin đã hoàn toàn bình tĩnh trở lại, cậu buồn rầu nói:

- Đáng lẽ cháu không nên nói khoác với Gôga như thế, cụ Cudia ạ. Cháu không làm bạn với con Taiphun được - Cậu thở dài và liền hỏi - Sao nó sợ cụ nhỉ? Giá nó sợ cháu như thế!

- Thì lão đã bảo là bất kỳ con vật nào cũng thích được đối xử tốt, thích được vuốt ve. Nhưng cũng cần nghiêm khắc nữa, cháu ạ - cụ Cudia ngồi xuống nói.

Giamin biết cụ Cudia từ ngày cậu bắt đầu biết nhớ. Và cậu tin chắc là ông lão coi ngựa bao giờ cũng

tốt bụng và luôn có mặt quanh bầy ngựa như bây giờ. Nhưng hôm nay cậu còn biết thêm là cụ Cudia từng làm lính thủy pháo binh trên chiếc tàu tuần tiểu lừng danh "Người Triều Tiên" và đã tham gia các trận thủy chiến năm 1905.

- Năm ấy bọn Nhật làm quân ta điêu đứng - cụ Cudia nhớ lại - Đại bác của chúng bắn xa hơn, còn tàu thì nhiều hơn ta những ba lần, và lại chạy nhanh hơn. Còn Nga hoàng ấy à? Quý tha ma bắt hắn đi. Hắn chỉ biết suốt ngày nốc rượu và dạo chơi bơi, không đếm xỉa gì đến xương máu của thủy thủ. Ấy thế mà người thủy thủ Nga vẫn đứng vững, cháu ạ. Bọn Nhật muốn bắt quân ta làm tù binh, muốn lắm. Nhưng chúng chẳng được quái gì cả. Chúng quên là chúng đang đánh nhau với ai. Sau này, người ta có kể lại là thằng cha đô đốc Nhật bức mình hai ngày liền không ăn, không uống, không muốn nhìn ai hết. Quân ta đã biết tay thế đấy! Tinh thần anh hùng của người thủy thủ Nga thời ấy được sử sách chép lại cho đời sau.

Cụ Cudia thông thả kể chuyện. Giọng cụ như trẻ lại, thậm chí các nếp nhăn trên trán cũng biến mất, toàn người cụ như tỏa sáng từ phía trong. Có lúc Giamin nghĩ bụng: bây giờ mà bỏ bộ ria trắng đi, khoác lên người bộ đồng phục hải quân thì lập tức cụ lại thành một chàng thủy thủ trẻ và khỏe mạnh. Hôm ấy ông cụ đã kể cho Giamin nghe nhiều điều hay và bổ ích. Kể ra, phần lớn câu chuyện của cụ là nói về cuộc đời mình, và chúc vạ không lấy gì làm vinh quang, như cụ vẫn hay nói, nhưng cũng không thuộc loại tồi nhất trong xã hội. Giamin hiểu được điều chủ yếu: cần phải sống trung thực. Cụ Cudia giải thích điều này như sau: phải kính trọng người khác, phải có tâm hồn cao thượng, phải biết quý và bảo vệ tình bạn, biết yêu ngôi nhà của mình, Tổ quốc của mình ngay cả trong những giờ phút thử thách gay go nhất. Tổ quốc cũng như người mẹ, thương yêu một cách nghiêm khắc, quở trách, nhưng không ruồng bỏ. Bao giờ cũng chân tình... Về nhà, Giamin kể hết với mẹ những gì cậu nghe từ miệng cụ Cudia. Các từ ngữ thủy thủ mà cụ Cudia vẫn thích dùng, thậm chí một số người lớn cho là kỳ quặc, hóa ra chúng ở ngay tâm hồn cụ. Thế đấy!

- Thế con có biết ông cụ từng là du kích không? - Mẹ cậu hỏi - Cùng một đội với chính ông Bisơ đấy, và hoạt động trong vùng ta. Người ta nói ông cụ kiên quyết lắm. Cả nhà cụ bị bọn Côn-sác giết - chúng treo cổ ở chỗ cầu nổi, bây giờ các tàu chở than vẫn tới đổ ở đấy. Ông cụ sống một mình là thế. Và ông cụ từng là một người thợ nguội tài giỏi! Vì sức khỏe yếu mà phải tới trại ngựa thôi. Ông cụ cần không khí tốt. Phổi đau nặng, trước bị nhiễm hơi ga trong cuộc đại chiến thứ nhất. Ông cụ đã gặp nhiều điều không may. Được thưởng huân chương Ghêoocghi. Còn bây giờ con đã lớn gần bằng ông - Phải biết nhận ra người tốt, con ạ. Con lớn rồi, phải hiểu điều đó. Người tốt không bao giờ tự phô trương mình cho người khác thấy đâu... Bao giờ họ cũng khiêm tốn.

Sáng sớm hôm sau, Giamin vớ vội miếng bánh mì trên bàn rồi chạy thẳng ra trại ngựa. Chưa có người đánh xe nào đến. Những chiếc xe ngựa đứng thẳng dọc theo bờ gậu, càn xe trần trụi chĩa lên trời. Chú gà trống cổ trụi lông đang oai vệ đi lại giữa bầy gà mái. Mỗi lần tìm được hạt gạo trong bụi đất,

nó lại kêu cục cục trong miệng, đập đập đôi chân có cựa sắt như giẫm phải lửa.

Đang quét cạnh chuồng ngựa, miệng lầm bầm hát lạc điệu bài "Trên núi đồi Mãn Châu Lý" cụ Cudia nhìn thấy Giamin

- À, đã đến rồi cơ à? - ông cụ mừng rỡ nói - Vậy mà lão cứ nghĩ là sau lần hôm qua, cháu không còn nghĩ tới việc cưới con Taiphun nữa. Thế nhưng hôm nay vẫn đến. Tốt lắm. Thôi đi lại với nó đi. Bây giờ nó vừa ngủ dậy, không hung dữ. Mà chớ vào chuồng nó đấy nhé!

- Đây, Taiphun - Giamin gọi con dê và chìa mẩu bánh mì cho nó xem. Tai phun bước từng bước ngăn lại gần. Giamin nghe rõ cả tiếng móng chân tách làm đôi giống như cặp sừng cụt.

Tại sao con người nhỏ bé này lại cứ bám lấy mình thế nhỉ? Hắn không kêu như người khác mà nói khe khẽ, tay cầm mẩu bánh thơm phức, làm người cứ như ngựa ngáy. Muốn ăn quá. Còn ông lão bé nhỏ kia đâu rồi, cái ông già suốt ngày chỉ quần quanh với mấy con ngựa, và bao giờ cũng tốt với mình ấy.

Tai phun đi lại mép chuồng, chìa mõm qua khe hở thè lưỡi đồ lấy mẩu bánh. Hai sừng mắc giữa các thanh chắn.

Giamin bẻ nhỏ mẩu bánh để lên lưỡi nó. Con dê lắc lắc đầu rồi chậm rãi nhai bánh.

Chẳng mấy chốc bánh hết. Đưa mẩu cuối cùng xong, Giamin lấy bàn tay vuốt nhanh cái bờm đầy lông cứng của nó.

Ở trường bây giờ ai cũng biết là Giamin đã làm bạn được với con Taiphun: có thể vào chuồng nó mà không sợ gì, dùng tay cho nó ăn, chải lông cho nó. Một số cậu công khai ghen tị với Giamin và xin được ra trại để xem Taiphun đón bạn mình như thế nào.

Được sự đồng ý của cụ Cudia, Giamin dẫn cả một đoàn ra trại. Nghe tiếng ầm ĩ, Taiphun lập tức đề phòng.

- Không được làm ầm lên thế, nó giận đấy - Giamin lấy từ chiếc túi vải sơn một chiếc bánh mì rồi bước vào chuồng.

Taiphun đón cậu một cách dè dặt, có lẽ nó cho là thô lộ tình cảm bây giờ, trước mặt mọi người là quá sỗ sàng. Nó chỉ cạ hông vào đầu gối Giamin, khép đôi mi cứng che mắt.

- Xem kìa, như chơi với mèo con của cậu ấy, nhé - các cậu bé ngạc nhiên kêu lên.

Tiếng ồn ào lại làm Taiphun cảnh giác.

- Nhưng cười lên nó thì có thuê cậu ta cũng chẳng dám - Gôga nói chọc

"Một liều ba bảy cũng liều, mình sẽ thử" - Giamin quyết định rồi ném chiếc túi ra ngoài chuồng:

- Cầm hộ mình!

- Đứng, nó sẽ hất cậu ngã! Nó sẽ húc - các bạn khuyên Giamin

- Sợ rồi, mày sợ rồi! - Gô-ga kêu lên. Cậu ta chạy lảng xảng giữa đám trẻ và thì thầm điều gì với chúng.

Không ai hiểu thật rõ ràng cái gì đã xảy ra. Các cậu chỉ thấy Giamin bỗng nhảy tót lên lưng con dê rồi

lập tức cậu bị hất bay qua sừng nó, rơi xuống đồng phân trong góc chuồng. Con dê giận dữ lao vào nạn nhân của mình, kẻ đã dám làm cái điều hỗn xược kia.

Gô-ga là người đầu tiên kêu ré lên và chạy bỏ tới chuồng ngựa

- Cự Cudia ơi, con Taiphun húc Giamin

Ông lão hết sức ngạc nhiên khi chạy tới thì thấy bọn trẻ đứng lặng người, còn Giamin thì ngồi tái mặt trong chuồng, bên cạnh là Tai phun đang đứng cúi đầu, cái đuôi khe khẽ vẫy.

- Cháu làm lão sợ quá Gô-ga ạ. Lão cứ nghĩ thôi chết rồi, cậu thủy thủ tý hon của lão bị bão tố thật rồi.

Hóa ra không sao - ông cự thật thà trách Gô ga.

- Tại vì cậu ấy cứ nói chọc Giamin là "đồ hèn, đồ hèn" mãi đấy - các cậu kia tranh nhau nói.

Cự Cudia giấu nụ cười trong bộ ria của mình, rồi quay lại với công việc bị ngắt quãng, miệng lẩm bầm hát bài: “Trên núi đồi Mãn Châu Lý”

Chương V

Bánh xà phòng

Đã hai tuần nay có những người từ Matxcova sơ tán đến ở nhà hàng xóm của Giamin. Đó là ba người phụ nữ, một cô bé mắt đen, khoảng mười bốn tuổi và một cậu bé mắt xanh là mỗi lần thấy bò đi dọc đường làng là khóc lên rồi chạy vào sân.

- Giamin, lại chỗ những người sơ tán đi - Gôga trèo qua giậu nói.

- Có gì đấy mà phải đi xem! - Giamin vừa trả lời, vừa tiếp tục bỏ củi.

- Họ để rơi gàu nước xuống giếng, không làm thế nào mà lấy lên được - Gôga nói - Ta đi đi. Họ là dân thành phố mà.

- Tớ sẽ lấy lên. Thế cậu có giúp tớ không? - Giamin hỏi.

- Được - Gôga miễn cưỡng đáp.

Giamin vào nhà và một chốc sau đi ra với chiếc áo thể thao màu trắng, cổ xanh mà chỉ ngày lễ cậu mới mặc

- Làm gì mà diện thế? - Gôga ngạc nhiên hỏi.

- Chả là áo kia bản quá - Giamin ngượng nghịu đáp

Khi hai cậu bước vào sân, một phụ nữ xinh đẹp đi giày cao gót mỉm cười nói:

- À, bây giờ nam giới họ sẽ giúp bọn mình.

- Chào các chị - Giamin rụt rè nói rồi tò mò ngắm nhìn những người Matxcova

- Trong nháy mắt là cậu ta lấy ngay lên thôi- Gôga lấy tay ầy Giamin - Ở làng này chưa có giếng nào là cậu ta chưa trèo xuống - Gôga cảm thấy thoải mái.

“Chỉ giỏi cái nói khoác” - Giamin nghĩ bụng rồi hỏi:

- Cái móc ở đâu?

- Ở dưới ấy! - người phụ nữ xinh đẹp chỉ xuống giếng.

- Có lẽ nó mắc vào một cái gì đấy - một người đàn bà khác nói chen vào.

Giamin cúi đầu nhìn xuống. Nước trong lòng giếng lạnh, như một con mắt đen nhánh, đang nhìn cậu.

Một mẩu gỗ rơi xuống và con mắt xanh kỳ lạ kia khép lại, tối dần và biến mất.

Giamin khẽ giật dây xích. Không thấy gàu. Cậu chao dây thừng từ bên này sang bên kia định mắc nhưng không được.

- Phải trèo xuống thôi. Nếu không, không thể lấy lên được - cậu kết luận.

- Nhưng ai xuống? Giếng sâu lắm - giọng người phụ nữ xinh đẹp run run.

Gôga vội lánh xa khỏi thành giếng.

Giamin buộc một nút thắt đầu dây xích, rồi như trên một chiếc đu quay khổng lồ, cậu cho chân vào đấy, nói:

- Cho xuống đi, đừng sợ! Gôga, cậu nghe chứ?

- Được, Gôga kéo dài giọng, không nhìn bạn.

- Này cậu bé, hay thôi đừng xuống nữa, giếng sâu lắm..

Giamin liếc nhìn những người đàn bà, suýt bật cười. Cậu không nhớ người ta gọi cậu là cậu bé lần cuối cùng là lần nào. Có lẽ lúc cậu còn học ở lớp bốn hay lớp năm gì đấy. Còn thì người ta gọi cậu là “anh thanh niên”. Lâu nay mẹ cậu vẫn chẳng bảo “Con trai của mẹ, con đã lớn rồi đấy” và cụ Cudia thì nói: “Cháu đã là một thanh niên biết suy nghĩ”. Thế mà chị ta lại cứ gọi mình là cậu bé.

- Có phải lần đầu tôi xuống giếng đâu - Giamin đáp rồi từ từ tụt xuống lòng giếng lạnh và tối.

Theo từng vòng quay, cái giếng như nuốt Giamin mỗi lúc một sâu vào lòng mình. Những mảnh rêu trơn như chân ếch lúc rơi xuống vai, lúc rơi xuống lưng lạnh buốt, thật dễ sợ.

...Giamin nhanh chóng gỡ chiếc móc ra. Với chiếc gàu nước thì khó hơn nhiều. Nó cắm sâu xuống đáy vì bị một khúc gỗ mục trên thành giếng rơi phải. Nhúng tay vào nước lạnh như cắt da, cắt thịt và lắc lắc quai gàu, Giamin biết là không dễ gì mà lấy ngay lên được. “Trước hết phải nhắc khúc gỗ đã”, cậu quyết định. Cậu tựa lưng vào thành giếng cố kéo, nhưng như một con cá sộp, khúc gỗ cứ tuột khỏi tay cậu.

Những người phía trên thấy Giamin im lặng, lo lắng gọi vọng xuống:

- Này cậu bé, lên thôi! Kệ nó, gàu với chẳng gàu! Lạnh lắm hử? - Tiếng họ nghe như những tràng pháo bập vào tai cậu nghe như từ thành giếng bay ra.

- Sắp xong rồi... - Giamin ghì chặt một đầu khúc gỗ vào ngực và đáp.

Phải vất vả lắm khúc gỗ mới chịu chuyển. Dây xích cắm những chiếc răng cùn vào chân Giamin, làm cậu cử động rất khó khăn. Tay cậu bị cồng cứng đờ... Hơn nữa, cậu cũng không dám nhắc mạnh khúc

gỗ, vì cậu cảm thấy dưới chân cậu mùn gỗ mục cũng đã rã lún lăm rồi.

- Này cậu bé, lên thôi, lên thôi! - Những người phía trên khản khoản

- Lên bây giờ đây...Giamin khẽ đáp

Cuối cùng, cố hết sức, cậu đã lôi được chiếc gàu lên và giọng khản khản cậu giục:

- Kéo lên!

- Ôi, cảm ơn cậu nhé! Có điều áo bẩn thế thì làm thế nào bây giờ? - người phụ nữ Matxcova xinh đẹp kêu lên khi nhìn thấy Giamin - Mà chúng ta cũng đáng trách thật, không biết đưa trước cho cậu ấy một cái áo khoác.

- Không sao, giặt sẽ sạch - Giamin cố nói với vẻ bàng quan nhất, tuy cậu thừa biết là rêu xanh mà bám vào cổ áo thì không thể nào tẩy sạch được, và mẹ cậu sẽ không thể để cậu yên về việc này.

Còn Gôga thì như không hề biết bạn mình sạch bẩn thế nào, đang say sưa nói chuyện gì đấy với cô bé mới đến. Còn chú bé kia thì nhìn như dán mắt vào cậu ta, miệng há to vì khâm phục.

“Mình thì suýt chết vì cái móc của nó, mà nó lại thế đấy...” Giamin bực mình nghĩ bụng. Thậm chí cậu không nghe thấy cả lời của mấy người phụ nữ Matxcowva đang bảo cậu đi tắm và nhận giặt hộ áo cho cậu.

- Có thật là anh đã cuời lên con dê không?- chú bé hỏi

Giamin không đáp, bỏ đi ra cổng

- Thì ít ra cũng cầm lấy bánh xà phòng này chứ - người phụ nữ xinh đẹp chạy theo ra tận ngõ, chìa cho cậu một bánh xà phòng còn nguyên, màu hồ phách.

Lâu lắm Giamin mới được thấy một bánh xà phòng như thế. Cậu vẫn phải dùng một thứ nước đen như dầu chùng thay xà phòng. Giặt bằng thứ nước này không sạch, tay xát nó dính như xát lên nhựa thông, mắt cay như gặp phải mùi hành. Bánh xà phòng này quả là một cảm dỗ lớn. Có nó, có lẽ mẹ cậu sẽ tha cho không mắng vì tội làm bẩn áo. Nhưng rồi, không hiểu sao cậu thờ dãi nói:

- Có phải vì xà phòng mà tôi làm giúp đâu - Cậu biết là một bánh xà phòng như thế giá rất đắt..

“Một cậu bé hơi kỳ” - Người phụ nữ xinh đẹp nghĩ bụng, nhìn theo chiếc lưng hơi cúi với chiếc áo lấm rêu ướt của Giamin.

Bỗng có tiếng gì rơi đánh ầm một cái và tiếng nước sóng từ phía giếng nước vọng lại. Người đầu tiên chạy tới là cô bé có hai bím tóc nhỏ. Đôi mắt mở to của cô đầy vẻ lo lắng và ngạc nhiên. Trong giếng cô không còn thấy bầu trời sóng sánh, không thấy các đám mây trắng lững lờ bay - lòng giếng bốc mùi rêu và khí lạnh - phần dưới của giàn gỗ bị rơi xuống nước.

Những người sơ tán hồi lâu vẫn nhìn xuống lòng giếng, như không tin là đứa bé hàng xóm đã lên khỏi đó từ lâu.

Ở nông trang tập thể

Năm 1941, ở Xibêri mùa thu đến sớm. Mới cuối tháng tám mà trời đã bắt đầu lạnh. Người già nói là chẳng bao lâu nữa sẽ được thấy băng giá thực sự. Ở Taiset, người ta thu hoạch khoai tây, cà rốt, cải củ trong vườn sớm hơn thường lệ. Chỉ có bắp cải non bên cạnh các bờ gấu là mỗi ngày một xanh thêm - chúng còn đang ở độ phát triển. Đêm đêm có thể nghe tiếng chúng uốn bắp răng rắc rắc như có ai đang đi trên tuyết. Ở một số mảnh vườn bí ngô màu đồng thau, quả nào quả nấy trông như những mặt trăng. Người già bảo bí ngô có màu vàng là vì chúng mọc vào đêm trăng.

Bọn trẻ Xibêri đứa nào cũng biết từ bí ngô có thể làm được những món gì ngon.

Khi nấu các món ăn bằng bí ngô thì thường thường mọi người trong gia đình đều tham gia. Quả bí được bỏ làm hai nửa bằng nhau. Nó tách ra một cách nhẹ nhàng nom thật ngon lành. Trong phần ruột dày màu vàng là những hạt trắng, tròn như những hạt đậu, long lanh như sương. Bọn trẻ lấy thìa gỗ múc hạt bí cho vào những chiếc bát lớn để sau này đem phơi khô và rang, còn bây giờ quả bí sẽ được cắt làm nhiều miếng nhỏ, cạo sạch vỏ và cho vào một chiếc chảo gang. Để bí ngô khỏi cháy, rót một ít nước vào chảo, đóng chặt nắp và cho vào chiếc lò sưởi vừa mới nhóm. Chẳng mấy chốc mùi thơm phức đã tỏa ra khắp nhà.

Người nội trợ có kinh nghiệm là người biết lôi chảo gang ra khỏi lò đúng lúc - những miếng bí xếp ngoài đỏ mọng, vỏ hơi bị xém vàng. Bí chín rồi, có thể lấy tiền xúc ăn, nhưng chỉ vào những ngày đầu mùa thôi. Sau này, mỗi người chỉ được ăn một miếng nhỏ, vì mùa đông kéo dài những bảy tháng và còn lâu mới đến ngày có rau quả ăn được.

Nhưng mùa thu năm nay bọn trẻ Taiset không được thưởng thức món quả của mùa hè Xibêri ngắn ngủi này ở nhà. Khai giảng vừa xong, chúng đã được báo là tất cả học sinh lớp 7, lớp 8 và lớp 9 đều sẽ đi tới làng Bairônôpca để giúp nông trang tập thể thu hoạch mùa màng. Còn học sinh lớp mười sẽ tập quân sự ở nhà.

Các cậu tới làng vào ban đêm. Bầy chó to như những con chó sói đón đoàn học sinh âm ỉ bằng những tràng sủa giận dữ. Không một ai trong làng ra khỏi nhà. Rõ ràng là ở đây người ta đã quen nghe tiếng chó sủa như vậy. Ephim Grigôriêvich, thầy giáo chủ nhiệm lớp 7A, lau lau đôi mắt kính mờ hơi nước, dày như mặt đèn pin, rồi gọi lớp trưởng Côlia Xôcôlôp lại.

- Ở đây, em là trưởng lớp, Côlia nhé. Các em đứng gần lại với nhau đừng để chó cắn. Bây giờ thầy đi tìm đồng chí chủ tịch nông trường.

- Thầy Ephim Grigôriêvich, cầm lấy cái này! - Côlia đưa cho ông một cành cây làm gậy - Trong tối dễ tìm đường hơn...

- Em thật là một người biết lo xa - ông giáo khen. Ông vẫn chưa hết ngạc nhiên vì các cậu bé Xibêri biết lo xa, tinh táo và biết nhìn đời bằng con mắt người lớn như vậy.

- Đây là chiếc gậy Giamin nhật dọc đường, nó bảo đề phòng khi gặp chó.

- Dù sao thì thầy cũng cảm ơn em.

Thầy chủ nhiệm bước đi mấy bước rồi biến mất trong bóng tối. Chó sủa ran theo ông.

Với đàn chó chạy theo sau, Ephim Grigôêvich gõ vào cửa sổ ngôi nhà ông gặp đầu tiên. Chó im tiếng.

- Ai thế? Vào đi, cửa mở đấy. Thì cứ vào ngay có được không, cần gì phải đánh thức người ta dậy - từ trong cửa sổ có tiếng nói còn ngái ngủ vọng ra, vẻ bức tức.

Ephim Grigôriêvich bước vào sân. Bầy chó ở lại gầm gừ ngoài cổng, nhảy lên ngồi bên bậc cửa. Ông giáo chân chừ rồi đứng lại.

- Kìa, sao đứng một chỗ, không tìm thấy cửa à? - vẫn giọng nói lúc nãy, nhưng lúc này từ phòng ngoài vọng ra.

- Thừa không... Có con chó..

- Anh cứ đi, đi thẳng. Nó sẽ tránh. Người xấu mới không dám làm thế. Con chó ấy khôn lắm...

Mà thật vậy, chỉ cần Ephim Grigôêvich mạnh dạn bước lên mấy bước về phía cửa là con chó đã vội tránh sang một bên. Trong nhà một que diêm bật sáng, soi rõ bộ râu của một người nào đấy.

- Xin mời vào nhà, ông khách quý.

Chỉ lúc vào hẳn trong nhà ông giáo mới nhận thấy là ngoài đường rất lạnh.

- Tôi và các em học sinh đến đây giúp nông trang tập thể thu hoạch - Ephim Grigôêvich bắt đầu - tôi muốn gặp đồng chí chủ tịch.

- Chính ở đây là nhà của chủ tịch. Bây giờ không có ở nhà, đang ở chỗ chiếc máy nghiền bột bị hỏng. Đàn ông còn ai nữa đâu, chỉ rặt đàn bà là đàn bà. Việc thì nhiều mà người thì ít - ông già than phiền, chậm rãi đi lại giữa ngôi nhà rộng.

Cụ châm đèn, ngạc nhiên hỏi:

- Thế học sinh ở đâu, ông giáo?

- Đang đứng ở ngoài đường

- Ấy chết, chắc rét cóng hết cả rồi. Đêm chả buốt thế này mà - chủ nhà nói rồi vội vàng xỏ đôi chân không tất vào đôi ủng dạ.

- Nhưng các em đông lắm ạ..

- Không sao, rồi cũng tìm cách chứa hết. Thầy giáo ở đây một tý cho ấm. Lão đi về ngay bây giờ. Xong ông lão vụt biến ngay sau cửa.

- Này, các cháu ơi, lại đây! Thầy giáo ở đây, ở nhà lão - ông lão kêu vang phỏ.

Một lúc sau toàn lớp 7A đã ngồi chật cả căn nhà ấm áp. Ông lão lảng xảng đi lại, đề nghị mọi người ngủ một giấc đến sáng.

Lúc đầu bọn trẻ con còn ngần ngại từ chối, nhưng sau tất cả đều ngồi choãi ra, dựa trên ghế, dựa trên sàn nhà dọc bờ tường và nửa giờ sau, đứa nào đứa nấy lăn ra ngủ.

Đang thiú thiú ngủ, Giamin nghĩ là cụ chủ nhà có một cái gì đấy giống cụ Cudia. Nhưng cái gì thì cậu không biết. Cụ này cao hơn cụ Cudia nhiều. Tóc cụ dài, mượt, còn râu và ria mép thì đen một cách lạ lùng. Lạ nhỉ, sao lại như vậy? Cụ muốn hỏi Vichia và Côlia đang ngủ ngay cạnh, nhưng lười không muốn động lười nên lại thôi. “Thôi, sáng mai sẽ hỏi vậy” - Giamin thầm nghĩ.

Sáng hôm sau, người dậy đầu tiên là Ephim Grigôêvich. Đang ngủ ông nghe chủ nhà thì thầm nói với một người nào đấy:

- Ấy khê chứ! Để chúng ngủ thêm một giờ nữa! Trông thì biết, những người giúp việc của con đi đường mệt lắm. Mà con cũng nên nằm chợp mắt một chút - ông lão dịu dàng nói - chắc con thức suốt đêm bây giờ mệt lắm, leo lên lò sưởi mà nằm cho ấm.

- Giờ con hết buồn ngủ rồi, bố ạ. Lúc gần năm giờ con buồn ngủ gần chết, lúc ngái ngủ sợ bị máy cuốn. Đó là giọng phụ nữ hơi khàn.

Thầy giáo khê ho, cốt để báo cho họ là ông đã thức giấc.

Ông lão từ sau lò sưởi bước ra. Sau ông là một người phụ nữ còn trẻ, cao không kém.

- Đã dậy rồi à? Sao không chợp mắt thêm tý nữa hả ông giáo? - ông lão lên tiếng - Đây là Épđôkia Gavrilôpna, con gái tôi, hiện đang thay chồng làm chủ tịch nông trang - ông lão nói tất cả những điều này với một niềm tự hào rõ rệt. - Nó là con gái út của tôi, đứa thứ mười một...

- Bố rõ khéo, người phụ nữ ngắt lời ông lão rồi chìa bàn tay của mình ra và tự giới thiệu: - Épđôkia Gavrinôpna.

- Ephim Grigôêvich, giáo viên dạy toán - bàn tay của ông lão chủ nhiệm lọt thỏm trong bàn tay to lớn và khỏe mạnh của chị chủ tịch.

Bỗng chốc cả hai đều thấy lúng túng. Nhưng chị chủ nhà đã vội mỉm cười, hỏi:

- Nghĩa là đồng chí đã đem những người giúp việc đến đây cho chúng tôi? Thế thì còn gì bằng. Vì nam giới bây giờ còn ai nữa đâu. Người làm thiếu lắm, mà mùa thu lại đến sớm.

Trong khi học sinh đang ngủ, chị chủ tịch và ông giáo đã quyết định là các em trai sẽ chuyển các bó lúa mì mới gặt về kho. Công việc này, theo chị chủ tịch, cần sức khỏe và nhanh nhẹn, vì dùng nạng mà lấy từng bó lúa từ đồng lúa bị đóng băng đâu phải là chuyện đơn giản, sau còn phải xếp chúng lên xe làm sao để khỏi tung ra từng bông, đấy là chưa kể việc phải biết điều khiển ngựa nữa. Còn các em gái sẽ dỡ khoai tây. Sẽ có bốn em trai giúp đỡ các em vì mặt đất đã bị đóng băng, không thể không cần sức nam giới được.

Gần mười giờ sáng, những tia nắng đầu tiên dọi vào cửa sổ làm khô dần mặt kính đầm nước trong đêm.

Trên bàn là một chiếc chảo gang lớn, hơi nghi ngút như khói bốc từ miệng núi lửa ra. Mùi khoai tây và thịt rán chín tới thơm ngậy. Chính cái mùi này đã làm các cô cậu học sinh tỉnh dậy.

- Thế nào, các bạn giúp việc của tôi, ngủ tốt chứ? Tinh thần phấn khởi chứ? - chị chủ tịch niềm nở hỏi.

- Dạ, phần khởi lắm ạ! - Nhu ra Mennhicôva, một cô bé tóc vàng, má đỏ trả lời thay các bạn.

- Còn các cậu trai sao lại im lặng thế? - chị vừa hỏi vừa bê từ phía lò sưởi ra một chồng bát gỗ lớn nhỏ.

- Nhưng các cậu ấy khi làm việc thì hăng lắm đấy - Ephim Grigoriêvich trả lời.

Khi ăn người ngồi cạnh bàn, người cạnh cửa sổ, bỗng ông già đem qua bước vào, vóc người to lớn, đầu trắng xóa như một cọng bồ công anh. Các em cảm thấy ngôi nhà bỗng chật chội hẳn đi. Mùi tỏi bay ra nồng nặc.

- Này, các cháu, có hành muối để ăn với khoai tây đấy. Chữa bệnh sưng chân răng thì hay hết chỗ nói. Các em ăn chung hai ba người một bát. Khoai tây nấu dừ ăn với thịt ngon tuyệt. Gôga cầm cúi ăn. Vừa nhồm nhoàm nhai một miếng thịt cậu vừa nói:

- Như thế là họ đã mổ một con bê non để đón bọn mình đấy nhé!

- Bê non nào? - Côlia chậm rãi hỏi, ngoáy ngoáy chiếc thìa - Thịt bê non mà thế này à?

- Thịt nào mà chẳng giống thịt nào. Giá được thêm ít nữa..

- Thịt bê non trắng hơn. Còn đây thịt màu sẫm. Bê non mà xương sườn thế này? - Côlia chỉ cho bạn xem một đoạn sườn to, hai đầu đập nát như bị đem dầm.

Dù hai cậu nói khế thế mà cụ Gavrin vẫn nghe được.

- Có ngon không? - cụ hỏi

- Ngon lắm ạ! - cả bọn đồng thanh đáp.

- Thế thì được. Nghĩa là lão đã cố gắng không vô ích. Thịt gấu đấy các cháu ạ. Cậu ta mò lại đây nhé, chắc đoán được là thợ săn bây giờ không ở nhà mà. Trong vòng một tuần, cậu ta bắt mất hai con bò, tệ thật. Một con bắt ngay trước mặt người chăn bò, và anh ta cũng may lắm mới thoát được. Trước chiến tranh, một việc như thế này có bao giờ xảy ra đâu... Và rồi, lão đứng rình cậu ta ở một chỗ cách đây hai dặm. Cậu ta lấy cảnh khô phủ kín môi của mình, lại còn lấy các khúc gỗ nặng đè lên trên nữa, để không ai đi được mà! Con vật này khôn thật. Lão chờ cậu ấy ba ngày, sáng ngày thứ tư thì cậu ta mò tới, to lắm, đồ quý. Cậu ta đứng phoir ngực ra rồi đảo mắt nhìn quanh xem thử có ai biết đến kho báu của mình không. Và lão nổ súng... Kê ra bắn thế cũng tiếc... nhưng biết làm thế nào. Một khi cậu ta đã tự mò vào làng thì thế cũng đáng. Cậu ta lão đảo. Cách đây ba năm, lão cùng Andrrukha, chồng con gái và là rể lão, đi săn chồn gần làng Bratxcơ..

- Thôi bố - chị con gái hiền lành ngắt lời cụ - Chiều về hãy kể. Rồi bọn chúng sẽ tha hồ mà nghe chuyện bố. Bây giờ đã đến lúc ra đồng, phải không Ephim Grigoriêvich?

- Tất nhiên, tất nhiên rồi! ông giáo vội đáp. Chính ông cũng mãi nghe chuyện của cụ Gavrin.

- Còn xương, các cháu ạ, hãy mang cho con chó Benca - ông lão bảo. Để nó không còn sợ hơi gấu nữa. Ngay sau bãi chăn súc vật được ngăn bằng những cánh thông thẳng đã là cánh đồng của nông trang tập thể. Những cánh đồng giống như những hòn đảo nhỏ mọc giữa đại dương rừng taiga. Mỗi lần mùa xuân

đến, nông trang lại phải cho người chặt bỏ các cây non không cho rừng lấn ra đồng. Việc này đòi hỏi nhiều công sức và thời gian. Thành ra đất thì nhiều mà đồng ruộng thì chẳng là bao.

Chị chủ tịch dẫn các em ra một cánh đồng làm khoai tây không rộng lắm. Còn các em trai thì được cô đội trưởng Pasa, một phụ nữ có đôi mắt buồn, dùng xe ngựa chở tới những đồng lúa đã gặt trông như những ngôi nhà cũ kỹ đen xạm vì thời gian.

Bọn con trai mang theo xẻng và nạng, bọn con gái thì mang giỏ và thùng.

- Đây là cánh đồng nơi các em sẽ làm việc, rộng một hecta rưỡi. Tôi nghĩ không cần phải dạy các em cách làm việc nữa. Các em đã lớn. Ai sẽ là trưởng nhóm ở đây?

- Các em nhìn nhau rồi trở vào Giamin, nói:

- Cậu này

- Tên em là gì?

- Giamin.

- Tên gì nghe kỳ quá. Tên lóng à?- chị chủ tịch hỏi

- Không, tên em là thế... - Không hiểu sao Giamin bỗng cảm thấy lúng túng, còn các cô bé thì cười khúc khích.

- Thôi được, Giamin, phải làm sao cho ở đây mọi việc đều tốt cả...- Giọng chị chủ tịch trở nên khô khan - Để tôi còn đi lo việc ăn uống, nghỉ đêm - vừa nhìn cánh đồng ảm đạm, chị chủ tịch vừa nghĩ thành tiếng - Giamin, đây là cánh đồng thứ nhất. Có mười một cánh đồng như vậy tất cả. Từ nay đến lúc tuyết rơi sẽ phải dỡ hết. Trưa nay tôi sẽ cho mang thức ăn và xe ngựa đến. Chở khoai đi đâu thì tôi sẽ báo sau.

Khi các em bắt tay vào dỡ khoai thì mặt đất đã bắt đầu bốc hơi, những vũng nước nhỏ bị đóng băng ở các rãnh đã lấp lánh những giọt nước chảy. Tuy thế, ngón tay các em vẫn còn tê buốt. Thấy các cô bé sơ tán xoa xoa đôi tay tê dại, Giamin nói:

- Côlia, đốt lửa sưởi lên cậu. Không thấy mọi người lạnh cóng à?

Côlia thành thạo nhóm lửa. Cái nghệ thuật nhóm lửa này cậu đã học được trong những lần đi câu cá. Bất kỳ thời tiết nào chỉ với một que diêm thôi, cậu cũng nhóm được lửa. Như bây giờ chẳng hạn cậu thông thả lấy hai cành thông khô nhỏ, vò vò những mảnh vỏ bạch mỏng như giấy quần thuốc lá, lấy que đóm từ thân một cây thông bị sét đánh. Khi ngọn lửa đã cháy mạnh, cậu xếp chéo các cành cây lớn lên trên.

- Này, các cô bé, lại hơ tay đi - Côlia gọi.

Bây giờ thì công việc trở nên nhộn nhịp hơn. Các cô bé dỡ khoai tây nhanh hơn, và khoảng hai giờ sau mặt đất đã không còn lạnh nữa. Cậu Côlia giỏi giang đã đổ vào đồng than rực hồng một thùng khoai tây.

- Trưa đến sẽ có khoai nướng để ăn - cậu giải thích

Mọi người hăng hái làm việc, cởi bỏ dần áo ấm. Đằng sau đã mọc lên hai đống củ khoai lớn. Dây khoai đỏ cách nằm ngổn ngang giữa các luống. Vui mừng vì một ngày ấm áp, một con chim gõ kiến bắt đầu gõ cốc cốc vào một cây ở một nơi nào gần đấy. Từng đàn ngỗng trời bay là là trên cánh đồng, miệng kêu “cạc cạc”. Và sau đó một con gà rừng mắt đỏ nặng nề vỗ cánh bay sà xuống thấp như nó bị một người nào đó ném từ trên cây tung lá rụng xuống.

- Chà, được một con như thế mà thịt nhỉ! - Gôga vừa nói vừa đưa mắt nhìn theo con chim. Và bỗng nhiên tất cả đều thấy đói bụng.

- Sao không ai mang cơm trưa ra nhỉ? - Nhura hỏi Giamin

- Có lẽ người ta đang bận. Cậu thấy đấy, cả xe ngựa để chở khoai cũng không tới - Giamin đáp - Ta cố đào thêm ba sọt nữa, có lẽ lúc ấy người ta sẽ mang đến.

Bây giờ thì mọi người làm việc uể oải. Đã thấm mệt. Các em cảm thấy lòng bàn tay nóng ran như bốc lửa, vì cọ xát nhiều với cán xẻng. Càng đào, càng thấy đất chắc hơn, rắn hơn. Các cô bé, thậm chí cả những cô bé Xibêri, nghỉ tay càng thường xuyên hơn. Chỉ có một mình Gôga là vùng xẻng đào lia lịa và vượt xa hẳn mọi người. Theo sau cậu là Cachia lính thủy (chả là cô bé ước mơ trở thành thuyền trưởng, và học thuộc lòng tên gọi tất cả các loại tàu và thiết bị của chúng). Giamin thấy cô bé cứ loay hoay một cách vất vả nhặt củ khoai ở từng hố đào.

- Cachia, sao cậu tụt lại đằng sau thế? - Giamin hỏi, tay xách một thùng khoai ra đống đỏ.

- Thì cậu lại đây mà làm thử xem - cô bé trả lời, vẫn hí hoáy dùng gậy moi các dây khoai.

Giamin lại gần và thấy Gôga đào nông, nhiều củ còn nằm sót dưới đất.

- Cậu làm ăn như thế à? - Giamin quay về phía Gôga - Làm việc như thế này thì ai cần đến cậu?

Nghe tiếng, Vichia, Côlia và một vài cô bé nữa đi lại.

- Các cậu xem cậu ta đã làm gì này! Giamin chỉ vào một vũng đất nông choèn Gôga vừa dùng xẻng đào lên.

- Thì đã sao! Bao giờ chẳng phải để sót lại một nửa! - Gôga cau có đáp lại - Mà cậu không được ra bộ chỉ huy với mình như thế!

- Giả sử trong vườn nhà cậu, cậu có đào thế này không? Cậu lại chẳng nhặt hết dây rễ cho bò ăn mùa đông đấy à! - Vichia vùng nắm đấm trước mặt Gôga. Chẳng trách bác Xtêphan vẫn gọi nhà cậu là đồ khốn.

- Có mày mới là đồ khốn - Gôga xông vào Vichia.

Thường thì Vichia vẫn sợ Gôga vì cậu ta to, khỏe hơn và bao giờ Vichia cũng nhượng bộ. Nhưng hôm nay cậu co người, lao đầu vào ngực Gôga. Cả hai đều ngã xuống đất.

- Tao sẽ cho mày biết tay, đồ khốn! - Gôga vừa hùng hổ nói, vừa cố giãy khỏi vòng tay nắm chắc của Vichia.

- Thôi đi các cậu - Nhura kêu to. Cô bé dùng nắm tay khi thì đấm vào Vichia, khi thì đấm vào Gôga.

- Thế là đủ rồi đấy! Giamin nghiêm khắc nói - Cần phải làm việc. Gôga, bây giờ cậu sẽ đào với Côlia. Như những chú gà trống hiếu chiến, hai cậu bỏ đi một cách miễn cưỡng. Mặt trời mùa thu đã xuống sau chân trời phía Tây. Cây cối bao bọc dày đặc quanh đồng đã ngả bóng dài xuống mặt đất. Trời bắt đầu trở lạnh. Các em lại mặc áo ấm. Vẫn chưa thấy xe ngựa và thức ăn tới.

- Hay ta ăn khoai nướng lột da đã? - Côlia đề nghị

- Đúng đấy- Giamin tán thưởng- Chén đi!

Côlia nhanh nhẹn dùng que khều từ đồng lửa ra những củ khoai đã được nướng chín, Phúi phúi qua những chỗ cháy xém, mọi người ăn khoai một cách ngon lành.

Gôga ngồi im không nói chuyện với ai. Víchia vốn bao giờ cũng chịu nhượng bộ Gôga, thế mà hôm nay, trước mặt các cô bé lại dửng dưng như vậy. Mà kể ra cũng có cớ để dửng dưng lắm chứ. Xe ngựa thì mãi vẫn không thấy đến, khoai tây để suốt đêm thế này sẽ bị đóng băng hết. Thế mà cậu ta lại còn sinh chuyện đánh nhau...

Gôga rất muốn nói một điều gì đấy, nhưng lòng tự ái thầm bảo: “Thôi, kệ, cứ cho khoai tây đóng băng, mai mình sẽ nói với chúng hết mọi chuyện”

- Nếu họ không đến thì thế nào nhỉ? - Nhura bỗng hỏi, thậm chí ngừng cả ăn.

- Thì khoai sẽ hỏng hết - Côlia thờ dãi - Ta đi bẻ thêm cành thông che khoai đi!

- Và có thể sưởi khoai bằng khói nữa - Gôga lúng búng, miệng đang ngậm một củ khoai

- Đúng đấy. Nhura và các bạn gái lo dọn dây và rễ khoai. Bọn mình sẽ đi lấy củi đêm đốt và bẻ lá thông che khoai - Giamin nói

Các cô bé tản đi khắp cánh đồng, hồ hởi nhặt dây khoai như đi tìm những bông hoa mùa xuân đầu tiên. Mọi người mãi làm việc không nhận thấy Epđôkia Gavrilôpna tới từ lúc nào. Các cô bé quay lại khi giọng nói khàn khàn của chị vang lên giữa trời chiều.

- Này các em, các bạn trai đâu rồi?

- Các bạn ấy đi bẻ lá thông che khoai, Nhura đáp

- Tốt lắm! Các em có mệt không? Chắc đói lắm rồi nhỉ - chị chủ tịch dòn dập hỏi

- Chúng em chờ lâu quá..

Các cậu bé ôm những bó lá thông từ trong rừng đi ra

- Giỏi lắm! - Chị chủ tịch khen - Còn tôi thì đã không giữ đúng lời hứa. Thế là không tốt. Cứ phải chạy suốt hết chỗ này đến chỗ nọ. Chả là một dây cua roa của máy đập lúa bị đứt, đập vào đầu cô Đunhia Egrôva, mạnh đến nỗi chảy máu... Đưa cô ấy tới y sĩ, chữa lại dây cua roa, cử người khác cho lúa vào máy thay cô ấy, chừng ấy việc cũng mất bao nhiêu thời gian rồi. Các em đừng giận cô nhé. Còn các em làm việc, thì theo cô thấy, tốt lắm.

Che xong khoai và dây khoai bằng lá thông, các em lấy các cây gỗ mục, củi khô bị ướt và cả những cành tươi nữa, nhóm các đồng lửa xung quanh. Một làn khói dày đặc, khét lẹt, màu vàng nhạt trùm lên

đồng khoai.

Khi mọi người vừa mệt vừa đói bước ra trên con đường về làng, trên trời sao đã lấp lánh như những mảnh băng nhỏ, và sau rặng núi xa xa là mặt trăng màu vàng da cam với một vàng sáng bao quanh.

- Trời sẽ băng giá - Côlia nói

- Bây giờ thì không sợ nữa - Epđôkia Gavriôpna đáp, lòng mừng thầm vì có được những người giúp việc như vậy.

Chương VII

Món quà của cụ Gavrin

Hai tuần nay thời tiết tốt. Tuy thế đêm vẫn rét kinh khủng. Gió thổi rít qua bờ giậu, trong vườn cành khô đập vào nhau nghe não ruột, và bên cạnh là rừng taiga đang rên rỉ. Dân làng Baironopca ngủ say sau một ngày làm việc mệt nhọc. Thêm một ngày nữa của cuộc chiến tranh, ngày thứ 99.

Ở đây, tuy cách mặt trận năm nghìn kilômet, và người dân Baironopca không nghe thấy tiếng súng, nhưng họ biết là chồng con, anh em họ đang hy sinh ở vùng ngoại ô Matxcova, Leningrat. Ở đó làng mạc đang bốc cháy, và hàng nghìn người tỵ nạn đang đổ về miền Đông.

Cạnh làng chiếc máy đập lúa đang chạy không nghỉ, tiếng máy nghe cô đơn, buồn bã, khác hẳn trước chiến tranh. Mà cũng có thể chỉ là cảm giác, điều đó thì ai biết được. Mặc dù mọi người vẫn ngủ rất say, tuy vậy, đêm ở đây vẫn là những đêm lo lắng, hồi hộp... Thường vẫn thế...

Khi mặt trời bắt đầu chiếu những tia nắng đầu tiên thì cả làng đã tỉnh dậy. Bò cái thò những chiếc mõm ướt vào những ô cửa nhỏ và rống lên gọi đàn. Từ các cổng, những con chó còn ngái ngủ, chạy ra vươn dài mình như mèo, đứng ngáp một cách lười biếng rồi cất tiếng sủa vu vơ. Những con bê ghéch mõm vào nhau, lim dim đôi mắt xinh đẹp một cách lạ lùng của mình, đứng sưởi dưới nắng ấm, một vài con thối thối vào những vũng nước nhỏ bị đóng băng rồi nhóp nhóp uống một cách ngon lành.

Các em học sinh đã ra đồng từ lâu, cứ dỡ xong một gốc khoai tây lại chạy đến hơ tay trên ngọn lửa - đất rất lạnh và ẩm ướt. Bây giờ không còn như những ngày đầu, chẳng còn lúc nào mà nói đùa nữa. Thời tiết chẳng chờ ai - không phải là lúc cười đùa nữa, mà phải làm việc gấp. Cụ Gavrin chở khoai từ đồng về, những ngày gần đây thường nói với ông giáo:

- Chà, Ephim Grigôêvich ạ, học trò của thầy thật lớn lên trông thấy. Mới đến, có thể nói, chúng còn nhóc lấm, thế mà bây giờ, thầy xem, chúng rắn lên bao nhiêu.

Chúng hiểu mà... Thậm chí cả cô bé Tamara, người Matxcova, có lẽ hai tay đã ứa máu hết, thế mà ngày nào cũng ra đồng. Đôi mắt đen cứ ánh lên như muốn nói: “Sao cháu phải thua kém người khác? Cháu cũng sẽ ra đồng!” Đấy, cứ xem cô ta thì biết...

Hôm nay các em làm việc đặc biệt hăng hái. Một phần vì hôm qua chị chủ tịch về nhà sớm hơn thường lệ, tới ngưỡng cửa, chưa kịp cởi xong đôi ủng lấm bẩn, nói:

- Tôi biết là các em mệt lắm. Nhưng dù sao thì các em hãy cố gắng hơn nữa... Chúng ta không được để tuyết vui lấp lương thực, các em ạ. Chúng ta không có quyền làm thế. Các em đã lớn và hiểu điều đó...

Nhưng dù các em có cố bao nhiêu, các bì khoai vẫn đầy lên một cách chậm chạp. Ngay việc đổ khoai từ giỏ vốn nặng vì đất bám cũng trở nên khó khăn hơn, như đổ hắc ín nấu quánh từ thùng ra vậy.

Cánh đồng có những cây cỏ thụ cao vút trở nên xám xịt. Các em thấy rét lạnh. Các em có cảm giác như đang làm việc dưới đáy một chiếc giếng khổng lồ. Ai cũng co rúm lại vì lạnh và thỉnh thoảng lại đưa mắt buồn bã liếc nhìn những tia nắng như đang đọng trên các tháp nhọn của rừng thông và cây tùng lá rụng. Sức ấm của mặt trời chậm chạp xuyên qua các kẽ cây. Qua một đêm dài bị đóng băng, đất từ từ nhũn ra thành bùn nhão bám vào chân..

Tamara thậm chí cảm thấy xấu hổ nhớ lại cách đây không lâu cô còn là người sợ lạnh và sợ bẩn nhất. Ngay từ những ngày đầu mới đến, đôi giày màu nâu của cô trông đã giống như một đôi dép rom bện vụng về, luôn bị đất dính kéo tụt. Giấu không cho các bạn biết, cô bé lấy rom lót dưới đế và dùng dây buộc chặt lại. Nhưng một chiều nọ, Cachia lính thủy đã trông thấy:

- Giày thế này mà cậu còn đi ư? Cậu sẽ ốm đấy! Quăng đi! Này các cậu ơi, lại đây mà xem! - Cachia chỉ cho các bạn mình xem đôi giày rách bươm của cô bé Matxcova.

Tối ấy mọi người suy nghĩ rất lâu tìm cách giúp Tamara. Có người đề nghị cho Tamara trông coi việc nội trợ ở nhà. Nhưng Tamara, không hiểu sao mặt ửng đỏ, nói:

- Không, các bạn ạ, mình có lạnh tí nào đâu..

Và cuối cùng, để kết luận, Ephim Grigôêvich nói:

- Tamara, ngày mai em sẽ trở lại Taiset. Chân đất thì ở đây không làm được gì cả. Hơn nữa cũng chẳng được nhiều việc. Thiếu em các bạn cũng sẽ làm xong. Dĩ nhiên là tiếc đấy, nhưng... - ông giáo đưa tay sửa lại cặp kính.

- Em sẽ không đi đâu cả..- Tamara nói như thì thầm.

Nhưng ngày hôm sau, cụ Gavrin đến gặp cô bé Matxcova, ôm ngang vai, nói:

- Thế nào cháu, sao buồn vậy? Không muốn về nhà một mình à?

Cô bé gật đầu.

- Thế là đúng. Cháu cứ ở đây. Ông đã tìm được cho cháu đôi giày này. Kể ra có hơi rộng một tý, nhưng lấy vải quần vào chân đi cũng vừa. Đi nó sẽ ấm như nằm trên lò sưởi ấy, chẳng thua giày lông một tý nào.

Bày cho Tamara quần vải vào chân xong, cụ Gavrin giúp cô bé xỏ giày, rồi lấy một sợi dây mềm quần chặt ở bàn và ống chân.

- Trông cháu như một cô gái địa phương - cụ nói, một mắt nhú mày lại, còn mắt kia nhắm nhìn.

Từ hôm đó, Tamara đi đôi giày cụ Gavrin tặng, và chân không còn biết lạnh là gì nữa. Khi các bạn gái hơn những đôi giày sưng nước của mình bên ngọn lửa, cô bé Matxcova nói:

- Các bạn cứ sưởi đi để mình làm nốt chỗ này.

Giamin thấy Tamara làm việc tích cực, không hiểu sao bỗng mỉm cười.

- Còn khoảng ba ngày nữa là có thể ta sẽ về.

- Mà ba ngày này phải làm căng lắm! - Vichia từ người lên cán xẻng, nói.

Khi các cô bé đã bỏ đi dỡ khoai, Giamin lại ngồi gần đồng lửa, cởi giày, giữ những cọng rơm ướt vào ngọn lửa, nhưng vừa thấy Tamara bước lại, đã vội vàng quẩn lại mảnh dẻ bọc chân mà cậu mới bắt đầu cởi ra. Tuy giày khá rộng, nhưng cho được chân vào cũng khá vất vả.

- Ngón tay mình cóng hết cả rồi- cô bé nói và chìa đôi tay bám đầy đất về phía ngọn lửa.

“Sao cậu ấy im lặng thế nhỉ - Tamara ngạc nhiên nhìn Giamin đang định vội vàng bỏ đi - Hay cậu ấy ganh tị? Hãy xem cậu ấy nhìn vào đôi chân của mình kìa. Mà sao có thể ganh tị được cơ chứ?”

- Chân cóng rồi à? - Tamara hỏi

- Khô -ô-ô. Mình đi lại đôi giày. Giày mình tốt lắm - Giamin nói, vẫn không ngược lên.

- Giày của mình cũng tốt lắm. Bây giờ mình hoàn toàn không thấy rét nữa. Chỉ có tay là buốt cứng mà thôi.

- Vâng, các bạn vất vả hơn. Bọn mình chỉ có việc đào thôi. Tamara, sưởi đi, sưởi cho ấm. Không thì, như người ta nói, có thể bị tê thấp đấy - Giamin nói với vẻ thông thạo. Cậu cạo sạch đất bám ở lưỡi xẻng rồi lại lao vào làm việc.

Dưới chân, đôi giày kêu ọp ẹp, nghe đến phát ngán, nhưng Giamin vẫn như không nghe thấy gì.

Giamin, vốn bao giờ cũng ăn ngon miệng, nhưng bỗng dừng bỏ ăn tối.

- Để mình ăn thay cho cậu nhé? - Gôga nói ngay.

- Nhưng ít ra cũng phải chờ bánh mì lại, sáng mai cậu ấy sẽ ăn - Vichia giật áo Gôga

- Cứ để cậu ấy ăn - Giamin uể oải nó rồi ngồi xuống chiếc ghế cạnh lò sưởi

- Cậu không ốm đấy chứ? - Côlia hỏi

- Không, chỉ hơi lạnh một tí

- Thì sưởi đi, sưởi đi, còn bọn mình sẽ sưởi bằng thìa - Gôga vừa nói vừa khoái trí cười vì câu pha trò của mình. Bọn trẻ nghiêm khắc nhìn về phía cậu.

- À, mà người cậu nóng bừng lên thế này cơ mà - đặt lòng bàn tay khô của mình lên má của Giamin, Ephim Grigôvich nói- Em ốm rồi!

Theo lời dặn bảo của ông giáo, Giamin leo lên lò sưởi nằm, bọc mình trong chiếc áo ấm ngấm, cũ kỹ, sặc mùi hành và ngủ thiếp liền ngay lúc đó. Cậu có cảm giác như bị nâng lên, rất cao, rồi lại lao nhanh xuống đất. Cậu muốn kêu to nhưng không được..

Sau khi đã kể cho cụ Gavrin vừa từ đồng về nhà việc Giamin ốm, ông giáo khoa tay một cách ngạc nhiên, nói:

- Lạ thật, người khỏe nhất lớp lại bị gục. Mà cậu ta không hề than phiền một lần nào.

Để không đánh thức các em, ông cụ lặng lẽ cởi chiếc áo khoác dày không thấm nước và chiếc áo ấm mặc trong ra.

- Tội nghiệp cậu ấy - ông cụ nói rồi đứng lên ghé, với tay về phía người bệnh. - Đang sốt! Đúng là bị cảm. Được, bây giờ lão sẽ chữa khỏi ngay thôi, cháu ạ.

- Nhưng tại sao cậu ta lại ốm được?- ông giáo hỏi, vẻ không hiểu - Giày của cậu ta ấm hơn giày người khác. Ngay cả Tamara mà tôi lo nhất cũng không sao nữa là, thế mà, dùng một cái, cậu ta lại...

Ông cụ nhếch mép cười, lẩm bẩm một câu gì đấy trong chòm râu.

- Cụ có cần tôi giúp chứ? - ông giáo hỏi.

- Có, bây giờ để lão xuống hầm lấy ít củ cải đã. Ông giáo soi đường cho lão nhé?

Trong khi ông giáo xát nhỏ củ cải không cạo vỏ thì ông cụ lấy quả mâm xôi cho vào ấm để pha đặc.

- Bây giờ thì có thể đánh thức cậu ấy dậy được rồi - cụ chủ nhà nói.

Hồi lâu, Giamin không sao hiểu nổi ông lão rậm râu, giống ông già Tuyết và người đàn ông đeo kính kia muốn gì ở cậu.

- Này cháu, lão đây, cụ Gavrin đây - ông lão nói, giọng ngọt ngào

- Cháu khát, khát quá cụ ạ..

- Tốt lắm, bây giờ lão sẽ cho cháu uống nước chè nấu với phúc bồn tử nhé!

- Nóng quá! - Giamin ẩy chiếc cốc ra

- Không sao! Không sao! Cháu uống đi, uống đi! - ông cụ nói như dỗ một đứa bé, tay vẫn giữ cốc thuốc trước mặt.

Giamin chậm rãi uống, người nóng bừng vì cốc thuốc đang bốc mùi thơm. Xong cốc thứ nhất, ông cụ lại đưa tiếp cốc thứ hai rồi khản khoản nói:

- Cháu ạ, bây giờ sẽ trị bệnh cho cháu đây. Sáng mai bệnh cháu sẽ biến mất. Để lão lấy củ cải đắp vào người cháu.

Ngọn lửa trên mẫu nến trong tay ông giáo lung linh, nhảy nhót tỏa khói, lúc thì soi sáng khuôn mặt đỏ bừng nhể nhại mồ hôi của Giamin, lúc thì soi tỏ ông già đang lấy những ngón tay to và cong cong đắp bã củ cải lên lưng và ngực người bệnh.

- Nóng quá! - Giamin khẽ rên

- Thế là tốt, xem này, cái lạnh đang ra khỏi người cháu đây - ông cụ lấy lòng bàn tay vuốt những giọt mồ hôi lớn trên trán người bệnh.

- Cháu có thấy là tấm kính từ lạnh vào chỗ ấm thì khóc không? Hay như chiếc rìu cũng thế. Cháu biết không? Chúng tuy không có hồn nhưng biết ghét băng giá đấy

- Nóng quá! - Giamin lại khẽ nói.

- Có lẽ bây giờ thế là đủ - ông cụ nói và cởi bỏ miếng gạc

Giamin có cảm giác như vừa ở nhà tắm hơi ra, người nhẹ nhàng và dễ chịu hẳn lên. Có điều cậu thấy bải hoải khắp toàn thân.

Trong khi cụ Gavrin đang loay hoay lấy một chiếc áo sạch từ hòm ra cho cậu mặc thì cậu đã ngủ thiếp đi rồi. Tiếng thở đều và nhẹ của cậu làm ông lão yên tâm. Thậm chí Giamin cũng không tỉnh dậy cả khi người ta cởi chiếc áo đầm mồ hôi và mặc cho cậu chiếc áo của ông cụ.

- Thầy giáo ở lại ăn cơm với lão nhé? - vừa ngồi xuống bàn, ông cụ vừa nói - Cậu ta cảm cũng khá nặng đấy.

- Nhưng sao lại thế được nhỉ, cậu ta là người Xibêri cơ mà?

- Bây giờ lão sẽ kể cho thầy giáo nghe vì sao cậu ấy bị cảm...

Và ông cụ kể như sau:

- Vào đúng ngày mọi người muốn để Tamara về Taiset, Giamin đứng chờ cụ ở phòng ngoài, ấp úng nói:

- Cụ không được cho ai biết, cụ nhé. Cụ lấy giày của cháu đây đưa cho cô bé Matxcova, cái cô có đôi bím tóc ấy... Giày của bạn ấy thủng, chân lúc nào cũng sưng nước... Thầy giáo bắt về nhưng cô ấy không muốn, nhất định không chịu thua ai. Cụ đưa đôi giày này của cháu cho bạn ấy, giày còn tốt lắm..

- Thế còn cháu? - cụ Gavrin nghi ngờ nhìn Giamin

- Cháu sẽ tự lo lấy... Cháu thấy trong thùng đựng dụng cụ của cụ có một đôi giày cũ. Nếu cụ cho phép...

- Nhưng đôi giày ấy thì còn đi thế nào được nữa! Cháu làm lão khó nghĩ đấy, cháu ạ - ông cụ khẽ vuốt bộ râu rậm - Thôi ra ngoài cửa ta bàn thêm.

Con chó Benca phấn khởi đón họ bằng những tiếng sủa ăng ẳng. Nó không ngót nhảy nhảy như muốn liềm vào mặt Giamin. Còn đối với ông cụ thì nó có vẻ từ tốn hơn. Nó cà mình vào chân, rúc chiếc mõm đen vào tay cụ, kiên nhẫn chờ chủ vuốt lên người nó. Trong chuồng, bây giờ kêu be be, con bò sữa chậm rãi nhai cỏ. Trên trời, trăng thượng tuần như chiếc câu liềm đang bơi giữa những tầng mây nhấp nhô như sóng.

- Đôi giày đã tã lắm rồi, cháu làm thế nào mà đi được? Khéo không lại ồm.

- Cháu sẽ vá lại. Miễn chi bền là được - Giamin nói, vẻ cương quyết - Cụ Cudia đã dạy cháu. Cháu khỏe lắm, không sợ gì đâu. Còn cô bé kia chưa quen... có thể ồm...

- Được, cháu đã quyết thế thì ta làm thế, có điều phải cẩn thận. Không được ồm đấy nhé! - cụ giơ ngón tay lên dọa - Hôm nay lão sẽ chữa lại. Không biết có đi được lâu không.

Trời sắp tối hẳn, Giamin không nhìn thấy đôi mắt của cụ đang lấp lánh và tay cụ đang xoa xoa đầu con Benca, làm nó sung sướng đến nỗi không dám ngo ngoáy đôi tai nữa...

- Thế mà thầy giáo còn bảo - người Xibêiri- ông cụ kết thúc câu chuyện của mình.

- Vâng, ra thế... - Ephim Grigôêvich kéo dài giọng, hai cùi tay tì lên bàn
- Người ta hay nói tâm hồn trẻ con là chiếc gương, trong đấy có thể soi thấy tất cả. Thì đấy, hãy thử nhìn vào chiếc gương này, thấy một cái gì đó...

Chương VIII

Một phun bánh mì giá bao nhiêu

Ngay sáng ngày từ Baironopca về, các cậu đã tìm đến cụ Cudia. Giamin mang theo người những chiếc bánh nướng còn nóng mà mẹ cậu đã làm nhân dịp cậu trở về. Thực ra bột đã hơi bị chớm mốc, có phần hơi thô và cứng, nhai cứ lạo xạo trong miệng. Thấy con trai cứ nhìn những hạt bột thô, mẹ cậu nói:

- Ăn đi, gì mà phải nhìn. Nghiền chưa kỹ đấy thôi. Bột bây giờ đắt ghê lắm. Được cái nhân bánh cũng ngon, củ cải nướng đấy.

Cụ Cudia chớp chớp nhai bánh một cách chậm rãi, hỏi:

- Thế các cháu làm việc ra sao? Lão già này có phải xấu hổ vì các cháu không đây? - Rồi cụ lại tự trả lời ngay: - Lão nghĩ là không... Các cháu là những thanh niên có ý thức. Có đâu một tháng mà lớn lên bao nhiêu. Trà ngon quá.

Ông cụ thở dài, dùng những ngón tay gầy bẻ một chiếc bánh:

- Lâu lắm lão không được ăn thứ này. Ở nhà người ta gọi thêm nam giới vào quân đội, hầu như là những người cuối cùng còn lại đấy. Nghe nói sẽ phục vụ ở đoàn xe tải.

Thân hình gầy gò của cụ cúi xuống. Cụ chớp chớp mắt, buồn rầu nói:

- Và người ta đã lấy cả con Tôdich nữa... Lão đã nói với các chiến sĩ Hồng quân rằng nó là một con ngựa có bản lĩnh. Phải biết đối xử với nó.

Câu cuối cùng làm các cậu ngạc nhiên. Các cậu nhìn nhau vẻ nuôi tiếc.

Thấy các cậu buồn, cụ Cudia lấy giọng vui vẻ nói:

- Ấy, các cháu, mà sao hôm nay lão lại mềm yếu thế nhỉ? Được, để lão...Ừ để ta cho bọn Hitle biết tay mẹ Cudina! - Cụ Cudia nhếch mép cười ranh mãnh, tiếp tục nói như giải thích - Cudina là mẹ lão. Bà là người nhanh nhẹn, khỏe mạnh, không bao giờ chịu thua nam giới trong khi làm việc. Và bà cũng đi săn gấu với họ. Lão nói nhỏ với các cháu điều này nhé: cụ Cudia của các cháu đã quyết định vào xưởng cơ khí làm việc. Ngựa bây giờ không có mấy, mà có cũng toàn ngựa thuần và hiền như cừu cả. Dụng cụ thắng ngựa thì nhiều, mà có hỏng, lão sẽ chữa. Không có gì đáng ngại đâu. Trong khi đó thì ở xưởng cơ khí đang rất cần đàn ông làm việc... - Cụ Cudia vung hai khủy tay gầy, ưỡn người trông như con chim sẻ mới lớn đang lấy đà cất cánh lần đầu tiên - Giao thông vận tải bây giờ, các cháu ạ, cũng

chẳng kém gì mặt trận. Tiếc là người ta không cho lão ra ngoài ấy đánh nhau. Chứ cụ Cudia của các cháu chiến đấu cũng chẳng kém gì cánh trẻ đâu...

Gôga bồng cúi đầu ngập ngừng hỏi:

- Cụ Cudia, sao người ta không gọi bố cháu ra mặt trận? Cụ chẳng bảo là người ta đã gọi cả những người đánh xe ngựa tải cơ mà?

Ông cụ thoát đầu bối rối, nhưng lập tức làm ra vẻ như không nghe thấy Gôga hỏi gì, vội vàng từ ghế đứng dậy, lúng túng nói:

- Đã đến lúc các cháu phải tới trường. Ngồi với lão lâu rồi đấy. Cho lão cảm ơn mẹ cháu về bánh nướng nhé. Cảm ơn các cháu đã không quên lão già này - Nói đoạn, ông cụ bỏ đi đến chuồng ngựa.

Côlia quay sang Gôga, thì thầm:

- Gôga, cụ Cudia thì làm sao mà biết được tại sao người ta không gọi bố cậu ra mặt trận. Sao không hỏi ngay bố cậu ấy? Tưởng rằng là được cưỡi ngựa, hỏi về mọi việc. Thế mà chẳng được gì cả. Thậm chí cụ ấy còn giận vì cậu ấy.

Các cậu chia tay, bực mình vì bỗng dưng câu chuyện bị cắt đứt như vậy.

Trước khi tới trường Gôga hỏi bố:

- Bố ơi, sao bố không ra mặt trận? Mọi người ai cũng ra cả, còn bố thì không...

- Mày nói gì? - Prôncan giận dữ quay lại - Tao lại cho mày... Xung quanh không có ai nói gì, thế mà mày, đồ chó con, lại dám chất vấn tao! Này, để tao... - Lúc ấy hắn đang ăn đĩa xúp đầy váng mỡ, nhảy từ bàn ra, túm lấy cổ Gôga - Ai cho mày ăn? Ai cho mày mặc? Xem đấy, bạn mày đứa nào cũng ăn theo phiếu, còn mày thì vẫn mặc sức nhét đầy ruột.

Nghe động, bà của Gôga đi lại. Vừa lau tay vào chiếc khăn vắt trên vai, mẹ vừa khẽ đẩy vào lưng thằng con trai, nói:

- Có chuyện gì mà mày định đánh thằng bé thế? Thật chẳng khác gì con Pôncan được cưỡi xích. Mày bị bệnh, con ạ, bị bệnh bên trong ấy. Bác sĩ chẳng bảo thế là gì... - mẹ già ôm cháu vào lòng, đưa tay xoa xoa đầu nó rồi dẫn vào phòng mình. Trong phòng treo đầy ảnh thánh và đèn chong nhấp nháy - Còn cháu, đừng giận bố làm gì. Nó đang ốm mà. Các bác sĩ bảo thế, nếu không người ta chẳng gọi vào bộ đội từ lâu rồi à? Và hơn nữa, cháu ạ, trong trận chiến thì người ta có khác gì con thú... Khó gì mà không giết nhau. Cháu xem, bác Xtêphan nào có tin tức gì đâu. Còn cô Grunhia thì hết sức vất vả với đàn con nhỏ trên tay. Chẳng ai quan tâm đến cô cả. Cả người vô đạo kia nữa, bây giờ ở đâu thì họa có trời mà biết..

- Không phải vô đạo mà là người Baskir... Gôga chữa lại

- Thì cũng là một đồ phản chúa cả. Hai thằng làm ăn được lại bỏ ra đi, để bà mẹ với một thằng ranh còn chưa sạch mũi...À, mà hắn tên gì nhỉ, bà không nhớ.

- Giamin - Gôga nhắc

-Ừ, chính hần. Ăn thì không có gì, mà con mụ, rõ ngốc, lại lấy làm sung sướng là chúng được ra trận. Trong khi đó thì nhà ta, ơn chúa, cả thịt lẫn bánh mì cũng không đến nỗi thiếu lắm. Và được như thế là nhờ bố cháu cố sức... Và rồi ở nơi trận tuyến thì khó mà giữ được cái đầu lắm. Không lẽ cháu muốn người ta giết bố cháu?

- Không, cháu không muốn - Gôga mếu máo đáp. Bây giờ cậu thấy thương cho mình, cho bố và bà nội.
- Bác sĩ ấy mà, cháu ạ, họ biết hết. Họ biết ai phải vào bộ đội, ai ở lại. Họ là những người thông thái - mụ nói tiếp, ra chiều âu yếm, tay vuốt đầu đưa cháu - Như cháu bây giờ đây, vừa được ăn xong, no nê. Cháu ăn bao nhiêu bánh?

Gôga nhún vai:

- Đúng, cháu không biết là đúng. Để bà nói cho mà nghe - không ít hơn một phun đâu. Còn bố mày thì chừng một phun rưỡi. Thấy không! Còn nếu sống theo phiếu lương thực thì mỗi ngày chỉ được một phun thôi, mà lại phải chia làm ba bữa...Đấy, cứ thế mà suy ra, một phun bánh mì giá bao nhiêu.

Gôga cảm thấy còn muốn ăn nữa

- Bà ơi, cháu ăn nữa được không?- cậu hỏi, và không cởi áo bành tô, chén hết nửa đĩa mì ống và một miếng bánh mì lớn. Ngày hôm ấy, Gôga mới hiểu được là một phun bánh mì trị giá đắt, rất đắt.

Chương IX

Matxcova vẫn đứng vững

Trong năm đầu tiên của cuộc chiến tranh này, ngày lễ Cách mạng tháng Mười trôi qua một cách thâm lặng khác thường. Thậm chí cả diễu hành như thường lệ cũng không có nữa. Trước kia thường thì dân Taiset cả nhà kéo ra đường, và trong tiếng đàn phong cầm nhộn nhịp, họ cùng nhau đi về phía cửa hàng bách hóa, ngôi nhà gạch duy nhất của cả làng. Trước cửa hàng là quảng trường, trước đây vốn là địa phận duy nhất của nhà thờ. Mọi người chú ý lắng nghe các diễn giả phát biểu, mặc dù biết trước ai sẽ nói và nói gì. Bác công nhân Tikhôn Curobat, cụt một chân, từng tham gia nội chiến, trong bất kỳ ngày lễ nào, cũng bắt đầu và kết thúc bài phát biểu của mình như nhau:

- Chúng ta đã tổng cổ cái thằng cha Côn-sac và đóng cọc liễu hoàn diệt xuyên họng nó ở chỗ này, nơi bây giờ chúng ta, nghĩa là các đồng chí, tôi, vợ con chúng ta, đang đi theo tiếng đàn, vừa đi vừa hát. Chỗ chúng ta đứng đây là chỗ ở của lão cha cố trước kia. Hắn là đầy tớ của Nga hoàng, và cả của ông kia nữa - của Chúa - bác ta chỉ ngón tay trở lạnh cóng lên trời.

Bác Tikhôn long trọng kết thúc bài phát biểu của mình, cố tình kéo dài những chữ cuối câu:

- Các đồng chí! Thắng lợi của chúng ta là chính đáng! Nào vui lên, vui lên nữa trong ngày lễ này! Bây giờ chúng ta là chủ nhân của đất nước chúng ta.

- Này, ông Tikhôn, làm gì mà rống lên như chó sói vậy - vợ bác trách.

- Làm gì à? Cho sướng cái bụng, Xôphia ạ. Cho bố cái công đánh thằng địch chứ! Bà xem kia, mọi người đang vui làm sao! - Tikhôn trả lời, giơ tay chỉ vào đám người dự lễ.

Nhưng năm nay thì không có diễu hành, buồn lắm, mặc dù từ sáng sớm cờ và khẩu hiệu đã được treo lên. Nhà nào cũng dọn sạch lớp tuyết vừa kịp lún xuống. Qua hệ thống truyền thanh địa phương, người ta báo tin là tối đến sẽ có mít tinh ở câu lạc bộ công nhân.

Hai giờ trước khi bắt đầu đã có người lục tục kéo đến ngôi nhà của câu lạc bộ lạnh cóng, phủ đầy sương muối. Các bà nội trợ mang theo trẻ con, và khi bà già là những người đến sớm nhất. Khi chiếc hành lang hẹp của câu lạc bộ không còn đủ chứa hết người nữa, ông giám đốc mới mở cửa cho mọi người vào phòng chính. Trước khi mở ông giang đôi tay gầy gò tì vào khung cửa và bằng một giọng khàn khàn báo trước với mọi người:

- Xin đồng bào giữ gìn sạch sẽ cho. Đừng để các cháu nhỏ trèo lên sân khấu. Trên ấy mọi thứ đã chuẩn bị sẵn cho buổi mittinh - Nói xong, ông húng hắng ho, tay ôm ngực.

- Hình như Xibêri của ta không thích hợp với ông giám đốc lắm thì phải - một phụ nữ trẻ, má đỏ ửng, tay bế con nhận xét - Trông ông ta chẳng khác gì Đức Chúa Giêsu bị đóng đinh trên thánh giá.

- Rồi cô cũng giống như thế nếu cô cũng mất hết cả gia đình, cũng đi đôi giày như của ông ta... Nếu

ông ấy mặc ấm như cô xem..- Grunhia nói, tay giữ hai con, một trai, một gái.

Trẻ con và phụ nữ ứa qua cửa. Trong gian phòng lạnh âm ỉ tiếng người, tiếng ghé đập lách cách.

Sương muối bám như những tua viền trên trần nhà và trên những tấm rèm cửa sổ đóng chặt, kiên cố.

Grunhia cùng con ngồi cạnh thím Samsura, không ngớt phàn nàn về việc ba tháng nay không nhận được thư của bác Xtêphan.

- Có lẽ anh ấy không được phép viết... Nếu không, đã viết rồi. Thì hai thằng nhà tôi cũng có thư từ gì đâu..

Một chốc sau cả phòng họp đã chật ních người. Nhiều người đứng ngay ở lối ra vào, trẻ con leo lên thành cửa sổ, lúu rúu như một bầy chim sẻ và ngồi cả xuống cái bục dài, thấp gần sân khấu bé nhỏ hình móng ngựa với khán giả.

Cuối cùng màn được mở ra. Những người ngồi ở hàng ghế đầu cựa mình, mỉm cười. Bỗng cụ Cudia kêu lên:

- Bà con ơi, hôm nay chúng ta kỷ niệm ngày cách mạng! Mà kỷ niệm ra trò chứ chẳng chơi! Đây, điều chủ yếu chính là ở đây! Thế mà cha Hítle chết tiệt lại mơ dạo phố ở Matxcova! Có cho hấn ít kẹo đồng vào miệng thì được chứ, Matxcova à?

Xung quanh mọi người cười phá lên, vỗ tay hoan hô. Có tiếng tán thưởng:

- Phải đấy cụ Cudia ạ!

- Nghĩa là chính quyền ta vững chắc!

- Quăng Hítle vào rừng Xibêri cho hấn ném mùi lạnh của ta!

Những công nhân được bầu làm chủ tịch đoàn buổi mít tinh đã lên bàn ngồi. Chủ tịch là Piôt Pêtrovich Xamarucop, đốc công xưởng cơ khí. Ông lấy bút chì gõ gõ vào miệng chiếc bình đựng nước uống, giọng hầu như bị đóng băng, rồi khẽ cất giọng khàn khàn, nói:

- Tôi xin tuyên bố khai mạc buổi lễ trọng thể kỷ niệm hai mươi tư năm Cách mạng tháng Mười vĩ đại!

Với chiếc kèn đồng trong tay, ông giám đốc câu lạc bộ đứng ra cạnh sân khấu, khập khểnh xách trống theo sau là Dưcốp cụt chân, trước chiến tranh chơi trong dàn nhạc của xưởng sửa chữa đầu máy xe lửa. Chắc các thành viên của đoàn chủ tịch không biết trước kế hoạch của ông giám đốc, họ ngạc nhiên hết nhìn nhau lại nhìn hai nhạc công kia. Ông giám đốc khẽ liếm đôi môi mỏng, thổi thổi vào miệng kèn rồi gật đầu ra lệnh cho Vaxia. Những nốt nhạc đầu tiên của bài Quốc tế ca bay ra từ chiếc kèn đồng, và mọi người có cảm giác là bài hát mà ai cũng thuộc này đang như ngân dài dọc theo những đường đầy tuyết lạnh của làng Taiset..

Bản nhạc Quốc tế ca vừa bắt đầu, như cùng một mệnh lệnh, mọi người đứng dậy lặng im trong giây phút thiêng liêng, cảm phục liếc nhìn hai nhạc công. Ông giám đốc thổi kèn rất đúng nhạc. Chiếc áo khoác mỏng của ông không cài cúc như thể người mặc đang nóng lắm.

Còn Vaxia thì không ngờ được đón tiếp như vậy, lúc đầu hơi lúng túng, sau mạnh dạn dần và gõ đều

chiếc dùi có hình một chiếc chùy lên mặt trống.

- Thật chẳng khác gì hồi trước chiến tranh! - Piôt Pêtrovich nhận xét khi hai người ngừng chơi.

Mọi người vỗ tay hồi lâu, sôi nổi bàn tán với nhau. Bọn trẻ con khoái chí huyết âm ỉ, bị người lớn bạt tai nhưng không lấy thế làm khó chịu.

Tối hôm ấy dân Taisét được người báo cáo viên cho biết là tại Hồng trường thủ đô Matxcova, đã tổ chức duyệt binh lớn, có cả các đơn vị Xibêri tham gia và duyệt binh xong đã đi thẳng ra mặt trận.

- Nghĩa là ta sẽ đánh lớn, phải không nào! - Trên đường về nhà, cụ Cudia nói với các cháu - Phải suy nghĩ bằng đầu mới được. Bọn Đức tới được gần Matxcova, và cho thế là nước Nga đã đi đứt. Không, chúng nhầm rồi. Đây, chúng ta vẫn duyệt binh ở Matxcova, và cánh mình ở đây vẫn nghe Matxcova! Nếu không bị thím Samsura ngắt lời thì không biết cụ Cudia còn tiếp tục bình luận đến bao giờ mới thôi.

- Giá cụ kiểm giúp cho thằng Giamin nhà cháu một việc gì đó thì hay biết mấy. Cụ xem, được thế thì nó sẽ có phiếu lương thực công nhân, và tám trăm gam bánh mì một ngày... Và nó sẽ có nghề nghiệp trong tay.

- Cả thằng Côlia nhà cháu nữa - Grunhia phụ theo.

- Cụ Cudia ạ, chính bọn cháu từ lâu cũng muốn thế... - Giamin nói

- Thế thì tốt lắm, còn gì bằng! Ngày mai tới xưởng nhé! Kể ra lão cũng chỉ mới làm ở phân xưởng dụng cụ hai tuần thôi, nhưng không sao. Đốc công xưởng, Piôt Pêtrovich, chủ tịch cuộc mít tinh vừa rồi, là bạn cũ của lão. Lão đã nói với bác ấy, chắc là bác ấy không từ chối.

- Cảm ơn cụ - Grunhia vội nói.

- Biết đâu họ vẫn còn chưa muốn nhận... - Thím Samsura vẫn chưa tin hẳn

- Những chàng trai thế này mà không nhận à? Lão sẽ cùng đi với các cháu vào phòng tổ chức cán bộ. Ba mẹ con nhà Xôcôlốp dừng lại trước cổng nhà mình. Côlia leo qua hàng rào, mở then cổng. Cả ba khuất vào sau chiếc cổng hình vuông...

Bóng Gôga như một quả bóng lăn tròn trên tuyết. Cái bóng đen ấy dừng lại trước một ngôi nhà cao.

Tiếng leng keng của sắt thép vang lên trong không gian lạnh lẽo đầy ánh trăng.

- Mình cũng sẽ vào xưởng làm việc - Gôga thì thầm nói một mình.

- Ai đấy? Prônca hỏi, giọng ngái ngủ.

Và cũng như lên tiếng hỏi, con Pôncan sửa lên mấy tiếng.

- Con đây, bố ạ! - Gôga khẽ đáp.

Một lần nữa tiếng sắt thép chạm nhau xoang xoảng vang lên. Chiếc cổng nặng nề mở ra. Con Pôncan mừng rỡ rít lên...

- Lão đi gặp cánh đàn ông bây giờ, báo cho họ biết ông giám đốc thổi kèn hay ra sao. Còn Vaxia của chúng ta cũng khá lắm! Và duyệt binh nữa, duyệt binh! - Chân ngập trong tuyết, ông cụ rẽ về xưởng cơ

khí.

Mẹ con nhà Samilep còn lại một mình.

- Mong sao cụ ấy lo được việc cho con - người mẹ thì thầm, áp má lạnh vào má con trai.

- Họ sẽ nhận con, mẹ ạ. Cụ Cudia đã hứa thế mà

- Được thế thì tốt lắm... Con xem kia, yên tĩnh quá! Như là chẳng có chiến tranh..

Khi sắp ngủ, Giamin nghe mẹ thì thầm:

- Lạy chúa..

“Mẹ cầu khẩn gì thế nhỉ - cậu nghĩ thầm. - Để sáng mai hỏi mẹ xem sao”

Chương X

"Quý sứ" có tâm hồn tốt

Một tuần sau, ở trường mọi người đã biết tin bốn cậu chuẩn bị vào xưởng cơ khí làm việc. Làm việc gì thì ngay chính các cậu cũng chưa hình dung nổi. Mà kể ra điều ấy bây giờ cũng không quan trọng... Các cậu thấy bạn cùng tuổi nhìn mình vẻ thèm thuồng thì lấy làm tự hào lắm. Tuy thế cậu nào cũng ngờ vực: “ngộ nhờ họ không nhận thì sao?”

Sau giờ học các cậu sững sốt khi thấy cụ Cudia đang sôi nổi nói gì đấy với ông hiệu trưởng ở hành lang.

- À, lão đang tìm gặp các cháu đây. Sáng mai ta cùng đi tới gặp bác đốc công. Ở phòng tổ chức, lão đã nói xong cả rồi - ông cụ nói, vẻ quan trọng và tạm biệt ông hiệu trưởng xong, cụ vội bước ra cửa.

Các cậu không ngờ mọi việc được tiến hành nhanh như thế.

Xưởng cơ khí là một cơ sở sản xuất không phức tạp lắm. Xưởng không có đủ động cơ điện, và thiết bị tốt nói chung cũng chẳng có nữa. Chỉ vền vẹn có ba máy tiện cổ lỗ sĩ, hai máy khoan có dây cu - roa và một máy làm đinh bu - long mà ai cũng có thể đứng máy được, vì dù sao sau nay đinh bu -long cũng phải gia công thêm nữa. Khi chạy, tất cả các bộ phận của máy làm đinh bu - long đồng thanh rung lên loảng xoảng như một chiếc máy khâu kéch sù. Xưởng còn chứa các xe dò đường, các bộ phận của tàu dọn tuyết, chữa tà vẹt - làm giữa..

Ấy thế mà xưởng vẫn có cái phức tạp của nó. Mỗi công nhân phải biết một lúc mấy nghề. Nghề nguội thì hầu như ai cũng biết. Nhiều người biết đứng máy tiện và máy khoan, hơn một nửa làm nghề rèn..

Vào phân xưởng rèn, tiếng sắt va chạm vào nhau, tiếng búa nện chan chát làm các cậu váng tai, và ngạc nhiên nhìn những tia lửa trắng trong bệ lò. Mùi sắt nung đỏ xông vào mũi dễ chịu.

Anh em công nhân kính cẩn chào cụ Cudia và hỏi đùa:

- Cụ tới giúp anh em làm đấy à, cụ Cudia. Tốt lắm, tốt lắm!

- Giá mà cậu quai búa liền thoắt được như cái lưỡi của cậu thì hay biết mấy - cụ Cudia không chịu thua, đập lại và vừa đẩy Giamin và các bạn, còn đang ngỡ về phía trước, cụ vừa nói: - Các cháu đừng để ý, bên ngoài trông họ chẳng khác gì quỷ sứ, nhưng tâm hồn của họ tốt.

Sang phân xưởng nguội, mùi dầu mỡ bốc lên sặc sụa, làm các cậu phải vội vàng lấy tay bịt mũi.

- Đây là Nunhikianốp đang làm phép. Thợ giỏi. Một mình anh ta cung cấp giữa cho cả tuyến đường - cụ Cudia nói và chỉ về phía một người có vẻ mặt âm đạm, trông như một lão phù thủy đang ngồi chồm hổm bên chiếc lò nung ba tầng.

Ngập trong đám khói vàng, anh ta làm việc một cách hết sức bình tĩnh, không hề để ý tới những người công nhân đang qua lại và thỉnh thoảng lại trêu đùa không ác ý:

- Ấy, lại làm phép rồi!

- Phải cho cậu xuống địa ngục mới được, Nunhikianốp ạ!

- Sao bà con lại cho phép cậu về nhà thế nhỉ?

Nhung Nunhikianốp chỉ im lặng mỉm cười, để lộ hai hàm răng trắng và đều tiếp tục làm việc một cách thành thạo với đôi tay gầy và dài. Đôi tay ấy thoắt đi thoắt lại trước mắt các cậu như đôi tay của một người làm trò ảo thuật. Anh ta đặt những chiếc giữa chưa tôi thành từng hàng vào một chiếc lò có lửa phụt cháy như trong đầu máy xe lửa. Một chốc sau, anh ta lôi từ lò ra những chiếc giữa trắng như nến và cho vào thùng dầu mỡ. Mỡ bám vào giữa, sôi chảy tỏa mùi dễ chịu. Vừa lảm bảm điều gì Nunhikianốp vừa rút những chiếc giữa bây giờ đã ngả màu xanh đen, cẩn thận cho vào một lò khác, lửa sáng chói đến lóa mắt.

Sau này các cậu được biết chỉ một mình anh ta là người có thể giữ được một nhiệt độ cao và đều như thế trong một chiếc lò nhỏ. Không ai có thể hơn anh ta về khoản tôi những chiếc đục, chặt nguội các thanh đường ray. Dao cạo anh ta làm còn tốt hơn dao bán ở hiệu. Hơn ai hết, anh ta còn biết tôi đủ tất cả các loại thép. Có nhiều người học anh ta, nhưng không ai có thể trở thành một người thợ lành nghề như thế. Thậm chí chiếc lò nung ba tầng cũng được gọi là lò Nunhikianốp, vì nó được đắp theo thiết kế của anh.

Bây giờ Nunhikianốp đang nung trắng giữa ở giữa tầng hai lò nung, rồi sau đưa chúng vào một chiếc thùng có chứa các mẫu xương và mảnh vụn thủy tinh. Khói đặc, vàng khét bao quanh anh ta. Những người công nhân lau bắt đầu cầu nhàu. Các cậu say sưa ngắm nhìn, tuy cổ họng rất rát và mắt thì cay xè.

Một người đàn ông dáng to khỏe, mặc áo bu đông bước lại. Bề ngoài trông bác ta khoảng 50 tuổi. Đây là chủ tịch cuộc mítting hôm nọ. Người đàn ông chìa tay cho cụ Cudia và nói điều gì đấy với ông cụ.

- Được, Piốt Pêtrovich ạ - cụ Cudia nói rồi dẫn các cụ ra đường

Chưa bao giờ không khí lại ngọt ngào như lúc này. Các cậu hít lấy hít để như uống vào lồng ngực.

- Đốc công xưởng đấy, các cháu ạ, bác Xamarucop. Một người đứng đắn. Một người chủ tốt. Bác ấy

bảo sẽ chuyển lò nung của Nunhikiakôp sang phân xưởng rèn. Không thì mùi của nó không ai chịu được. Tám giờ sáng mai các cháu sẽ phải có mặt ở đây. Các cháu sẽ học nghề nguội, học cắt các thanh ống đường ray. Chọn quần áo cũ mà mặc, hiểu chứ? Và ngày mai các cháu sẽ nhận phiếu lương thực.

- Chúng cháu hiểu, nhưng sao không thấy Piôt Pêtrôvich nói gì cả - Côlia nói - nhìn cụ Cudia, vẻ không hiểu

- À, ra thế - ông cụ cười - Bác Piôt Pêtrôvich vẫn thường hay mất giọng thế đấy, hồi trẻ bác ta là du kích hoạt động trong đội của ông Bisô. Một lần bác ta bị bọn Côn-sắc bắt được. Chúng tra tấn bác ta, đánh gãy hầu như không sót một chiếc răng nào. Từ đấy, bác ta bắt đầu để râu và giọng cứ khàn đặc như vẹt đực. Chắc dây thanh quản nào đấy trong cuống họng bị đứt. Đấy bác ta là người thế đấy.

- Thế mà bọn cháu cứ nghĩ là bác ta không thích bọn cháu - Côlia nói.

- Một người như thế không thể không thích các cháu được, nhất là lúc đang thiếu người làm việc như hiện nay.

Cụ Cudia còn muốn nói thêm điều gì nữa với các cậu đang chăm chú nghe, nhưng sau lại khoát tay thờ dài:

- Chà, các cháu đã lớn trước tuổi. Thôi, bây giờ về nhà đi. Sáng mai tám giờ bác đốc công sẽ chờ các cháu.

Cụ Cudia chấp tay đằng sau, khom lưng đi về phía phân xưởng dụng cụ của mình.

- Và thế là chúng ta đã thành giai cấp công nhân - Vichia cười to.

- Công nhân? - Gôga kéo dài giọng nói.

- Chứ không à? Chúng mình sẽ thành công nhân - Giamin liền đáp

- Công nhân là tốt. Như bố mình đấy, một công nhân lành nghề - Côlia nhìn các bạn nói

- Nhưng bố cậu là thợ rèn! - Vichia vặn lại.

- Thì mình cũng sẽ thành thợ rèn. Bố mình hứa sau chiến tranh sẽ dạy mình nghề này.

Các cậu bình tĩnh chia tay nhau ra về, không làm âm ỉ như mọi lần. Có thể vì lúc ấy xung quanh mọi người đang bận, mà cũng có thể vì các cậu quả thực đã lớn rồi.

Chương XI

Prônca “cũng ra trận”

Các cậu cùng nhau đi tới xưởng làm việc. Cụ Cudia đã đứng đợi sẵn ở phân xưởng nguội, nơi mọi người nhận phân việc phải làm trong ngày. Xung quanh còn yên tĩnh. Công nhân khe khẽ chào nhau. Mọi câu chuyện đều xung quanh tình hình chiến sự. Người này nói rõ thêm cho người kia biết bây giờ bọn Đức đã tiến đến đâu, chiếm được thành phố nào, và vui mừng vì chúng đã ném đòn ở Matxcova.

Cứ đà này chẳng bao lâu nữa chúng sẽ bị đánh bật trở lại. Người ta nói với nhau về một loại “cachiusa” nào đó - đại bác không ra đại bác, súng máy không ra súng máy, mà một khi đã nổ thì cái gì cũng cháy tắt: tuyết cháy, bê tông cháy, còn xe tăng thì chảy ra như nhựa... Gặp cachiusa, bọn Đức chỉ có chết.

Ai nghe nói đến cachiusa cũng lấy làm mừng, tuy thế có người vẫn còn không tin:

- Không thể thế được: sắt và tuyết chứ có phải rơm rạ mà cháy được? Muốn thế thì phải cần một nhiệt độ lớn đến mức nào? Như cái bể lò rèn đấy, muốn nung đỏ tí sắt mà phải cần bao nhiêu than, lại còn phải thổi phì, thổi phò nữa là. Không, không thể thế được. Nói láo hết.

- Láo hết! Chờ đấy! Thế các người có biết chai xăng là gì không? Nếu mà ném chai xăng vào xe tăng thì có thể cũng bốc cháy ra trò đấy, chẳng kém củi khô. Biết đâu đấy, có thể cachiusa phóng ra cái bình cháy như thế cũng nên...

Mọi người sống cuộc sống chiến tranh, làm việc phục vụ chiến tranh, luôn nhớ những người ở mặt trận...

Ở phân xưởng dụng cụ, bác đốc công giao cho các cậu búa, dao chặt thép và bắt ký tên ghi nhận vào một quyển sổ bằng những tờ mẫu thống kê có kẻ hàng ngang vàng, dính đầy dầu mỡ.

- Đây, vũ khí của các cháu đây. Các cháu phải xem như thế mới được. Thời chiến mà, các cháu biết đấy. Còn cách cầm búa, cầm dao và chặt thế nào thì cụ Cudia sẽ hướng dẫn... Bác không còn thì giờ dạy các cháu. Tàu có chạy tốt hay không là phụ thuộc vào công việc của các cháu đấy.

Nunhikiakop đi lại. Thì ra anh ta cũng chẳng cao hơn cụ Cudia. Chỉ có đôi vai là rộng lớn và đôi tay dài quá gối. Anh ta đứng nhìn phần việc mỗi cậu đã làm, đưa ngón tay màu nâu thẫm sờ dọc theo mép chặt còn nham nhở, sờ lưỡi đục rồi đặt búa lên lòng bàn tay thử xem nặng nhẹ ra sao.

- Thợ lành nghề đấy, các cháu ạ. Anh ta là thợ lành nghề đấy! - ông cụ không nén nổi, thốt lên.

- Khi nào bàn tay cầm mòn hơn hai mươi chiếc cán búa thì lúc đó sẽ trở thành thợ lành nghề, - anh ta mỉm cười rút từ túi áo ra một chiếc cán búa nhẵn bóng - còn hôm nay thì hãy làm mòn chiếc này đã.

Dùng nó hơn một năm rồi đấy, tốt lắm.

Các cậu nhìn anh ta vẻ không tin.

- Thế mới gọi là khỏe chứ! - Côlia thán phục nói.

- Quan trọng ở đây không phải là khỏe hay không, các cậu ạ. Ở đây cậu sức không được đâu. Cần phải làm việc một cách khéo léo, có suy nghĩ. Đấy, các cậu cầm đục thẳng như thế là không được, phải để hơi xiên một chút. Như cầm rìu chặt cây ấy mà. Chặt thẳng góc thế nào rìu cũng văng ra, nhưng khẽ nghiêng một chút là sẽ cắn ngay vào gỗ như vào đất mềm vậy... Để lưỡi đục mỗi lần búa đập ăn sâu vào sắt - Nunhikianop nói tiếp - thì phải cầm ở đầu cán búa, tay buông lỏng, chỉ khi búa chạm đục mới lên gân cổ tay, và cũng chỉ trong giây lát mà thôi. Như thế đánh quyền anh ấy mà.

Chính nhờ Nunhikianop mà những người thợ tương lai này biết được là khi quai búa phải nhìn vào

lưỡi đục chứ không phải vào đầu đục, nơi quả búa rơi xuống.

- Chừng nào chưa làm được như thế, các cậu chưa thể cắt các thanh ốp thành thạo được. Bây giờ đầu óc các cậu đang phân tán. Nhớ đừng đánh vào tay..

Tan tầm, các cậu trở về nhà khi trời nhá nhem tối. Cậu nào cũng nóng lòng về nhà kể lại ngày làm việc đầu tiên của mình. Và lại càng muốn các bạn cùng học thấy mình lúc ấy.

Đến nhà, Gôga được đón tiếp bằng một sự im lặng. Không ai hỏi ngày ấy cậu đã làm việc như thế nào và thấy những gì. Mẹ cậu vẫn như mọi khi, đang lẳng lẳng làm một việc gì đấy trong phòng mình. Bà cậu cũng lẳng thình để lên bàn đĩa khoai tây nấu như vớ với một ít mỡ lợn, một bát sữa, và đẩy về phía đứa cháu một lát bánh mì to. Gôga nhìn bữa ăn tối thịnh soạn như thế bỗng nhớ tới nét mặt Giamin, Côlia và Vichia sáng lên khi nhận được phiếu lương thực: “Bây giờ về chắc cả nhà mừng lắm!” “Còn mình thì chẳng ai hỏi cả” - Cậu nghĩ thế và bỏ tấm phiếu lương thực công nhân trông giống như một bản cử chương lên bàn rồi bắt đầu ăn một cách miễn cưỡng.

Bố Gôga từ phòng ngoài đi ra, mình mặc độc chiếc áo lót, đi ủng không tất. Nhìn khuôn mặt tròn trĩnh và đỏ ửng vì rượu mật ong, Gôga không hiểu là bố đang mỉm cười hay tức giận.

- Thế là chúng ta đã bắt đầu đi làm rồi đấy, con nhí - Prônca ngồi đối diện Gôga. Thấy tấm phiếu hân cầm lên và bắt đầu ngắm nghía như mới thấy lần đầu - Bánh mì 800gam, mỡ 5 gam, tấm 30 gam. Kể ra cũng không lấy gì làm nhiều lắm. Này, con biết chưa, người ta muốn gọi bố ra mặt trận đấy - Prônca hơi nhú mào, những ngón tay béo vò nhàu tấm phiếu.

Không thấy mặt bố biến sắc, Gôga chưa đưa thìa lên miệng, đã vội hỏi:

- Thật thế hả bố? Chắc ngoài ấy bố sẽ gặp bác Xtêphan và anh em nhà Samilep nhỉ?

Prônca đứng dậy, nhìn một lần nữa tấm phiếu bị vò nhàu rồi quay sang nhìn Gôga:

- Hừ, công nhân! Người ta định dùng những thằng vất mũi chưa sạch như mào để thắng bọn Đức đấy. Cũng là một việc đáng làm đấy hả? Thật là một lũ ngốc! Nhưng Prônca thì không ngốc đâu..

Gôga sợ hãi ngồi im, không hiểu sao bố cậu lại bực mình khi phải vào bộ đội. “Say rượu rồi tha hồ nói bậy bạ” Gôga nghĩ và không muốn ăn nữa. Cậu đứng dậy thay quần áo.

Khi Prônca dụ con nai vào cổng và giết nó một cách hèn mạt. Gôga nghĩ là không bao giờ còn gọi hân là "bố" nữa. Nhưng chiến tranh đã đảo lộn tất cả... Và bây giờ cũng như lần nọ, bố cậu đã chà đạp và hạ thấp những gì tốt đẹp, chân chính trong người cậu. Bố cậu đã khinh bỉ vò nhàu tấm phiếu khẩu phần công nhân, gọi tất cả những người đang chiến đấu là lũ ngốc và quẳng thẳng vào mặt cậu một cách mỉa mai hai chữ “công nhân”.

Gôga leo lên nằm trên phản cạnh chiếc lò sưởi Nga rộng. Mùi hành, mùi tỏi, mùi mồ hôi xông lên nồng nặc, và cạnh đấy là một đôi ủng lông đang được hơi khô. Cậu cho con mèo ấm áp nằm cạnh mình, và cái mệt như chiếc gối nặng đè chặt lên đôi mắt cậu. Thêm thiếp ngủ, cậu nghe như có tiếng những con gián tung tăng bò sột soạt ở các khe hở...

Giữa đêm cậu chợt tỉnh giấc vì một người nào đấy đã đánh thức cậu. Vẫn nhắm mắt, cậu nằm nghe bà và bố nói chuyện với nhau.

- Cẩn thận chứ, kéo thẳng bé nó dậy! - bà cậu thì thầm.

- Cái thằng đấy thì có lấy thất lung mà đánh nó cũng chả dậy, - Prônca dẫn giọng, lời đôi ủng từ phía lưng Gôga ra - Có trời mà biết được đâu là ủng của tôi!..

- Kìa, khề chứ! Trong góc ấy, trên các bị đựng hành

- Sao không bảo ngay từ đầu, mà..

"Chẳng lẽ trời sáng rồi ư?" Gôga nghĩ thầm. Và như để trả lời câu hỏi của cậu, bà cậu nói:

- Nhanh lên, Prônca, gần hai giờ sáng rồi đấy

- Cứ làm như người ta không biết! - Prônca vừa lúng búng đáp lại, vừa tụt từ phản xuống.

Nửa tỉnh nửa mê, Gôga lồm bồm nghe từng lời đứt quãng của bà và bố cậu. Cậu còn đang nghe hình như mẹ cậu thút thít khóc và tiếng bà nói mẹ cậu:

- Bụng trống như mầy bọn chúng không động đến đâu mà sợ..

Sáng dậy, Gôga hỏi:- Bố đâu bà?

- Nhập ngũ rồi, bố mày đã đi ra trận..- suy nghĩ một lát bà cậu nói

- Sao lại đi ban đêm?

- Mày đi mà hỏi lấy! Người ta bảo: cần đi là đi, có thể thôi... đêm hôm không muốn đánh thức mày dậy.

Tới xưởng, Gôga kể cho các bạn nghe là cuối cùng bố cậu cũng đã được người ta gọi vào bộ đội. Cậu nói giọng đầy tự hào, và các bạn rất hiểu cậu.

Hôm đó, mỗi cậu chặt được hai thanh ốp. Búa vẫn hay đập vào tay như hôm trước, và các cậu vẫn phải luôn luôn nhảy một chân, miệng ngậm ngón tay rớm máu. Nhưng hôm đó các cậu làm việc không còn thấy quá khó khăn như lần trước nữa.

Nunhikiakop lại chỗ các cậu mấy lần. Anh ta kiên nhẫn hướng dẫn lại cách làm việc cho từng cậu một. Cầm chiếc đục của Giamin, anh ta xoay xoay nó trước chiếc mũi khoằm của mình, đưa ngón tay cái sờ mép lưỡi rồi nói, vẻ không hài lòng:

- Này, cậu xem, thép tôi còn mềm lắm. Cái này chỉ chặt được sắt nung nóng mà thôi.

Nói đoạn, anh ta dẫn cả bọn sang phân xưởng rèn, nhóm lại chiếc lò đã tắt ngấm, rồi bắt đầu dạy các cậu cách tôi lưỡi đục sắt thế nào để đủ cứng chặt được sắt nguội. Vừa chỉ những màu sắc thay nhau nổi lên trên mặt lưỡi đục nung đỏ bị nhúng xuống nước, người thợ nguội vừa giải thích:

- Nếu đục có màu như màu rơm thì dễ bị cùn. Tốt nhất là màu xanh sẫm. Đây, các bạn xem, màu xanh ngả sang màu vàng đấy. Nó sẽ cứng mà không giòn.

Hai lần đốc công xưởng đi lại chỗ các cậu, lẳng lặng nhìn rồi bỏ đi. Sự có mặt của bác ta làm các cậu bối rối. Sắp hết giờ làm việc thì cụ Cudia đến. Cụ mang theo một chiếc giá đứng, ghép bằng hai thanh

gỗ dày 5 phân, đưa cho Vichia, bé người nhất trong cả bọn.

- Bác đốc công bảo làm cái này đây. Bác ấy nói ở chỗ các cậu có một cậu bé người làm việc rất vất vả. Cụ nghĩ xem, bác ấy nói, có cách gì giúp cậu ta được không? Đây, cầm lấy.

Chiều đến, làm việc ở xưởng cơ khí xong, các cậu ai về nhà lấy và tự cảm thấy mình là những người công nhân thực sự. Các cậu cùng đi với người lớn, và cũng bàn về công việc sản xuất.

- Thế nào, chưa quen có vất vả lắm không? - mọi người hỏi các cậu về thông cảm.

- Không, hoàn toàn không! - các cậu đồng thanh trả lời như đã hẹn trước.

Chương XII

Người thứ mười ba bỏ phiếu trắng

Các cậu vào làm việc ở xưởng cơ khí đã được ba tháng. Bây giờ giữa đám thợ nguội gồm 17 người tất cả, các cậu đã được xem là "lính cũ". Cụ Cudia không thể không lấy làm vui mừng về thành tích của "các chàng trai" của mình. Thành phẩm được xếp chồng ngay ngắn ở phân xưởng hàn điện. Cán thợ hàn than phiền là các thanh ốp được chuyển đến quá nhiều, và họ cần thêm một người làm việc và một máy biến thế điện nữa. Piôt Pêtrovich lấy làm hài lòng lắm. Bây giờ bác không còn bị cán bộ phụ trách tuyến đường “đột kích” và tên không còn bị xếp vào bảng “cần lưu ý” nữa. Ngược lại, bác còn viết đơn lên tận thủ trưởng tuyến phân nân là công nhân đường ray không cung cấp đúng thời hạn những thanh ốp bị gãy, vì vậy mà công nhân của bác phải ngồi không.

- Cụ Cudia, các chàng trai của cụ thật quả đã không phụ lòng tin của chúng ta - một lần ở xưởng dựng cụ trước khi tan tầm, bác đốc công đã nói như vậy - Như thế là chúng ta đã khởi xưởng một việc khá tốt. Tới Ngày Hồng quân phải khen thưởng các cậu ấy mới được. Tàu vẫn chạy đều đây, cụ Cudia ạ. Mà chạy ra chạy!... Cụ biết không, nhiều khi nghe tiếng búa đập mà tôi cứ ngỡ là tiếng bánh tàu lăn. Thế đấy.

- Hôm nay có chuyện gì mà trông bác có vẻ xúc động thế, bác Piôt Pêtrovich?

- Đây, xem đi, bác sẽ thấy - bác đốc công đưa cho cụ một tờ giấy.

“Quyết định tuyên dương đốc công xưởng cơ khí ga Taiset, Xamarucop Piôt Pêtrovich, đã có thành tích bảo đảm thông tàu liên tục...” - cụ Cudia đánh vần từng chữ và ngược nhìn bác đốc công qua gọng kính mà cụ bắt đầu mang từ tháng trước. - Chính thủ trưởng tuyến đường ký tên ở đây nữa. Quả thật. Được thế có phải dễ đâu. Còn chúng, các cậu thợ trẻ ấy mà, bác Piôt Pêtrovich ạ, dạo này cũng phấn khởi lắm. Trẻ người, vui tính..

Và rồi không kìm nổi, cụ Cudia chạy bỏ đi tìm các cậu. Cụ gọi Giamin ra một nơi, báo cho cậu biết lời đốc công, và yêu cầu tạm thời phải giữ kín.

- Thật thế ư, cụ?

- Chẳng lẽ lão còn nói dối nữa à! - ông cụ phật ý.

Và đội trưởng Giamin cũng tiết lộ cho ông cụ biết bí mật của mình:

- Cháu, Gôga, Vichia và Côlia đã quyết định gia nhập đoàn thanh niên cộng sản. Thứ bảy này người ta sẽ cho gọi lên ban thường vụ đoàn. Có điều cụ không được nói với ai đấy nhé! Nhỡ ra có điều gì thay đổi.

- Cừ lắm, các cháu ạ, cừ lắm! - cụ Cudia khen.

Ngày thứ bảy đến một cách chậm chạp. Thời gian lười biếng không chịu trôi qua. Các cậu kiểm tra nhau về điều lệ đoàn, đọc lịch sử đảng, nghiên cứu tiểu sử các ủy viên Bộ chính trị, cố nhớ họ tên các tư lệnh trưởng các phương diện quân...

Ngày thứ bảy, trước giờ làm việc Gôga bảo Giamin:

- Mình không lên ban thường vụ đoàn đâu. Họ sẽ không kết nạp mình..

- Sao thế? Cậu không đùa đấy chứ?- Giamin hỏi, không để ý lắm tới lời của bạn rồi bỏ đi tìm đống công nhận phần việc.

Cuối ca, sực nhớ tới lời Gôga, Giamin lại gần, hỏi:

- Sáng nay cậu nói gì thế?

- Mình nói thật. Họ sẽ không kết nạp mình... Gôga áp úng nói, trông cậu bối rối, hoảng sợ - Hôm nay công an đã tới nhà mình. Họ tìm bố mình... Người ta bảo là bố mình bỏ trốn..

- Không thể thế được...Cậu chẳng bảo là bố cậu đã ra mặt trận rồi sao?

- Mình nghĩ thế... bà mình nói...thế mà công an đến tìm... Họ bảo: đào ngũ..

Giamin đứng im suy nghĩ.

- Này Gôga - cậu nói - ở ban thường vụ đoàn cậu hãy nói thẳng tất cả với mọi người.

Gôga khẽ nắc và suýt khóc. Thậm chí cậu còn nghĩ giá bố cậu hy sinh ở một nơi nào đây gần Matxcova còn hơn. Và sau chiến tranh, cậu sẽ tới Matxcova và nói với mọi người: “Tôi chưa bao giờ sống ở Matxcova, nhưng bố tôi Procopsi Ladarevich đã hy sinh ở đây. Ở Taiset người ta không thích ông, thế mà ông lại là người như thế đấy...” Gôga cảm thấy tủi thân, muốn khóc to và bỏ chạy.

....Các cậu chen chúc nhau đứng trong chiếc hành lang hẹp được chiếu sáng mờ mờ. Giamin có biết một số người, đó là những công nhân làm việc trên tuyến đường, những thợ tiện, những thợ nguội từ đầu đoàn tàu tới... Trên thành cửa sổ rộng là những chiếc áo bành tô, áo ấm ngắn, mũ lông.

- Từ xưởng cơ khí có ai không? - một cô gái hé cửa hỏi.

- Có. Bốn người - Giamin trả lời, vội bỏ chiếc áo ấm xuống.

- Từng người một. Người thứ nhất - Xôcôlốp!

Côlia buồn bã đưa mắt nhìn các bạn rồi biến mất sau cánh cửa.

Một lúc sau, cậu đã bước ra, mặt đỏ bừng như vừa ở trong nhà tắm hơi ra.

- Có vẻ như họ đã kết nạp mình rồi..
- Igo Xuđacôp! - vẫn cái tiếng lạnh lạnh của cô gái nọ.
- Cậu cùng đi với mình nhé! - Gôga bảo Giamin.
- Từng người một! Lớn rồi mà cứ như trẻ con ấy. Ai là Xuđacôp?

Gôga giẫm chân tại chỗ nhưng cuối cùng đã bước vào.

Cậu ở trong phòng khá lâu. Những người chờ bên ngoài bắt đầu sốt ruột.

- Làm gì mà lâu thế nhỉ?

Cửa lại mở:

- Ai là Samilep? Mời vào.

Giamin bước vào phòng.

- Nghĩa là cậu, Xuđacôp, không biết là bố cậu đã đào ngũ? - một thanh niên gầy gò mặc áo varơ hỏi.

- Tôi tưởng ông đã nhập ngũ... - Gôga đáp.

- Cần biết chính xác chứ không phải để tưởng. Tinh thần cảnh giác của cậu để đâu?

Ngay từ đầu Giamin đã thấy không thích anh chàng mặc áo varơ này.

- Iadovixôp, cậu lại hỏi cung ư? - một thanh niên khác cổ đeo chiếc cà - vạt cũ có nút thắt to ngất lờn anh ta. - Đáng lẽ cậu phải giúp đoàn viên nhận rõ..

- Nhưng cậu ấy chưa phải là đoàn viên! -...hơn nữa chính cậu ấy đã tự mình kể cho ta nghe tất cả. Thôi để ta xem đội trưởng của cậu ấy nói gì nào...Samilep cậu có nhận xét gì về Xuđacôp? Cậu biết chuyện bố cậu ấy rồi chứ?

- Gôga đã nói cho tôi nghe về bố mình sáng nay. Trước đây cậu ấy rất lấy làm sung sướng là bố cậu đã ra mặt trận. Bản thân cậu ấy cũng không đến nỗi tồi. Làm việc tốt. Không hay kêu ca... Và đốc công của chúng tôi, bác Piôt Pêtrôvich cũng nhận xét tốt về cậu ấy - Giamin đặt lên bàn một tờ giấy gấp tư. Người thanh niên gầy đưa mắt liếc nhanh tờ giấy.

- Thế nào, cậu định đánh lừa bọn mình đấy à? - anh ta bỗng kêu to - Ở đây ghi là: cả đội làm việc tốt, đúng tinh thần thời chiến! Có chữ nào về Xuđacôp đâu!

- Thì cả đội chỉ có cậu ấy, tôi, Vichia, Côlia... Bác đốc công đã nhận xét như vậy về tất cả chúng tôi - Giamin bình tĩnh nói.

Người thanh niên mang cà - vạt có lẽ là bí thư huyện đoàn, xem xong, đưa tờ giấy cho người bên cạnh.

- Theo tôi, thế là rõ, các đồng chí ạ. Một đồng chí đảng viên lão thành đã nhận xét rất tốt về công tác của cậu này. Tôi nghĩ Xuđacôp xứng đáng được đứng trong hàng ngũ Đoàn thanh niên Lênin. Ai “tán thành” đề nghị giơ tay! Còn về bố cậu ấy thì người ta sẽ bàn sau.

Giamin đưa mắt nhìn những người có mặt: mười hai người giơ tay tán thành.

Chỉ có người thanh niên gầy gò là còn lăm bằm:

- Tôi bỏ phiếu trắng

- Xin chúc mừng cậu, Xuđacôp nhé! Từ nay cậu đã là đoàn viên thanh niên cộng sản - vừa cười, đồng chí bí thư vừa chìa tay cho Gôga.
- Tôi sẽ cố gắng...Gôga nghen ngào, từ nãy tới giờ mới ngẩng lên. Mọi người nhận thấy hai mắt cậu đầy nước mắt.

Chương XIII

Thằng Rỗ giờ dao găm

- Dậy đi con, dậy! - thím Samsura lay gọi con – Dậy đi làm kéo muôn...
- Giamin mệt nhọc tỉnh dậy. Mắt cậu đau nhức. Suốt đêm, hai mi dính chặt vào nhau như có keo dán. Ngọn lửa lay lắt của chiếc đèn dầu như chọc vào mắt cậu. Rồi Giamin bắt giác lại từ từ nhắm mắt. Thế là đã một tuần trôi qua kể từ ngày đội thanh niên cộng sản đảm nhiệm toàn bộ công việc sửa chữa các thanh ốp đường ray. Trước đây đã có một số trường hợp chỉ sau vài ba ngày các thanh ốp chữa xong đã bay ra từng mảnh, suýt nữa gây tai nạn. Các thành viên của đoàn điều tra cục đường sắt không thống nhất ý kiến với nhau. Người cho là do hàn xấu, người thì bảo lỗi tại thợ nguội khoan quá nhỏ, có người lại chỉ cho là do que hàn điện ít cacbon.
- Dù sao thì người có lỗi trong tất cả mọi chuyện vẫn là đốc công Piôt Pêrovich Xamôrucop. Trước khi ra về, đoàn điều tra đã chỉ thị là: “Phải nâng cao hơn nữa chất lượng sửa chữa các thanh ốp đường ray”. Chính vì thế mà đốc công đã cho gọi cậu lại.
- Tôi cứ tưởng các cậu ấy đã cố gắng nhiều lắm - cụ Cudia đi lại chỗ học trò của mình. Đôi mi đã ngả màu trắng luôn nhấp nháy.
 - Các cậu ạ, tôi nghĩ là chúng ta có thể cải tiến được phần nào công việc của mình - bác đốc công bắt đầu nói như không nghe thấy lời nhận xét của người thợ già ở xưởng dụng cụ. - Giả sử chỉ một mình đội các cậu chịu trách nhiệm về các thanh ốp đường ray thì sao?
 - Một người nào đấy làm ẩu, mà chịu trách nhiệm lại là các cậu ấy - ông cụ lên tiếng.
 - Phải làm sao để toàn bộ quá trình sửa chữa các thanh ốp được tập trung vào tay các cậu. Cả khâu hàn cũng vậy. Lúc ấy thì không ai còn đổ lỗi cho ai được nữa.
 - Nhưng những người thợ hàn có chịu để cho Giamin lãnh đạo không? - cụ Cudia hỏi - chắc gì họ đồng ý?
 - Không. Vấn đề là ở đó. Chúng ta không đủ thợ hàn.
 - Thì bác hãy dậy các cháu của lão đây, Piôt Pêtrovich ạ.
 - Tôi cũng đang nghĩ về chuyện đó..
- Và thế là đã một tuần nay Gôga và Vichia - những cậu lớn hơn trong đội - đã bắt đầu học nghề hàn.

Mấy lần Giamin lại chỗ hai cậu ở phân xưởng hàn, nơi bao giờ cũng bốc mùi như sau một cơn dông, và các cậu có cảm giác như ở đây bao giờ cũng có tiếng vải bạt bị xé – “Cậu bắt được thỏ rồi đấy” - hai cậu kia giải thích cho đội trưởng của mình khi cậu này bảo là đau mắt.

- Con còn định nằm đến bao giờ đây? - bà mẹ thở dài sau một hồi lâu im lặng. Giamin biết mẹ đang bận coi mấy chiếc chảo gang dưới bếp - Côlia và Gôga sẽ đến đây bây giờ. Lúc ấy thì, dễ coi đấy - đội trưởng còn nằm trên giường - thím Samsura trách nhẹ con.

- Con dậy rồi đây - Giamin ngái ngủ đáp, vừa mặc bộ quần áo bốc mùi than, mỡ và gỉ sắt.

Thật khó mà dậy sớm được khi cậu mới trên 15 tuổi, và qua đêm, người cậu chưa kịp vứt bỏ hết cái mệt gộp lại trong suốt 12 giờ liền luôn quai chiếc búa hai cân và khuôn hàng tạ sắt từ chỗ này tới chỗ khác. Giamin có cảm giác cậu chưa bao giờ được ngủ đầy giấc trước khi đi làm, và từ nay có lẽ chẳng bao giờ được ngủ đầy giấc nữa. Thậm chí trong khi ngủ cậu cũng chỉ thấy toàn những thanh ốp, tàu xe và ông đốc công hay khiển trách. Ngay cả mẹ mỗi sáng đánh thức cậu dậy, cậu cũng tưởng là Piôt Pêtrovich.

Sau khi rửa mặt bằng nước lạnh giá, Giamin ngồi xuống bàn, trên bàn là một chảo khoai tây khối bốc nghi ngút làm không khí trở nên ẩm áp và dễ chịu hơn. Bắp cải muối ánh màu hồng trong chiếc bát trắng men. Những chiếc nấm trong giống như những con sứa biển nhỏ bốc mùi tỏi ngon lành. Cạnh chiếc thìa gỗ với các cạnh bị véo nham nhở là mẩu bánh mì đen to bằng lòng bàn tay trẻ con.

- Bánh mì hôm nay ẩm quá - mẹ cậu từ bếp nói vọng lên quay lưng về phía cậu mà như vẫn thấy được cậu con trai đang buồn rầu nhìn mẩu bánh.

- Sao mẹ lại nói thế? - Giamin vội an ủi mẹ - Chừng này hai người ăn còn thừa đấy...

- Không hiểu sao các anh con vẫn không thấy thư từ gì cả. Mong sao đừng có chuyện gì xảy ra - giọng mẹ cậu đầy lo lắng - Ở xưởng, con không nghe nói bây giờ bọn Đức đến đâu rồi à?

- Gần Leningrat rồi. Bọn khốn kiếp! Ở đấy, mẹ ạ, người ta cho chúng ném đòn còn đau hơn ở Matxcova nữa. Trong một lần phổ biến thời sự, bác đốc công có bảo là bây giờ bọn Đức định đánh phía Nam trước đã, rồi chiếm Matxcova sau. Hitle đang lao vào Xtalingrat. Ở đấy quân ta đánh mạnh lắm..

Ngoài phòng ngoài có tiếng động. Một người nào đó đang lấy chổi quét tuyết khỏi giày. Con Gaxtôn cất tiếng sữa muộn màng, nhưng nhận ra người quen, nó ngáp một cái rồi kéo theo dây xích bỏ đi. Giamin tưởng tượng thấy nó vươn mình một cách khoan khoái, lim dim đôi mắt đen, cào đôi vành tai nhọn vào cổ.

Côlia bước vào, chào mọi người.

- Lại đây, khoai tây đang nóng, ăn một ít. Bỏ lắm - thím Samsuara mời - Mẹ cháu thế nào?

- Lúc nào cũng thấy ủ dột - Côlia lúng búng nói - Một bầy con thế này thì làm thế nào bây giờ, mẹ cháu nói thế. Còn cháu thì bảo là không có thư chưa hẳn đã có chuyện không hay xảy ra...

Như một nhà ảo thuật, Côlia chuyển từ lòng bàn tay này sang lòng bàn tay kia củ khoai tây nóng luộc cả vỏ, rồi nhanh nhẹn bóc lớp vỏ mỏng như lớp giấy thuốc lá bần. Giamin đưa cho bạn một mẩu bánh mì bằng bao diêm. Côlia làm bộ không thấy bánh mì.

- Cầm lấy cháu, ở nhà chắc cũng chẳng lấy bánh mì nhiều - thím Samsura nói

Khi cậu ra khỏi nhà, mặt trăng đã nhợt nhạt vì ngày sắp rạng. Tuyết không còn ánh màu bạc như trong đêm, mà ngả sang màu lam nhạt. Suốt đêm, tuyết rơi nhiều đến nỗi bây giờ ngập đến tận đầu gối, như đi trong cát xộp lạnh và buốt. Tiếng còi tàu cạnh đấy vang lên trong không gian lạnh lẽo. Trên các mái nhà, từng cột khói như đứng yên một chỗ. Suốt đêm chúng như đỡ vòm trời sẫm đen trĩu nặng đầy sao lấp lánh.

Trong xưởng cơ khí còn yên lặng và lạnh. Công nhân đã tụ nhau đứng trước tấm bản đồ lớn có những ngọn cờ nhỏ đỏ và xanh. Gần Matxcova cờ đỏ đã dịch về phía Tây một chút, còn ở miền Nam thì cờ xanh đang tiến về phía Capcadơ, về phía Hắc hải, và đã đến gần sông Vonga. Trong sân nhà ga cũng có một bản đồ như vậy, nhưng to hơn nhiều. Ở đấy bao giờ cũng đông người. Cạnh bản đồ là một bức tranh cô đọng vẽ một người phụ nữ tóc bạc, chĩa tay vào người xem mà hỏi: "Anh đã giúp được gì cho mặt trận?". Không ai có thể trốn khỏi cái nhìn nghiêm khắc và ngón tay trỏ giống như nòng súng trường của bà. Nhiều lần các cậu nghĩ là ngón tay ấy có thể bắn vào người được nếu người ấy quả thực không giúp gì cho mặt trận.

Công nhân nhận phần việc của mình xong, ai về chỗ người ấy

Các nhà máy hầu như không cung cấp được gì cho tuyến đường, thành ra công nhân tuyến đường phải tự làm lấy tất cả, từ chiếc đinh nhỏ đến những chiếc ghi nặng hàng tấn. Ở nhà máy có cần cầu, có thể chuyển nó dễ dàng từ chỗ này đến chỗ khác. Còn ở đây thì phụ nữ và trẻ em xúm nhau lại hàng giờ để tháo ghi khỏi ổ, rồi đặt nó lên xe ngựa và chuyển đến xưởng cơ khí. Ở xưởng, người ta cũng vừa văng tục, vừa vắt vả hạ nó xuống cho những người thợ hàn làm việc trước. Những người này hàn lại những bộ phận bị gỉ ăn, sau nó được chuyển đến phân xưởng rèn và cuối cùng được đặt trên một bệ cao có mái che rồi các động cơ điện và máy mài được huy động đến. Tất cả quá trình trên được tiến hành dưới sự chỉ huy của bác thợ nguội Ivan Phachiêvich Macximenco. Bác ta đã về hưu năm năm trước khi chiến tranh bùng nổ, và trở lại xưởng ít ngày trước khi các cậu vào làm việc. Người bác cao, gầy và bác mang cặp kính tự làm lấy gọng. Nét mặt bác bao giờ cũng cau có không thích tiếp xúc với những người khác. Chỉ có Nunhikianop và cụ Cudia là có thể nói chuyện thoải mái với bác được. Giamin và Côlia thích xem bác làm việc đến nỗi Piôt Pêtrovich phải nhắc:

- Xem thế có lâu quá chưa, các cậu?

- Các cậu ấy vừa mới đến. Cứ để các cậu nhìn mà học theo - Ivan Phachiêvich lên tiếng bênh vực - Tôi có chết các cậu còn thay thế chứ!

Bác đốc công rung rung ria mép, nói một câu gì đấy rồi bỏ đi. Các cậu vẫn tiếp tục say sưa nhìn chiếc

ghi đồ sộ bị gi ả ăn loang lỗ giống một mũi tên khổng lồ, miễn cưỡng chịu sự gia công của con người. Chiếc ghi gắn chặt trên xe được đẩy về phía trước lúc nào không biết, đá mài rung lên vì sung sướng, kêu xè xè, bắn những tia bụi màu đỏ như những tia lửa. Ivan Phachiêvich ngồi bên cạnh, đều đặn vặn tay quay chuyển động của chiếc xe, và qua lớp bụi kia, như có phép lạ bác vẫn nhìn rõ và cho đá mài bằng cái lưỡi rám của mình liếm sâu vào thép một độ dày cần thiết. Bất kỳ máy kiểm tra kỹ thuật nào cũng phải công nhận mặt thép của chiếc ghi bác mài phẳng và nhẵn đến mức tuyệt vời.

Hôm nay, nhận tờ giấy ghi phần việc xong, như mọi người, Ivan Phachiêvich gấp tư cho vào chiếc bao kính làm bằng sắt tây. Bác định nói một điều gì nhưng lại khoát tay, bỏ đi tới chỗ chiếc ghi.

- Còn các cậu thì tôi định giao một việc khác - Piôt Pêtrôvich nói khi chỉ còn lại mình các cậu trong đội thanh niên cộng sản - Hôm qua chúng tôi nghĩ đi nghĩ lại mãi về việc nên cử ai vào rừng lấy củi. Và rồi thấy không ai hơn ngoài đội thanh niên các cậu... - Bộ ria mép ám khói của ông rung rung - Tại sao lại chọn các cậu à? Tôi sẽ giải thích rõ. Các cậu đã chữa được nhiều thanh ốp đường ray, đủ dùng cho cả tháng. Đâu cũng thấy chúng. Tốt lắm, nghĩa là có thể sử dụng các cậu vào việc khác trong một vài tuần mà không sợ ảnh hưởng tới công việc chung... Các cậu hiểu chứ?

- Có gì đâu mà chẳng hiểu! - Giamin lên tiếng

- Các cậu hiểu được như thế là tốt. Không thể cử người khác được, công việc chung sẽ bị ảnh hưởng ngay. Mà tàu bây giờ thì các cậu biết đấy - chạy như điên cả hai chiều. Thời bình mà chạy thế thì có thể nghĩ là điên rồi được... Các cậu ạ, chúng ta cần củi cho nồi hơi, cho nhà ăn, cho văn phòng..

- Thế than đá để làm gì? - Vichia hỏi

- Than chỉ để cho phân xưởng rèn thôi, và khi xuất cũng phải theo cân. Chiến tranh, các cậu ạ, cái gì cũng phải định mức hết. Cụ Cudia sẽ đi cùng với các cậu và phụ trách chung. Bây giờ thì ai về nhà nấy đã. Nhớ mặc ấm vào. Đúng mười một giờ có đoàn tàu đổi đầu diện đây, sẽ có một toa được sưởi ấm, nhớ đừng chậm.

Mỗi cậu tiếp nhận một cách khác nhau tin báo của bác đốc công. Không lấy gì làm mừng lắm nhưng cũng không ai kêu ca, tuy có đột ngột thật.

Mười một giờ, cụ Cudia và đốc công đã chờ các cậu trong toa ấm. Các tấm ván kê làm chỗ nằm được trải một lớp rơm đã ngả màu đen. Trong góc toa có rìu, cưa, dây thừng, các cuộn dây thép gai cũ, một đồng đinh bu-long, khoảng mười thanh ốp đường ray, búa và cờ lê vặn ốc. Mọi người trong đội đã đến đông đủ.

- Có lẽ chẳng cần phải dặn thêm gì nữa - Piôt Pêtrôvich nói - Tự các cậu cũng biết là phải nhanh chóng chất củi lên xe và trở về. Không được đùa nghịch trong khi làm việc. Làm thế nào đừng để cụ Cudia phải xấu hổ là được. Cụ ấy chịu trách nhiệm về các cậu đấy.

- Bác cứ yên tâm. Tất cả sẽ tốt đẹp như trong chuyện Sừng vàng - cụ Cudia nói

Ông đốc công đi khỏi. Chiếc đầu máy điều phối đẩy bảy toa phía trước, kéo thêm chiếc toa được sưởi

âm của các cậu phía sau, từ từ chuyển bánh. Phía ngoài Taiset, nhánh đường sắt mới, đi Bratxco được khởi công xây dựng từ trước chiến tranh, có chỗ đã bắt đầu lún, vì vậy tàu phải đi chậm, như thể vừa đi vừa dò đường.

Hôm sau mọi người đến chỗ làm việc. Từng đồng gỗ được xếp theo đường sắt, tuyết phủ dày trông như những nóc nhà cao hàng chục mét.

Từ đêm trước, cụ Cudia đã thấy trong người khó chịu. Cụ gọi đội trưởng lại, nói:

- Không hiểu sao lão thấy trong người khó chịu quá. Ê ảm toàn thân. Bị cảm chắc. Bây giờ mà được tắm hơi nước và lấy chổi bạch dương mà đập vào người là khỏe ngay - Ông cụ thều thào nói - Tức ngực. Giamin ạ, cháu hãy hướng dẫn mọi người xếp củi lên xe. Cháu biết phải bắt đầu thế nào rồi chứ?
- Tất nhiên là cháu biết. Lúc đầu phải chọn những đồng ở xa...

- Đúng, thôi đi đi. Để lão nằm nghỉ một chốc.

Các cậu ảm ỉ chui ra khỏi toa. Có một cậu bước ra rìa đường, lập tức bị ngập tuyết đến vai. Các cậu khác xúm lại vui vẻ lôi người ta lên.

- Ở đây thì chỉ có bơi thôi chứ làm việc gì được - Lենca Crittóp, có biệt hiệu là cậu Rỗ, nhân thể pha trò. Không ai biết tại sao lại gọi là Rỗ, vì mặt cậu ta nhăn nhui, dễ coi. Trong đội, Lենca là người lớn tuổi nhất. Cậu ta từ Ôđetxa tới Taiset, được nhận vào đội cách đây hai tháng. Lúc mới làm quen, cậu ta tự giới thiệu: “Minh là Rỗ, biệt hiệu đấy”. Những ngày đầu cậu ta tỏ vẻ rụt rè, ngoan ngoãn. Công nhân thấy thế thường bảo nhau:

- Chiến tranh thế đấy, khổ thân thằng bé..

- Ở đây không bơi mà chúng ta phải xếp gỗ lên xe - Giamin chữa lại câu nói của Lենca, rồi quay sang phía các bạn: - Phải bắt tay ngay vào dọn chỗ làm việc, một lúc cho cả ba toa. Tuyết thì có thể san bằng hay lấy xẻng mà dọn sạch đường đi. Hôm nay chúng mình chuẩn bị mọi việc, ngày mai sẽ bắt đầu xếp... Thế nào, được không?

- Bắt đầu đi, cậu là đội trưởng cơ mà! - Lենca nói và quay ngang nhổ nước bọt đánh choẹt một cái.

Mọi người bắt đầu làm việc. Tuyết khô tuột khỏi xẻng như thủy ngân. Có cậu đã cởi áo khoác.

- Này, ai là đội trưởng ở đây? - người lái tàu nhô đầu ra khỏi toa ảm, hỏi to.

- Kia, cái anh đội mũ lông chó ấy. Một người đội trưởng có tư tưởng cao - Lենca nói rồi phá lên cười.

- Bảo cậu ta lại đây! - người lái tàu lại gọi.

Giamin leo lên toa và sửng sốt thấy cụ Cudia đang mê sảng.

- Vừa rồi trước khi về, tôi nghĩ bụng hay tôi lại chỗ ông già một chút, xem có cần nhắc gì về thủ trưởng xưởng không. Dù sao thì chỉ mình ông cụ ở đây với các cậu, giữa rừng sâu... Đến nơi thì thấy ông cụ thế này đây, - anh lái tàu vò nhàu trong tay chiếc mũ màu nâu dính đầy dầu mỡ và dầu madut - Cũng may là tôi ghé vào. Nếu không, tôi đi rồi thì các cậu sẽ có khối chuyện phải lo thêm. Làm thế nào bây giờ nhỉ? - người lái tàu nói như tự hỏi mình - Không thể để ông cụ ở đây thế này được. Hay thế

này cậu nhé, bây giờ tôi sẽ chở ông cụ đi. Đến tối thì tôi về tới nơi.

Giamin đứng im bối rối

- Còn chúng tôi thì sao? - cậu thốt lên.

- Chết củi lên toa. Cậu là đội trưởng sao còn hỏi. Ba ngày nữa tôi sẽ lại đây đón các cậu.

Khi cụ Cudia được bọc kín trong chiếc áo ấm, người lái tàu và anh phụ lái khiêng cụ lên đầu máy. Ông cụ trông chẳng khác gì một đứa trẻ.

- Các cậu phải làm thế nào cho đầu vào đây nhé! - người lái tàu nhô đầu ra khỏi ô cửa sổ được bọc đệm cũ xung quanh, nói như ra lệnh.

Chiếc đầu máy chở cụ Cudia đi khỏi. Trong rừng như trở nên cô đơn và im lặng hơn.

Ăn tối xong Giamin đi nằm ngay và bảo các bạn cũng làm thế, vì ngày mai sẽ phải làm việc nhiều.

Giamin thiếp đi như bị rơi tòm xuống nước, và cũng bỗng tỉnh dậy nhanh như khi ngủ. Cậu có cảm giác như chưa ngủ tí nào. Chiếc lò sưởi vẫn đỏ lửa như cũ. Một số cậu đang ngồi với nhau, Côlia nằm co bên cạnh.

- Sao các cậu chưa nằm ngủ? - Giamin hỏi.

- Thì việc gì đến cậu? Cậu tưởng là đội trưởng thì ghê lắm đấy à? - cậu Rỗ càu nhàu - Cậu muốn ngủ thì cứ ngủ đi.

- Lênca, trả lại mình đi, về nhà mình sẽ đưa cho cậu... Nếu không, còn ba ngày nữa, lấy gì mà ăn... Gôga mếu máo.

- Im đi! Biết thế sao còn chơi!

“Ra các cậu ấy chơi bài. Đồ khốn! Liệu hồn!”

Giamin tụt khỏi giường. Quả đúng các cậu ấy chơi bài thật.

- Nào ai muốn thắng thì đặt ra nữa đi! - Lênca đề nghị - Nếu thua, về nhà trả cũng được. Còn cái này - hắt vỗ vào đồng bánh mì - thì đã xong xuôi rồi. Trước là của các cậu, bây giờ là của mình. Chịu khó nhịn đói ba ngày. Các cậu có phải trí thức đâu mà sợ. Thế nào, đồng ý không?

Đến giờ Giamin mới nhận thấy là tay của Lênca rất dẻo, như không xương vậy. Những ngón tay mảnh khảnh, trắng trẻo của hắn dính chặt vào các quân bài.

- Trả bánh mì lại cho các cậu ấy! - Giamin cúi gần Lênca, cố lấy giọng bình tĩnh nói.

- À, ra thế! - thằng Rỗ nghiêng răng - Thằng đều, mày dám cạy quyền à! Ở đường phố Đeribaxop những thằng như mày tao cũng đã cho...

Giamin hầu như không hiểu tí gì những lời nói dọa dẫm của hắn.

- Cậu không được rống lên như một thằng điên thế! Còn bánh mì thì phải trả lại. Phải làm việc các cậu ấy mới nhận được từng ấy bánh mì...

- Này! - thằng Rỗ dùng đầu húc từ dưới lên vào ngực Giamin.

Giamin tay ôm mũi bị chấn thương, lùi lại. Cậu chưa kịp hiểu bằng cách nào mà nó có thể làm cậu đau

như vậy. Các cậu khác hoảng sợ chạy ra hai bên.

- Sao mày lại đánh tao thế, đồ khốn? - Giamin che mũi, hỏi và xông vào Lêca.

- Được, bây giờ tao sẽ dạy cho mày, nhóc ạ - Lêca lôi ra một chiếc dao găm từ phía sau chiếc ủng, rồi nheo đôi mắt nâu, đẹp của hắn, nói.

“Giết thì nó không dám, nhưng nó có thể đâm mình bị thương” - Giamin bình tĩnh nghĩ. Thằng Rỗ nhẹ nhàng bước lại gần, tin chắc là không ai làm gì được nó:

- Thế nào, trả bánh lại cho các cậu ấy hả?

Cặp mắt của Giamin dừng lại ở chiếc xẻng dựng cạnh tường.

Cậu vội vớ lấy nó, nện vào vai thằng Rỗ. Hắn rú lên, vung dao. Giamin còn muốn nện cho hắn một gậy nữa, nhưng một đầu xẻng đã bị vướng vào phản...

Lêca đã thấy trước là kẻ thù sẽ bị quật ngã dưới chân mình. Hắn đứng cúi đầu, mỉm cười một cách ngu độn, môi dưới trễ ra.

Nhưng lúc đó, từ phía sau, như hai gọng kìm, đôi tay Côlia túm chặt lấy tay hắn, kéo giật về phía mình rồi xô ngã vào chiếc lò sưởi nóng bỏng.

Lúc đầu là mùi vải cháy, sau là tiếng Lêca kêu thét lên:

- Ôi, chết cháy mất!

Côlia lại vật ngã hắn lần nữa, lần này thì xuống sàn toa.

- Vì Giamin, tao giết mày!

Các cậu khác xúm lại lôi Côlia ra. Thằng Rỗ rên rỉ vẻ thảm hại:

- Minh chỉ định dọa chơi... Thế mà cậu ấy xô mình ngã vào lò sưởi nóng bỏng... Cái dao bé tí thế kia, đâm chuốt cũng chẳng chết... Ôi ôi ôi... Phán bánh các cậu, các cậu cứ lấy đi...

- Câm mồm, đồ khốn! Không tao nện nữa bây giờ - Côlia dọa.

Lêca cố im nhưng không chịu nổi, vẫn tiếp tục kêu đau, hai tay đỡ chiếc quần bị cháy sém.

- Cháy ở đâu?

Hắn quay đi lại.

- Đây!

- Lấy xà phòng xát là khỏi, nhưng phải mất xà phòng cho những thằng khốn như mày thì tiếc lắm.

Lêca vẫn rên hừ hừ như chó. Đôi mắt mở rộng và đẹp của hắn đầy vẻ hoảng sợ, Giamin cầm gậy đi lại. Hắn co người lấy tay che chỗ bị bỏng.

- Thôi, câm đi, đừng rên nữa. Nước mũi cũng dùng được đấy. Cởi quần ra - Giamin ra lệnh.

Lêca chân chừ, nó đưa mắt sợ sệt, lúc thì nhìn chiếc dao trong tay Côlia, lúc thì nhìn chiếc gậy trong tay đội trưởng.

- Phải chờ mời nữa à? - Côlia quát.

Thằng Rỗ luống cuống, nhăn nhó vì đau, bắt đầu cởi chiếc quần bị cháy.

- Cúi xuống, đứng yên nào! Đồ khốn! Còn phải chữa cho mày nữa! Xì mũi đi, các cậu, không, hấn sẽ không làm việc... Một ít nhũ tương sẽ đỡ... Bây giờ thì nằm sấp mà ngủ...

Khi trong toa đã yên tĩnh trở lại, Giamin nói:

- Chúng mình là lính coi ngục hay sao mà chơi bài để ăn bánh của người khác làm họ phải nhin đói?! Hả?

Các cậu khác lặng thinh.

- Thế nào, sao lại lặng thinh cả thế? - Giamin lại hỏi.

- Thế thì nói gì? - Lénca vừa rên vừa đáp - Bọn chúng ngủ cả rồi. Vì tí bánh mà ném người ta vào lò sưởi đang cháy... Thế mà cũng là đoàn viên thanh niên cộng sản...

Chương XIV

Người không thể mất được

Cả đội vừa mới từ rừng taiga về, đốc công đã cho gọi đội trưởng Giamin đến gặp ngay.

“Không lẽ đã có người kể lại chuyện ẩu đả rồi hay sao” - Giamin nghĩ bụng.

- Sao mũi lại sưng vù lên thế, đội trưởng? Có phải bị đánh không? - Piôt Pêtrovich hỏi rồi xem qua các giấy tờ trên bàn.

- Mũi à?... Tại cháu ngã vào đồng củi đấy!

- Ủ, cũng có khi xảy ra như thế - bác đốc công nói, vẫn không ngẩng đầu - Vì chớ củi mùa đông, tuyết ngập đến đầu gối có phải chuyện dễ đâu. Bác biết rõ điều ấy. Người biết lo bao giờ cũng chuẩn bị sẵn từ mùa xuân. Xung quanh mùi hương thơm ngát, chim hót líu lo, mà người thì cứ đánh trần đến lưng, kéo cửa không ngớt... Tốt như thế nào? Không có cái loài ruồi muỗi kinh khủng ấy! Thế mà các cậu đã làm xong củi một cách tốt đẹp. Phải nói thẳng là giỏi lắm. Khi người ta mang cụ Cudia về, bác những tưởng thế là hỏng, giỏi lắm. Còn hôm nay bác cho gọi cháu lên đây là để nói cái này. Học, phải học, cháu ạ. Hiệu trưởng trường cháu có tới đây. Ông ấy bảo xem chừng kéo chiến tranh kết thúc lại chẳng có ai để vào đại học, và nhờ bác nói lại với các cháu.

Mãi tới giờ Piôt Pêtrovich mới ngừng đầu, thấy Giamin còn đứng:

- Cháu ngồi xuống đi, chuyện quan trọng đấy. Và bác nghĩ đúng thế. Biết làm thế nào được, phải không cháu? Bác đồng ý với ông hiệu trưởng. Nhưng rồi ai sẽ làm việc ở đây? Bây giờ các cháu tất cả là 17 người. Phần sửa chữa thanh ộp là hoàn toàn do các cháu đảm nhận. Tàu chạy được là nhờ có vai các cháu đỡ đấy. Bác đang định đưa vài người trong số các cháu sang phân xưởng rèn. Ở đây công việc khá nặng. Người thì ngày một ít hơn, mà công việc, chỉ tiêu thì lại tăng. Tình hình là thế đấy cháu ạ, hiểu chứ?

Giamin gật đầu.

- Thế là tốt. Như vậy ai muốn học cứ viết đơn. Dần dần thì ta sẽ sắp xếp được, hiểu chứ?

Chưa bao giờ Giamin thấy đốc công mệt như bây giờ. Thậm chí ông nói rất khó khăn.

Và chẳng thể nào khác được vì ông thường về nhà rất muộn, chỉ để chớp mắt một chút. Tan tầm, công nhân về hết, còn ông ở lại thêm bốn năm giờ nữa, để giao định mức cho ca hai, gọi điện thoại lên cấp trên yêu cầu tiếp nhận lúc thì lưỡi khoan, lúc thì đá nhám, lúc thì than và các thiết bị... Và còn bao nhiêu việc khác nữa! Cứ thế ngày này sang ngày khác. Chẳng trách công nhân vẫn thường nói về ông một cách kính phục: “Người bác ta làm bằng thép hay sao mà thể mãi được nhỉ? Không hiểu bác ấy ngủ vào lúc nào?”

- Cần phải học, các cháu ạ, cần phải học... Thời này mà không có học vấn thì không làm được gì đâu. Chẳng hạn bây giờ xưởng ta mà có mấy kỹ sư xem có đỡ vất vả hơn không? Có họ ta sẽ làm được khối việc nữa. Đẳng nay ta đây, cháu xem, chỉ được đọc cái nhiệt tình thôi... Giá mà thằng Vanhiusa của bác bây giờ mà... - Ông khoát tay về mệt mỏi.

Giamin bước ra. Côlia đứng đợi sẵn ngoài cửa.

- Gọi lên vì chuyện thằng Rỗ phải không? - Côlia hỏi

- Khô... ông

- Thế mà bọn tớ cứ nghĩ chắc thằng Rỗ lại giờ trò nữa. Một thằng như hắn thì việc gì mà chẳng dám làm.

- Đốc công đề nghị chúng ta đi học. Bác ấy bảo nếu không sau chiến tranh sẽ không có người làm kỹ sư và chủ nghĩa cộng sản mà không có học vấn thì cũng chẳng khác gì đầu máy hơi nước mà không có hơi nước - to đấy, khỏe đấy nhưng chết ỳ một chỗ.

- Nhưng học vào lúc nào? Mà chẳng có lớp buổi tối.

- Bác ấy bảo rồi cũng sẽ nghĩ cách bố trí được. Chỉ cần chúng ta muốn học mà thôi. Ý cậu thế nào?

- Mình chẳng biết...

- Mình cũng thế... Cần phải bàn thêm với mẹ mình đã.

- Mình cũng vậy

Các cậu trong đội ai về nhà nấy đã lâu rồi. Đốc công cho nghỉ bù đến ngày mai để có thời gian vào nhà tắm, giúp đỡ gia đình.

Sắp tới nhà, Côlia gặp bà nội của Gôga. Mụ bước nhanh nhẹn, mặc dù trên người, ngoài chiếc áo bành tô bằng dạ, mụ còn mặc cả một chiếc áo khoác bằng nhung nữa. Đôi môi mỏng dính của mụ làm thành một vòng nhăn nheo, mở ra đóng vào như miệng một con trai nước ngọt. Côlia đứng ngập vào đồng tuyết, nhường lối đi hẹp cho mụ. Mụ dừng lại trước mặt cậu, hấp háy đôi mắt đục ác rồi rít lên:

- Quý tha ma bắt mày đi, thằng đáng nguyên rửa kia!

“Sao mụ lại lồng lên như con chó tuột xích vậy nhỉ?” - Côlia tự hỏi.

Ở nhà, một nỗi buồn lớn đang chờ cậu. Láng giềng tụ tập rất đông. Thím Samsura đứng trông mấy đứa em cậu. Thấy mẹ đang được mấy người đàn bà khác dìu đi, Côlia khẽ rùng mình: “Giấy báo tử”. Như một cái máy, cậu treo quần áo lên giá, khe khẽ chào các bà láng giềng.

- Đừng quá buồn rầu như thế, cô Grunhia ạ. Có thể anh ấy còn sống - các bà an ủi mẹ cậu.

Các bà còn nhắc đến một người nào đấy tên là Đasa ở đường Beredopxcaia những ngày đầu chiến tranh cũng nhận được một giấy báo như vậy, thế mà cô ấy mãi đến bây giờ vẫn tin là Arochom của cô sẽ trở về. Lúc này Grunhia mới nhìn thấy Côlia.

- Côlia con! Mẹ con ta biết làm thế nào bây giờ? - Chị lao tới ôm con trai.

Mẹ cậu không kêu than, chỉ nức nở khóc, toàn thân rung lên, nghe thật náo ruột.

- Rồi đâu sẽ vào đấy, mẹ ạ - Côlia vuốt lưng mẹ đang run lên vì khóc - đâu sẽ vào đấy...

Cậu không biết nói gì thêm nữa để an ủi, để làm yên lòng mẹ. Chính cậu cũng muốn òa lên khóc: cậu thấy thương hại cho mình, cho mẹ và mấy đứa em đang ngơ ngác đưa mắt nhìn người lớn, tay bám chặt thím Samsura. Và thương nhất là bố! Cậu không thể tưởng tượng được là cậu sẽ chẳng bao giờ được thấy mặt bố nữa...

Qua những lời nói gián đoạn của các bà láng giềng, Côlia biết được là mẹ Xuđacốp, bà của Gôga cũng có tới nhà cậu, nhưng người ta đã đuổi mẹ đi, vì mẹ đến dễ dàng mẹ cậu như thế này: đấy, giá Xtêphan, chồng cô, theo ý Chúa mà ở nhà mà không hăng máu vọt lên tình nguyện ra mặt trận, thì anh ta, một người khỏe như thế, đâu đến nỗi bây giờ phải để lại cho cô một mình nửa tá con thế này, và anh ta đâu đến nỗi phải chết, tội nghiệp...

Từ trước tới giờ vẫn im lặng, lúc ấy thím Samsura mới bắt đầu trút lên đầu mẹ tất cả những gì thím nén trong lòng từ ngày Prônca, con mẹ, đào ngũ tới nay.

- Quân trời tru đất diệt! Vì thế Chúa sẽ trừng phạt chúng mày! - từ ngưỡng cửa, mẹ còn nói với lại.

Tới cửa sổ, mẹ lại còn chõ thêm: - Đồ phản Chúa, đồ vô đạo!

Dần dần láng giềng ai về nhà nấy. Trước khi về, ai cũng nói:

- Một người như thế không thể mất được, Grunhia ạ.

Thím Samsura là người ra về cuối cùng. Trước khi ra về, thím ngồi xuống giường cạnh Grunhia, đưa vòng tay ôm vai chị rồi lấy giọng bình tĩnh, nghiêm khắc nhưng với vẻ dịu dàng của một người mẹ, nói:

- Phải biết vì con mà sống, Grunhia ạ... Côlia đã lớn... Bỗng nhiên thím Samsura cũng òa lên khóc - Tôi về đây. Con tôi có lẽ cũng đã về..

Hôm ấy Côlia không đem việc đi học ra bàn với mẹ. Việc này bây giờ đối với cậu trở nên vụn vặt và không cần thiết.

...Mấy ngày sau tất cả láng giềng nhà thím Samsura đều biết là một lúc, cùng với Grunhia, cả thím Samsura cũng nhận được một giấy báo tương tự. Nghe tin này, Grunhia bế đứa con nhỏ chạy vội tới

nhà thím Samsura. Chị dặn với hai đứa lớn:

- Không được nghịch. Không đi chân đất ra đường!

Thím Samsura không có ở nhà. Gõ cửa hồi lâu không thấy ai trả lời, Grunhia đành bỏ về.

Dọc đường chị tự trách mình: “Mình, mình chỉ biết có cái thân mình thôi... Không thấy nỗi khổ của người khác. Cặp mắt mình thật là không biết hổ thẹn.”

Lúc này thím Samsura đang ở phòng quân vụ. Ở nhà Grunhia về, thím thấy Giamin đang ngồi bên bàn, trước mặt là tờ giấy báo.

- Cả Grunhia cũng nhận được một giấy báo như thế, con ạ - thím nói - Tội nghiệp chị ấy, thiếu Xtêphan sẽ gay đầy - Rồi thím ngồi xuống cạnh con trai, buồn rầu nói: - Hay có thể họ nhầm, con nhỉ? Làm thế nào mà mất tích được khi xung quanh có nhiều người như thế? Có phải rừng taiga đâu mà lạc được, phải không?

Giamin không biết nói gì với người mẹ đang bị nỗi buồn dày vò. Mà biết nói gì được khi cậu mới 15 tuổi, khi nhìn vào mảnh giấy đáng sợ kia cậu chỉ thấy người anh thân yêu mình trước mặt.

Giamin nhớ có lần, một năm trước chiến tranh, anh cậu, Gida, đã mang từ Ircutxco về một bộ đồ trượt tuyết chính cống, do nhà máy sản xuất có dây quàng chân hắc hoi, và những chiếc gậy chống bằng tre. Mẹ cậu trách Gida đã bỏ tiền mua những thứ không cần thiết. Anh cậu mỉm cười, đôi lông mày đen lánh kéo thẳng về phía mũi, nói đùa:

- Thì con vào bộ đội, để còn có cái mà nhớ tới con nữa chứ!

Các bà láng giềng vẫn nói là Gida đẹp trai nhất nhà “Con giống bố mà” - mẹ cậu phụ thêm.

Gida thích ngủ với em trai trên lò sưởi và lần nào cũng kể cho cậu nghe chuyện cổ tích rừng rợn. Nếu Giamin nói là không sợ thì anh cậu bảo:

- Thì em cứ nhắm mắt, nhắm mắt thật chặt vào rồi tưởng tượng..

Bây giờ Giamin mới nhận thấy là cậu yêu Gida ơn cả. Thế mà nay Gida không còn nữa, anh cậu đã mất tích.

Thím Samsura quyết định đi tới phòng quân vụ “Họ đã lấy con mình ra mặt trận, thì họ phải biết nó ở đâu” Thím nghĩ thế.

- Cái gì cũng có thể xảy ra được, mẹ ạ - ủy viên quân vụ nói với thím như vậy - Có thể anh ấy bị bao vây...

- Bị bao vây thế nào được? Chẳng phải quân ta đang bao vây bọn Đức ở Xtalingrat đấy ư?

- Và cũng có thể người ta không nhìn thấy anh ấy bị... Không ai ở cạnh đấy... Không ai nhìn thấy mà...

- Tại sao lại không nhìn thấy? Cùng ở với nó còn có bạn bè, đồng chí. Nó to khỏe, lại đẹp trai! Anh cũng biết nó đấy! Một người như thế không thể không nhìn thấy được... - Thím Samsura bướng bỉnh đáp lại.

Và thím đã đi đến kết luận là các thủ trưởng quân sự đã gửi nhầm cho thím tờ giấy kia. Người không phải đồ vật, không thể mất được, thím hoàn toàn tin như thế.

Chương XV

Tắm hơi Xibêri

Ở rừng taiga về, sau một tuần, Côlia và Giamin mới vào nhà tắm hơi được. Thím Samsura và Grunhia bàn trước với nhau cùng đốt chung nhà tắm của Grunhia. Lúc đầu Grunhia không chịu:

- Nhưng củi là củi của bác..

- Không sao. Thằng Giamin và Côlia sẽ đi lấy củi về nữa..

Ở Xibêri, ngày tắm hơi là ngày hội. Có khách đến, việc đầu tiên là mời khách vào nhà tắm hơi.

Chỉ ở phòng tắm, ngào ngạt mùi lá bạch dương, người ta mới hỏi khách đi đường thế nào, gia đình và công việc ra sao... Họ nói chuyện một cách chậm rãi, uể oải, người đỏ bừng vì nóng, cái nóng tưởng như sưởi ấm cả xương cốt.

Ở phía dưới phòng tắm, một cậu bé đang ngồi trên một chiếc ghế dài, cố đoán trước ý muốn của những người đang tắm. Những người này thỉnh thoảng lại kêu lên:

- Nào, đổ cho đầy chậu vào!

- Cho tí nữa, góc phải đằng kia kìa!

Cậu ta làm việc hăng hái như chữa cháy, và chờ khi nào từ bên trên người ta nói vọng xuống:

- Giỏi lắm, cậu giỏi lắm! Hơi nước cứ như là có tay con gái kỳ cho ấy!

Ai tắm xong cũng trở nên tốt bụng, hiền lành, vì thế mà chẳng tiếc lời khen ngợi. Còn cậu bé thì không hiểu điều này, cứ nghĩ là quả thực mình làm việc rất giỏi.

Một lúc sau tất cả im lặng. Chỉ còn nghe tiếng nước rỏ từ trần xuống và tiếng thở nặng nề của những người đàn ông trong phòng tắm. Trên ô cửa sổ nhỏ, một cây nến đang cháy. Không ai thấy cây nến, chỉ thấy ngọn lửa nhỏ lơ lửng trong không khí.

- Nào, leo lên đây! - cuối cùng có tiếng gọi từ phía trên.

Cậu bé sung sướng theo các bậc thang leo lên gác, rồi cầm bó lá đập lấy đập đẽ vào người mình.

- Đi đâu mà vội? Đập thế ích gì? - người lớn bảo cậu - Chậm thôi, và đập phải đúng cách. Sưởi nóng gót chân, vặn các khớp xương đã..

Nóng quá, cậu bé nhúng chùm lá vào nước lạnh rồi đổ lên đầu.

- Ấy, ấy, không được! Ai làm thế bao giờ? - người lớn tức giận - Gắng chịu một tý, sau quen đi...

Cậu bé xấu hổ leo xuống. Phía trên đã có tiếng người gọi giật:

- Nào, cho thêm nước nữa!

- Phía trái ấy! Đã bảo phía trái mà!

Ở Xibêri, tắm hơi là thứ thuốc chữa bách bệnh. Mà đốt lò tắm hơi cũng cần biết cách, và phải yêu thích nữa mới được. Tốt nhất là đốt bằng củi bạch dương khô, nhiều nhiệt, không mùi, hơn nữa lại có tro để các bà nội trợ giặt quần áo, tiết kiệm xà phòng. Thậm chí có người còn đem gội đầu nữa. Có những người thích ủ hơi trong nhà tắm bằng những cành thông. Họ nói là nếu ủ bằng những cành thông thì tinh thần thấy sảng khoái hơn và chữa được nhiều bệnh.

Đi làm về, Giamin và Côlia vào nhà tắm. Để ra mồ hôi nhiều hơn, các cậu quyết định tắm xong mới ăn tối. Sắp tắm, Giamin bỗng nhớ tới Gôga.

- Để mình chạy đi gọi cậu ấy nhé? - Cậu hỏi

Côlia biết cậu ấy là ai.

- Đi đi! Có điều đừng để mẹ mình trông thấy: bà còn đang giận cả nhà cậu ấy đây.

Một chốc sau, Giamin trở lại, mồ hôi nhễ nhại, vội vàng cởi quần áo ở phòng trước, nói rất nhanh.

- Bà cậu ấy không cho đi. Nhưng cậu ấy bảo thế nào cũng đến.

Hai cậu co ro đi vào nhà tắm. Yên lặng như một ngày hè oi ả. Chỉ có thiếu mặt trời. Mùi lá cây xông lên nồng nặc. Sàn nền được lau sạch đến ngả màu vàng, ẩm, cọ vào chân dễ chịu.

Giamin dọn ba bó lá rữ tung khỏi đồng đá được nung nóng rồi đổ ba chậu nước lên đó. Đồng đá sủi bọt bốc hơi trắng xóa đặc sệt như kem sữa. Tất cả đều chìm trong đám mù trắng.

- Chà, có thêm ít nước cò vạt nữa mà đổ thì tuyệt! - Côlia nói.

- Ủ, miệng của cậu kể cũng sành chén thật..

Hơi nóng chạy khắp người. Lúc đầu kể cũng ngọt. Tuy nóng đến nghẹt thở, da cậu nào cũng đầy những gai ốc... Dần dần dễ thở hơn và mồ hôi bắt đầu ra.

Các cậu sưởi ấm cho đến khi hơi nước tan, buồng tắm sáng dần, rồi lại đổ lên đá ba chậu nước nữa.

Hơi nước đổ lên cuộn xèo xèo, như bám chặt vai các cậu. Các chồi lá lại thi nhau đập lia lịa. Thậm chí ngoài phố cũng nghe rõ tiếng các cậu đang làm âm ỉ. Ngoài cây nền đang cháy, người ta có thể nghĩ là ma quỷ đang bày trò chơi trong đó.

Khi Gôga đến thì hai cậu đã nằm trên phản, mệt không buồn nói chuyện với nhau nữa, đầu gối lên những bó lá bốc mùi thơm phức.

- Lại đây! - hai cậu đồng thanh gọi.

- Ủ, dội nước à?

- Dội đi!

Gôga dội từng tí một. Nước sôi réo và nhảy nhót trên những mặt đá phẳng. Người ta chỉ dội thế khi muốn hơi lâu tan, không khí được giữ nóng đều và không có mù trắng.

Bỗng Côlia kêu lên:

- Cậu dội gì thế này?

- Thế nào, không thích à? - Gôga hỏi lại và leo lên gác.
 - Mùi bánh mì! Cậu có thấy thế không, Giamin?
 - Có...
 - Minh lấy trộm của bà mình một cốc nước bánh mì. Chồng cảm lạnh tốt lắm.
- Các cậu thi nhau lấy chổi lá đập vào người nhau, hai lần ra lẫn ngoài tuyết rồi lại chạy vào tắm hơi nóng. Các chổi lá chỉ còn tro cành không. Có tiếng thím Samsura gọi từ dưới lên:
- Thế nào, chúng mày định tắm đến sáng mai đấy à? Còn để phần cô Grunhia và lũ trẻ nữa chứ?

Chương XVI

Thế còn săn gấu thì sao?

Mùa xuân mà mọi người nóng lòng chờ đợi đã đến lúc nào không biết. Nó mang theo cả vui mừng lẫn đau khổ đến cho muôn loài. Trong vườn, những ngọn cỏ non đầu tiên nhú lên phơi nắng, và lập tức chúng bị bầy dê và cừu, con nào cũng bám đầy đất, gặm trụi đến tận gốc.

Đã hai tháng nay cửa hàng không có mỡ và hạt mạch bán theo phiếu. Để thay vào những thứ đó, ở nhà ăn người ta phải nấu xúp bắp cải chua có vẻ như có thêm một ít chất béo. Những hạt váng béo tròn nhỏ long lanh một màu nhạt thếch lênh bênh trên mặt đĩa xúp. Và nó tuột khỏi thìa như những hạt thủy ngân, khi người ta ăn mức phải. Rồi cuối cùng bám lại dưới đĩa. Còn đường thì được thay thế bằng những củ cải đỏ nghiền nát bị giá lạnh làm hỏng.

Nhưng mọi người đều phấn chấn, Hồng quân đang đuổi bọn Đức về phía Tây. Tuy đường đi còn dài và đẫm máu, nhưng trái tim của người ở mặt trận cũng như người ở hậu phương đều tràn đầy vui sướng.

Đội thanh niên cộng sản của Giamin lúc thì được điều đi chuyển than, lúc thì một tuần hai ba ngày phải đi thay tà vẹt, chữa đường ray, rải đá... Có lẽ Giamin cũng không nhận thấy mùa xuân đã đến nếu một hôm vào chủ nhật, cậu không gặp Tamara cầm bó tuyết hoa đi ngoài đường.

Giamin đang dùng xe chuyển tuyết từ sân ra thì thấy Tamara đi ngang qua nhà mình.

- Chào cậu, sao cậu không ghé lại trường... - cô bé lên tiếng - Ở lớp mình chỉ có hai nam thôi. Chúng cũng dân sơ tán... Còn đây, mình hái cạnh sân xưởng tà vẹt - Tamara giơ cho cậu xem bó hoa to tướng.

- Làm gì mà nhiều thế? - Giamin định chìa bàn tay bản của mình ra nhưng vội kìm giữ nó sau lưng. Cả hai đứng im bối rối.

- Bọn mình đang tập kịch, định diễn trong dịp Mừng một tháng Năm tới.

Thấy Giamin thẹn thùng đứng im, cô bé đã định bỏ đi. Còn Giamin thì vừa xúc tuyết lên xe, vừa cố giữ để chiếc thùng lớn khỏi tuột khỏi cang xe, bỗng nói:

- Ở chỗ mình cũng có một cậu sơ tán. Từ Ôdexa tới. Kể ra cũng không đến nỗi tồi nhưng phải cái lười

biếng và làm ra vẻ ăn cắp. Đội bọn mình từ giờ đến tháng Năm nhận làm vượt mức kế hoạch và nhận thu nhật mười tấn sắt vụn...

Chiếc thùng đã nằm chắc trên xe trượt tuyết nhưng Giamin lúc thì kéo nó về phía mình, hay đẩy về chỗ cũ, lúc thì cúi người lấy chiếc que gạt gạt tuyết màu lam dính trên cang xe.

- Mình chưa bao giờ đi hái hoa mùa xuân cả../ Mà bọn mình không coi loài tuyết hoa là hoa. Mùa hè trong rừng taiga thì phải biết, hoa kim ngân, hoa hồ điệp, hoa lan tiên, hoa loa kèn, hoa cúc, hoa cát cánh..

- Tuyết hoa cũng đẹp đấy chứ, cậu xem - Tamara rút một bông đưa cho Giamin.

Giamin ngửi hoa, đỏ mặt. Để giấu sự ngượng ngùng của mình, cậu nói:

- Có mùi như mùi dưa chuột ấy.

Cô bé đưa chùm hoa lên ngang mặt:

- Không, nó phảng phất mùi biển! Thôi mình đi, kéo hoa héo mất... Cậu rủ các bạn cùng tới dự dạ hội nhé! - cô bé mời trước khi chia tay.

- Mùa xuân năm nay đến sớm thật! - về nhà Giamin bảo mẹ thế.

- Muộn thì đúng hơn. Một tuần nữa là đã tháng Năm rồi, thế mà ngoài sân vẫn còn đầy tuyết như tháng Giêng - bà mẹ đáp và nghĩ: “Thằng bé lớn thật rồi - đã nhận ra mùa xuân”

Từ ngày bốn cậu bỏ lại các trò chơi và tuổi thơ của mình ngoài hàng giậu màu vàng bao bọc xung quanh xưởng cơ khí đến nay thế mà đã một năm. Và những ngày đầu còn bỡ ngỡ đập búa vào tay rồi thầm khóc không cho người khác biết, hay không biết mài lưỡi đục, sợ không dám đến gần các bộ phận truyền động ngoằn ngoèo như rắn... cũng đã trôi qua rồi. Bây giờ các cậu không phải là bốn mà là cả một đội mười bảy người. Trước kia, để cắt một đoạn ốp đường ray, một người phải mất đến hai giờ liền, thế mà bây giờ, cả cậu Rỗ cũng cần có ba mươi phút. Nếu nhìn Giamin và Côlia đang lúc say sưa làm việc thì muốn hay không ai cũng phải thốt lên:

- Chà, sắt bị cắt cứ như là đất sét ấy! Các cậu thành thạo thật..

Những lúc ấy cụ Cudia mà ở cạnh thì thế nào cụ cũng đi lại và nói to, nhưng với cái vẻ không quan tâm lắm:

- Thế nào, đội trưởng, hôm qua làm được bao nhiêu?

Ông cụ đã đọc ngoài bảng và biết là “các chàng trai” của cụ vượt mức định mức 187%, nhưng khi có người lạ, ông cụ lại muốn được nghe con số ấy một lần nữa. Và cụ gọi Giamin là đội trưởng chứ không phải là “chàng trai” như thường lệ.

Đội trưởng biết được nhược điểm của người thủy thủ già nên trả lời một cách nghiêm túc:

- Báo cáo đồng chí lính thủy pháo binh, hơn 187%! - và cậu nói thêm -Chúng cháu cố gắng để cụ khỏi phải xấu hổ đấy ạ!

- Nhiều thế cơ à? ông cụ làm bộ ngạc nhiên - Làm theo tinh thần thanh niên cộng sản thật! Cần phải báo

cáo lên trên!

Ngày làm việc ở xưởng cơ khí hôm nay bắt đầu bằng việc chuẩn bị các thanh ốp. Đây là người ta gọi thế cho oai chứ thực ra công việc chỉ là hàng ngày phải chọn tìm những thanh ốp bị hỏng. Hàng giờ liền các cậu tìm trong đồng sắt vụn (người ta đã đổ xuống đáy ba toa các đinh bu-long, ray hỏng, thanh ốp, thiết bị chống xô ray bị hỏng..) các chi tiết cần thiết. Việc làm này thì chẳng ai thích cả vì việc chẳng ra việc, không ai biết đâu là đâu, mà cũng chẳng có cách nào mà định mức lao động được. Ở đây thường xảy ra tranh chấp: người thì tìm được "tai" thanh ốp, người thì kiếm được đế của nó - và thế là xung đột.

Có lần thấy các cậu cãi nhau như thế trên đồng sắt vụn, khách ngồi trên tàu đi ngang cười ồ lên và đánh cuộc xem cậu nào sẽ thắng. Họ đâu có thể biết được chính những cậu bé có vẻ hung hăng nóng nảy như gà chọi này đã làm lại từ sắt vụn những chi tiết sửa chữa đường sắt, mà cũng chính nhờ bàn tay các cậu mà tàu mới chạy được sang miền Tây và miền Đông liên tục như vậy.

Tuyết qua đêm ngả màu xanh. Nước chảy róc rách dọc theo những đường rãnh lấp lánh do xe trượt tuyết để lại. Mấy con chim sẻ đậu quanh một bãi phân nhão nhoét. Chim sẻ bây giờ cũng ít vì mùa đông khắc nghiệt đã làm họ hàng nhà chim chết khá nhiều. Mặt trời bắt đầu sưởi nóng. Một vài người đã bắt đầu cởi áo ấm, làm việc không mang găng tay. Sắt cũng trở nên âm ẩm, không buốt lạnh như trước nữa.

Năm cậu vất vả kéo những chiếc xe trượt tuyết bằng sắt chất đầy các thanh ốp hỏng. Đôi càng xe lún sâu vào mặt tuyết nham nhở, vì vậy thỉnh thoảng xe vẫn cứ phải dỡ xuống, bóc lên rồi mới đi được.

- Côlia! Côlia! - Gôga mặc độc chiếc áo sơ mi, hỏn hển như cá lên cạn đang từ xa chạy lại.

“Nó làm sao thế nhỉ? Sao không ngủ lại chạy ra đây?” Các cậu nghĩ thầm vậy vì biết Gôga là tay lúc nào cũng thích ngủ.

- Côlia! Côlia! - Gôga sợ hãi nhìn các bạn.

- Gì thế, nói đi! Sao đứng đực ra vậy?

- Về rồi, bố cậu.. bác Xtêphan về rồi...

- Cậu, cậu xem chừng đấy! Kéo không tở đắm vào mặt cho biết tay! - Côlia xông lại Gôga.

- Thật mà!... Nếu không, cậu cứ...

- Côlia, chạy về đi! Mình sẽ tới sau - vừa nói, Giamin vừa đẩy lưng bạn.

- Ủ, chạy đi, chạy đi! Sao còn đứng như phỗng thế! - các bạn cậu đều nói.

Bỗng Côlia hừ hừ trong mũi rồi lao chạy về nhà. Gôga chạy theo sau cậu.

Sau khi xếp các thanh ốp lại từng cặp với nhau và giao việc cho các bạn xong, Giamin đi tìm đốc công.

- Có chuyện gì thế? - vừa thấy Giamin, Piôt Pêtrovich đã hỏi ngay.

- Không, không có chuyện gì cả. Cháu muốn xin phép mất nửa giờ để đến nhà Xôcôlôp... Nghe nói bác

Xtêphan đã trở về...

- Xtêphan à? Hay quá! Chạy đi! Cho bác gửi lời hỏi thăm nhé. Bác sẽ đến sau.

Sân nhà Xôcôlôp đã chật ních người. Grunhia tươi cười, vui sướng và như trẻ hân hoan lại, đang lảng vảng chạy hết chỗ này đến chỗ khác, gặp ai cũng mời vào nhà:

- Xin mời vào, mời vào! Ai lại đứng cả ngoài thế này! Chật thì chật nhưng không sao. - Và gặp ai chị cũng vui sướng kể: - Thế này nhé, tôi nằm mơ... một cỗ xe tam mã trắng toát tiến thẳng vào sân nhà tôi, trên xe có một người thấy quen quen mà không nhận ra ai... Rồi tôi tỉnh giấc và bụng bảo dạ: chắc sẽ có tin mừng đây. Và đúng một cái, không đầy một giờ sau, nhà tôi xuất hiện! Kia, các bà vào nhà đi! Giamin đứng ngoài hiên, sau cũng len được vào nhà. Bác Xtêphan đang ngượng ngùng ngồi trên giường. Mấy đứa trẻ bám vào người bác, thay nhau hỏi tíu tít. Ngực trái bác đeo chiếc huy chương, ngực phải - hai đường sọc, một đỏ, một vàng. Côlia đứng cạnh bố, vẻ mặt sung sướng. Cậu ta nói với bố điều gì, và bác Xtêphan nhìn về hướng cửa:

- À, cháu đây à! Vào đây! Vào đây! Chà, lớn khiếp!

Bác Xtêphan ôm Giamin vào lòng, và chỉ lúc này Giamin mới nhận thấy là Xtêphan Xôcôlôp, người khỏe nhất làng Taiset đã cụt cả hai chân, và bây giờ thấp hơn cả Vaxili, đứa con năm tuổi của bác, nhưng bề ngang thì lại rộng hơn có lẽ đến năm lần.

- Thế còn săn gấu thì sao? - Giamin thì thầm hỏi, nhưng xung quanh không ai nghe cậu đang nói gì.

Chương XVII

Tiếng súng lúc bình minh

Hai tuần đầu khách quen cũng như lạ không ngớt tới nhà Xtêphan. Không phải lần đầu tiên ở đây người ta mới thấy chiến tranh làm tàn phế con người thế nào. Biết bao đoàn tàu cứu thương đã chạy qua Taiset và người Taiset cũng đã được tận mắt nhìn thấy thương binh đủ các loại: bỏng, cụt tay, cụt chân, hỏng mắt... và rất thông cảm với họ. Còn riêng đối với Xtêphan thì ai nhìn cũng thấy lòng đau nhói.

Trong trí nhớ mọi người, Xtêphan là một người khỏe mạnh, lực lưỡng, bao giờ cũng sẵn sàng giúp đỡ người khác. Có người từ rừng taiga ra đóng móng ngựa à? - Có Xtêphan! Biết tính Xtêphan như vậy, người ta thường tìm đến tận nhà.

- Nay cậu, đóng giúp cái móng ngựa đi. Ngựa mình bị long móng sắt... Khập khà, khập khểnh. Tiền công bao nhiêu không quan trọng...

Xtêphan ngắm nhìn con ngựa, dạo quanh như thể sắp mua nó rồi đặt bàn tay to lớn của mình lên cổ

ngựa, vuốt ngược chiếc bờm của nó. Gặp cái lông sâu nào là bác cẩn thận nhổ sạch. Thấy được vuốt ve, con ngựa ngoảnh cổ lại, cái mồm nham nhám cào vào tay bác.

- Được, cần giúp thì giúp - Xtêphan nói, rồi cột ngựa vào cổng, đặt bên cạnh một chiếc bàn con bằng sắt với bộ đồ nghề.

- Thế khung giữ ở đâu, ông bạn? Làm thế nào mà đóng móng được?

- Đây, khung giữ ở đây - Xtêphan chỉ vào bộ đùi to lớn của mình cho người nông dân đang ngạc nhiên xem.

- Con ngựa này không thuần lắm đâu, nó có thể đá đấy.

- Không sao, rồi sẽ đâu vào đấy hết - Xtêphan nheo một mắt mỉm cười, rồi lại gần con ngựa, bình tĩnh nắm lấy đầu gối chân sau của nó. Con ngựa co mình, vẩy tai, chân đạp lia lịa - Nào, đứng yên, đừng sợ

- Xtêphan nói, nghe dịu dàng một cách lạ lùng, khiến ít có con ngựa nào không đứng yên.

Lúc này Xtêphan mới nhắc chân ngựa lên, khéo léo bẻ khuỷu gối lại rồi để lên đùi mình. Con ngựa định giẫy ra nhưng cảm thấy chân bị giữ chặt, đành đứng im, đôi mắt đỏ hần học nhìn quanh.

Xtêphan đo vòng móng. Hơi rộng.

- Thế có chết người ta không chứ! - người nông dân thất vọng.

- Đúng, chân ngựa của bác không lấy gì làm to lắm..

- Không có cái khác à?

- Cái nào cũng như cái nào cả.

- Đồ chết tiệt! Đã thế cho đi móng không cho cùn chân đi!

- Đừng chửi nó! - Xtêphan nói rồi dùng hai tay bóp mạnh chiếc vòng sắt. Mặt bác đỏ bừng, sẵn lại như đá. Trên vai, dưới làn áo mỏng, thịt cuộn lên như sóng. Vòng sắt kêu răng rắc như kính vỡ, lớp giẻ bọc ngoài bong ra.

Chủ ngựa đứng nhìn hết sức khâm phục, thậm chí còn tỏ vẻ hoảng sợ nữa. Còn Xtêphan thì giờ vòng sắt ra trước mặt, nheo mắt ướm thử.

Suốt thời gian Xtêphan đóng móng người nông dân không nói một lời. Người này ngạc nhiên nhìn Xtêphan dùng ngón tay uốn cong những chiếc đinh thẳng một cách dễ dàng và con ngựa bất kham của ông thì ngoan ngoãn đứng yên.

- Này, cậu ạ, phải nói thật, cậu đúng là một tay thợ khéo! Bóp cong cả cần sắt! Chịu thật! Ba rúp đây, cầm lấy! - người nông dân cảm ơn, nói.

- Sao bác lại làm thế? Nếu mỗi lần đóng móng ngựa mà nhận ba rúp thì tôi không phải làm việc gì nữa. Từ bé tôi vốn yêu ngựa..

- Bác ạ, nếu mà Xtêphan nhà tôi được người ta khen thì anh ta thú nhất rồi! - Grunhia nói. Chị vẫn có thói quen thích xem chồng làm việc.

Thế mà người ấy từ mặt trận trở về, nay đã trở thành một người tàn phế. Lòng thương của bà con láng

giềng càng tăng thêm vì người nào cũng có người thân thích ngoài mặt trận và biết là họ cũng có thể trở về tàn phế như vậy.

Giữa tháng Năm tuyết đã tan hết ở các vườn rau, và sáng sáng mặt đất lại bốc hơi như trong nhà tắm. Nhưng trong rừng taiga, ở những chỗ cây bị bão quét gãy, tuyết hãy còn nhiều. Băng trên sông Biruxa đã tan, chỉ còn đọng lại ở những vũng sâu ven bờ, làm thành những đám trắng lấp lánh lạc điệu giữa nền cây tím tím. Bầy quạ đen như những quả bóng nhỏ, thỉnh thoảng lại vô cớ kêu lên quạ quạ, có lẽ chỉ cốt để người ta khỏi nghĩ sai về mình là quạ gì mà chẳng thấy kêu tiếng nào cả.

Từ ngày Xtêphan trở về, không hiểu sao cụ Cudia già đi trông thấy. Một hôm cụ rủ Giamin và Côlia cùng đi câu đêm vào hôm thứ bảy. Nước đã khá sạch, vác câu đi không đến nỗi phải vác câu về không.

- Ta đi kiếm cho Xtêphan ít con. Trước kia anh chàng vẫn thích đi câu đêm, ngay cả khi băng vừa tan... Chắc ngoài mặt trận anh chàng thèm cá lắm - ông cụ nghĩ thành tiếng.

Các cậu đồng ý ngay. Để tới chỗ câu trước khi trời tối, các cậu xin đốc công cho nghỉ việc trước một giờ. Lúc đầu Piôt Pêtrovich nhất định không cho, nhưng sau thấy nói là đi câu cá cho Xtêphan mới chịu nhượng bộ.

- Sao không bảo thế ngay từ đầu? Tất nhiên là phải giúp đỡ bác ta rồi. Tôi cũng sẵn sàng đi ngay, khôn nỗi tan tâm còn phải làm ít việc.

Đúng lúc Giamin sắp bước chân ra khỏi nhà thì Gôga chạy đến báo tin cho đội trưởng mình biết là ca vừa qua cậu đã hàn được 73 thanh ốp tất cả, và xem thử ba cái thấy mùi hàn rất đẹp.

- Thế là bây giờ chúng ta tất cả đều là lao động tiên tiến! Cậu hiểu chứ? Và rồi chúng ta sẽ còn làm tốt hơn nữa!

Đang bị kích động và mải say sưa về kỷ lục của mình, nên tới khi thấy Giamin bỏ dây câu cắm vào túi, Gôga mới biết đội trưởng của mình định đi đâu.

Thím Samsura dặn con:

- Con lấy thêm chiếc áo ấm nữa. Đêm trời hãy còn lạnh, đất lại ẩm.

- Thế còn mình? - Gôga hỏi.

- Thì cùng đi, nhưng phải nhanh lên mới được - Giamin đáp.

Khi mọi người ra tới sông nhánh thì trời đã tối. Họ chọn một chỗ khô ráo trong rừng cạnh sông rồi bắt đầu nhóm lửa. Họ lấy một khúc gỗ tùng cạnh đáy và đốt lửa lên rồi chất thêm cành lá khô lên trên. Lửa cháy hừng hực, tiếng nổ lách tách như ngô rang. Xung quanh bừng sáng hẳn lên, và nước bên bờ sông ửng đỏ. Bóng tối quánh lại như nước, bầu trời sà xuống trên ngọn cây. Đằng sau vòm sáng của đồng lửa là bóng tối mênh mông dễ sợ. Móc mồi vào lưỡi câu xong, cụ Cudia cho quãng dây câu cắm xuống nước. Các cậu chặt cành thông chuẩn bị chỗ nằm qua đêm. Cụ Cudia mang lại một cành liễu có nụ còn đầy lông mịn như nhung. Các cậu dùng răng nhá mấy cái rồi nhè ra ngay vì nụ liễu bây giờ không còn ngọt như một tuần trước đấy nữa.

- Chờ củi cháy hết là ta đi ngủ thôi, các cháu ạ. Sáng mai phải dậy sớm - ông cụ vừa nói vừa cời đồng lửa.

Không hiểu sao hôm nay cụ Cudia có vẻ ốm yếu khác thường. Làm cái gì cũng uể oải, nói thì lại càng chán hơn - cứ ề à từng tiếng một.

Gạt đồng lửa lớn đã tàn sang bốn bên, các cậu trai các cành cây lên mặt đất đã được đốt nóng, lấy cành thông phủ lên trên rồi nằm xuống cạnh nhau. Một chốc sau cả ba đã ngủ thiếp đi.

Bên đồng lửa nhỏ, cụ Cudia ngồi một mình và gạt đầu theo dòng suy nghĩ. Bóng cụ in xuống đất, lẫn vào lá cây. Cái bóng to, hơi gù, luôn chuyển động. Có thể nghĩ là chỉ cần muốn, con người nom bên ngoài xấu xí kia, bỗng chốc có thể bay lên các vì sao được.

Ông cụ nghĩ gì trong đêm tháng Năm ấy, khi đưa đôi mắt mệt mỏi nhìn ngọn lửa nhảy múa, lắng nghe tiếng đất trở mình, thì không ai biết cả.

Dòng sông Biruxa nằm im nửa năm nay, bây giờ đang reo lên, tràn qua các tảng đá, vỗ vào bờ rào rạt. Sâu trong rừng, quanh các bụi thông rậm, tuyết chất đóng đang tan dần kêu thành tiếng buồn bã. Có tiếng vịt trời kêu lên và tiếp đó là tiếng ngỗng trời đáp lại. Con sóc thấy động ngơ ngác nhìn xuống ngọn lửa rồi lặng lẽ biến mất trong vòm lá. Vài con dế giun vỗ cánh muồn màng bay sang đầm nước bên cạnh. Từ một nơi rất xa nào đó có tiếng chó sói tru lên rồi giữa chừng bỗng dừng lại một cách đột ngột. Trong giấc mơ, con cáo bỗng gầm gừ như khóc..

Trong hơi thở ấy của thiên nhiên, ông cụ đã nhìn thấy và hiểu được tính vĩnh cửu của cuộc sống.

Con người này đã sống một cuộc sống thật phong phú, sống một cách trọn vẹn hào phóng. Người ấy không giữ các chức vụ quan trọng, không hề ganh tị với ai, mà ngược lại, như một đứa trẻ, bao giờ cũng vui mừng vì hạnh phúc người khác.

Khi cụ Cudia làm việc ở trại ngựa, hình như cả công nhân đánh xe lẫn cán bộ phụ trách trại không ai để ý đến thân hình gầy gò nhưng linh lợi của cụ. Người trông ngựa già này làm rất nhiều việc khác nhau. Một lúc phải trông ngựa - thỉnh thoảng cho ăn, cho uống, nhặt cát bộ cương của một người nào đó bỏ quên mà không một lời cầu nhàu, có lúc nếu hỏng còn chữa cho nữa, hay không quản trời rét và bẩn, giúp những người đánh xe rét cồng và mệt mỗi thắng ngựa vào xe. Còn bây giờ trại trở nên cô quạnh hẳn đi. Những người đánh xe hay cãi nhau hơn vì dầu bôi xe, vì dây cương, hay nhiều khi không vì gì cả. Người ta làm việc một ngày, thường không muốn nhường nhịn ai một điều gì cả. Ai cũng muốn chóng làm xong việc để về nhà. Có khi họ còn ngăm dọa của nhau lúc thì dây vòng cổ ngựa, lúc thì dây cương hay đinh trục xe... Trước kia những việc tương tự cũng có, nhưng cụ Cudia biết hòa giải mọi người, bêu xấu những người có lỗi, và như người ta nói, còn biết không “vạch áo cho người xem lưng”. Người trông ngựa già được mọi người vị nể, thậm chí có người còn sợ nữa. Con người ấy trong sạch như mặt trời.

....Người ta có cần sinh ra, chết đi rồi lại sinh ra không nhỉ? Cụ Cudia tin là cần, rất cần là đằng khác.

Sao lại không cần được? Cứ lấy bản thân cụ mà xem. Cụ đã cảm thấy hạnh phúc vì đã sống một cuộc sống như vậy. Giá mà ai cũng sống như thế, bên ba khắp nơi, đưa chính quyền lại cho nhân dân, từng biết thế nào là hạnh phúc của con người.

Cụ đã sống những phút giây hạnh phúc thật sự. Cụ đã yêu chân thành, yêu đến mức trái tim phải đau đớn. Có thể vì thế mà bây giờ nó mới yếu như vậy chẳng? Nếu không, sao nó lại hay giờ chứng thế? và lúc đó mọi nỗi đau khổ như đã bị lãng quên... Nếu Maropha, vợ cụ, một con người bao giờ cũng đôn hậu và hai con của cụ, Ivan và Maria còn sống, thì hạnh phúc của cụ còn lớn hơn chừng nào! Không, cuộc sống được trao cho con người thật quả không vô ích! Không vô ích! Có điều cần phải biết sống mà thôi. Phải sống làm sao để người khác hạnh phúc. Có người cứ vợ, vợ mãi, làm giàu mà chẳng có hạnh phúc. Con người lúc sinh thời phải được hưởng hạnh phúc. Chính quyền Xôviết được thành lập cũng vì thế. Rồi đây vận cổ bọn Hitle xong, mọi người sẽ đỡ vất vả hơn... Tất nhiên không phải ngay mà được. Cũng như sau khi bị cháy nhà, có phải là ổn định ngay cuộc sống được đâu. Hơn nữa, đây lại là một đám cháy kinh khủng, đến nỗi làm tàn phế cả những người như Xtêphan.

Phải, Xtêphan, một người đàn ông đã làm cho những người đàn ông khác phải nổi ghen, thế mà anh ta đã trở về... Anh ta là người may mắn! Vợ anh ta cũng là người may mắn. Các con anh vui mừng. Thế thì tại sao? Tại vì anh đã trở về với trái tim của con người. Giả thử anh ta có những ba cái chân, nhưng không có trái tim, thì ai cần anh ta chứ? Phải chăng chỉ có bản thân anh ta cần mà thôi. Không, mọi người đang cần con người đó làm những điều tốt lành...

Gôga đã cắt đứt dòng suy nghĩ của người coi ngựa già. Vừa tỉnh dậy và đang co ro vì lạnh, cậu hỏi:

- Cụ Cudia ơi, bây giờ nhắc dây câu cắm được chưa?

- Được rồi cháu ạ, đi đi. Xem không khéo ngã đấy.

Một chốc Gôga kêu lên:

- Cụ Cudia! Ở đây ba dây câu cắm đã nhắc lên rồi. Các dây ấy đang nằm trên bờ.

“Sao lại thế được nhỉ? Hay trong bóng tối nhắc nhầm của ai chẳng? Nhưng quanh đây hình như không có ai cả cơ mà” - vừa luồn qua bụi cây ông cụ vừa nghĩ vậy.

Quả đúng vậy: cả ba dây câu cắm bị quăng lên mặt đất, còn ướt.

- Hừ...ừ - trong lúc phân vân, ông cụ kéo dài giọng - Chắc lại có anh nào đến hốt trước rồi.

- Hay Côlia và Giamin đã nhắc trước, - Gôga hỏi.

- Có thể lắm, lẽ nào lão lại ngủ thiếp đi một lúc?

Gỡ các dây câu cắm xong, cụ Cudia và Gôga lại quăng chúng xuống nước. Nhắc bốn dây câu còn lại, họ bắt được một con cá sộp nặng ước chừng một cân rưỡi.

- Đấy, cháu thấy không? Ta đi thế này có phải vô ích đâu- ông cụ nói, lúc này giọng đã vui vẻ trở lại - Bây giờ có cái chiêu đãi Xtêphan rồi. Loại cá này mà nấu ầm thì tuyệt...

Bên đồng lửa, ông cụ hỏi Giamin và Côlia có ai đã nhắc dây câu cắm không. Hai cậu nhìn nhau rồi lại

nhìn Gôga, vẻ không hiểu.

- Hay là câu?

- Không, không tin hỏi cụ Cudia xem.

- Nếu vậy, ngủ tiếp đi, các cháu - ông cụ bỗng nhiên bảo thế - Sáng mai hẵng hay..

Nhưng không cậu nào ngủ tiếp được nữa.

Trời sáng lúc nào không biết: hình như có một bàn tay vô hình nào đó đã nhắc chiếc màn tối khỏi rừng taiga.

- Hãy đi nhặt cành khô và chặt cây khô đi, các cháu. Chứ ban ngày chẳng có lúc nào mà làm đâu - ông cụ đề nghị và treo lên đồng lửa đang tắt dần chiếc ấm nấu nước bằng đồng chứa đầy cả phúc bồn tử. - Và nhân tiện các cháu thử nhắc dây câu cắm lần nữa. Để lão thử đi sâu vào trong rừng xem. Có thể hái được ít hoa anh đào cũng nên.

Các cậu ồn ào chạy tới bờ sông. Cụ Cudia dắt rìu vào lưng, tay cầm ít than, thông thả đi theo các cậu.

- Các cậu ơi, nhìn xem ai đã đi ở đây này - có tiếng Côlia từ bờ sông vọng lại. Cậu cẩn thận quan sát những dấu chân hằn trên cát ướt.

- Lúc nãy mình và cụ Cudia đi lối ấy - Gôga đáp lại.

- Đây không phải dấu chân cậu và cụ Cudia. Giày có quần dây thừng, thấy không? - Côlia ngồi xổm chỉ cho mọi người xem một đường lõm kéo dài như có ai lấy ngón tay dí xuống mà kéo, bây giờ đã có ít nước ngấm vào - Mà chân thì vòng kiềng như chân gấu ấy...

Giamin tiến sâu vào bụi liễu một tí rồi kêu to:

- Đây còn bao nhiêu dấu chân nữa!

Gôga và Côlia chạy lại.

- À, thì ra người nhắc trộm dây câu cắm của ta ở đây đấy! - Gôga đoán như vậy.

- Nào, ta đi tìm hấn!

- Tất nhiên rồi. - Côlia gật đầu, cầm lấy chiếc gậy nặng ướt nước - Hấn mà còn chôi thì già cho hấn một trận.

Nhìn những đám cỏ chưa kịp nhú lên bị giẫm nát cũng biết là thủ phạm vừa mới đi sâu vào rừng xong.

Qua suối nước chảy róc rách, Giamin chui vào một bụi anh đào rậm rồi bỗng kêu lên:

- Kia kia!

- Đâu?

- Đấy, lưng hấn kia! Giamin quay lại khề bảo Gôga - Tớ nói vờ để dọa đấy. Biết đâu hấn ở đấy cũng nên.

- Đợi đấy! - Gôga nói to, và lúc ấy, bỗng có tiếng lá cây sột soạt vào bên phải phía trước.

- Kia kia! - Giamin kêu to, lần này thì kêu thật, thậm chí có cái vẻ vui mừng của trẻ con nữa.

Trước mắt mấy cậu đang đứng ngạc nhiên, trong bụi rậm cách các cậu bảy, tám bước là một người đàn

ông râu ria xồm xoàm, vàng hoe, mặc chiếc áo ngắn rách bươm, cổ đen. Chiếc mũ lông bị cháy sém mấy chỗ kéo trùm tận mắt.

-Gì mà làm âm lên thế? - người lạ mặt gắt rồi bỗng nghẹn lời. Nhưng rồi hắn lại nói ngay, dần từng tiếng: - A, à, thì ra là mày, thằng vô đạo. Mày rình tao, đồ chó! - Hắn rút từ ngực ra một khẩu súng trường nòng cưa ngắn.

Giamin còn chưa nhận ra người lạ mặt là ai thì Gôga đã nhảy ra phía trước, giang hai tay kêu to:

- BỐ!!!

- Tránh ra, Gôga! - Prônca lên đạn.

- Bố không được bắn! - Gôga nói không thành tiếng.

- Tránh ra, nhóc con! Tránh ra kéo muộn... Nếu không ta bắn cả hai!...

Prônca đã bước ra khỏi bụi cây. Hắn nghĩ: “Cứ để chúng đi...” nhưng lập tức một ý nghĩ khác nguy hiểm hơn đã đến với hắn: “Thằng vô đạo này mà thoát thì hắn sẽ khai báo, và sáng mai bọn chúng sẽ đến vây bắt như bắt chó sói. Không, phải cho hắn chầu trời! Gôga sẽ giữ kín cho mình...”

- Tránh ra, tao bảo! - Prônca lại thét lên, chĩa nòng súng về phía trước.

Lúc ấy Côlia chạy lại, mặt nhợt nhạt nhưng đầy lòng cương quyết lao vào Prônca.

- Cả mày nữa, con rắn con..

- Cụ Cudia!- vừa kịp định thần, Giamin kêu lên.

Thấy Côlia lại, cậu biết là Prônca không thể bắn tất cả một lúc được, và các cậu có thể thắng hắn.

- Lần cuối cùng tao bảo mày: Gôga, tránh ra! - hắn khó nhọc nói như có gì vướng mắc trong cổ họng.

- Lão đang lại đây, các cháu ơi, đang lại đây... - Có tiếng sột soạt của cành khô sau lưng Prônca - Các cháu ở đâu... Ê, mày làm gì đấy? - Thấy Prônca chĩa súng về phía các cậu, ông cụ ngạc nhiên nhưng hỏi với giọng hết sức bình tĩnh.

- Cụ Cudia, tránh ra! - Gôga kêu to và lúc này, Prônca quay người, hầu như không ngắm, đã bóp cò...

- Các cậu xông vào Prônca như đàn laica săn mồi, thi nhau đâm và vật hắn xuống đất. Cây xung quanh gãy răng rắc. Các cậu thở hổn hển. Khi thấy mình sắp thua bọn trẻ. Prônca văng tục, dọa dẫm. Hắn định đẩy Côlia ra nhưng cậu ta cứ bám chặt sau lưng như con linh miêu bám mồi. Sực nhớ tới con dao, Prônca đưa tay định lấy, Gôga trông thấy, kêu to:

- Dao đấy!

Giamin định giữ tay Prônca nhưng không đủ sức. Cậu co người, cắn vào tay hắn. Prônca kêu thét lên.

Hắn khéo léo hất Côlia xuống và quỳ gối. Gôga kéo mạnh khẩu súng về phía mình đến đau cả bả vai.

Cậu tránh không nhìn mặt bố. Giamin thấy miệng mình đầy máu, máu của ai thì cậu không biết, chỉ thấy tay Prônca đã cứng đờ.

Cuối cùng Côlia vớ được chiếc gậy có máu, phang cho hắn một cái vào cổ, làm hắn ngã ngửa. Prônca rên hừ hừ, mắt trợn ngược, toàn thân hắn mềm nhũn. Các cậu trói chặt cả tay lẫn chân hắn.

Gôga khóc nức nở.

Chưa kịp bình tĩnh trở lại, Giamin và Côlia chạy tới chỗ cụ Cudia. Ông cụ đang ngồi co trên mặt đất, nhăn nhó, tay ôm bụng. Trông cụ như bỗng nhỏ hẳn lại.

- Có lẽ hẳn bị thương nặng lắm - cụ Cudia yếu ớt nói - Để Gôga chạy về làng gọi mọi người... Các cháu còn lại hãy canh gác nó cẩn thận... Để hẳn không thể gây thêm những tai họa khác nữa. Còn Xtêphan thì đã có món cá ăm..

....Vào một ngày nắng ấm, cả làng Taiset đã đi đưa đám cụ Cudia. Không hiểu ông cụ có biết mình có nhiều bạn thế không? Có lẽ là biết, nếu không cụ đã chẳng yêu đời đến thế!

Khi mọi người đã ra về, các cậu trồng một cây bạch dương trắng toát, một cây thông xanh rờn và một cây tùng màu đỏ sẫm bên mộ cụ. Cạnh nghĩa địa, bác Xtêphan đang ngồi chờ các cậu trên xe ngựa..

Con ngựa kéo chiếc xe kéo kẹt lăn trên mặt đường gồ ghề đã bắt đầu bốc bụi.

PHẦN II

Chương I

Người Bôn-sê-vích ngoài Đảng

Đã hai tháng trôi qua kể từ ngày cụ mất.

Đưa đám cụ xong, các cậu ngõ ngác như gà con mất mẹ. Xtêpan là người đầu tiên nhận ra điều đó. Bác thấy con trai trở nên ít nói, không còn kể về việc làm của mình ở xưởng, không hỏi về chiến tranh, không hỏi loại xe tăng nào khoẻ hơn – “con hổ”, “KV”, “IX” hay “T-34” như trước nữa. Còn chuyện đi câu thì cậu hoàn toàn không nhớ tới nữa.

- Có chuyện gì xảy ra với thằng bé nhà mình thế nhỉ? - một hôm Grunhia hỏi chồng khi nhận thấy con trai lặng lẽ ăn xong, bỏ đi tới nhà Giamin.

Xtêpan như đã chờ câu hỏi này từ lâu:

- Ngoài mặt trận chuyện như thế vẫn thường xảy ra với cánh lính trẻ - bác im lặng một lúc rồi đáp - Một anh lính trẻ, khi người bạn chí thiết của mình hi sinh, dễ trở nên buồn rầu. Nhưng thường họ hay gan dạ hơn, dũng cảm hơn - đối với họ, mình không còn là mình, đạn không còn là đạn nữa. Những lúc thế, người ta có vẻ như không còn thích đùa nghịch. Đây là do tuổi trẻ, Grunhia ạ. Là vì tâm hồn còn trong trắng, thơ ngây. Tiếc là càng ngày, tâm hồn ấy càng phải chai lại... Chỉ có cụ Cudia, con người thật giàu tình cảm, là giữ được nó trong sáng mãi tới ngày cuối cùng của đời mình. Nhưng không sao, rồi thời gian sẽ hàn gắn tất cả, sẽ làm dịu bớt vết thương. Bọn trẻ chúng ta sẽ được tôi luyện dày dạn, và trái tim chúng sẽ hiểu được cần phải yêu cuộc sống thế nào... - Xtêpan dựa trên hay tay trông bằng gỗ rồi tìm cách ngồi thoải mái trên chiếc giường ọp ẹp phủ tấm da gấu đã cũ.

Grunhia đứng đối diện nghe chồng nói, đôi bầy tay chai sạn dẫu dưới yếm áo. Chiếc chảo đựng khoai tây luộc và bắp cải muối còn để trên bàn.

- ... Như ngoài mặt trận chẳng hạn, tại sao ai cũng có thể sẵn sàng hi sinh vì người khác? Mẹ nó hiểu chứ, hi sinh vì bạn... Trong khi ai cũng có gia đình, người thân - thế mà ai cũng sẵn sàng hi sinh cả... Là vì chiến tranh, ai cũng giống ai. Mọi người đều chung một giường là mặt đất, chung một chăn là bầu trời, cùng ăn chung từ một nồi, đều phải chịu đựng như nhau. Số phận của ai cũng giống nhau là có thể bị giết bất cứ lúc nào, và cũng giống nhau về mục đích là tiêu diệt kẻ thù... Chính điều này làm cho người ta thân thiết với nhau. Không ai có bí mật riêng, có chăng chỉ là những điều thuộc tâm tình. Thế mà bây giờ, thử nhìn vào cuộc sống hàng ngày xung quanh chúng ta xem, và thấy những gì? Ai cũng có cái tổ riêng của mình... Như lán giềng của ta, Prônca chẳng hạn. Cùng làm việc với nhau, cùng tắm chung kì lưng nhau, thế mà hoá ra hẳn lại là một con quỉ, một con chó sói... Còn cụ Cudia...

- Sao hôm nay bố nó bỗng nói say sưa thế? Cứ như là một nhà diễn thuyết ấy! - Grunhia ngắt lời chồng

- Bố nó nên nói chuyện với Côlia và hỏi nó xem nó nghĩ gì trong đầu. Dù sao thì cụ Cudia cũng có

phải là bà con của nó đâu mà nó cứ phải rầu rĩ thế mãi.

- Rõ bà này – Xtêpan thở dài - Chiến tranh đã cho thấy là những người hoàn toàn không quen biết có thể trở thành người thân và sẵn sàng hi sinh tất cả vì nhau. Hãy thử nhìn những người sơ tán đến Taisét mà xem! Ở đây với chúng ta, họ có cảm thấy xa lạ không? Cho nên mẹ nó đừng làm phiền lòng thằng bé... - Xtêpan nhìn ra cửa sổ và nở một nụ cười rộng mở. Bên ngoài con mèo vàng đang đứng cạnh mé cửa, giơ hai chân trước cào cào vào cửa kính, không ngớt kêu meo meo đòi được cho vào nhà.

- Thôi được, để tôi vào xưởng gặp chúng nó, nói chuyện với đốc công. Có thể họ sẽ kiếm cho tôi một việc làm nào đó cũng nên – Xtêpan bỗng quay sang nói chuyện khác.

- Kiếm việc à? Còn lâu! – Grunhia đặt đĩa xuống bàn đánh “cạch” một tiếng trách chồng: - Cứ ngồi yên ở nhà có hơn không? Làm như không có bố nó thì mọi việc sẽ hỏng cả hay sao? Cống hiến như thế cũng đủ rồi...

- Thì tôi nói là nói thế thôi chứ - Xtêpan an ủi vợ - Chính bà chẳng bảo tôi gần gũi với bọn trẻ đấy mà...

Một lúc sau Côlia trở về, cùng đi có cả Giamin và Gôga. Mọi người chào nhau. Đã lâu Xtêpan không gặp các bạn của con trai, bây giờ thấy các cậu đã lớn hẳn lên, vai rộng ra, tiếng nói nghe ồm ồm...

- Nào, vào đi, các chàng trai, vào đi!

- Bố ạ, - Côlia bắt đầu – chúng con, con và các bạn đã làm cho bố một cái... - rồi cậu sung sướng nhìn các bạn, làm mấy cậu này đỏ mặt, nói tiếp:

- Không, chẳng có gì đặc biệt đâu ạ...

- Đâu nào, đâu nào... Mang lại bàn xem nào. Như người ta vẫn nói, trao hàng phải cho xem tận mặt đã chứ - chủ nhà nói đùa, thân mật nhìn các cậu. Chống tay xuống đất, Xtêpan lê tới cạnh bàn.

- Lại thêm trò gì nữa thế? - từ sau bức tường chắn làm bằng những mảnh gỗ ngăn góc bếp, Grunhia lẩy que cời gỗ vào chảo gang, nói vọng ra, giọng tức tối.

- Nhưng cái này không đặt lên bàn được ạ, - Giamin lúng túng trả lời – Nó ở kia, ngoài đường...

- Không sao, cứ mang lại đây! – Xtêpan vui vẻ nói. Bác chống tay nhấp nhóm như muốn nhảy từ giường xuống và cùng các cậu chạy ra ngoài đường.

Gôga và Giamin vội lao ra sân. Côlia mở cửa và đứng giữ thế. Xtêpan nghe ngoài hiên có tiếng gì va vào bậc thang lạch cạch, và sau là tiếng thì thầm:

- Khẽ chứ, khéo gãy bây giờ...

- Ngộ nhờ bác không thích thì sao?

- Thôi nhanh lên, làm gì ngoài kia mà lâu thế?

Xtêpan lê người tới tận mép giường rồi vươn cái cổ ngắn và to về phía trước, như một đứa trẻ tò mò, nhìn qua khe cửa.

- Chà, cái máy hay thật! – bác ngạc nhiên khi thấy các cậu đẩy vào một chiếc xe ngồi có ghế tựa, bánh

xe đạp – Khéo nghĩ đấy!

- Bố thích không? – Côlia hỏi

- Rất thích. Trông cứ như là mới từ dây chuyền nhà máy ra ấy. Máy đưa em của mày tha hồ mà thích.

- Nhưng đây là để cho bố... - Côlia nói, giọng buồn rầu nhưng rất nghiêm túc - Từ nay bố tha hồ muốn đi đâu thì đi...

Xtêpan chăm chú nhìn từng cậu một rồi thở dài rõ to như mới ngoi từ nước lên

Các cậu nhìn Xtêpan hầu như cùng chung một ý nghĩ. “Nếu bây giờ bác ấy kêu lên: “Chúng mày điên rồi hay sao? Chúng mày xem tao là ai à? Tao là một đứa bé năm tuổi như thằng Xasa à? Thật khéo vẽ chuyện! Sao không mang đến cho tao chiếc núm vú cao su nữa...?””

Đã có một chuyện tương tự như thế xảy ra... Một lần vào mùa đông, một số công nhân trước cùng làm việc với Xtêpan ở xưởng, chở gỗ và củi đến, dỡ củi xuống xong, bắt đầu cura. Xtêpan suýt làm vỡ kính cửa sổ vì những nắm đấm to lớn của mình, miệng không ngớt kêu to: “Các anh cho tôi là người tàn phế à? Cứ nghĩ là không còn chân thì đời tôi vút đi hay sao...?”

Hồi lâu Xtêpan ngồi im, làm vợ bác ta phải nói vọng từ bếp lên, giọng lo lắng:

- Cãi nhau rồi hay sao mà im lặng thế? Tôi hỏi mọi người, ngậm hột thị cả rồi à?

Các cậu lúng túng nhìn nhau, đã định kéo xe ra ngoài nhưng cuối cùng Xtêpan lên tiếng:

- Các cháu ạ, thật bác không biết cảm ơn các cháu thế nào nữa... - giọng bác run run – các cháu không biết là đã giúp đỡ bác thế nào đâu. Có thể nói, các cháu, chính các cháu đã trả chân lại cho bác... -

Rồi Xtêpan bỗng kêu lên to: - Mẹ nó đâu, Grunhia! Lên mà xem các cậu tặng tôi cái gì này! Nào, đẩy xe lại đây!... – Xtêpan cười như một đứa trẻ.

Các cậu chen nhau đẩy xe lại gần, giúp bác tuột từ giường xuống chiếc ghế ngồi bọc vải bạt trong xe.

- Thật cứ như ngồi trên yên ấy! Cừ lắm! mẹ nó trông này, trông kĩ vào xem bọn này có giỏi không! –

Xtêpan khéo léo cho xe nhanh nhẹn đi lại giữa những chiếc ghế, quanh căn phòng rộng của mình. Bác cười khà khà, thỉnh thoảng lại vừa lắc đầu vừa kêu to: “Tuyệt thật, thế này thì tuyệt thật”. Còn Xasa thì cứ bám riết sau xe, luôn miệng năn nỉ:

- Bố ơi, cho con đi với! Bố tiếc à?

Côlia bế Xasa ngồi lên cổ mình:

- Để anh làm ngựa cho em cưỡi, đồng ý không? Không được lại gần bố nhé!

- Thế thì thích quá! Em thích cưỡi ngựa hơn! – Xasa kêu to

Grunhia mỉm cười, nói:

- Sao không mang đầu máy xe lửa về đây luôn thế?

- Mẹ nó xem, các cậu ấy tặng tôi đấy nhé – Xtêpan sung sướng nói to – Khoái thật! Bây giờ thì tôi có thể đi đâu tùy ý! Tự đi, không cần ai giúp đỡ.. Chà! Trước hết phải làm một vòng khắp đường đã...

Grunhia đứng nhìn chồng vui thích và thấy các cậu bé sung sướng, không hiểu sao bỗng oà lên khóc rồi

bể xóc Xasa trên tay, chạy ra ngoài.

Xtêpan nhận thấy các cậu đang bối rối:

- Không sao, không sao đâu các cháu ạ. Bà ấy vẫn thế đấy... Người lớn có khi như vậy. Tốt hơn là bây giờ nói cho bác nghe các cháu kiếm đâu ra những chiếc bánh xe thế này. Và cả bi, trục nữa. Một lần, thậm chí bác còn định tháo từ cày ra. Bác nghĩ vào xưởng người ta sẽ giữ lại... Các cháu khó hình dung nổi phải cảm thấy mình là một đứa bé thì khó chịu thế nào. Suốt 35 năm đi bằng chân, thế mà dùng một cái, cả hai chân đều mất. Thế đấy, khi lành lặn thì ít người nghĩ đến sức khỏe, ít nghĩ đến giá trị từng bộ phận của cơ thể mình.

Xtêpan cảm động đến nỗi các cậu phải lấy làm ngạc nhiên, vì từ khi từ mặt trận về tới nay, có ai nghe bác than phiền về một điều gì đâu, thế mà bây giờ, lại thổ lộ nỗi lòng...

- Ai đã nghĩ ra chuyện này thế, các cháu?

- Cậu này – Côlia chỉ Giamin – Nó đã tháo bánh xe đạp của nó. Còn làm thì bọn con làm chung...

- Lúc vẽ mẫu, chúng cháu đã cãi nhau đấy, bác Xtêpan ạ! Đứa nào cũng muốn làm chiếc xe kiểu thật mới – Gôga nói thêm

- Thế cháu có bị mắng không? – Xtêpan hỏi Giamin

- Không, mẹ cháu có biết. Thật ra, lúc đầu mẹ cháu nói là sau này các anh cháu từ mặt trận trở về sẽ trách, nhưng sau lại bảo: “Thôi, bác Xtêpan cần hơn, lấy đi!”. Chúng cháu làm cả tháng mới xong đấy

– Giamin đáp

- Bố ạ - Côlia nói – Chúng con còn định dựng bia cho cụ Cudia. Cụ ấy chẳng có ai là người thân cả...

- Tốt lắm! Người tốt thì bao giờ cũng phải nhớ đến... - Xtêpan ủng hộ - Thế định làm bia bằng gì?

- Có thể lấy một tấm sắt hàn lại, trên đắp một ngôi sao đỏ với dòng chữ: “Tưởng nhớ đảng viên Bôn-sê-vích Bê-lô-griv-vi Cudô-ma Mit-rô-phan-ô-vích – các đoàn viên thanh niên cộng sản Taisét”.

- Thế là tốt các cháu ạ. Có điều hơi phiền một tí là cụ Cudia không phải là đảng viên.

- Sao lại không? - Cả ba đồng thanh hỏi

- Chúng con vẫn thường nghe cụ nói: “Lão là một người Bôn-sê-vích cả tâm hồn lẫn thể xác, vì lão hoàn toàn ủng hộ các tư tưởng của Lênin” – Côlia nói, lúc bối rối nhìn bố, lúc nhìn các bạn.

- Không, cụ Cudia không phải là đảng viên, - Xtêpan nhắc lại và thấy các cậu có vẻ thất vọng, hạ giọng nói tiếp – Nhưng cụ ấy, các cháu ạ, trong tâm hồn là một người cộng sản chân chính. Bản thân việc làm của cụ đã chứng minh điều đó. Cho nên, theo bác, cụ xứng đáng được ghi dòng chữ ấy trên bia. Vâng, Bê-lô-griv-vi Cudô-ma Mit-rô-phan-ô-vích xứng đáng được ghi như thế...

Bỗng Gôga hỏi:

- Bác Xtêpan, thế bác có phải là đảng viên cộng sản không?

- Có

- Lâu chưa?

- Mới thôi. Từ khi ở ngoài mặt trận...

- Sao lại từ khi ở ngoài mặt trận? – Côlia đỏ mặt hỏi

Câu trả lời của bố đã làm cậu ngạc nhiên. Trước chiến tranh, nếu có ai hỏi cậu bố có phải là đảng viên không, cậu sẽ không do dự mà trả lời là có. Ở chỗ làm việc, bố cậu được mọi người kính trọng, là lao động tiên tiến, trong các cuộc họp trọng thể, bố cậu luôn được bầu vào đoàn chủ tịch, các ngày lễ, thường dẫn đầu đoàn người diễu hành và bao giờ cũng cầm cờ. Người khác thường tìm đến bố cậu hỏi ý kiến, nhờ giúp đỡ.

- Sao lại chỉ từ khi ở ngoài mặt trận thôi hả bố? – Côlia hỏi lại

- Con hỏi tại sao à? Được, bố sẽ trả lời. Có điều, chuyện này cũng khá dài đấy... Bây giờ các cháu chưa hiểu hết đâu. Các cháu còn phải hiểu biết nhiều. Đời các cháu còn dài. Trong đầu nghĩ thế nào thì ngoài đời sống thế ấy. Cũng như làm bánh mì ấy mà. Bánh nướng có xốp, có ngon hay không là nhờ vào men chua đấy.

Xtêpan suy nghĩ một lúc rồi nói tiếp, giọng chậm rãi, long trọng:

- Bác sẽ cố gắng giải thích tất cả cho các cháu nghe như bác đã hiểu. Còn sau thì tự các cháu suy nghĩ lấy, có còn bé nữa đâu. Các cháu ai cũng đã học hết lớp bảy. Bác nghe nói các cháu còn định học tiếp nữa. Bác tán thành điều đó. Bác nghĩ thế này: người đảng viên của đảng chúng ta phải là người trong sạch như pha lê. Như một người mẹ hiền nghiêm khắc, bản thân không ăn miếng nào chùng nào chưa cho người khác ăn no. Anh ta phải là người nghĩ về mình ít nhất và chỉ được nghĩ về người khác. Các cháu biết Lenin và những đồng chí cùng hoạt động với người là người như thế nào rồi đấy. Trách nhiệm của người cộng sản lớn lắm... Nói thực với các cháu, trước chiến tranh bác không dám vào đảng, sợ không gánh vác nổi trách nhiệm nặng nề đó. Trách nhiệm không riêng đối với bản thân mà còn đối với người khác. Tự mình phải làm gương cho người khác. Nhưng ngoài mặt trận, sau vài lần giáp mặt với cái chết không thấy sợ, lúc ấy bác mới hiểu là mình có quyền trở thành đảng viên cộng sản. Trước trận đánh cuối cùng, bác đã làm đơn xin được kết nạp... Có thể bác nói không trôi chảy lắm... Nhưng bác thấm thía và hiểu đảng mình rất rõ. Bác biết chắc một điều là người cộng sản là một người đặc biệt, nhưng đồng thời cũng là người bình thường. Đúng thế đấy, các cháu ạ. Vì danh hiệu ấy bác đã đổ máu, và nhiều người khác hi sinh cuộc sống của mình... Nghĩa là bác không thể và không có quyền sống dễ dàng và no đủ hơn người khác... - Xtêpan dừng lại một lúc xem các cậu tiếp thu lời của bác thế nào – không hiểu bác nói thế các cháu có hiểu không? Hơn nữa, cái này khó nói lắm... Cũng khó như nói bác yêu cuộc sống, yêu quê hương, tổ quốc thế nào... Thế này nhé: bác yêu các cháu, yêu cái nhà của bác, yêu xưởng cơ khí, yêu rừng taiga, yêu mưa, yêu tuyết... Nhưng phải thể hiện cái tình yêu ấy ra nữa chứ! Thành ra, các cháu ạ, người cộng sản là người ngay thẳng nhất, nguyên tắc nhất. và dứt khoát là anh ta phải biết hiểu và giúp đỡ người khác. Thế nào, con hiểu bố chứ?

Côlia gật đầu, nhìn các bạn như muốn hỏi: “Còn các cậu thì nghĩ thế nào?”

- Hẳn là thế - Gôga nói thay cho cả bọn, và tiếp – Làm đoàn viên trách nhiệm đã không dễ rồi... còn đảng viên cộng sản, thì khỏi phải nói...

- Phải, không dễ, đúng thế. Nhưng nó cũng không phải là gánh nặng. Đó là một vinh dự lớn – Xtêpan nói rồi tự ngắt lời mình – À mà sao bác nói nhiều quá rồi. Hôm nay các cháu mang tặng... Thôi, mà các cháu đi làm đi! – Xtêpan quay xe sang phải, một tay lăn bánh đi về phía hiên. Đến cạnh cây cảnh sum suê lá, bác dừng lại, lấy tay vuốt nhẹ những chiếc lá to óng ánh - Mẹ nó ơi, nhớ tưới nước cho cây! – bác gọi vọng vào nhà

Các cậu phấn khởi ra khỏi nhà. Mọi việc hôm nay đều tốt đẹp cả. Bác Xtêpan rất hài lòng khi nhận chiếc xe, ủng hộ ý kiến dựng bia cho cụ Cudia, và các cậu lại còn được nghe bác nói hay như thế về những người cộng sản nữa. Xtêpan ngả người vào lưng xe rồi bỗng bác lên không thành tiếng. Bác lấy tay lau khô nước mắt, hồi lâu nhìn trân trân về phía trước

- Thế nào, các cậu ấy đi rồi à? - vợ bác bước vào và hỏi

- Đi rồi, Grunhia ạ, đi rồi, - giọng bác hơi khàn – Chúng là những đứa bé tốt, sau này sẽ trở thành những con người chân chính

- Vâng, đúng thế, cảm ơn chúng...

- Mẹ nó biết đấy, chúng tình cảm lắm! Nghĩ ra cái xe này, không quên cụ Cudia.... Cuộc sống bây giờ khó khăn là thế mà chúng vẫn đứng vững, không kêu ca, chịu đựng tất cả... Trong bọn, Gôga là khó hơn cả, thế mà nhìn xem, cũng đứng vững...

Grunhia nhận thấy có sự thay đổi nào đấy trong giọng chồng, bước lại gần, áp người vào vai bác, hỏi:

- Bố nó định đi làm thật đấy à? Tôi biết, tôi biết mà - chị thở dài – Lúc nào bố nó đi? Bố nó sợ không có mình thì người ta không làm được việc hay sao? – Grunhia khóc thút thít như một đứa trẻ rồi khẽ yêu cầu – Xtêpan, đừng giận tôi. Tôi nói không đâu vào đâu. Xung quanh bao nhiêu là điều đau khổ...

- Không sao, không sao. Tôi hiểu... Bây giờ mẹ nó vất vả hơn bao giờ hết. mà nói chung phụ nữ ở đâu bây giờ cũng thế. Còn chuyện đi làm... - Xtêpan nói chậm lại, âu yếm nhìn vợ rồi cương quyết nói: ngay ngày mai, thứ hai, tôi sẽ đi làm...

Chương II

Ngôi sao trong tâm hồn

Mùa hè đã đến lúc như chiếc khăn thần giải bàn bồng một chốc cho thiên nhiên biết bao món ăn quý; trong rừng sâu, hắc mai đã chín, ở những khu rừng rậm, bên những sông nhỏ và dòng suối hay cạnh các mạch nước, anh đào dại đã trĩu quả. Đây là lúc không khí sặc mùi phúc bồn tử đen, cây tầm ma, và đầy tiếng vo ve của hàng triệu con côn trùng có cánh. Những chiếc mạng nhện lớn, lấp lánh như bạc

dưới ánh nắng mặt trời. Trên các mỏm đất cao, việt quất chín mọng khoe màu sắc sỡ. Tất cả những ai có thể đi vào rừng taiga là đều đi hái quả. Những quả hắc mai màu xanh đen được phủ một lớp bụi lông trắng mỏng, trông đẹp một cách lạ lùng. Những quả chín mọng nước, to bằng đầu ngón tay út đựng đưa trên những cành mảnh khảnh, chỉ cần khẽ đụng một cái là có thể rụng xuống đất hàng loạt. Người ta hái hắc mai bằng những chiếc gáo con, làm bằng vỏ đồ hộp, mép trước có răng cưa. Chỉ cần kéo đi kéo lại vài lần chúng đã rụng đầy gáo. Thậm chí, cả những người chậm chạp nhất cũng có thể hái đầy thùng trong vòng hai ba giờ. Hắc mai được đem làm bánh ngọt, cho lên lò sưởi sấy khô để dành mùa đông, đem ăn với sữa, một thời gian lâu sau, răng vẫn cứ xanh lè. Vào những dịp này, nhà ai cũng phảng phất mùi quả chín ngọt dịu.

Sau hắc mai là đến lam mai, một loại quả lớn hơn, có màu lam, nhưng trong thời gian chiến tranh, người ta ít hái vì chua, chỉ để làm mứt là tốt nhưng không có đường. Việt quất là thứ quả được dân Taisét hái nhiều hơn cả. Mà việt quất thì nhiều lắm. Ai đi hái chẳng thích. Hắc mai còn bị khô héo, dập nát chứ việt quất thì cứ như những hạt đậu nhỏ lăn vào gáo rồi vào giỏ, những chiếc lá nhỏ, cứng, kêu sột soạt. Về nhà dễ nhặt sạch và vặt lá, một công việc khá thú vị. Người ta thường đặt lên bàn một tấm gỗ dóc thoai thoải, hai bên có mép chắn. Đồ việt quất lên tấm gỗ, quả lăn xuống dưới còn rác và lá thì đọng trên mặt gỗ. Sau đấy, chúng được đem ngâm để dành mùa đông; cho vào thùng, đập nắp gỗ lên rồi lấy đá nặng nén chặt. Dần dần, việt quất sẽ cho một thứ nước giống rượu nho ủ lâu năm, ngày một giọt. Sau một công việc nặng nhọc, hay sau khi ở nhà tắm hơi ra được uống một cốc thì không còn gì bằng!

Suốt bốn mùa, cái đặc sản hiếm có này của rừng Xibêri đã giúp rất nhiều cho người dân ở đây. Vào ngày chủ nhật cuối cùng của háng Tám, các cậu rủ nhau đi hái mâm xôi cạnh ga Bairônốpca. Đây là vùng nhiều phúc bồn tử, cả những người ở xa cũng tìm tới đây.

Tối hôm trước, Côlia gặp Tamara ngoài đường làng, cạnh giếng, khi cô bé đi lấy nước. Suốt mùa hè, Tamara cùng các bạn trong lớp làm việc ở nông trang tập thể. Cô bé lớn hẳn lên và bây giờ trông giống một cô gái Xibêri chính cống – đi chân đất, mặc áo xaraphan điểm hoa, một tay xách hai chiếc thùng, một tay cầm chiếc đòn gánh.

- Thế nào, đã về rồi à? – Côlia hỏi, thậm chí quên cả chào, ngắm nhìn cô bé như mới gặp lần đầu. Tamara nhận thấy điều đó, lúng túng. Cô bé để chiếc đòn gánh lên vai, không hiểu để làm gì rồi lại đặt xuống, mặt đỏ ửng

- Minh vội, Côlia ạ. Ở nhà đang chờ nước – Tamara liền nói rồi đi lại gần giếng nước - Bọn mình về hôm qua...

- Sao Tamara phải ra đây lấy nước? Cạnh nhà bạn có giếng cơ mà? – Côlia hỏi tiếp, quên khuấy là các bạn đang chờ mình ở nhà Giamin.

- Người ta quên đập nắp giếng, có con mèo nhà ai bị chó đuổi đã rơi xuống đó... - Tamara vừa đáp,

vừa cho gầu xuống giếng. Cô bé phải nhón chân khi quay tời kéo nước. Côlia nhìn Tamara và nghĩ thầm: nhỡ ra tay quay bỗng tuột khỏi tay cô ta thì sao?

- Để mình giúp nhé? - cuối cùng cậu cũng nghĩ ra việc cần làm, rồi nắm lấy tay quay, quay vù vù làm lắc mạnh cả giàn giữ.

- Ôi! – Tamara kêu lên – Khéo không đứt dây đấy...

- Mình mà quay thì không đứt được! – Côlia vui vẻ đáp, vừa lấy lòng bầy tay hăm dần tay quay, cho đến khi chiếc gầu chạm mặt nước, dây kéo căng. Côlia kéo dây xách gầu nước và nói: - Đấy, thấy không, ỏn cả... Bọn mình sắp đi hái phúc bồn tử - cậu nói tiếp – Chúng mình biết những chỗ chỉ hai ba giờ là có thể hái đầy thùng.

- Làm gì có chuyện ấy! – Tamara nói vẻ không tin

- Tamara không tin à? Cứ hỏi Giamin mà xem...

- Cho bọn mình đi với.

- Bọn mình là ai?

- Là mình và Nhura. Mình chưa bao giờ hái quả ở rừng taiga thực sự.

- Không hiểu các cậu ấy thế nào chứ mình thì... được thôi...

Trong lúc nói chuyện, Côlia đã múc đầy cả hai thùng nước. Tamara móc hai đầu đòn gánh vào thùng, rồi bước đi từng bước ngắn. Nước trong thùng sóng sánh té ướt chân và gấu váy cô gái. Côlia rất muốn lại giúp nhưng một cảm giác xấu hổ nào đó rất khó tả đã bắt cậu ta đứng im.

- Thế là bọn mình ngày mai cùng đi với các cậu nhé? – Tamara ngoái lại nói

- Được, chuẩn bị đi! – Côlia nói theo rồi chạy một mạch tới nhà Giamin, nơi các bạn đang đợi cậu.

- Cậu làm gì mà lâu thế? - mấy cậu kia hỏi

- À, mình phải giúp cô bé người Matxcova lấy nước – Côlia lấy giọng bâng quan đáp

- Cô ấy đã về rồi à? – Giamin đỏ mặt hỏi

- Ủ, - Côlia đáp – cô ta bảo có con mèo rơi xuống giếng ở nhà... Trông cô ta mà buồn cười. Người thì bé, phải với tay mới tới tay quay... Thành ra mình phải giúp... Buồn cười thật...

- Có gì mà phải buồn cười? – Giamin bỗng hỏi - Thế cậu cho là nếu cô ta cao như cây sào thì hơn à?

- Cây sào? Mình nói là nói thế thôi, chưa gì cậu đã bảo là “cây sào”... Mình chỉ giúp cô ta...

- Thì hãy nói trắng ra là cậu thích cô ấy – Gôga vừa nói vừa cho thức ăn vào thùng và nhìn Côlia vẻ ghen tị - Con gái Mátxcova cơ mà!

- Này, nếu cậu muốn biết thì mình nói cho mà nghe. Mình hoàn toàn không thích một đứa nào trong bọn con gái cả, - Côlia nổi nóng – Còn cái cô này thì được nước gì nào? Hả? Có đuôi sam và tóc quăn à? Người thì thấp bé, gánh có hai thùng nước mà đã còng lưng, rụt cổ lại. Chắc là lần đầu tiên đi chân đất ra đường, lúng túng, không biết nhìn vào đâu. Chỉ có mình không để lộ ra mà thôi...

- Sao lại nói với mình làm gì? Đối với mình thì điều đó hoàn toàn không quan trọng – Gôga nói để làm

bạn người giận – Thôi, giúp mình chuẩn bị đi, kéo sáng mai phải dậy sớm.

Giamin nghe hai bạn đầu khẩu nhau và cảm thấy tất cả những gì liên quan đến cô bé Mátxcova không phải là không quan trọng đối với cậu. Suốt mùa hè qua, một ngày làm việc mười hai giờ, cậu không hề gặp Tamara một lần nào. Tất nhiên, cậu có thể gặp nếu đi vào rạp chiếu bóng hay câu lạc bộ đường sắt, nhưng có lúc nào được rồi đâu. Từ xưởng về, cậu phải giúp mẹ bỏ củi để dành mùa đông, tưới rau, xách nước... Chủ nhật thì cầm liềm vào rừng cắt cỏ cho bò, xếp lên xe chở về nhà phơi khô. Tuy thế, Giamin vẫn luôn luôn nhớ đến Tamara và lúc nào cũng thấy lo lắng, hình như những người xung quanh đã thấu tận đáy lòng của cậu và biết được tình cảm của cậu đối với cô bé người Mátxcova kia. Và điều đáng ngạc nhiên hơn cả là trước kia, đi làm về, cậu ngủ say không bao giờ mộng mị, thế mà bây giờ hầu như đêm nào cậu cũng mơ thấy Tamara, bao giờ cũng muốn nói với cô một điều gì, hay làm một việc gì tốt lành nào đó. Một lần trong mơ, thậm chí cậu còn định hôn cô ta nữa, nhưng cô ta, đúng như cậu vẫn thấy trong phim, đã cho cậu một cái tát nên thân, làm cho cậu chợt tỉnh. Từ đó, Giamin cố không nghĩ về Tamara. Thế mà bây giờ Côlia lại đang nói về Tamara như thể đoán ra Giamin đang nghĩ gì, và chủ tâm trêu cậu...

- Này các cậu, - Côlia thận trọng nhìn Gôga, hạ giọng nói – mình chưa nói với các cậu điều quan trọng nhất: đó là việc Tamara và Nhura muốn đi hái phúc bồn tử với bọn mình - rồi cậu lại liếc nhìn Gôga, tin lần này chắc Gôga thế nào cũng chế giễu.

- Và tất nhiên cậu vội bảo: hay lắm, chuẩn bị đi! Bọn tớ có các cô đi sẽ vui hơn! – Gôga chớp ngay

- Thì cậu bảo tớ còn biết nói thế nào nữa! Cô ta bảo chưa bao giờ được thấy rừng taiga thực sự...

- Đấy, đấy, thế mà cứ bảo là cậu không thích cô bé Mátxcova

Giamin cố giấu không cho các bạn nhận thấy là mình đang vui sướng. Ngày mai, Tamara sẽ ở với các cậu suốt ngày. Cậu sẽ xách giỏ cho cô, hái cho cô những quả to nhất, chín nhất. Tamara chỉ việc hát và hái hoa. Lúc này trong rừng, trên các gò đất cao có thể hái được hoa xaranca, một loại hoa màu da cam có chấm. Không hiểu sao cậu cảm thấy như loại hoa này, trong điệu nhạc buồn, có thể tự kể cho mọi người nghe vì sao chúng đẹp thế mà không có mùi thơm. Từ ngày biết Tamara yêu hoa, Giamin cũng bắt đầu chú ý tới chúng, cái đẹp, cái kì lạ của thiên nhiên. Cậu sẽ dạy Tamara cách đào cả bụi xaranca, và nhất định sẽ cho cô ném các củ của nó có vị ngọt như dưa bở. Như tất cả các cậu bé Taisét, Giamin rất thích ăn củ loại hoa này. Không hiểu Tamara có thích không nhỉ? Sao lại không? Như cậu chẳng hạn, cậu sẽ thích tất cả những gì Tamara thích... Và sau nữa, thế nào cậu cũng phải làm một việc gì đó thật đặc biệt để Tamara chú ý đến cậu... Bỗng Giamin cảm thấy hoảng hốt: nếu Tamara thích Côlia hơn cậu thì sao? Cậu cảm thấy hai má mình nóng bừng. Và cậu tưởng tượng bỗng có con gấu nhảy từ bụi rậm ra, há miệng xông vào Tamara. Lúc ấy, Giamin sẽ cho mọi người biết cậu là người thế nào! Cô bé thấy gấu thì sẽ hoảng sợ kêu thét lên. Còn cậu thì vượt lên mọi người, lấy gậy gõ vào chiếc thùng rỗng, tiến thẳng về phía chúa tể rừng taiga...

“Giamin, quay lại!” – Tamara sẽ kêu lên và ngã xuống, bất tỉnh. Còn Giamin, thì vẫn tiếp tục gõ thùng, vừa đuổi theo con gấu đang bỏ chạy rồi quay lại với Tamara, bế cô lên tay mang về tận nhà. Côlia và Gôga tất nhiên sẽ muốn giúp đỡ, nhưng cậu nhất định sẽ không giao cô bé cho ai. Còn Nhura lắm mồm thì thế nào cũng sẽ chạy theo, than thở cho đến tận nhà: “Trời ơi, Tamara, làm sao thế này! May mà cô có được một người bạn dũng cảm như vậy”.

- Này, cậu làm sao thế? – Côlia cắt đứt dòng suy nghĩ của Giamin – Mình gọi, gọi mãi mà cậu cứ như thằng điếc...

Giamin lúng túng một lúc rồi sôi nổi nói:

- Không, các cô ấy sẽ không đi hái phúc bồn tử với bọn mình.

- Và chính mình cũng nghĩ thế - Gôga lên tiếng.

- Cậu quên là vùng ấy năm ngoái gấu đã tha đi một bà à? Bà ấy đi xa mọi người chừng bốn chục bước, thế mà... Và chắc cậu còn nhớ chính bọn mình cũng đã gặp ở đấy một chú gấu con, phải không? Cũng may mà bọn mình đang đứng tùm với nhau và gõ thùng đến nhức óc nên nó phải bỏ chạy. Còn bọn con gái, thì chỉ cần thấy thế cũng đủ chết ngất rồi...

- Ủ, đúng thế, - Côlia nói – Nhưng khôn nổi cô ta tha thiết xin đi... Và nói là muốn được thấy rừng taiga thực sự.

- Cô ta là con gái thì cô có thể xin đi, - Gôga lại nói – Cô ta có biết vùng ta đâu. Cứ làm như công viên Mátxcova không bằng... Chắc lại nghĩ là ở công viên Mátxcova có cây thì trong rừng taiga cũng có cây. Thật buồn cười... Các cậu có nhớ năm ngoái cả lớp vào khu rừng cạnh Taisét không? Cô ta hái đúng một ôm hoa lan tiên, hoa anh đào dại... Người khác hỏi tại sao hái nhiều thế, cô ta ôm chặt vào ngực, đáp: “Thế nhờ sau không tìm thấy nữa thì sao?” Đấy, buồn cười không? Sợ không tìm thấy hoa ở rừng taiga!

- Có gì mà buồn cười? – Giamin vặn lại - Cậu mà đến Mátxcova xem có làm người ta ôm bụng lăn ra mà cười không?

- Bao giờ thì các cháu mới tản về nhà hở? – Thím Samsura hé cửa sổ, nói vọng ra - Định sáng mai dậy sớm mà bây giờ cứ chần chừ mãi, thật là những người hái quả hạng bét.

- Chúng con xong rồi, trong khoảnh khắc thôi mẹ ạ - Giamin đáp

- Miệng bảo trong khoảnh khắc mà suốt một giờ rồi vẫn cứ quanh quẩn bên mấy chiếc thùng. Như thế sửa soạn đi xa hàng tuần ấy không bằng... Giamin, đi tìm con bò về hộ mẹ. Bò người ta về hết rồi mà con Pêxtrukha nhà mình vẫn chưa thấy đâu...

- Vâng ạ.

Các cậu kiểm tra lại một lần nữa xem có quên cái gì cần thiết không; hai chiếc riu con, diêm, chảo, dao đi săn tự làm giống như những chiếc kiếm nhỏ kiểu Thổ Nhĩ Kỳ, muối, cuộn dây. Các cậu đặt chiếc thùng ở phòng ngoài.

- Sáng mai sáu giờ mình sẽ lại gọi các cậu, - Côlia nói – Mình về đây. Còn phải bỏ mấy khúc bạch dương và xách nước nữa. Mẹ mình định sáng mai giặt quần áo mà chưa có tro.

- Ủ, về đi! Bây giờ mình cũng phải đi tìm con Pêxtrukha – Giamin bảo bạn.

- Để mình đi với cậu, - Gôga buồn rầu nói - Ở nhà, bà mình không để mẹ mình và mình yên. Quân phản chúa, bà mình bảo, đã làm hại con trai bà – Không biết đây là lần thứ mấy Gôga kể thế với bạn – Ngày nào bà mình cũng chỉ nói đi nói lại một điều: “Trời tru đất diệt chúng mày đi! Một mình con bà còn đáng bằng cả mẹ con chúng mày”. Rồi bà mình khóc, ôm lấy mình kể lể: “Cháu giống hệt bố cháu. Mắt bố mày cũng xanh này, còn thân hình thì thật đúng là dòng giống nhà ta...”. Mình chán lắm rồi. Mình cũng thương hại bà mình, nhưng vẫn thấy khó chịu khi bà mình cứ xỉ vả mình và mẹ mình mãi như thế. Giamin kiên nhẫn nghe bạn, chẳng biết nói gì. Cậu biết là ở nhà, Gôga đang khốn khổ như thế, nhưng bất lực không giúp được gì, nên lại càng cảm thấy khó nghĩ hơn.

- Hay cậu đến ở với mình? – Giamin đột ngột đề nghị.

- Sao được? – Gôga ngạc nhiên – Còn mẹ mình thì sao? Giá mình chong chóng được cấp chứng minh thư lúc ấy chắc bà mình không còn làm âm ỉ lên như bây giờ.

- Hẳn là thế

- Giamin này, cậu nói mình nghe nhé... Có điều phải nói thật – Gôga bỗng bối rối, ngập ngừng, lúng túng.

- Cậu định nói gì? Mình có điều gì bí mật đâu?

- Đành thế... Nhưng cậu phải nói thật, - Gôga quay mặt - cậu... có thích Tamara không?

Giamin đỏ người. Mặc dù đã chập tới, cậu vẫn sợ Gôga thấy mình đang đỏ mặt và tự đoán hiểu hết mọi chuyện...

- Thì sao? – Giamin cố trấn tĩnh, hỏi lại

- Cậu biết đấy... Nói chung, cô ta cũng không sao, chân thật. Kể ra cũng hơi buồn cười một tí; đáng lẽ hái hoa anh đào đại thì cô ta lại vợ tàn những cỏ. Cưa không biết cầm, gặp bò thì sợ đến chết... - Gôga im lặng một lúc rồi hạ giọng nói tiếp như người có lỗi – Nhưng mình thích cô ấy...

Giamin lại lặng người vì ngạc nhiên. Cậu tưởng chỉ mình cậu thích Tamara thôi, hoá ra...

- Pêxtrukha, Pêxtrukha! – Giamin bỗng kêu to rồi không trả lời Gôga chạy thẳng về phía rừng bạch dương, nơi có bóng những con bò lạc đàn thấp thoáng đi lại.

Trên đường về hai cậu im lặng không nói chuyện với nhau. Chỉ nghe tiếng con bò thở đều đều. Mỗi cậu đi một bên, hai tay để lên hông âm ỉ bốc mùi sữa của nó. Hai con chó nhà ai chạy ra cất tiếng sủa vu vơ. Trong các sân, ngỗng kêu quang quác trước khi ngủ. Có tiếng ai gọi to trong đêm: “Burenca, Burenca!”

Tới nhà Gôga bảo:

- Liệu chừng sáng mai đừng có ngủ quên đấy.

Giamin mở cổng, vồ nhẹ lên lưng con Pêxtrukha, cho nó vào chuồng. Để đáp lại, con bò ve vẩy đuôi như muốn nói: vâng, tôi biết là người ta đang chờ tôi.

- Gôga, thực ra... mình rất... - Giamin không nói hết câu, mà có nói hết thì Gôga cũng không nghe thấy vì cậu ta đã đi xa.

- Con đi đâu mà lâu thế? - tiếng mẹ cậu đang sửa soạn thùng vắt sữa từ phòng ngoài vọng ra - Mẹ chờ sốt cả ruột, người ta thì vắt xong, lọc rồi mà mẹ vẫn cứ phải chờ con mỏi mắt.

- Bò nhà ta chạy vào ăn ở rừng bạch dương, - Giamin vẫn còn đứng cạnh cổng khẽ đáp

Bây giờ cậu cảm thấy hoảng sợ vì điều vừa mới xảy ra, vì lời tự thú của mình. Cái điều mà cậu chưa bao giờ nói với ai, thậm chí không dám nghĩ tới nữa, thế mà bỗng chốc tự một nơi nào đó tận đáy lòng đã buột ra, và cậu có cảm giác nó đã xuyên qua trời chiều, sẵn sàng bay tới tận các vì sao. Nó đã làm xao xuyên tim cậu, làm má và tai cậu nóng bừng, làm đầu óc choáng váng.

Bây giờ toàn thân cậu như bị điện giật, người cậu run bần bật như đang lên cơn sốt. Lần đầu tiên, cậu thấy tim mình đập mạnh và dồn dập. Cậu bỗng hoảng sợ vì trạng thái này, nhưng rồi liền lúc ấy, cậu nhảy lên và như một chú dê con chạy lon ton ra sân.

Thím Samsura đang ngồi xõm cạnh con bò sữa, vừa nói những lời âu yếm, vừa lấy nước ấm rửa sạch các đầu vú của nó.

- Có chuyện gì thế? - người mẹ ngạc nhiên hỏi, vẫn tiếp tục dùng khăn lau cẩn thận các đầu vú đang có những dòng sữa ấm chảy ra - Thấy không, đi lang thang lắm, bây giờ căng sữa chảy cứ như là suối.

Chúng mày cả hai là chúa thích đi chơi...

- Mẹ-ẹ! - Giamin kéo dài giọng và nắm lấy hai chiếc sừng ngắn cũn của Pêxtrukha hôn đánh chụt một cái vào mõm nó. Pêxtrukha lắc đầu, đánh đuôi vào hai bên hông.

- Sao mày cứ quần lấy con bò thế? Vào nhà đi - bà mẹ nghiêm khắc bảo rồi chăm chú nhìn con trai - Đốt ấm xamôva có hơn là đứng quấy rầy con Pêxtrukha không?

- Con đi đây, mẹ ạ! - Giamin nói to và hôn vào mõm con bò một lần nữa rồi chạy vào nhà.

Vừa lẩm bẩm hát lẫn từ bài này sang bài khác, Giamin nhanh nhẹn đặt ấm lên lò, dùng chiếc ủng cũ thổi hơi cho to lửa rồi ngồi xuống cạnh chiếc cửa sổ để ngó. Bầu trời xanh điểm sao hôm nay đẹp lạ lùng. Giamin ngồi im và mỉm cười vì hạnh phúc mà chữ “yêu” không nói ra, nhưng đầy sức quyến rũ, đã mang lại cho cậu.

Cậu nghe rõ tiếng sữa nhỏ từng giọt vào mép và đáy chậu hứng, và sau là tiếng sữa chảy từng dòng đều đều. Cậu tưởng tượng thấy sữa nổi bọt, làm thành những chiếc bong bóng nhỏ. Con Pêxtrukha thì chốc chốc lại ngoái cổ nhìn mẹ cậu như muốn hỏi: bà còn định hành tôi đến bao giờ mới thôi đấy? Còn mẹ cậu thì vẫn như mọi lần, âu yếm bảo nó: “gặm nào, chờ tí nữa. Vắt kĩ thì mày sẽ nhẹ người hơn mà...”

Chương III

Những chiếc tà vẹt nặng như chì

Nhưng đến ngày nghỉ hôm ấy, các cậu đã không vào rừng hái phúc bồn tử được; đang đêm người gác cổng xưởng cơ khí chạy lại, đập mạnh vào cửa sổ gọi to:

- Thím Samsura, đánh thức cậu con trai thím dậy ngay. Có lệnh của đốc công phải chất tà vẹt lên đoàn tàu khôi phục. Để tôi còn chạy đi gọi người khác. Bảo con thím nhớ gọi các cậu trong đội của nó.

Thím nghe rõ chứ? Hay lại ngủ rồi?

- Bác cứ đi đi, tôi nghe rồi... - thím Samsura càu nhàu - Suốt hai tháng mới được một ngày nghỉ mà cũng chẳng để cho yên - Rồi thím thấp đèn, lại giường Giamin – Giamin, dậy con. Bác gác cổng xưởng vừa chạy lại đây bảo là phải bốc ngay tà vẹt lên tàu. Có đoàn tàu khôi phục nào đấy đang chờ, không thể để sáng mai được...

Giamin ưỡn người ngồi dậy, ngơ ngác dụi mắt hỏi:

- Không lẽ ngày nghỉ đã qua rồi?

- Dậy con, dậy! Phải đi làm bây giờ.

- Thế à? Sao mẹ không nói ngay?

Khi Giamin ra đến bậc thềm, mẹ cậu gọi theo:

- Con lại gọi các bạn con cùng đi. Nhớ đừng quên. Con bảo với bố mẹ các cậu ấy là bác gác cổng Kêkha truyền đạt lại lệnh của chính thủ trưởng như thế. Con hiểu chứ?

- Vâng.

- Ôi, biết bao giờ thì cuộc chiến tranh đáng nguyên rủa này mới chấm dứt? – Giamin nghe tiếng mẹ nói sau lưng - Đến ngủ cũng không cho bọn trẻ ngủ. Người ta đã cướp mất tuổi thơ của chúng...

Đã có khoảng hai mươi người tập trung ở phân xưởng rèn. Những người thợ rèn đang làm việc lúc ấy cũng được điều động đi khuôn tà vẹt. Chỉ có một lò là vẫn tiếp tục làm việc, đó là lò của thợ rèn Vidônốp, hay bác Misa, như người ta vẫn gọi. Bác là một người gầy gò, gù lưng, hai má trề xuống trên khuôn mặt màu sáp ong bao giờ cũng ảm đạm, đôi mày màu hung đỏ luôn nhíu lại. Nhưng Vidônốp là thợ rèn thượng hạng, có thể làm các công việc tinh vi nhất. Khi làm việc, gò má bác khể ửng đỏ, đôi mắt mờ, nhợt nhạt vì ngọn lửa rèn ánh lên một cách kì lạ, đôi môi mỏng uốn thành một nụ cười. Bác Misa thường động viên người thợ quai búa bằng những câu pha trò, bằng những tiếng búa âm vang và ngân rung của mình. Chắc hôm nay bác phải làm một công việc quan trọng nào đó, nếu không, trong khi đang thiếu người khuôn tà vẹt thế này, người ta đã chẳng để bác và Andorây Xêliép, người thợ quai búa rất khoẻ mạnh của bác ngồi yên.

Đã ba giờ sáng mà người phụ trách vẫn chưa thấy đến. Mọi người đi đi lại lại như bầy ruồi ngái ngủ, uể oải nói chuyện với nhau hay ngáp dài thành tiếng. Một số người cúi kính lẩm bẩm: “Không chờ

được đến sáng nay hay sao mà đêm hôm phải dựng người ta dậy thế này?”

Cuối cùng, đốc công Xamôrucốp từ phân xưởng dụng cụ đi ra. Vừa vuốt vuốt bộ râu rậm ám khói, ông vừa nhìn những người công nhân quanh mình, lăm bắm điều gì đó trong miệng rồi bắt đầu nói một cách mệt mỏi, chậm chạp, mắt nhìn xuống nền đất của phân xưởng rên:

- Thế là người ta đã đánh thức các đồng chí dậy! Vâng... Các đồng chí tưởng mai sẽ được nghỉ một ngày, mà hoá ra lại phải thế này đây. Tôi biết các đồng chí đang trách tôi, và nghĩ là chắc đốc công Xamôrucốp muốn tăng công với cấp trên, nên hẳn ta không thể chờ đến sáng... Các đồng chí nghĩ như thế là đúng... Tôi có thể chờ đến sáng.... - Rồi bác bồng ngang chiếc đầu to rồi bù của mình và bắt đầu nói sang sang, hoàn toàn không giống lúc nãy – Nhưng thử hỏi chờ đến mai thì còn ai ở nhà? Ai? Người thì đi xách súng vào rừng đi săn, người đi hái quả, người đi cắt cỏ... Cứ kiểu ấy, ít ra cũng gần chục người không ở nhà rồi. Nghĩa là chúng ta sẽ phải gánh phần của họ, chừng nào họ chưa tới xưởng làm việc vào thứ hai. Rồi lại còn phải để Viđônốp và người thợ cùng làm với bác ta ở lại xưởng nữa. Thành ra tất cả chúng ta phải chia nhau mà gánh phần việc của họ...

Trong khi đốc công đang say sưa nói thì các cậu trong đội của Giamin đến ngồi quanh bên chiếc lò rên rực lửa và cầu nhàu về việc vỡ kế hoạch ngày chủ nhật. Như một con vẹt, thằng Rỗ luôn mồm lặp đi lặp lại một câu:

- Thủ trưởng thì ngủ khi ở nhà mà chúng mình, như những thằng ngốc cứ quần quanh ở đây...

- Này Lêncă, tao lấy kim xoắn lưỡi mày ra đấy! – bác Misa giận dữ bảo hẳn

Còn đốc công Xamôrucốp thì ngồi xuống đe, nói tiếp:

- Các đồng chí sẽ bảo là làm suốt mùa hè mà không được nghỉ một ngày nào! Vâng, tôi biết, tôi biết!

Cả cán bộ lãnh đạo tuyến cũng biết. Thế các đồng chí tưởng ở ngoài mặt trận cũng có ngày nghỉ à? Tôi hỏi các đồng chí: ngoài mặt trận cũng có ngày nghỉ à? – Ông nhìn mọi người, hạ giọng nói tiếp: - Có, có điều là nghỉ dưới mộ hay như Xtêpan Xôlôcốp mà thôi... Khi hai chân bị cưa đến tận rốn.

- Bác nói điều này với chúng tôi làm gì, Piôt Pêtrôvích? - Một người nào đấy lên tiếng – Chúng tôi không phải là người và không hiểu hay sao? Kể ra để sáng mai thì cũng đỡ vất vả hơn thật...

Xamôrucốp bỏ chiếc mũ lưỡi trai bằng da mà bao giờ bác cũng đội, cho vào chiếc túi áo mưa rộng thùng thình của mình:

- Tất nhiên, cán bộ lãnh đạo tuyến của ta tốt lắm – bác chậm rãi nói tiếp: - Nếu biết tôi đã dựng các đồng chí dậy vào giữa đêm thế này thì có thể cấm ngòi nổ vào người tôi đấy...

Có tiếng cười nổi lên:

- Nhưng ngòi mà không có thuốc súng thì bác cũng chẳng tan xác được đâu, Piôt Pêtrôvích ạ.

- Chỉ có bông nặng thôi...

- Không sao, Piôt Pêtrôvích chỉ hơi hoảng thôi...

- Thì hẳn cứ cho là thế - đốc công đáp lại những lời pha trò - Được, giả sử tôi chờ đến sáng mai mới

gọi các đồng chí dậy, lúc ấy sẽ thế nào? – Bác tiếp tục thanh minh - Chờ các đồng chí tập trung đầy đủ, kéo nhau tới chỗ làm việc, dọn toa xe chuẩn bị chỗ làm... thì sớm ra đến 10-11 giờ mới bắt đầu làm việc được. Mà theo điện trên thì đúng 17 giờ 00 chuyến tàu đầu tiên đã phải sẵn sàng xuất phát rồi.

Cho nên các đồng chí cũng tự hiểu tại sao tôi phải gọi dậy từ bây giờ?

- Có gì mà hiểu với chẳng hiểu!

- Thế thì tốt! Còn bây giờ, tinh thần đã nhẹ nhõm, ta bắt đầu đi thôi!

Vừa nói chuyện ồn ào, công nhân vừa bắt đầu ra khỏi phân xưởng rèn.

Bầu trời đêm như được nới rộng ra. Phương Đông đã rạng sáng, bắt đầu ngả sang màu xám sáng. Sao nhạt dần. Theo đoàn người cùng đi xa là tiếng búa nhỏ của bác Misa đập giòn giã xuống đe. Đáp lại những tiếng ấy là tiếng búa tạ âm âm và mạnh hơn.

Càng đến gần xưởng tà vẹt, mùi dầu crêôđốt càng bốc lên nồng nặc. Cạnh cổng ra vào là một bà lão mặc áo khoác ngắn, vẽ ngái ngủ, cây súng trường cổ lỗ sĩ kẹp giữa gối. Vẫn ngồi yên trên ghế, bà lão hỏi:

- Cả đoàn cả lũ kéo nhau đi đâu mà sớm thế này?

- Đi công việc, bà ạ...

- Đi đâu, đi đâu? – bà lão gác cổng đứng dậy, banh cổ áo ấm, đặt lòng bàn tay nhăn nheo lên vành tai

- Ngủ quên rồi, bà già ơi, lại còn hỏi “đi đâu, đi đâu” – Lենca nói như gằm gừ

- Tao cho mày biết tay, đồ nhóc, bảo tao ngủ quên à? – bà lão hùng hổ bước ra chặn đường nó - Giấy tờ đâu? Khéo pha trò đấy, con ạ. Tao nhắm mắt thẳng như mày rồi! Cứ trông cái mồm của mày cũng đủ biết xấu tốt thế nào!

Lենca định xông bừa lên phía trước nhưng bà lão đã đưa nòng súng gạt ra một bên rồi nghiêm khắc nói:

- Đứng yên! Không được làm phiền người khác. Chờ Ivan Chikhônôvích tới sẽ nói chuyện với mày.

Cái tên Ivan Chikhônôvích của một người bí mật nào đó đã được bà lão nhắc đến với sự kính trọng đặc biệt, đến nỗi xung quanh bỗng trở nên yên lặng trong chốc lát.

- Phải thế chứ - hài lòng vì thấy mình đã gây được ấn tượng cần thiết, bà lão nói, lần này đã dịu giọng Công nhân thậm chí còn thấy làm thích thú về cái cảnh vừa xảy ra. Còn Lենca thì ngồi xuống chiếc ghế trong bụi góc, nhếch mép nói:

- Minh thì chẳng việc gì phải vội cả. Minh có thể ngồi suốt ngày ở đây cũng chẳng sao...

Một người trong đám công nhân lại gần, ra bộ nói khó với bà lão:

- Đây mẹ ạ, không thể để cậu này ở đây được. Cậu ấy rất cần cho công việc. Mẹ biết không, cậu ấy mà không được làm việc thì sẽ chết mất. Mẹ xem mặt cậu ấy buồn chưa kia?

- Thật thế à? – bà lão ngạc nhiên – Thế mà tôi trông mặt hắn có vẻ gian xảo lắm, tuy có đẹp thật.

Lúc này Côlia, Gôga và Giamin đi lại:

- Thế nào, sao lại ngồi đây? – Côlia hỏi

- Các cậu thấy đây, mình bị bảo vệ giữ lại đây cho đến khi chính Chikhôn Ivanôvich đến - Thăng Rỗ cười hì hì.

- Ivan Chikhônôvich, - bà lão chữa lại, rồi giận dữ nói thêm – Thôi, xéo đi, kéo tao lấy báng súng nên cho bây giờ. Hay đây, mọi người thì làm việc mà hấn thì ngồi ở chỗ ẩm chờ Ivan Chikhônôvich. Không được! Còn mình, đã già mà vẫn ngốc, cứ tin là hấn thích làm việc thật.

Lênca miễn cưỡng đứng dậy, đi theo các bạn. Hấn nói:

- Thế có bức không... Định đã thế cứ ngồi đây cho khoái thì mấy thằng này lại đến. Thiếu mình thì có sao đâu...

- Cậu không nghe đốc công bảo gì à? – Giamin ngắt lời hấn – Trong kế hoạch người nào cũng có phần việc của mình. Cậu tưởng là tà vẹt tự nhảy lên toa chắc?

- Tớ cần quái gì cái kế hoạch của cậu. Tớ là thợ nguội, không phải phu khuân vác, - thằng Rỗ càu nhàu – Bây giờ tớ mà không làm thì cũng chẳng ai làm gì được tớ...

- Thì thử xem! – Các cậu đi lại những đồng tà vẹt. Cạnh đấy một đoàn tàu không đã đợi sẵn. Mùi trứng thối lẫn mùi dầu hoả xông vào mũi, vào cuống họng nồng nặc, khó chịu. Xung quanh có tiếng người ho. Đốc công Xamôrucốp chia toa không cho các đội trưởng, điểm người, hoá ra, một công nhân phải phụ trách một toa mà vẫn còn thừa năm toa trực kếp ở cuối đoàn tàu. Cuối cùng, mọi người quyết định cùng bốc chung mấy toa này.

Bỗng một người lạ mặt mặc đồng phục đường sắt có một ngôi sao đỏ trên đường viền ve áo xuất hiện. Anh ta lại gần đốc công, tự giới thiệu:

- Tôi là Côriakin, trưởng đoàn tàu khôi phục. Các đồng chí phải hiểu cho là không có tà vẹt, chúng tôi không xuất phát được. Mà Mátxcova thì yêu cầu phải khôi phục gấp các tuyến đường gần mặt trận. Tôi rất mong các đồng chí cố gắng. Các đồng chí biết đây, tiền tuyến đang chờ chúng ta...

Giọng Côriakin đều đều và nhỏ nhẹ. Chỉ có đôi má hơi ửng đỏ và ánh mắt là để lộ vẻ xúc động.

- Cố gắng! Anh không thấy là ai phải vác tà vẹt kia à? - một người nào đấy trong số các đội trưởng lúng túng nói, hất đầu về phía bọn thiếu niên.

- Chúng tôi sẽ cố gắng, đồng chí Côriakin ạ, - Xamôrucốp nói - Quả là người chúng tôi thiếu thật, anh trông thì biết. Chúng tôi đứng vững được cũng là nhờ các cậu ấy. Tất nhiên, bắt các cậu ấy vác tà vẹt bây giờ kể cũng hơi sớm, nhưng biết làm thế nào được, thời chiến cơ mà!

Khi đồng chí trưởng tàu khôi phục đi khuất sau các đồng tà vẹt, Xamôrucốp ra lệnh mọi người bắt đầu làm việc. Những người đang hút thuốc rít vội mấy hơi cuối cùng, lấy ngón tay bóp tắt những điếu thuốc tự quán, rồi người thì cho vào túi đựng thuốc, người thì cẩn thận cho vào túi áo trong hay vào những chiếc hộp thuốc làm từ thời trước chiến tranh. Mọi người vội tản đi tới chỗ làm việc của mình, không ồn ào, lộn xộn.

Cạnh mỗi toa có những chiếc móc tà vẹt to tướng, lớn để gấp mười lần những chiếc thường, dùng để cặp đồng tà vẹt tron như cá sộp.

Đội của Giamin quyết định cả bốn người cùng bốc một toa, vì làm thế nhanh hơn, dễ đặt các thanh tà vẹt khó tính vào chỗ hơn. Một cậu dựng đứng các thanh tà vẹt, hai cậu khác đi đến, vác lên vai và mang đến toa. Cậu thứ tư sẽ dùng kẹp sửa và dồn chúng nằm sát nhau. Trong toa, công việc có vẻ nhẹ hơn nhưng cần nhanh nhẹn và mắt phải biết ước lượng. Nếu có chiếc nào nằm chênh vênh mà không sửa kịp thời thì sau cả đồng sẽ công kênh, lộn xộn, phải dỡ ra xếp lại hết.

Giamin và Lénca khiêng mười chiếc đầu tiên. Côlia ở trong toa, Gôga dựng các thanh tà vẹt. Lúc đầu các cậu như nghệt thở vì mùi creôdôt, vất vả lắm mới giữ nổi những khúc gỗ vuông cạnh, óng ánh đen, không hiểu sao cứ như cắn chặt vào vai, nhưng rồi các cậu cũng quen dần, làm nhanh hơn, các thanh tà vẹt như tự nhảy lên vai, gọn và chắc chắn đến mức có thể khiêng đi hàng cây số được.

Cứ khoảng 100m lại có một chiếc đèn mờ không đủ sáng để làm việc. Cạnh các đồng tà vẹt còn có chút ánh sáng chứ ở gần toa và trong toa thì hoàn toàn tối om, phải vừa làm vừa sờ sẫm.

- Các cậu phải đốt lửa lên thôi – Lénca bỗng đề nghị khi Giamin suýt vấp phải chiếc cầu gỗ để lên toa.

- Cậu điên hay sao mà nói thế? Không biết đang làm việc ở đâu à? – Gôga bác lại

- Lấp sau những đồng tà vẹt thế này thì ai nhìn thấy mà sợ - thằng Rỗ vẫn giữ nguyên ý kiến của mình, lôi chiếc bật lửa từ túi ra - Tớ không muốn gãy cổ, nó còn phải đỡ đầu tớ nữa chứ!

- Côlia, Giamin ơi! – Gôga gọi to, đi lại gần Lénca - Cậu muốn đốt cháy tất cả hay sao? Ở đây cả thuốc lá cũng không được hút nữa là. Không thấy, các bác công nhân phải lại gần các thùng nước mới dám hút đấy à?

- Ai thì không được nhưng tớ thì được, - thằng Rỗ búng bình nói, bật lửa châm các vụn gỗ rồi quì xuống thổi. Ngọn lửa nhấp nháy mấy cái rồi bùng cháy, soi sáng chung quanh.

- Cậu làm gì thế này? - Có tiếng Giamin nói trên đầu hẳn. Cậu đạp chiếc giày được khâu bằng lớp ô tô cũ lên ngọn lửa.

- Còn cậu thì làm gì thế? Nói gì thì nói, nhưng cấm không được đặt chân lên đấy! Cậu tưởng là đội trưởng thì có quyền làm gì cũng được à?

- Đúng, có quyền! Mấy bác công nhân mà thấy thì thế nào họ cũng đâm cho vào mồm. Phải nhớ lấy điều đó...

Trời hửng sáng, mặt trời đã nhô lên sau dãy núi xa xa, các cậu nhìn mặt trăng như mới gặp lần đầu, mặt cậu nào cũng loang lổ những vết dầu creôdôt. Cả bọn chỉ tay vào nhau, cười to:

- Gì mà phải cười rông lên thế? - Thằng Rỗ nói - Người đã nhọ nhem như quì sứ, lại còn lấy thế làm sung sướng. Đồ quê kệch...

- Ai là đồ quê kệch? – Côlia nhảy từ trong toa ra - Tiếc là mày đang vác nặng, không tao cho mấy cú.

- Thì đây! – thằng Rõ cầu nhàu hắt chiếc tà vẹt xuống đất – Mày vác đi, tao vào làm thay mày. Làm như tao không biết, một thằng dựng đứng tà vẹt, thằng khác vờ vĩnh trong toa...

- Được, cậu vào thay Côlia đi – Giamin ngắt lời nói - Cậu chỉ được cái lẩm lờ. Còn thanh tà vẹt này, Lên ca, cậu phải mang vào trong toa..

Thằng Rõ còn định nói gì, nhưng sau chỉ hần học lờm các cậu rồi lặng lẽ cúi xuống. Hắn định dựng đứng thanh tà vẹt lên nhưng nó vẫn cứ bám chặt lấy mặt đất. Hắn thử đầu này rồi lại thử đầu kia, nhưng không thể làm gì được cả.

- Giúp cậu ấy một tay, Côlia, kéo lại cổ quá lòi ruột ra phải vào viện bây giờ.

- Kể ra danh dự cũng lớn đấy! – nhưng rồi Côlia cũng giúp hắn – Mà thanh tà vẹt cũng nặng thật đấy, - cậu nói vẻ thông cảm – Có lẽ bằng gỗ tùng lá rụng...

Bác đốc công đi lại, nhìn vào trong toa xem các cậu làm việc ra sao.

- Tốt lắm, các cậu, không thua người lớn tí nào! Nhưng cẩn thận, cũng đừng cố quá đấy. Cứ làm đều, chắc, không cần vội – Xamôrucốp khuyên.

Khi chắt được nửa toa thứ hai, các cậu ít nói hẳn đi. Các cậu đã thấm mệt.

Bỗng Giamin nhận thấy không hiểu sao toa các cậu bây giờ xếp có vẻ như chóng đầy hơn. Cậu nói với Côlia. Côlia đáp:

- Có lẽ chúng mình đã quen, làm chóng hơn...

- Cậu chạy sang toa cạnh xem họ làm thế nào? – Giamin nói

Côlia chạy đi, một lúc sau quay lại. Vừa khoát tay vừa kêu to một điều gì đấy.

- Thế nào, họ có làm nhanh hơn chúng ta không? – Giamin hỏi

- Nhanh hơn à? Còn lâu! Họ xếp mới chưa đầy nửa toa – Côlia sung sướng báo tin

- Không thể thế được!

- Hoá ra mình nói dối à? Cậu chạy lại mà xem...

Giamin đứng suy nghĩ một lúc rồi đi sang toa cạnh. Trở lại cậu nói:

- Không, có lẽ toa của ta thế nào ấy... Ta xem lại một lần nữa đi, có thể xếp không đúng cách chăng?

- Kìa, sao bắt người ta chờ mãi thế? – có tiếng thằng Rõ từ trong toa vọng ra – Khuân đi chứ, không được đứng thế, Xôlôcốp. Bây giờ thì cậu biết vác tà vẹt nặng thế nào rồi nhé! Tao biết chúng mày lười cá lăm...

Côlia và Giamin bước lên toa. Côlia đứng lên hàng tà vẹt đầu tiên, nhìn vào phía trong, gần chân tường:

- Gì thế? Cậu để quên cái gì à? Xuống đi, mình sẽ tìm ngay được bây giờ. Mình biết rõ từng thanh tà vẹt một – thằng Rõ nói lúng túng nhưng vẫn còn cái vẻ trâng tráo của nó.

- Này, tao sẽ cho mày biết tay, đồ giả dối khôn khiếp, - Côlia nhảy từ đồng tà vẹt xuống, xông lại định đánh hắn – Giamin, cậu xem hắn làm gì này! Trong ấy còn có thể xếp gọn hơn chục thanh tà vẹt nữa.

Hắn chừa cả những cái hang rộng.

- Thế này thì có lẽ phải cho mày vài quả đấm vào mõm hả? Như thế chẳng có ích mấy... Trước là rắn độc thế nào, bây giờ vẫn như vậy... Dỡ ra, xếp lại đi, đồ khôn khiếp! Cho đến cái cuối cùng mới thôi!

- Giamin tái mặt tới gần Lénca, nói - Mày định đánh lừa ai, hả? Tà vệt này là để chớ ra mặt trận, đồ vô lương tâm! Mày không nghe người kia yêu cầu chúng ta thế nào và nói gì về việc Mátxcova đang chờ à? Thế mà mày định chừa trống nửa toa...

- Cậu định tuyên truyền hắn hay sao? Hắn có biết chữ đâu! - Côlia nổi nóng - Để mình cho hắn một trận, cho hắn phải vác cái mặt tím bầm mà đi. Dừng lời mà nói với hắn có ăn thua gì đâu!

- Côlia, không được! - Giamin đứng ra chặn cậu

Thằng Rỗ nép người vào tường. Chắc hắn vừa nhớ tới mùa đông qua, nhớ toa tàu, lò sưởi nóng và những quả đấm chắc nịch của Côlia.

- Mình định làm thế nào cho tốt hơn mà các cậu lại... - Lénca lẩm bẩm

- Dỡ xuống! - Giamin ra lệnh và gọi Gôga lại

- Các cậu làm gì ở đây thế? - Gôga vừa bước lên tấm gỗ bắc vào toa, hỏi.

- Thằng Rỗ lại giở chứng. Phải xếp lại cả đồng tà vệt.

- Bắt hắn làm một mình! Tớ mà là đội trưởng thì tớ đã già cho hắn một trận từ lâu. Phải bắt hắn làm khoán mới được, cho hắn biết miếng bánh hắn ăn giá bao nhiêu... Buông lỏng với hắn không được đâu... Nếu làm hết phần việc thì được lĩnh cả phiếu bánh mì, còn không làm được bao nhiêu, lĩnh bấy nhiêu.

- Gì mà hăng thế? - Đội trưởng ngắt lời cậu ta - Không nên lấy bánh mì mà dọa người khác. Làm việc thì tránh thế nào được khi thế này, khi thế nọ. Cậu không nhớ là thời gian đầu bọn mình cũng chỉ làm được 20-30% định mức đấy à? Nếu người ta cũng chỉ đưa cho mình chừng ấy phần trăm bánh mì thì hỏi có sức bây giờ mà làm việc nữa không?

- Mình không dọa, mà là giáo dục hắn - Gôga kéo dài giọng - Cái thằng này bao giờ cũng khôn vặt, giờ trò hại chúng mình, mà cậu lại còn bênh hắn...

Được Gôga cổ vũ, Côlia lại xông tới thằng Rỗ, giơ nắm đấm.

- Thôi để nó yên, các cậu, như thế cậu ấy cũng đã biết thân rồi. Bắt tay vào làm đi! - Giamin dùng kẹp cặp thanh tà vệt trên cùng, kéo về phía mình.

Các cậu lặng lẽ làm việc, chỉ đồng thanh xuýt xoa kêu lên mỗi khi có thanh tà vệt nào đó nặng đồ sầm xuống. Mặt trời đã nung nóng mái sắt che toa, khiến các cậu làm việc như trong một chiếc lò sưởi nóng bỏng. Chật chội. Mùi dầu crêôđôt bị sấy nóng, bốc lên, xông vào cuống họng.

Khi các cậu dỡ xong đồng tà vệt mà Lénca đã xếp một cách giả dối và đang bắt đầu cẩn thận xếp lại từng cái một thì đốc công Xamôrucốp đến. Ông nhìn vào toa, ngạc nhiên hỏi:

- Sao các cậu lại tụ nhau một chỗ thế này? Nếu định nghỉ thì ra ngoài trời mà nghỉ.

- Chúng cháu gặp phải mấy thanh tà vẹt cong không chịu nằm gọn với nhau đành phải dỡ ra xếp lại, - Giamin ngángh đi chỗ khác, không nhìn mặt đốc công, đáp.

- Thế thì làm việc đi. Các cậu để người khác vượt rồi đấy. Nhanh lên một tí. Chiều đã có đầu máy đến kéo. - Rồi ông lại biến mất sau toa xe, các vụn gỗ dưới chân kêu lạo xạo.

- Thấy chưa, Lênca, chỉ vì cậu mà cả đội mình có thể làm không kịp đấy – Côlia nói qua kẽ răng – Làm nhanh lên và cất cái mặt phụng phịu ấy đi...

- Mình có phụng phịu đâu... Vẫn làm hết sức đấy chứ. Cậu nhìn xem... - Lênca nhắc lên vai một thanh tà vẹt rồi loay hoay không biết đặt vào đâu.

- Ai bảo để lên vai làm gì? Có thể lấy cái kẹp mà kéo kia mà? – Côlia lại bực bội nói - Cậu thì nặng mà bọn mình thì thêm vướng.

Khuân đầy toa xong các cậu đã nằm xoài trên mặt đất, chân duỗi thẳng, tay giang ngang, mắt nhắm lại. Chỉ bây giờ các cậu mới nhận thấy chân và các ngón tay của mình run run. Khó mà tưởng tượng nổi bây giờ có ai có thể nhắc các cậu khỏi mặt đất đầy mùi cỏ và dầu hoả đã được mặt trời sưởi ấm này. Cái mệt và buồn ngủ đè lên người các cậu không tài nào cưỡng nổi. Thậm chí, không tin được là mặt đất đầy mảnh gỗ nhọn lại có thể mịn màng, êm ả, còn không khí lại trong lành dễ chịu đến thế. Cỏ xung quanh thấm dầu crêôđốt, nhưng lác đác vài nơi, ở chân các đồng tà vẹt, cạnh đường ray, một vài bông hoa ngưu bàng tím tím khẽ lung lay trước gió, những cây cúc vươn những nụ hoa trắng, nhỏ với những chiếc lá dài, yểu ớt, về hướng mặt trời.

Cạnh các toa khác, mọi người cũng đã kẻ ngồi, người nằm, quá mệt mỏi vì công việc. Họ chậm rãi nói chuyện với nhau. Giamin không nghe rõ những gì họ nói với nhau nhưng đoán là vẫn như mọi khi, người lớn đang nói về tình hình chiến sự, rồi sau thế nào cũng nhắc đến những người đã hi sinh hay những người trở về tàn tật, bàn nhau giúp họ cắt cỏ, lấy củi, vì mùa thu đã đến gần.

Giamin thấy một vài cậu đã thiếp đi. Một con muỗi vo vo bay đến rồi lao xuống đốt vào tay Gôga. Nhưng gặp phải lòng bàn tay chai sạn không lấy gì làm mềm lắm, con muỗi đập cánh, vuột vuột hai chân trước tìm chỗ hiểm để châm nọc. Cuối cùng, nó tìm được chỗ mềm, cong đít định cắm chiếc vòi xuống da. Không nhịn được thêm, Giamin đập đánh đét một cái. Một vệt máu đỏ hằn trên tay người ngủ. Gôga âm ừ mấy tiếng gì đấy trong mơ, lấy tay gãi gãi chỗ con muỗi vừa đậu, rồi trở mình ngủ tiếp.

Đốc công lại đến. Ông không nói gì, chỉ mở cửa toa đánh kệt một cái, chăm chú nhìn những thanh tà vẹt to, chắc, trông giống như những con cá lớn bị chặt đầu và đuôi, rồi lại đóng sập cửa.

- Vẫn làm việc tốt đấy chứ? – ông hỏi, rồi không đợi trả lời, nói tiếp: - mà cậu, đội trưởng, không nên để các cậu ấy nằm thế, sau chỉ mệt thêm. Làm gì cũng vậy, phải quen mới được, - rồi ông bỏ sang toa khác, hai tay chắp sau lưng, đầu hơi cúi về phía trước.

Giamin cầm một chiếc que xuống đất bên cạnh đặt một hòn sỏi nhỏ, “khi nào bóng chiếc que đổ tới

hòn sỏi, mình sẽ đánh thức các cậu ấy dậy”. - cậu nghĩ bụng rồi ngã lưng xuống đất.

Trên trời, những đám mây nhẹ, thưa thớt đang lững lờ bay. Nhìn như dán mắt vào chúng, Giamin cảm thấy mình cũng đang bay, cả mặt đất đỡ những toa tàu đầy hàng, cả xưởng tà vẹt khổng lồ với ống khói cao ngút cũng đang bay. “Mình đang bay! Hoan hô! – suýt nữa thì cậu kêu lên – nghĩa là mình không ở một chỗ, mặc dù đang nằm. Mặt đất như một con tàu đang chở mình đi giữa các vì sao...”. Ý nghĩ này làm cậu hết sức thích thú, nhưng đồng thời không hiểu sao cũng làm cậu cảm thấy buồn nữa. Giamin nhắm mắt, rồi lại mở mắt. Cậu tin chắc là cậu có bay thật, thậm chí còn hơi chóng mặt nữa... Điều khám phá mới mẻ này làm cậu xúc động, hồi hộp. Cậu lập tức đánh thức các bạn dậy và hỏi chúng có thấy đang bay như mình không.

Côlia miễn cưỡng mở mắt, vừa ngáp vừa đáp:

- Thì đã sao? Mây bay, mình bay...

- Còn mình thì có vẻ như bay, có vẻ như không – Gôga thờ ơ đáp

- Tưởng gì lạ lắm! Bay hay không cũng thế - thằng Rỗ cầu nhàu rồi nằm sấp.

- Đúng là mình bay thật, các cậu ạ! – Côlia bỗng kêu lên – Có điều phải nhìn thật chăm chú mới thấy.

Nghĩa là tất cả đều bay. Nghĩa là ước mơ của cậu (Giamin sợ, chưa bao giờ kể với ai, ngay tự thú với mình cũng còn thấy ngại ngùng) sẽ trở thành sự thật... Rồi liền lúc ấy cậu đã nghe Lênca ngáy. Hắn gãi đầu lên tay, ngủ ngon lành, không nhớ gì tới việc vì hắn làm dối mà cả đội phải vất vả xếp lại cả một đồng tà vẹt gần 50 chiếc.

Giamin lay sườn Lênca:

- Dậy, đồ lười, ngủ như thế một mình cậu vừa xếp xong tất cả mọi toa.

- Thế các cậu khác? - hắn cầu nhàu – Mình phải làm hơn người khác, hả? À!

- Người ta đã dậy cả rồi

Các cậu vất vả bước những bước đầu tiên. Cúi xuống nhắc tà vẹt lên khỏi mặt đất, các cậu thấy các cơ bắp đau nhức như có một người vô hình nào đấy lấy gậy nện lúc thì xuống đôi vai rất bồng, lúc thì vào tay các cậu...

- Đồ chết tiệt! - thằng Rỗ bỗng kêu to rồi hất thanh tà vẹt vừa đặt lên vai xuống đất.

- Cậu tưởng ở đây là thiên đường, muốn làm gì thì làm, không thì thôi à? – Côlia lại gần hắn - Cậu xem cậu đã làm gì... Bọn mình thì nhắc lên, còn cậu lại vứt xuống. Hay chỉ mình cậu đau vai thôi?

- Thôi, Côlia – Giamin ngăn bạn - Cậu ấy mệt, không chịu nổi...

- Thế mình, mình không mệt à? Gôga cũng không à? – Côlia nhăn mặt nói như sắp oà lên khóc.

Giamin quay mặt sang chỗ khác, nói:

- Tất cả đều mệt, nhưng cậu ấy mệt hơn cả. Cậu ấy chưa quen làm những việc như thế này. Đến cắt cỏ cậu ấy cũng không biết, cả đến xẻ gỗ, bỏ củi cậu ấy làm cũng chẳng nên thân...

- Đúng thế, chỗ mình làm gì cũng bằng máy... Còn liềm thì chưa bao giờ mình cầm lên tay... - Lênca

lúng búng nói.

- Đấy, thấy không. Làm gì chưa quen cũng mệt. Sau một vài lần sẽ thấy đỡ hơn.

Lại tiếp tục làm việc. Để tiết kiệm sức, các cậu thông thả bước từng bước đều đặn như những người thợ khuôn vác cẩn thận và kinh nghiệm.

Khi xếp xong toa thứ hai, trời đã xẩm tối. Đốc công đi lại mấy lần, giục:

- Nhanh lên, các cậu ơi, nhanh lên tí nữa! Kẻo không các cậu phải về sau cùng đấy. Các toa khác người ta sắp xong rồi.

Các cậu nghe ở đâu ông cũng nói như thế, nhưng vẫn cố làm nhanh để không phải xong cuối cùng. Khi mọi người ra về, trời đã tối hẳn. Một người nào đấy trong đám công nhân lớn tuổi nói buông một câu với người khác, cũng mệt mỏi như bác ta và đang không buồn động lưỡi:

- Mấy cậu kia thế mà giỏi, làm chẳng thua gì cánh mình.

- Thật thế, không chê vào đâu được! Cả thằng Lénca cũng làm ra trò...

Lénca nghe hai người nói chuyện với nhau, lên tiếng:

- Được điều thuốc quăn mà hút, đội trưởng nhỉ, - dù biết trong đội không cậu nào hút thuốc.

Sự việc xảy ra đúng như nó dự định, - ngay lúc đó một người trong đám công nhân lớn tuổi bảo cậu:

- Này sêu vườn, lại đây! Hôm nay cậu làm việc khá lắm.

Thằng Rỗ đi lại:

- Nghĩa là cậu sống theo nguyên tắc: muốn bon chen của người khác chứ gì? Lấy đi, lấy đi... thêm tí nữa... Này, cầm lấy, chốc nữa hút.

- Thôi, đủ rồi ạ, chừng này cả đội hút vẫn còn thừa, - Lénca nói, vẫn không tin là tại sao những người này, lúc sáng keo kiệt với cậu thế, bây giờ lại một lúc cho cả một nhúm thuốc lớn. Và nói chuyện với cậu như người ngang hàng. Công nhân thật là khó hiểu.

Giamin chưa kịp vào nhà thì mẹ cậu đã chạy ủa ra đón bằng những tiếng kêu sung sướng lúc thì khóc, lúc thì cười, trong bóng tối mẹ giơ cho cậu xem một chiếc phong bì ba góc.

- Này, xem đây, đọc đi, đọc đi... Thư của anh mày đấy... Còn sống... Chỉ bị thương thôi. Ở đâu thì không thấy nói. Anh mày còn nhắc đến mấy con hổ gì nữa. Cô láng giềng đã đọc cho mẹ nghe rồi. Con đọc mẹ nghe nữa đi...

Giamin chậm rãi đọc bức thư của anh hai lần. Cậu giải thích cho mẹ biết “con hổ” là tên một loại xe tăng mà bọn Đức hết lời khoe khoang, và anh cậu đã dùng đại bác bắn cháy hai “con hổ” như thế, và đang được đề nghị tặng thưởng. Còn “cung sông” là một nơi ở ngoại vi thành phố Cuốcxơ, nơi hai tháng liền đã xảy ra những trận đánh lớn, ác liệt. Ở đấy bọn Đức bị quân ta cho ném đòn có lẽ còn đau hơn ở Xtalingrát nữa.

- Sướng quá, con nhỉ! – thím Samsura nói, tay vẫn giữ chặt bức thư. Rồi như chợt tỉnh, thím nói - Ô, sao mẹ lại hoàn toàn quên khuấy con thế này! Mừng quá hoá ra quên cả... Mà người con bốc mùi dầu

hoả hay mùi gì nữa mẹ không hiểu. Bọn con làm việc ở xưởng tà vẹt à?

- Vâng.

Trong lúc Giamin cởi bộ quần áo dính đầy dầu crêôđốt ra, mẹ cậu đặt chảo khoai tây, sữa và một miếng bánh mì nhỏ lên bàn. Khi cậu cởi áo sơ mi để lau rửa người phía trên, mẹ cậu kêu lên:

- Ôi, vai con làm sao thế này? Ngã ở đâu à? Da bong hết.

- Con vác tà vẹt, do chưa quen đẩy mẹ ạ... Những người chuyên làm việc ở đây có đệm lót vai, còn bọn con thì cứ thế... - cậu con trai đáp rồi an ủi mẹ - Không sao, mẹ ạ, rồi sẽ khỏi... Chính mẹ thường nói, quí hồ xương cốt nó không gãy thôi, chứ thịt da thì sẽ mọc lại...

Sáng hôm sau, phải khó nhọc lắm thím Samsura mới đánh thức được Giamin dậy. Cậu luôn miệng nói: “Bây giờ, con dậy bây giờ” nhưng lại quay sang ngủ tiếp. Mẹ cậu phải kéo cậu sang chiếc phản, nhúng tay vào nước, vuốt mặt cậu

- Con dậy đây, dậy đây mà – Giamin uể oải mấp máy môi, ngồi dậy mặc quần áo

Toàn thân cậu đau nhức khó chịu. Cậu thấy như chân không còn là của mình nữa, đập xuống đất cứ như chân giả. Vất vả lắm mới mặc xong quần áo, ăn vội mấy miếng, cậu xách chiếc túi đựng thức ăn ra đi.

- Mẹ làm cho con cái này đây – bà mẹ chìa cho con trai miếng đệm lót vai làm bằng ống tay áo ấm cũ – Có lẽ đỡ đau hơn.

Giamin muốn ôm chầm lấy mẹ, nói với mẹ lời cảm ơn, nhưng rồi kìm lại: như tất cả các thiếu niên mới lớn lên, cậu cố đối xử với mẹ làm sao cho có vẻ chừng chặc. Thím Samsura đã hiểu được trạng thái này của con trai: đôi mắt cậu để lộ niềm vui và lòng biết ơn, cái mà cậu thẹn thùng không muốn nói. Thím vỗ vào lưng con dịu dàng nói:

- Đi đi, con... Các bạn đang huýt sáo gọi con đấy.

Ngày bốc vác tà vẹt thứ hai bắt đầu. Côlia cũng có một chiếc đệm lót vai, khâu bằng hai ống tay áo len. Không ai làm cho Gôga và Lénca miếng đệm lót. Người nào vác tà vẹt thì người ấy dùng đệm lót. Công nhân xưởng cơ khí phải vác tà vẹt suốt tuần. Sau đoàn tàu khôi phục, người ta còn kéo đến đoàn tàu không nữa. Các toa xe sạm đen, lỗ chỗ vết đạn. Bánh và các bộ phận giảm xóc đầy các vết xước hoen gỉ. Ở một số toa, cửa vênh vẹo, chổng vào nhau, phải lấy búa tạ đánh hồi lâu mới mở ra được. Mà người ta nói đoàn tàu này cần phải ra mặt trận còn gấp hơn đoàn tàu trước. Lần này có thêm công nhân xưởng sửa chữa đầu máy và xưởng sửa chữa toa xe đến khuân vác nữa. Trong số họ, không có ai là thiếu niên. Một người đàn ông má phính, đỏ, dáng nhanh nhẹn, trên ve áo có hai ngôi sao, lẳng xăng chạy đi chạy lại dọc đoàn tàu, luôn miệng nói như quát. Bộ comlê vải len màu xám của ông ta cứ thấp thoáng hết chỗ này đến chỗ nọ. Ông ta tới đâu là công việc ở đó dừng lại, vì mọi người phải nghe ông ta giải thích về việc mặt trận phải chờ tà vẹt ra sao, và còn cả việc phải vác tà vẹt thế nào nữa. Ở đâu ông ta cũng nhấn mạnh đến địa vị công tác của mình:

- Với tư cách là đại diện cục, tôi nói với các anh như thế...

Ông lấy làm ngạc nhiên và phần nộ khi nhìn thấy đội công nhân thanh niên của xưởng cơ khí. Sau ngày làm việc hôm trước, các cậu trông rất mệt mỏi.

- Máy cậu này là ai thế này? – ông ta bực bội hỏi Xamôrucốp đang đi theo – Làm được trò trống gì mà ở đây? - rồi hất đầu về phía bọn thiếu niên – Tôi được chính cục trưởng trực tiếp giao nhiệm vụ đôn đốc việc bốc xếp tà vẹt, mà anh thì huy động những người thế này à? - Giọng ông ta vang lên the thé, bàn tay mũm mĩm luôn chém vào không khí - Thật chẳng khác gì một vườn trẻ, anh hiểu chứ? Anh định đánh lừa ai đây?

- Đồng chí bình tĩnh... Bây giờ tôi sẽ giải thích tất cả để đồng chí rõ, - bác đốc công định thanh minh.
- Không cần giải thích, tự tôi cũng thấy tất cả!

Xamôrucốp muốn cho ông ta biết là ở xưởng của bác chỉ còn lại mấy người ốm yếu. Viđônốp và anh thợ phụ của bác ta, và hơn một nửa công nhân của bác bị điều đi công tác đột xuất trên tuyến đường cho kịp trước khi mùa rét tới.

- Rút mấy cậu nhóc này đi. Chúng chẳng làm được tích sự gì, chỉ quấy rầy người khác, - không chịu nghe đốc công nói, ông đại diện cục ra lệnh.

- Sao lại thế? – Xamôrucốp hỏi

- Xong! Không ý kiến gì nữa. Bây giờ là thời chiến. Đã đến lúc anh phải hiểu điều đó. Đây là lệnh của tôi. Còn chúng mày, bọn nhóc, đi về!

- Từ lâu chúng tôi không còn là nhóc nữa... - Giamin bước lên phía trước, nói.

- Cái gì? Mày đang nói với ai như thế? Đồ vắt mũi chưa sạch!

- Chính ông là vắt mũi chưa sạch thì có, - thằng Rỗ lên tiếng.

- Mày nói gì? Muốn ra toà à?

- Đây, đừng dọa chúng tôi, chúng tôi không nhát lăm đâu! - thằng Rỗ lại hần học nói

- Oai nhỉ, ra bộ thủ trưởng lăm! Loại ấy cánh mình xơi tái thôi! – các cậu thi nhau nói

Ông đại diện bề mặt. Khuôn mặt tròn trĩnh của ông ta đỏ bừng. Ông béo phệ thấy trước mặt mình là những cậu bé quần áo lem luốc đang giận dữ nhìn ông, bèn vung tay đe dọa.

Công nhân nghe tiếng ồn ào chạy lại, biết rõ chuyện, phá lên cười. Ông kia có lẽ đã nhận thấy mình sai, bèn nói:

- Thôi được, cứ để chúng làm việc, nhưng tôi bảo trước là có việc gì xảy ra, dù nhỏ, dù lớn, cậu phải giờ đầu ra mà chịu trách nhiệm.

- Không phải cậu mà là bác phải chịu trách nhiệm, - một cậu trong bọn chữa lại - Thế mà cũng đòi là tri thức!

Như bộ không nghe thấy gì, ông đại diện cục nói thêm:

- Ta sẽ bàn tiếp ở đảng uỷ! - rồi xúng xính trong chiếc quần rộng, ông ta hấp tấp hướng đôi chân ngắn cũn của mình về phía cổng.

Xamôrucốp định đi theo, nhưng rồi khoát tay, quay lại chỗ các cậu.

Chương IV

Misa chơi phong cầm

Giamin nghe nói là các bạn lớp cậu học cũ quyết định tổ chức một buổi tối khiêu vũ. Côlia đã nói điều này với cậu khi giờ nghỉ trưa kết thúc, mà Côlia thì do gặp Nhura ngoài phố, cô bé vẫn nhanh mồm nhanh miệng như mọi khi, đã kể cho cậu nghe tất cả những tin tức mới mà cô biết. Cô giáo dạy toán Nhina Mikhailópna, sơ tán từ Leningrat tới, nhận được giấy báo tử: chồng cô là phi công đã hi sinh. Còn học sinh lớp trên sẽ đến nông trang tập thể lao động một tháng kể từ ngày mùng một tháng chín.

- Các cậu tới khiêu vũ nhé, - lúc chia tay, Nhura mời - đến đây sẽ biết cả. Chứ không, chỉ rất bọn con gái. Bọn nữ mình chán nhảy với nhau lắm rồi.

Học sinh lớp trên thường đi tới những buổi khiêu vũ, mà thực ra cũng chẳng còn nơi nào hơn mà đi nữa. Phim ở câu lạc bộ công nhân thì hoặ hoãn lắm mới có. Nếu có nghệ sĩ nào đó tới biểu diễn thì cũng không tài nào vào xem được. Còn trên sân khiêu vũ thì mọi người có thể nghỉ ngơi, giải trí, tạm quên chiến tranh.

Thấy Giamin bảo là muốn đi khiêu vũ, mẹ cậu gật đầu:

- Tất nhiên rồi, nên đi, con ạ. Suốt mùa hè thậm chí con chẳng vào rạp chiếu bóng lần nào.

- Nhưng con biết mặc gì mà đi bây giờ? – Giamin đỏ mặt hỏi.

Thấy vậy, mẹ cậu lấy ra một bộ com-lê đen của anh cậu, khâu vén tà áo lên, sửa lại ống áo và thân lưng rồi là lại cẩn thận. Chiếc quần thì được kéo lên gần tới ngực, lấy thắt lưng thắt chặt, còn hai ống thì được nhét vào ủng.

- Chà, trông con diện quá! – bà mẹ âu yếm nói và nhìn con trai như đã lâu lắm không gặp – Con lớn hẳn lên rồi đấy, giống anh con như đúc...

Và thế là, lần đầu tiên trong suốt cả mùa hè, Giamin đi dự buổi khiêu vũ tổ chức trong vườn, cạnh câu lạc bộ. Thậm chí đây cũng chẳng phải là vườn nữa, mà chỉ là một khu đất con, có hàng rào màu xanh, với dăm cây dương, hè đến lại nở bông trắng xoá, và một ít bụi cây thấp bị dẽ gặm trụi. Giữa vườn là sân khiêu vũ, được ngăn bằng những thanh gỗ mỏng. Cạnh cửa ra vào thường có thím Masa ngồi soát vé. Thím là một người đàn bà cao to, chẳng thua gì một thủ trưởng lực lưỡng. Thím thường cất giọng oang oang hỏi:

- Này, định đi bừa vào đâu thế? Không thấy người ta đang ngồi đây à? Chia vé ra! Ghê nhỉ! Không thì xì tiền đây.

Ít người cãi lại thím. Ngay cả Lénca cũng phải gờm vì lần đầu tiên cậu định đi chui không vé đã bị thím cho biết tay, phải bẽ mặt.

- Này, định đi bừa đâu thế? – Thím Masa hỏi, vẫn cái giọng oang oang như mọi khi – Chìa vé ra!

- Cái gì, cái gì? Vé nào? - thằng Rỗ trâng tráo hỏi lại

- Đừng có giở cái giọng ấy ra! Còn trẻ lắm, con ạ! – Thím Masa gằn giọng nắm chặt tay áo hắn – Vé đâu, đưa đây! Tao bảo! Nếu không thì biết tay đây! – và thím dơ nắm tay hộ pháp của mình trước mặt hắn.

- Có buông ra không? - thằng Rỗ găm gù, cho tay trái vào túi vé hăm dọa.

- A, định dọa tao đấy hả? – thím Masa hét lên rồi nhẹ nhàng lấy chân gạt hắn ngã xuống đất – Không có tiền mua vé thì hỏi xin tử tế, không được giở trò lếu láo...

Sau vụ này, lần nào thằng Rỗ cũng mua vé tử tế, và thím Masa cũng chẳng bao giờ nhắc lại với hắn cái lần gặp gỡ đầu tiên ấy.

Cạnh sân khiêu vũ là bệ dàn nhạc, linh hồn của cả buổi khiêu vũ. Nhạc công là những thanh niên bề ngoài trông khoẻ mạnh nhưng một số thì bị bết chân nặng. Một số khác làm việc ở đường sắt, thuộc vào diện không thể đi đâu được. Họ ăn mặc khá diện; ủng cao cổ, áo ngắn bó chèn, mũ lưỡi trai bé không đủ che mái tóc. Nghe nói loại mũ này đang là một thịnh hành ở tất cả các thành phố lớn.

Thường thì một lúc chỉ bốn người chơi, còn những người khác thì xuống nhảy. Ít ai có thể bằng họ về khoa nhảy. Trông họ ôm các cô gái quay những vòng tuyệt đẹp thì không người nào không lấy làm khâm phục. Khi có máy hát thay nhạc thì đám nhạc công hoàn toàn làm chủ sân khiêu vũ. Các cô gái sung sướng vì được mời. Những cô xinh nhất mỉm cười ngoan ngoãn theo họ ra sân.

Giamin cũng thích nhảy, nhất là điệu van-xơ “Trên núi đồi Mãn Châu Lí”. Mặc dù các nhạc công chơi sai bét, nghe nhạc Giamin nhớ tới cụ Cudia, người vẫn hay lắm bẩm hát điệu van-xơ ấy. Kể ra, nghe nó và nhớ tới cụ Cudia đã khuất có làm cậu thoáng buồn thật. Nhưng cậu vẫn thích điệu nhạc quen thuộc này. Người nhảy với Giamin bao giờ cũng là một cậu nào đấy trong số các bạn trai. Cậu xấu hổ không dám mời các cô gái nhảy, và lấy làm ghen tị khi thấy bọn con trai bằng tuổi thân nhiên, không hề bối rối là gì, cầm tay các cô gái dắt ra chính giữa sân.

Hôm nay, tới dự khiêu vũ Giamin mong ước được mời Tamara cùng nhảy.

Cậu chững chạc đi qua trước mặt thím Masa, đằng hoàng chìa vé cho thím rồi đưa mắt nhìn quanh. Mới chỉ có ít người tới. Giamin lấy làm mừng khi thấy Tamara chưa tới, nghĩa là cậu sẽ có đủ thời gian suy nghĩ nên mời cô nhảy thế nào và nói với cô những gì. Thậm chí, cậu còn muốn dàn nhạc bắt đầu chơi ngay bây giờ để cậu mời thử một cô gái nào đấy trước đã. Giamin đã để ý thấy một ốc, nhìn lên dàn nhạc, nhưng ở đấy cả nhạc công lẫn nhạc cụ đều chưa có. Chỉ bây giờ Giamin mới chú ý nhìn các cô gái vẫn hay nhảy với cánh nhạc công. Cô nào mặt cũng hơi buồn. Đã bắt đầu có tiếng người nói, vẻ không hài lòng:

- Nổi nhạc lên thôi!
- Dàn nhạc đâu rồi?
- Chủ tịch câu lạc bộ?

Thím Masa móc khoá vào cửa, bước ra chính giữa sân khiêu vũ, cất giọng oang oang:

- Xin các đồng chí bình tĩnh. Sẽ bắt đầu ngay bây giờ, không phải về đâu mà sợ. Sẽ múa đến một giờ sáng.
- Sao dàn nhạc vẫn chưa thấy?
- Bây giờ tôi sẽ giải thích. Các nhạc công ấy à? Các bạn thân mến ạ, họ đã được động viên vào quân đội sáng nay rồi. Ông chủ tịch câu lạc bộ suốt từ trưa tới giờ đang tìm xem có ai biết chơi loại đàn nào không.
- Thế thì cho vận máy hát lên!

- Cả người phụ trách máy hát cũng nhập ngũ. Nhưng không sao, lát nữa ông chủ tịch tới. Ông ấy biết làm việc này. Tôi chỉ biết sử dụng máy quay tay thôi.

Tiếng xì xào bực tức lại nổi lên trên sân khiêu vũ. Giamin lấy làm tiếc là đã gặp một buổi tối như thế này. Cậu đã định bỏ về thì ông chủ tịch tới. Theo sau ông là một người thọt chân trái, mang một chiếc đàn phong cầm đựng trong chiếc hộp cũ kĩ. Có tiếng cười chế giễu. Anh này đỏ mặt, ngồi xuống chiếc ghế cạnh góc, lấy từ chiếc hộp ra một miếng vải nhung phủ lên đầu gối.

- Kìa, xem kìa! Tội nghiệp anh chàng, lại còn mang cả vải giải giường theo nữa! – có người nào đó thốt lên – Hay là quảng cho anh ta chiếc khăn lau mũi nhỉ?

Không để ý tới những lời nhạo báng người nghệ sĩ kì lạ này để chiếc đàn lên gối, đưa ngón tay sờ nhanh phím đàn từ trên xuống dưới, và từ dưới lên trên rồi bắt đầu chơi bài “Chiếc khăn xanh”. Trước đây ở Taisét chưa có ai biết chơi bài này cả, nên bây giờ ai cũng phải đứng lặng người mà nghe.

Sau này ông chủ tịch đã kể lại cho mọi người nghe ông đã tìm được một người chơi phong cầm giỏi như vậy ra sao. Mà người này chẳng bao lâu đã trở thành một người hết sức cần thiết không thể thay thế được trong đời sống của dân Taisét.

- Một lần tôi vào ga, - ông chủ tịch kể - thấy cạnh lò sưởi có một người gầy gò mặc áo ấm có chiếc đàn phong cầm. Anh ta ngồi trên ghế hơ hơ đôi tay của mình. Mọi người bảo anh ta chơi thử, - có chơi mới hòng người ta cho tiền. Ai cũng muốn nghe một bản nhạc nào đấy thật hay, nhưng anh ta vẫn ngồi im, tiếp tục hơ tay như trước. Có người đã bảo: “Anh ta chắc không biết chơi, bảo anh ta làm gì. Ai có nửa lít rượu muốn đổi lấy chiếc đàn thì có lẽ anh ta xin gior cả hai tay”.

“Cho tôi miếng bánh mì, tôi sẽ chơi” – anh ta bỗng nói

“Nghe anh ta nói kìa, khôn không? Đưa bánh mì cho anh ta!”

Lúc ấy, một quân nhân chống nạng ngực đeo hai sọc vàng đi tới, nói:

“Bánh mì thì không có, anh bạn nghệ sĩ ạ, chỉ có hai miếng bích cốt thôi. Có chơi không?”

“Đưa đây!” – anh ta chìa tay

“Không được, trước hết phải chơi đã rồi nhận bánh sau! Dân nhà lính không lừa ai bao giờ. Hay định chơi khăm bọn này đây?”

“Thôi được, chơi bài gì nào? Có điều, phải giữ lời đấy nhé!”

Và anh ta cầm đàn, lấy tay nhẹ nhàng vuốt mặt phím rồi bắt đầu chơi, hay đến nỗi cả đám đông đang ẩm ỉ trước cửa bán vé cũng phải đứng lặng mà nghe. Lúc đầu anh ta chơi bài “Chiếc khăn xanh”, rồi đến bài “Cô gái tiễn người yêu ra mặt trận” và nhiều bài khác nữa. Anh ta chỉ ngừng chơi khi nghe người lính bảo:

“Anh bạn ạ, hay lắm, khỏi phải nói. Này, ăn đi, thịt hộp đấy, mở nắp rồi đấy. Đừng giận mình nhé. Cậu là một người chơi đàn tuyệt diệu, cứ như là xoáy vào lòng người ta ấy. À, mà sao cậu phải lang thang thế này?”

“Thế đấy, đời người lúc thế này, lúc thế nọ, - anh ta ngượng nghịu nói và đưa mắt nhìn xung quanh – Đã hai ngày nay tôi chưa được miếng nào vào bụng. Đây là tuần thứ hai từ khi tôi lên đường về nhà. Tiền hết...” Anh ta thận trọng cho chiếc đàn vào hộp và đứng dậy.

Ngày hôm sau vẫn thấy anh ta ở nhà ga. Người ta trò chuyện với anh ta. Thì ra anh ta đã tốt nghiệp trường trung cấp âm nhạc....

Thấy tất cả nhạc công của ta đã nhập ngũ, tôi liền nhớ tới anh ta và đi ngay ra ga. Anh ta vẫn còn ở đây... Tôi nói đúng không, Misa? – ông chủ tịch hỏi anh ta.

- Đúng cả, có điều ông quên nói đến việc cho tôi tắm và quần áo mới...

- Điều ấy, Misa ạ, không liên quan gì đến việc ta đang nói đây – ông chủ tịch nhiu mày.

Các chàng trai và cô gái quay tròn dưới điệu nhạc đượm buồn. Thậm chí, Giamin không nhận thấy Tamara đã cùng các bạn gái đến từ bao giờ.

Trong khi cậu đang suy nghĩ có nên đến với cô ta hay không thì Nhura giật tay Tamara, gạt đầu về phía cậu, liếc thoáng nói với Tamara một điều gì đó.

“Điệu nhảy sau thế nào mình cũng mời Tamara. Mình sẽ đi tới và nói: “Cho phép tôi được mời chị cùng nhảy?”... Thế thôi, có gì mà phải sợ...” – Giamin nghĩ vậy và cảm thấy hồi hộp hơn trước.

Sau điệu van-xơ, Giamin rút rè đi lại chỗ các cô gái. Chào xong, cậu hỏi họ bây giờ đang làm gì, lúc nào thì năm học bắt đầu. Rồi cậu nói về các vì sao, rằng các vì sao mới đẹp làm sao, - nhiều lần xem phim cậu thấy các chàng trai vẫn bắt đầu nói chuyện với các cô gái như vậy. Tamara và các bạn nhìn nhau cười. Giamin đỏ mặt, không biết nói gì nữa. Cậu có cảm giác như tất cả đang nhìn và lắng nghe những lời nói ngốc nghếch của cậu.

Cuối cùng, Misa đã chơi đến bài “Andriusa”. Ai mà chẳng thuộc lời của bài hát chân thành và hơi có phần lả lơi này:

Oi, Andriusa, tại sao chúng ta phải buồn?

Chớ vội cắt đàn, hãy chơi to lên nào

Chơi lên cho núi đồi phải nhảy

Và các vườn cây xanh tươi phải xào xạc!...

Giamin vẫn đỏ mặt, lo lắng nghĩ: “Mong sao Nhura không mời Tamara nhảy trước mình”. Cuối cùng, cậu lấy hết can đảm, lại gần Tamara khẽ nói:

- Ta ra nhảy đi...

Mấy giây mà Giamin chờ Tamara trả lời đối với cậu lâu như hàng thế kỉ. Nếu cô từ chối thì cậu sẽ nói to cho mọi người nghe: “Tôi muốn thử cô ấy đấy thôi...”

- Mình đã nghĩ là cả điều này cậu cũng không mời mình đấy. Đi hái quả cũng có cho theo đâu... -

Tamara mỉm cười rất cởi mở làm Giamin lập tức quên hết những gì cậu vừa nghĩ.

Cậu hoàn toàn ngây ngất vì hạnh phúc. Cậu nghe thấy hơi thở của cô, mái tóc quăn của cô đã mấy lần chạm má cậu. “Cô ta bé và mảnh dẻ làm sao” - cậu nghĩ và tưởng như có thể nâng cô lên hai tay mà nhảy cũng được.

- Sao trước đây cậu không mặc bộ quần áo này? – Tamara đột ngột hỏi - Cậu mặc vừa lắm, - cô nói tiếp, chân thật.

- Thật chứ?

- Tất nhiên rồi, - cô gái lại mỉm cười

- Mình tiễn Tamara về nhà nhé? - cậu hỏi rồi dừng nhảy, hoảng sợ vì chính câu hỏi của mình. Cậu không nhận thấy người khác đang va vào mình, trách cậu đứng cản họ nhảy.

- Thế nào tất cả chúng ta cùng về cùng nhau. Nhà chúng ta ở gần nhau cả mà. Một mình, mình sợ lắm, - cô gái trả lời, vẻ như lúng túng.

- Không, mình muốn tiễn Tamara về một mình kia, - Giamin nói, giọng đã tự tin hơn

- Được, - nghĩ một lúc, Tamara khẽ đáp

Ban đêm trời đã rét, báo hiệu một mùa thu đang đến. Hơi lạnh. Giamin và Tamara đi bên nhau, ngón tay họ lúc thì khẽ chạm vào nhau, đan chéo vào nhau, lúc thì gỡ ra, xa nhau. Rồi bỗng Giamin bắt đầu nói, nói nhanh về việc cậu sẽ học và làm việc, sau này cậu sẽ tới Mátxcova. Cậu rất muốn thấy thành phố này, dù chỉ thấy một lúc thôi...

- Đây là ước mơ thứ hai của mình, - Giamin nói

- Thế ước mơ thứ nhất là gì? – Tamara tỉnh nghịch hỏi

- Bây giờ mình không thể nói... Một ngày nào đó, tự Tamara sẽ hiểu.

Hai người lại im lặng.

Họ đứng rất lâu cạnh nhà Tamara. Giamin cởi áo ngoài khoác lên vai cô. Chiếc áo che kín cô gái như một chiếc bành tô. Nghe có tiếng chân đang bước, họ đứng khuất sau bóng một cây dương cỏ thụ cạnh cổng nhà.

- Minh ảm rồi, cầm lấy – cô gái thì thầm nói và cởi chiếc áo ra - Chắc cậu rét lắm?
- Hoàn toàn không. Minh là dân Xibêri mà, - và Giamin lại khoác chiếc áo lên vai cô gái
- Ngày mai cậu phải đi làm, về đi!
- Không. Tamara về trước.
- Nếu vậy, mình tiễn Giamin nhé. Được không? – Tamara nói
- Được, - Giamin cầm tay Tamara.
Họ chậm rãi đi dọc đường làng
- Nhà Giamin đây rồi, về đi. Cầm lấy áo này. Minh chạy về nhà đây.
- Khoan, gượng đã, thế không được, - Giamin khẽ giật tay cô gái – Bây giờ mình sẽ tiễn Tamara. Có thể Tamara sẽ gặp điều không hay, biết đâu đây. Đêm đã khuya. Còn ở đây thì có con chó nào mà không biết mình?
- Không, không cần. Gần đây thôi mà. Việc gì phải sợ cho mình? – Tamara từ chối – Thôi, thế cũng được - cuối cùng cô đồng ý.
Cứ thế, họ tiễn nhau cho đến khi mặt trời bừng sáng ở phương đông, giấu kín các vì sao ở một nơi nào đấy.

Chương V

Tai nạn

Năm nay, năm học ở trường bắt đầu từ giữa tháng Mười, khi mặt đất đã hoàn toàn đóng băng. Mùa thu, học sinh các lớp trên làm việc ở nông trang tập thể một tháng rưỡi, dùng xe chở lúa từ đồng về nhà, đập lúa, thu hoạch bắp cải, đào khoai tây...

Bây giờ mọi người ngày càng ít phàn nàn về khẩu phần ăn ít đi của mình, về việc thiếu xà phòng, muối, diêm...

Người ta đã quen dần với khó khăn, thiếu thốn và mất mát. Ai cũng hiểu, cũng cảm thấy thực sự là muốn thắng kẻ thù nham hiểm, không thể không hi sinh, mất mát được. Nhưng chính trong những khó khăn ấy, người ta đã trở nên vững vàng hơn, cứng rắn hơn, và sống bằng hi vọng, niềm tin vào thắng lợi đang đến.

Khi các đoàn tàu chở đầy khí tài của bọn Đức bị phá hủy từ phía Tây về thì cả những người ở các đường xa nhất của Taisét cũng chạy tới xem. Tranh thủ giờ nghỉ trưa, công nhân các xưởng sửa chữa đầu máy và toa xe, nhân viên bẻ ghi và các nhân viên bàn giấy cũng kéo đến...

Mọi người xem chiếc xe tăng Đức bị phá hỏng như xem một vật sống:

- Thế nào ông bạn, người ta nện cho ông bạn ở đâu thế?

- Ở đâu, ở đâu! Ở trên đất của ta chứ ở đâu! Không thấy rằng xích còn dính đất đen đấy à?

- Chắc ông bạn không lấy làm hài lòng lắm khi bị người ta lật tung tháp tăng ra một bên thế này nhỉ?

Đáng lẽ không nên dẫn xác vào nơi người ta không mời đến thì hơn. Đáng đời lắm. Không hiểu mày đã giết bao nhiêu người rồi trước khi người ta kịp hỏi tội mày thế này?

Mấy người công nhân cơ khí chui vào trong xe, lấy ta gõ gõ vào thành xe, lắng tai nghe, vừa ngắm nghía các lỗ thủng, vừa trò chuyện với nhau.

- Không hiểu dao cắt thép có cắt được nó không?

- Sao lại không? Thì nó cũng từ thép mà ra thôi. Cứ cho vào lửa một tí là cắt được tuốt. Thép nó kẻ cũng không đến nỗi tồi lắm...

- Không hiểu loại đạn gì mà lại bắn thủng được bụng nó thế này?

Một hôm các cậu bé tìm được trong xe tăng những mảnh mũ vỡ bị cháy xém và mấy mẫu vải của một chiếc áo sơ mi màu xám. Chúng được chuyền xem từ tay người này sang tay người khác như bằng chứng của một sự báo thù.

Sau đó một đoàn đại biểu mang quà và các đồ ấm như giấy, quần áo, mũ của tỉnh Ircrútxơ ra mặt trận đã chở về. Một ngày liền ở câu lạc bộ, các đại biểu đã kể về cuộc tấn công của quân ta, về các cuộc gặp gỡ giữa họ và các chiến sĩ. Họ cho mọi người xem những huân chương của bọn Đức - những hình chữ thập bằng nhựa và huy chương bằng nhôm.

- Hítle bây giờ cay cú lắm. Bị ném đòn đau, hắn đã bắt đầu vung tay phát những loại huy chương.

Một tối, khi mọi người đang nín thở lắng nghe các đại biểu kể chuyện thì phía đường sắt bỗng có tiếng ầm ì, sèn set rồi một chốc sau, một tiếng nổ lớn vọng lại, làm rung kính các cửa sổ. Còi tàu được kéo lên inh ỏi.

- Tai nạn rồi! – trong phòng có ai đó kêu to, và mọi người chen nhau ủa ra cửa, chạy ra đường. Đã có nhiều nhân viên nhà ga chạy về hướng xưởng cơ khí.

- Tàu quân sự chở hàng! - họ kêu to

Lúc này đội của Giamin đang thu dọn các thanh ốp bị hỏng. Bên kia bờ rào, cách khoảng 100 mét đã là đường sắt. Các cậu thấy một đoàn tàu chở hàng chạy về phía tây, kéo từng hồi còi dài, vẻ lo lắng. Một chốc sau, có tiếng tàu hãm sèn set, tiếng ầm ầm, tiếng kim khí va vào nhau và cuối cùng là tiếng nổ.

Các cậu bỏ việc, chạy bỏ ra cổng. Những gì các cậu thấy, có thể làm ngạc nhiên cả những người từng trải nhất: gần hai chục toa hàng nằm lẫn bên mép đường. Các toa còn ở trên mặt đường thì chồng chất lên nhau, tạo thành những đồng hình chóp quái dị. Các cậu nghe tiếng những thanh kim khí trên toa va vào nhau gãy, kêu ken két và thấy bộ khung các toa bị ép co rúm lại một cách dễ dàng.

Chiếc đầu máy “FED” bị dựng đứng, toà than lăn xuống vệ đường nòi hơi nổ tung, phía trong còn phì phì phụt ra. Bánh xe vẫn còn quay nhanh như muốn bầu vuu vào một cái gì đấy. Trước đầu máy là một

toa bị ép co rúm như hộp hơi đàn phong cầm. Toa này cũng bị thủng mấy chỗ và than sạch, loại tốt, từ phía trong ào ào tuôn ra. Phía sau nó là một thùng chứa chất lỏng loại 60 tấn bị uốn cong, hai bên phồng lên. Khi mọi người đứng tụ xung quanh khá đông, chiếc thùng bỗng nứt ở giữa và từ đó phun ra một dòng chất lỏng màu vàng, sủi bọt. Có người kêu to:

- A-xít đấy! – và tất cả chạy dạt ra.

Đúng lúc này các cậu thấy người phụ trách toa tàu đang bị vùi dưới tuyết. Anh ta đã chết, đôi mắt bình thản nhìn lên trời.

- Ở đây có người! – các cậu kêu to, sợ không dám lại gần xác chết.

Một người nào đó trong đám người lớn, nói:

- Các đồng chí ơi, phải cứu người bị nạn. Sao lại đứng nhìn thế? Hãy đi tìm đi, cứ đi dọc theo đoàn tàu! – bây giờ thì anh ta ra lệnh thực sự. Thấy Giamin và các bạn vẫn lúng túng đứng quanh người phụ trách tàu đã chết, anh ta gọi lại gần, bảo: - Các cậu hãy nhanh chóng kiểm tra các toa bị bắn ra xa xem có ai cần cứu không, - Và dặn thêm – Có điều phải cẩn thận đấy nhé!

Các cậu khập khễnh đi dọc theo đoàn tàu méo mó, nằm lăn bên đường, leo lên thành toa xem xét bên trong. Không ở đâu thấy người nữa. Nhưng bỗng từ chiếc đầu máy bị lật đứng, các cậu nghe như có tiếng ai đang rên.

- Các cậu có nghe gì không? – Gôga hỏi

- Có...

- Hay có thể là người lái tàu?

- Không phải người lái tàu đâu. Người ta đã tìm thấy anh ta cách đây 30 mét. Toàn thân bị bỏng – Côlia đáp

- Hay thợ đốt than hoặc phụ máy? – Gôga lại hỏi - Người ta chưa tìm thấy họ

- Dễ họ chết đuối trong nồi hơi chắc? - thằng Rỗ khinh khỉnh cười và chỉ về chiếc nồi hơi bị lật ngược vẫn còn bốc khói. Rồi hẩn hít hít mũi như chó – Các cậu xem ở đây nhé, để mình đi lại đằng này, - Lênca chỉ tay vào khoảng không rồi vội đi về hướng chiếc thùng chứa.

Lúc này tiếng rên nghe đã rõ, như từ dưới mặt đất lên.

- Các cậu ơi, hay anh ta bị than vùi lấp nhỉ? – Côlia hỏi

- Đúng đấy, tiếng rên nghe từ chiếc toa trước đầu máy – Giamin đồng ý với bạn – Ta thử tìm trong toa ấy xem sao.

Các cậu bắt đầu đi quanh toa xe. Bỗng Gôga nhìn thấy dưới một đồng than có cái gì đang động đậy.

- Đây rồi! - cậu hoảng sợ nói

Mọi người lắng nghe. Đúng thế, tiếng rên vọng lại từ phía ấy. Các cậu chạy xô lại đồng than rồi lấy tay vội vàng moi than ra.

- Mũ đấy, - Gôga thì thào, quan sát vật vừa đào được lên.

- Thế thì đầu anh ta cũng phải gần đây thôi, - Côlia khẽ nói
- Đừng nói đùa. Đào nhanh lên – Giamin nói và ngay lúc đó, cũng sợ sệt như Gôga, kéo dài giọng.
- Ta-ay...

Côlia và Gôga đứng lặng người, nhìn Giamin, chờ đợi. Trong đồng than, các cậu thấy những ngón tay dính đầy dầu ma dút khê động đậy như muốn bám vào than.

- Nhanh lên các cậu ơi, nhanh lên! – Giamin kêu lên, vẫn còn thấy sợ vì ấn tượng những ngón tay đen gây nên – Chà, giá có xẻng nhỉ! Lênca đâu rồi?

Không có ai trả lời cậu.

Cuối cùng các cậu đã moi được người bị nạn lên. Anh ta nằm sấp, hôn hển thở, chiếc áo ấm dính đầy mỡ, hai ống quần bông bỏ trong ủng. Vất vả lắm mới lật được anh ta nằm ngửa mặt lên trời. Anh ta định nhồm dậy, hắt hơi mạnh.

- Anh nằm yên, nằm yên. Chúng em sẽ làm ngay, - Giamin dỗ dành anh ta như với một đứa trẻ - Côlia, chạy đi gọi mọi người lại.

Lúc này các nhân viên chữa cháy đã đánh xe ngựa tới. Công an cũng xuất hiện. Những con ngựa mồ hôi ướt đầm giận dữ nhìn đám người và muốn kéo những chiếc thùng nặng đầy nước chạy xa hơn. Các nhân viên cứu hoả, người mặc áo khoác vải bạt rộng thùng thình được thắt chặt bằng nhiều thắt lưng to bản có dây xích đang làm việc tích cực và trật tự. Đã lâu ở Taisét không có cháy nên bây giờ họ làm việc hăng lắm. Vòi rồng được nhanh chóng dỡ ra, gắn vào máy bơm rồi cắm vào thùng đựng nước.

- Nào, các đồng chí tránh ra, tránh ra! Đừng cản trở người khác làm việc! Giúp chúng tôi bơm nước có tốt hơn không? - một người rậm râu vừa kêu to, vừa luôn luôn sửa chiếc mũ sáng loáng trên đầu.
- Yêu cầu mọi người tránh ra xa hơn nữa! - một đồng chí công an khê đẩy mọi người về một phía, nói - Ở đây nguy hiểm. Bất cứ lúc nào một tàn lửa nhỏ cũng có thể làm nổ tung tất cả... Nào, đứng tránh ra...

Một số bộ đội cũng đã đến. Họ vừa khê nói chuyện với nhau, vừa thận trọng xem xét đầu máy và các toa.

- Các cậu làm gì ở đây? - một đồng chí đại úy dong dong cao thấy các cậu nghiêm khắc hỏi – Ai đây? – và chỉ vào người bị nạn đang nằm.

- Có lẽ người trên đầu máy. Chúng em vừa đào anh ta lên, - Côlia trả lời.

- Có trời mà biết được thế này là thế nào! - đồng chí sĩ quan quay lại những người cùng đi, giận dữ nói – Tàu quân sự chở hàng mà lại nhận vào đường đang bận, vì sao?

Thật chẳng ai hiểu. Các cậu ấy vừa đào được một người.

Sợ những người tò mò chú ý, anh ta nói nhỏ, giọng bình tĩnh hơn:

- Cám ơn các em. Bây giờ về nhà đi. Ở đây tự các anh cũng giải quyết được việc. Cần phải gửi ngay người bị nạn vào bệnh viện.

Thằng Rỗ bỗng xuất hiện, mỗi tay xách một chiếc xô dùm dó mà công nhân ở xưởng rèn vẫn hay dùng để múc nước bẩn.

- Trong khi các cậu hí hoáy đào bới anh này lên thì xem mình đã kiếm được gì này! - hấn phẩn khởi nói, vẻ sung sướng lộ ra mặt, nhưng thấy có người lạ vội im bật, định chuẩn.

- Lại đây, - đồng chí đại úy vẫy ngón tay ra hiệu bảo hấn lại gần - Lại đây cho xem đã “kiếm” được gì nào!

Lênca rút rề lại gần người sĩ quan và miễn cưỡng chỉ vào những cái hấn mang đến. Trong một xô là đầu thực vật, còn trong xô kia là một thứ bột màu vàng.

- Cái gì thế này? - người sĩ quan nghiêm khắc hỏi

- Dầu..

- Còn đây?

- Bột trứng...

- Lấy ở đâu?

- Trong các hòm đăng kia... Nhiều lắm...

- Cái gì? - đồng chí đại úy đỏ bừng mặt - Cậu có biết là đang cầm cái gì trong tay không?

- Bột trứng... - thằng Rỗ nhắc lại, càng lúng túng hơn trước.

- Thứ bột trứng này có thể cho cậu về châu diêm vương đấy! Đây là thuốc nổ! Đồ ngốc!

Thằng Rỗ tái mặt:

- Em còn giấu hai hòm nữa ở đằng kia... Em... tưởng... là bột trứng - hấn lắp bắp nói, lúng túng không biết đặt chiếc thùng đựng thuốc nổ ở đâu.

- Xamôkhin, đi theo cậu này và lấy ngay “bột trứng” của cậu ta đi - đồng chí đại úy nghiêm khắc bảo người trung úy đi cạnh - Và xem xem còn ai giấu bột này nữa không. Chứ cứ để họ nấu “bột trứng” này lên thì có ngày... Nhân tiện, làm thế nào đừng để những người như cậu này lấy hết dầu.

- Nào đi, và chỉ cho biết cậu đã kịp dấu “bột trứng” của mình ở đâu, - đồng chí trung úy nói rồi theo thằng Rỗ đi về phía xưởng cơ khí.

Cái tin đoàn tàu gặp tai nạn và có dầu đổ làm xao động dân Taisét. Người ta mang thùng, mang chậu, mang bì đi lấy “bột trứng”. Có tiếng đồn là bộ đội không muốn mọi người lấy hết “bột trứng” nên đã nói đó là thuốc nổ. Nhưng rồi, thấy xung quanh đoàn tàu đổ có nhiều công an đứng gác, dù sao họ cũng không thể không lo ngại.

Thứ bột vàng thì người ta tránh, nhưng tuyết thấm mỡ thì được xúc từng xẻng cho vào thùng, vào chậu. Về nhà, cái thứ hỗn hợp ấy được đem đốt nóng, dầu nổi lên trên, còn xỉ, than và đá thì lắng xuống. Chờ lắng xong, dầu được múc từng thìa cẩn thận đổ sang một cái lọ khác. Cứ làm thế ít lần là có được một thứ dầu có thể đem dùng, mặc dù kể ra vẫn còn ít mùi dầu tây và xỉ than. Nhưng bây giờ có ai thêm chú ý tới cái điều vụn vặt ấy.

Chương VI
Con rất cần có bố

Một hôm, không hiểu sao Côlia tới xưởng làm việc có vẻ buồn, lúc nào cũng muốn tách riêng ra một chỗ. Khi Nunhikianốp khen cậu:

- Làm việc khá lắm, Côlia ạ. Con giống bố. Đạo này Xtêpan có khoẻ không? Không buồn chứ? – Côlia chỉ khịt khịt mũi im lặng.

- Côlia, làm sao chỉ khịt mũi? Miệng ngậm hột thị rồi hay sao? - Nunhikianốp lại hỏi - Bố đạo này thế nào, không nghe à? Định đến chơi đã lâu nhưng chẳng có một phút nào rồi cả.

- Thì chuyện gì có thể xảy ra với bố cháu? Vẫn sống... - Côlia lúng búng trong miệng, không nhìn bác thợ nguội.

- À, mày nói về bố mày thế hả? Bằng này tuổi đã búng rồi thì hơi sớm đấy, cháu ạ! - Nunhikianốp nghiêm khắc nói. – Hay mày nghĩ bố mày bây giờ không trị được mày nữa... Thế thì tao có thể giúp ông ấy một tay. .. Ghê nhỉ!

Côlia lúng túng bỏ chiếc búa xuống bàn

- Thôi, hãy nhìn thẳng và nói cho bác nghe nào, bố đánh à? - Nunhiakianốp dịu giọng hỏi và đặt tay lên vai cậu – Không được trách bố, cháu ạ. Có chuyện gì xảy ra à?

- Cháu hút thuốc, thế là bố cháu... Cháu bảo cháu có quyền, chưa gì bố cháu đã cầm lấy roi...

- Chỉ có thế mà bị ăn đòn, ha ha! - thằng Rỗ nói chen vào - Từ năm mười hai tuổi tớ đã phì phèo, có ai làm gì tới được đâu? Mà giả sử có định làm gì đi nữa thì mình sẽ...

- Không ai nói chuyện với cậu! Nhà ai có phép tắc luật lệ nhà ấy! - Nunhiakiacốp ngắt lời hấn rồi quay sang Côlia. – Đau lắm hả?

- Đau. Bác đã biết cánh tay bố cháu rồi đó. Đánh mấy người vẫn không mệt...

- Tớ mà thế thì thế nào tớ cũng... - thằng Rỗ lại chêm vào - Cậu làm việc có phiếu lương thực công nhân...

- Đã bảo là không được nói leo, khi người lớn đang nói chuyện với nhau! - Nunhikianốp xẵng giọng, - Còn cháu, Côlia ạ, đừng giận bố cháu. Xtêpan làm thế là để giữ cho cháu đấy thôi.

- Lúc nhỏ bố cháu có đánh cháu bao giờ đâu, thế mà bây giờ...

- Bác hiểu, bức mình lắm chứ! Nhưng cần hiểu bố cháu. Thần kinh căng thẳng, cháu là người biết điều, phải hiểu bố cho đúng. Một người bố như thế chẳng bao giờ muốn điều xấu cho con mình đâu... Còn hút thuốc thì không nên. Sau này còn kịp dùng cái của nợ ấy.

Khi Nunhikianốp đi khỏi, Giamin mơ màng nói:

- Nếu mình có bố, Côlia ạ, bố mình làm gì mình cũng sẽ chịu được hết. Cậu biết không, thấy mọi người có bố, mình rất thèm! Hầu như mình không nhớ gì về bố mình cả. Khi bố mình mất, mình hãy còn rất bé...

... Một lần, cách đây đã lâu nhưng Giamin vẫn còn nhớ rất rõ, mặc dù lúc ấy cậu mới hơn năm tuổi. Cậu cùng bố đi trên một đoàn tàu dài, rất dài, màu sắc sỡ, toa đỏ, toa xanh lẫn lộn nhau, không hiểu sao được gọi là “Maxim Goócki”. Giamin rất thích ngồi bên cửa sổ toa tàu nhìn ra những làng mạc, thành phố đang chạy nhanh về phía sau như sợ người ta bốc bỏ lên đoàn tàu dài, rất dài này mà chở đi, nhìn ra những ngôi nhà nhỏ màu vàng vọt thoáng qua, những người nhân viên đường sắt tay cầm những lá cờ bé tí vẫy đoàn tàu.

- Này bố, mấy bác kia có biết con không? - cậu hỏi khi thấy họ, và lần nào cậu cũng rút rề giơ tay vẫy lại

- Sao lại không? Nếu các bác ấy không vẫy cờ với con thì nghĩa là đường không đi được. Con đã biết là gặp người quen thì phải chào, mà mấy bác này thì biết hết tất cả những ai đi trên tàu.

- Vâng! – Giamin đáp, gật đầu ra chiều suy nghĩ, cái đầu khá to, hai tai vênh lên. Đôi mắt xanh của cậu long lanh sung sướng.

Lần nào Giamin cũng cố nhìn thấy người nhân viên cầm cờ trước và gọi to:

- Bác ơi, chào bác! – và vẫy tay cho tới khi người này khuất hẳn mới thôi.

Không hiểu sao ở các ga người ta gọi tất cả hành khách đi trên tàu cùng bố cậu là những người đi di cư. Giamin thích điều đó vì thế nghĩa là cả tàu đều là bà con. Tuy nhiên, không ít “người bà con” của Giamin hay cãi lộn với nhau vì nước sôi, vì củi vụn, than đốt lò sưởi, hay chửi, giơ xô, giơ ấm lên dọa nhau, hay thậm chí còn đánh nhau nữa. Thấy vậy, các bác đội cát kết đỏ mặc áo có hàng cúc trắng dọa sẽ cho họ xuống tàu và tống vào nhà giam. Có lẽ nhà giam là cái gì đáng sợ lắm vì những người đang đánh nhau nghe thế liền lặng lẽ ai về toa người ấy. Nhưng tàu vừa chuyển bánh, họ đã thò đầu qua cửa sổ tiếp tục chửi nhau, người này cầu mong người kia phải chết sặc, chết nghẹn vì nước sôi và củi vụn đáng nguyên rửa kia... Giamin không hiểu sao nước lại đáng nguyên rửa? Vì nó làm hại ai đâu. Và làm sao người ta có thể chết sặc, chết nghẹn vì nước?

Tới các nhà ga lớn, những “người bà con” của Giamin ủa ra khỏi toa và toả đi các góc hẻm vắng vẻ.

- Phải cho tàu đi ngay thôi, mấy bác đội cát kết đỏ nói - kéo không, họ lại gây dịch ở đây mất. Nhìn xem họ đang làm gì kia, - rồi chỉ tay về phía những người di cư đang ngồi chồm hồm dưới các toa tàu, sau các nhà, trong góc vườn...

Nói rồi mấy bác này rung chuông to giống như chiếc mũ của một chiến binh ngày xưa. Đầu đám của các toa chạm vào nhau ầm ầm rồi đoàn tàu từ từ chuyển bánh.

Đoàn tàu nấn ná như không muốn đi tiếp.

Giamin rất thích ngồi trên đùi bố nghe người lớn nói chuyện. Tối tối, người lớn thường hay mở cửa sổ rồi ngồi xuống giường và bắt đầu nói với nhau đủ mọi chuyện. Mọi người cùng nhớ lại quê hương cũ Baskiria, làng xóm, những người ở lại... Không hiểu sao họ nói chuyện rất khẽ dù chưa ai ngủ. Mặt trăng như một quả bóng vàng nhợt lặn trên bầu trời, chạy theo như được cột với đoàn tàu bằng một sợi dây vô hình. Họ ngồi im, mơ màng nhìn theo mặt trăng và kể cho nhau nghe câu chuyện về một cô bé mồ côi bị dì ghẻ đang đêm bắt đi lấy nước và nhất định phải đi qua sông, theo con đường do ánh trăng trải trên mặt nước. Cô bé hoảng sợ, khóc van, xin dì ghẻ đừng bắt mình đi vào chỗ chết như vậy. Nhưng mẹ kia không nghe, đưa cho cô bé chiếc đòn gánh, hai chiếc thùng gỗ nặng rồi nắm tay cô lôi ra bờ sông.

“Theo đường ánh trăng này mà sang bờ bên kia múc nước mang về đây!” - mẹ nói và đẩy cô bé về phía trước.

Cô bé nức nở khóc, nhắm mắt bước xuống sông. Nhưng lạ chưa kìa! Cô bé bước trên đường, ánh trăng trắng bạc như đi trên cầu. Cô bước nhẹ nhàng, không nghe thấy tiếng mẹ dì ghẻ gọi cô quay lại.

Và thế là cô bé lên mặt trăng...

Một người thò đầu ra khỏi cửa, còn những người nằm tầng trên giường thì nhìn lên mặt trăng qua mặt kính cửa sổ bé tí, và khẽ nói chuyện với nhau, về huyền bí.

- Minh thấy, mình thấy rồi. Cô ta đấy kìa!
- Chiếc đòn gánh và đôi thùng vẫn ở trên vai cô bé đáng thương.
- Trông mặt cô ta buồn không.

Còn Giamin thì dù có cố tìm cô bé và chăm chú nhìn lên mặt trăng đến đâu cũng vẫn không thấy gì cả. Mặt trăng trôi cậu, chạy rất nhanh, như thi với đoàn tàu.

Mọi người đã đi nằm, đang thiu thiu ngủ. Một chốc sau, người thì ngáy, người thì rên, có người còn giận dữ chửi nhau.

Cậu bé Giamin lay bố hỏi:

- Này bố, bố, sao cô bé kia biết được mẹ dì ghẻ không phải là mẹ của mình?
- Có lẽ người ta nói cho cô ấy biết. Ngủ đi!
- Thế người ta có nói cho con biết không?
- Cái gì? Thôi ngủ đi!
- Thế mẹ con bây giờ là mẹ đẻ hay dì ghẻ?
- Hừ, con nói vớ vẩn gì thế, ngủ đi. Nghe cho lắm chuyện vào... - Rồi bố cậu đưa tay âu yếm xoa đầu cậu, ghì vào lòng, khẽ nói – Con là con cưng của cả nhà. Con út mà.

Giamin lặng thinh, nhưng một chốc sau lại thì thầm hỏi bố.

- Sao mọi người thấy cô bé trên mặt trăng mà con thì không, hả bố? Hay con không biết nhìn?
- Biết chứ, sao lại không. Ngủ đi. Trên mặt trăng có ai đâu mà con thấy được. Con không thấy gì là

đúng. Mong sao sau này lớn lên con thấy hết mọi chuyện...

Ngày hôm sau, bố cậu đã không dậy được nữa, người nóng bừng, lúc nào cũng đòi uống nước. Mẹ cậu luôn ở bên cạnh, nhưng không cho cậu lại gần bố.

- Mẹ ơi, cho con nằm với bố, con nằm yên mà. Người bố ấm, ấm lắm...

- Để nó lại đây nằm với tôi, kéo sau này lại... - bố cậu nói.

Đoàn tàu vẫn tiếp tục đi về hướng đông. Tiếng bánh đập đều trên đường ray. Công nhân phục vụ đầu máy thay nhau một ngày đêm mấy lần... Giamin cảm thấy tất cả các ga và những người làm việc trên ga đều giống nhau. Và cậu lấy làm khó hiểu sao cả tàu là “bà con” với cậu mà bố cậu ốm, không thấy ai đến thăm.

Mấy ngày sau, tàu đỗ lâu hơn thường lệ trên một nhà ga nhỏ cạnh rừng taiga. Những “người bà con” của Giamin vẫn nhón nháo, âm ỉ tranh nhau lấy than, lấy củi như trước. Trên sân ga, các bà bán bánh khoai tây rán rao inh ỏi. Các cậu bé mập mạp, vẻ cứng cáp mời mọi người mua kẹo nhai bằng nhựa thông. Một mẫu bằng ngón tay út mà các cậu đòi những một rúp. Hành khách tò mò ngắm nhìn mẫu kẹo màu nâu còn bốc mùi nhựa cây. Một số cho vào miệng thử nhưng vội nhổ ra ngay, không chờ cục nhựa mềm và tan trong miệng.

- Xi gấn chứ kẹo đâu mà kẹo!

- Có cái gì ngon lành đâu?

- Đây là kẹo nhựa thông, phải nhai chứ ai bảo ăn – các cậu bé Xibêri giải thích.

Ở ga này, Giamin thấy các bác mặc áo trắng tới toa cậu, đặt bố cậu người mềm nhũn như một đứa bé lên một chiếc cáng rồi khiêng đi. Sau đó người ta vẩy toa cậu lại, phun một thứ thuốc gì đầy mùi sặc sụa, những người trong toa được chuyển đến một chỗ cách li...

Một thời gian sau, gia đình Giamin dọn đến ở một ngôi nhà bé tí, có hai cánh cửa sổ lâu nay vẫn để trống, ở ven làng. Sau vườn đã là rừng taiga, nhiều khi đến dễ sợ, nhất là ban đêm, khi thời tiết xấu, những cây thông lâu đời điên cuồng cọ lá vào nhau, rên rỉ như những người không lồ thực sự.

Một sáng đầy nắng, anh của Giamin thăm bố ở bệnh viện về. Anh của cậu như một hành khát cứ nấn ná bên ngưỡng cửa, rồi Giamin không hiểu sao anh cậu lại nhăn mặt, khó nhọc nói:

- Bố chết rồi...

Nghe hai tiếng “chết rồi” này, mẹ cậu đứng lặng người rồi ngã xuống đất. Và Giamin cảm thấy hai tiếng đó đã mang vào nhà cậu một sự im lặng ghê sợ...

Trong nhà mọi người bỗng oà lên khóc. Còn Giamin thì như một con bê lạc mẹ, hết đi lại chỗ các chị lại đến với các anh nhưng chẳng ai để ý đến cậu. Thấy vậy, cậu ngồi xuống ngưỡng cửa, cũng thút thít khóc, vì cậu ấm ức lắm. Nhưng cũng chẳng ăn thua gì, mọi người vẫn thờ ơ với cậu như trước. Cậu thút thít khóc thêm chốc nữa rồi nằm xuống chiếc phản trần, ngủ thiếp đi.

Cậu chợt tỉnh vì tiếng ồn ào chung quanh. Nhà cậu đầy người lạ, Giamin chạy ra đường, thấy bố cậu

đang nằm trên xe ngựa, người quần đầy vải giải giường trắng, và đang ngủ say, mặc dù mặt trời chiếu thẳng vào mặt.

- Bố ơi! – Giamin sung sướng kêu lên chạy ra gần chiếc xe - Bố ơi! Dậy đi! Dậy đi - cậu lay bố, rồi vuốt chòm râu màu hung, sờ cái mũi nhọn lạnh buốt của bố rồi bỗng rút tay lại như bị bỏng.

Người lớn từ trong nhà đi ra. Các anh cậu dìu mẹ cậu. Mẹ cậu im lặng đứng trước người chết, nước nớc khóc rồi ngã xuống, ôm lấy ngực bố cậu.

Vẫn như cũ, không ai để ý tới Giamin. Hình như không ai nhìn thấy hay nghe tiếng cậu, mặc dù mấy lần cậu khẽ gọi bố và mẹ.

Cậu không hiểu cái gì đã xảy ra với người lớn. Một số thì lặng lẽ đi lại trong sân, số khác im lặng đứng bên bố cậu, buồn rầu nhìn mẹ, các anh và chị cậu.

Sau đấy, năm người đàn ông lạ mặt cầm xẻng, thúc ngựa gióng xe đi ra khỏi sân. Còn những người phụ nữ tất cả đều ở lại nhà cậu.

- Tôi... để tôi cùng đi... - mẹ cậu chạy theo chiếc xe.

- Không được, bà chị ạ - một người vắn khăn trên đầu nghiêm khắc nói – Bà chị biết đấy, kinh côran không cho phép phụ nữ đạo Hồi có mặt khi chôn người chết. Bà chị có thể làm mộ người ấy mất linh thiêng...

- Không đâu.. Thánh Alakhơ sẽ tha lỗi cho tôi - mẹ cậu nước nớc, cố giẫy khỏi những vòng tay của các bà láng giềng đang giữ chặt.

Giamin, với tư cách là nam giới, đã có mặt khi người ta chôn bố cậu xuống đất. Cậu đứng ra xa một chỗ, ngơ ngác nhìn người ta chôn xác bố cậu xuống lỗ huyệt và những gì đang xảy ra xung quanh. Cậu tin chắc đây chỉ là một trò chơi kéo dài và khó hiểu nào đó của người lớn. Các anh cậu khóc, Giamin cũng đi lại, thút thít:

- Em muốn về... Sao người ta lại giấu bố ở đây? Kéo bố lên khỏi hố đi.. Ở đây không tốt đâu. Em muốn về nhà...

Mấy người đàn ông lạ mặt không hề để ý tới Giamin, miệng luôn lầm bầm một cách đều đều cảm ơn thánh Alakhơ đã cho gặp chỗ đất mềm nên huyệt đào không đến nỗi vất vả lắm

- Cứ xem thì biết, người chết là một người nhân đức - một người nhỏ nhắn, mặt nhăn nheo, lấy tay bóp vụn một mẩu đất, nói.

Các anh của Giamin không nghe tiếng cậu đang đứng cạnh khóc thút thít và luôn miệng đòi về. Các anh cậu đứng lặng nhìn xuống đất như những pho tượng. Giamin bước lại gần lỗ huyệt, và hết sức ngạc nhiên vì lúc này người ta cho bố cậu xuống đó mà bây giờ không thấy bố đâu. Dưới ngách, cậu thấy một vật gì trắng trắng và một người đàn ông đang cẩn thận đóng chặt cái ngách ấy bằng những thanh gỗ đều, phẳng. Khi người này leo lên khỏi huyệt, mọi người cầm xẻng, vội xúc đất lấp lại.

Giamin ngạc nhiên nhìn mọi người và không biết nên làm gì tiếp. Rõ ràng là không ai cần đến cậu,

nhưng một người lạ mặt bảo cậu cũng lấy đất ném xuống hố.

- Để làm gì? – Giamin hỏi và liền nói thêm – Không, cháu không ném đâu... Tại sao các bác lại làm thế? Chắc bố cháu đau lắm... - rồi cậu vừa khóc vừa chạy ra đứng một bên. Cậu không thể hiểu nổi tại sao người ta lại xử tệ với bố cậu như thế, tại sao lại lấp đất vào hố để không cho bố cậu dậy nữa. Dưới ấy chắc khó chịu lắm. Thế mà đất cứ đầy dần lên miệng hố. Một thoáng sau, đã nổi lên một ụ đất sét màu đỏ.

Mọi người lặng lẽ rời khỏi nghĩa địa. Về đến công nhà, Giamin dừng lại:

- Sao để bố ngoài ấy?

- Đi thôi, nào cháu, đi thôi - một người nào đấy nói rồi lấy tay ẩy nhẹ Giamin về phía trước.

- Không, cháu quay lại với bố cháu đây! - cậu kêu to và chạy ngược trở lại.

Anh cả cậu chạy theo và bế cậu trên tay đỡ:

- Nào, về nhà, mẹ đang chờ. Còn bố, sẽ về sau... Về nhé, Giamin...

- Bố về thế nào được? Người ta lấp bố xuống hố rồi.. Bố chết rồi... Em muốn đến với bố... - Giamin giẫy giụa trên tay anh.

Hôm sau Giamin ốm.

Sau này, ít khi cậu nói về bố với những người khác. Cậu giữ gìn những kỉ niệm về người bố như giữ gìn một báu vật, và bao giờ cũng cảm thấy rõ thế nào là cuộc sống của một người con thiếu bố. Và nếu có ai trong số các bạn cậu nói về bố mình là cậu liền lảng lạng bỏ đi chỗ khác. Cậu không muốn người ta biết cậu vẫn thường thấy bố trong mơ, và bao giờ đến, bố cậu cũng cười ngượng.

Lần nào bố cũng hỏi về cuộc sống của cậu. Cậu trả lời là mọi cái đều tốt, có điều thiếu bố, cậu thấy hết sức bơ vơ... Và không hiểu sao, lần nào mơ đến đây cậu cũng chột tỉnh dậy. Cậu còn nằm hồi lâu, không dám động dậy, từ từ mở mắt, hi vọng bố cậu sẽ trở lại với cậu. Nhưng bố cậu vẫn cứ ở một nơi nào đấy, mờ mờ ảo ảo, chỉ làm cậu thêm đau đớn. Giamin lại nhắm mắt, nói rất khẽ, rất khẽ:

- Bố ơi, trở lại với con. Con chờ bố lâu lắm rồi... Con rất cần có bố.

Chương VII

Chuyện bất thường xảy ra trong đội

Xamôrucôp Xôcôlôp đến phân xưởng rèn một cách đột ngột. Qua những ô cửa sổ ám khói và bụi, những người thợ rèn bỗng nhiên thấy chiếc xe của bác.

- Không lẽ Xtêpan thật à?

- Anh ta đến đây làm gì thế nhỉ?

Xtêpan không chịu ngồi yên ở nhà.

- Chắc suốt ngày quanh quẩn bên vợ, buồn quá nên định lại đây chuyện trò xả hơi một chút, - mọi người bảo nhau

Xtêpan cho xe lăn đến chiếc cửa nặng nề của phân xưởng, đẩy mạnh vào cửa gọi:

- Các cậu ơi, mở cửa ra! Có thêm người làm đến nữa đây!

Lập tức, một lúc mấy người chạy về phía cửa:

- Mời vào, mời vào! Con gió nào mang anh lại đây thế này? - vừa bắt tay, các bác thợ rèn vui mừng hỏi.

- Thế nào, không ngờ à? Lại nghĩ là Xôlôcốp chẳng bao giờ có thể đến xưởng nữa chứ gì? Thế mà hán đến được đây, phải không?

Công nhân giúp Xtêpan đẩy xe lại lò rèn, cho thổi lửa. Xtêpan nhìn than cháy trắng, tan dần như tuyết dưới mặt trời nói:

- Trông kia, cháy ghê không? Mùi dễ chịu quá! Thật hít mãi không thấy chán!

Sau đấy, khéo léo lăn xe giữa các thùng nước, dụng cụ, các đoạn ray nằm ngổn ngang, bác đi lại chỗ chiếc đe, cầm búa lên tay. Bác ngắm nó cẩn thận như sắp múa, đưa ngón tay to sờ cạnh rồi khẽ đập đập lên mặt đe. Tiếng búa vang lên lanh lảnh khắp phân xưởng. Xtêpan lắng nghe rồi hỏi các bạn mình đang im lặng đứng cạnh:

- Nghe vang đấy chứ, phải không?

Mọi người im lặng. Không ai biết nên nói gì với người mà trước đây khỏe nhất, làm việc giỏi nhất, nhưng bây giờ là người tàn phế. Mọi người hiểu Xtêpan đến đây không phải không có việc, vì đây là lần đầu tiên từ ngày ở mặt trận trở về bác ta đến xưởng.

- Búa này chắc là của Vidônốp làm chứ gì? Tiếng hơi nặng một chút. Misa ạ, bao giờ cậu cũng dễ quá lửa. - Xtêpan cầm chiếc búa khác, to hơn một tí rồi nhẹ nhàng để nó lên mặt đe bóng loáng. Tiếng búa nghe nhẹ, dài hơn.

Những người thợ rèn nhìn Xtêpan cố đoán xe bác ta đến đây làm gì. Và ai cũng cảm thấy hình như mình có lỗi vì bác ta về nhà đã lâu mà mình đến thăm ít quá. Công việc ở xưởng và việc gia đình bận rộn đã làm họ hầu như chẳng còn lúc nào để nghĩ tới Xtêpan Xôlôcốp nữa, và rồi số người bị thương trở về ngày một nhiều hơn. Nếu không ngày đầu người ta còn hay hỏi Côlia về bố cậu, về việc nhà, xem có cần giúp đỡ gì không, thì dần dần người ta ít hỏi hơn, và thời gian gần đây thì thậm chí hầu như đã quên hẳn bác ta.

Nhưng bản thân Xôlôcốp cũng chẳng yêu cầu gì, chẳng viết đơn nhờ cơ quan giúp đỡ. Khi anh còn khỏe, ai cũng cần, người ta nhớ đến anh, người ta nhờ anh giúp đỡ... Bây giờ từ mặt trận trở về, cụt chân, người ta thốt lên những lời thương tiếc, thông cảm, các bà láng giềng đỏ mắt khóc (mong sao cho người thân của mình không phải trở về thế này) rồi tất cả có vẻ như bị quên đi...

Độc được câu hỏi trên nét mặt mọi người, Xtêpan phá lên cười to, kiêu cưỡi chỉ mình bác mới có, đầu hất về phía sau, mắt lim dim, cái cổ to lớn đỏ bừng:

- Mà sao các cậu lại nhìn mình thế? Như thể không nhận ra mình là ai ấy. Tại sao im lặng, mắt lười cả rồi à? – Xtêpan thôi cười, nghiêm túc nói – Hôm nay tôi đến đây với các anh là để làm việc - Rồi ranh mãnh nói tiếp – Các anh nghĩ thế nào?

- Bác định làm việc à?

- Làm gì mới được chứ? - một vài người rụt rè hỏi

- Thì tôi có thua ai đâu. Tôi sẽ tới phân xưởng dụng cụ, - Xtêpan nhìn mọi người nói - Với cán bộ phụ trách thì các anh nhớ ủng hộ nhé. Các anh biết đấy, thế nào mà người ta chẳng lôi ra hàng mớ luật lệ, nguyên tắc, điều khoản, điểm này điểm nọ để bắt tôi ở nhà...

Cả phân xưởng cảm thấy như nhẹ nhõm hẳn đi. Xtêpan không yêu cầu giúp đỡ gì hết, bác chỉ đề nghị được giúp đỡ người khác. Nếu thế thì tất cả đâu sẽ vào đấy. Thậm chí cũng chẳng trách họ ít đến thăm mình nữa, chỉ yêu cầu ủng hộ bác như những người ngang hàng với nhau...

Những người thợ rèn bắt đầu sôi nổi nói chuyện với nhau. Bác Misa chen lên phía trước, chùi tay vào chiếc tạp dề bằng vải bạt, nói:

- Thế mà mình cứ nghĩ, Xtêpan ạ, thôi chết rồi, thế nào cậu ấy cũng sẽ quát tháo om xòm lên. Mình sợ cậu sẽ vớ lấy chiếc búa tạ rồi... Thế mà hoá ra... Cái xe của cậu đi khá nhẹ.

- Cậu cho mình điên hay sao, Misa? Hay là một thằng dở hơi? – Xtêpan khoát tay hỏi – Còn chiếc xe là do con trai và các bạn của nó làm đấy. Thôi, các ông quý sứ Diêm Vương làm việc đi. Mình còn đi gặp Xamôrucốp

Rồi Xtêpan lặn xe sang phân xưởng nguội.

- Thế mới gọi là khoẻ chứ! Cứ như là không có chuyện gì xảy ra với bác ta. “Mình sẽ làm việc!” - một anh thợ phụ gầy gò nói theo, tán phục.

Xtêpan tìm thấy đốc công trong phòng họp, một phòng nhỏ đầy mùi thuốc lá với một cửa sổ, không hiểu sao được lắp song chắn bằng sắt cẩn thận, mặc dù trong phòng không có gì đáng giá ngoài chiếc giá đựng bút mực to nặng và một cây đa héo rũ trong góc. Nhiều chiếc lá nhẵn bóng của nó đã bị những người hút thuốc đốt cháy. Trên bàn, cạnh giá mực là một chiếc vỏ đồ hộp đựng các mẫu thừa thuốc lá.

“Hình như mình chưa xa đây một ngày nào, - Xtêpan nghĩ bụng rồi đưa mắt liếc nhìn phòng họp - vẫn cây đa ấy, vẫn chiếc ghế dài, và cả chiếc vỏ đồ hộp cũ này nữa.” - thấy mọi vật vẫn y nguyên như lúc mình ở nhà, Xtêpan lấy làm yên tâm.

Đốc công ngồi quay lưng ra cửa, đang giận dữ nói chuyện với một người nào đấy qua điện thoại.

- Chào anh, Piôt Pêtróvich, - Xtêpan cho xe lặn vào phòng.

- Ồ, Xtêpan đấy à? Chào anh, hay lắm! – Xamôrucốp mừng rỡ đáp lại, một tay bịt ống nghe, nói tiếp: -

Chờ tôi tí nhé, - rồi quay sang quát vào ống nghe – Không một người nào hết! Thế chỉ có gọi là ăn cướp! Không thể người ta cũng gọi tôi là giám đốc nhà trẻ rồi. Cái gì? Thế nào? Tôi có thể mất thể đảng à? Tôi chẳng sợ. Thẻ của tôi bây giờ là một bộ phận của cơ thể tôi!... Anh bảo những người cộng sản không làm thế phải không? Thế thì làm thế nào? Anh muốn đình chỉ công việc lại à? Không được! Vâng, vâng! Tôi cũng chịu trách nhiệm trước đảng, trước nhân dân! Đấy, anh xem, đã bao lâu nay tàu vẫn chạy liên tục... Còn tai nạn? Thì anh cũng thừa biết là không phải do tình trạng đường sắt! Anh biết rõ hơn tôi! Có tai nạn là do người bê ghi nhận tàu vào đường đã có đoàn tàu rồi. Tại sao à? Tại vì anh ta đã ba ngày ba đêm không ngủ một tí nào. Chính anh chẳng bảo tôi nhân viên bê ghi ngồi không và đã rút đi một số đó ư... Anh không cần phải dọa tôi! Một khi công việc được giao cho tôi, tôi chịu trách nhiệm về nó! – Xamôrucốp mặt nhọc treo ống nghe vào máy, quay lại – Chào anh, Xamôrucốp! - rồi từ bàn bước ra, cầm hai tay Xtêpan lắc mạnh – Hay lắm! Xin lỗi là tôi đã bắt anh chờ nhé. Có anh chàng định gây sự với tôi – ông quay đầu về phía máy điện thoại - Người ta giao quyền hành cho mà không biết sử dụng thế nào. Anh ta bảo anh ta làm nhiệm vụ đảng. Còn chúng ta thì không? Thế đấy... Không biết đâu là đâu mà cứ bắt người khác theo mình, - Xamôrucốp nói, vẫn còn tức giận – Lúc nào cũng giờ các chỉ thị và qui định từ thời kì trước chiến tranh ra, cái mà anh ta bảo anh ta đặt ra, mà chúng ta thì không chấp hành. Tôi bảo lỗi không phải tại chúng ta, mà là cuộc sống, là chiến tranh, nhưng anh ta không chịu nghe... Vấn đề phức tạp thế đấy. Sao anh ngồi im thế? – Xamôrucốp bỗng hỏi.

“Không biết bây giờ anh ta có giờ qui chế, chế độ ra không?” – Xtêpan nghĩ bụng và bắt đầu bình tĩnh nói.

- Tôi đến gặp anh, Piôt Pêtrôvích ạ, để nhờ anh nhận tôi vào làm việc.

- Hừm!... Tất nhiên, Xtêpan ạ, thế là tốt... - Xamôrucốp đi đi lại lại trong phòng – Nhưng anh làm tôi khó nghĩ quá. Thế anh định làm gì?

Xôlôcốp cho xe lăn về chiếc lò sưởi kiểu Hà Lan đang đứng trong góc phòng như một chiếc cột đèn lớn.

- Vào phân xưởng dụng cụ... Lúc đầu có thể với tư cách là người học việc, nếu anh chưa tin tôi...

- Khó đấy, - Piôt Pêtrôvích ngồi xuống chiếc ghế dài.

Xtêpan chờ đợi, căng thẳng đến nỗi cổ bác đỏ ửng

- Thôi được, Xtêpan ạ, - Xamôrucốp đặt tay xuống đầu gối của mình - Luật lao động không cho phép, nhưng tôi sẽ tìm cách thu xếp. Bây giờ thêm người nào làm việc, hay người ấy. Và rồi anh sẽ thấy mình như sống lại! Đúng thế không, Xtêpan?

- Cảm ơn anh, Piôt Pêtrôvích

- Anh cảm ơn tôi đã vi phạm luật lao động à? - đốc công cười lớn

- Không, cảm ơn anh đã hiểu tôi...

- Sao anh lại nói thế được, tôi mà không hiểu anh thì hiểu ai, - Xamôrucốp bối rối nói.

Ngày hôm sau bác đi làm. Trước bữa ăn trưa, bác làm quen với trách nhiệm công tác không lấy gì làm phức tạp lắm của người công nhân phân phát dụng cụ. Bác nhớ thuộc lòng dụng cụ nào để ở đâu, và hình dung trong đầu nên xếp nó thế nào để có thể làm việc mà không cần người khác giúp đỡ.

Giờ nghỉ trưa, bác lại cho xe lăn sang phân xưởng rèn. Bạn bè chuyện trò với bác như người ngang hàng, yêu cầu bác chú ý trong khi lắp các mũi khoan, giũa, vì chúng hay gãy và chóng cùn quá...

Cuối ngày làm việc, Xtêpan cảm thấy rất mệt, nửa người phía dưới bị tụ máu phù lên. Qua ô cửa sổ mà bác vẫn giao dụng cụ cho phân xưởng nguội, bác gọi con trai và Giamin đến, bảo các cậu giải chiếc áo ấm lên bàn làm việc và đặt bác nằm lên đó. Nằm nghỉ khoảng 15 phút, Xtêpan lại ngồi vào xe, làm việc một mạch đến tan tầm.

Tháng Mười sắp hết, tuyết phủ đầy khắp nơi. Trời hơi lạnh, làm tai và má buồn buốt, đầu óc tỉnh táo hẳn lên. Giữa buổi hoàng hôn, tuyết trắng ngả màu tím một cách kì lạ.

Xtêpan về nhà cùng các bạn của con trai và một số công nhân già. Những người kia cảm thấy ngượng ngùng bên chiếc xe chở người tàn phế, nhưng không để lộ ra mặt. Thậm chí cả những khi xe rơi xuống ổ gà, tuyết che không thấy, họ cũng làm ra vẻ không để ý, kéo xe lên, tiếp tục nói chuyện công việc, về nhà ăn của xưởng, về mùa thu đến sớm, về việc năm nay được mùa khoai tây... Vẫn những câu chuyện thường ngày. Không ai hỏi Xtêpan sức khỏe thế nào, và bác ta rất cảm ơn về điều đó.

Ở nhà, người ta cũng không hỏi han làm phiền Xtêpan. Mấy đứa bé sung sướng chạy ra đón bố, leo lên xe ôm bố, cười nói ầm ĩ. Côlia nhanh chóng bảo bọn em im lặng trở lại. Xtêpan rửa ráy và ăn xong, lần đầu tiên trong thời gian gần đây, ngủ một giấc say như chết, thậm chí không nghe hết câu chuyện của con trai về những gì mới xảy ra trong đội cậu. Trong đội đã xảy ra một chuyện bất thường.

Đã ba ngày nay không thấy Lêncă đi làm. Theo luật thời chiến, bỏ việc như thế, hẳn phải bị đưa ra toà. Các cậu hỏi thì biết được Lêncă không đến trạm y tế, không có giấy nghỉ của bác sĩ. Nhưng chuyện gì xảy ra, cậu ta ở đâu thì không ai biết. Hai ngày đầu, Giamin còn giấu chuyện Lêncă bỏ việc, cả đội phải gánh phần việc của nó. Có ai hỏi về nó, khi thì các cậu bảo là nó đang mài đục, khi thì nói là đang đi nhặt các thanh ốp hông để sửa.

- Ngày Giamin, hai ngày qua đội các cậu thế nào mà vất vả lắm mới làm hết định mức? Có chuyện gì xảy ra à? – Xamôrucốp hỏi

- Chúng cháu vẫn cố đấy ạ. Mấy hôm nay không hiểu sao lại thế... Không đủ nguyên liệu, phải mất nhiều thời gian chọn thanh ốp...

- Xem đây, đừng chán nản! - thấy Giamin lúng túng, Xamôrucốp nói – Làm lãnh đạo không dễ đâu, cháu biết đấy, - Ông vỗ vào lưng cậu - Chịu trách nhiệm không chỉ riêng về mình mà cả người khác nữa.

Nói chuyện với các bạn xong, Giamin quyết định sau giờ làm việc sẽ đến nhà Lêncă.

Lênca cùng mẹ sống với một ông già ở đường Giao thông sau ngõ cụt đường sắt, nơi người ta vẫn rửa buồng đốt thông nôi hơi, đầu máy.

Giamin tìm đến nhà Lênca, đi vào cái sân ngập tuyết. Theo một đường mòn nhỏ, cậu bước lên bậc thềm. Cửa đóng kín. Giamin cầm quả đấm, khễ giật rồi đứng chờ. Không thấy ai trả lời. “Không lẽ lại ngủ sớm thế à?” - Cậu tự hỏi rồi lại gõ cửa. Phía nhà để đồ đặc từ sau đóng cở, một con chó màu hung đỏ, cụt đuôi chạy ra, vươn mình cất tiếng sủa giận dữ. Thấy người lạ không định rút lui, nó lại càng sủa mạnh, và từ từ tiến lại gần, thỉnh thoảng lại nhe răng đe dọa. Giamin đã định bỏ chạy ra sân nhưng thăm ước lượng thấy chưa kịp vượt qua khoảng sân đầy tuyết đến cổng thì con chó cụt đuôi kia sẽ cắn vào người cậu rồi. Con chó có lẽ cũng chỉ chờ cậu bỏ chạy. Nó giận dữ sủa, nhưng vẫn đứng yên một chỗ.

- Thôi đi đi, ngoan nào... - Giamin bình tĩnh nói với nó

Hình như con chó đã cảm thấy ưu thế của mình, nó lại gần Giamin, cong người, sủa càng khoẻ hơn trước. Giamin lấy chân đạp không ngót vào cánh cửa, miệng vẫn nói nhỏ nhẹ:

- Giỏi lắm, mày ngoan lắm, tao có phải là kẻ trộm đâu...

- Ai đây? - từ trong nhà có một người phụ nữ giọng khàn khàn hỏi ra.

Con chó chồm lên sủa từng hồi như muốn để bà chủ thấy lòng tận tụy của mình

- Tôi đây... bà mở cửa hộ... Tôi là bạn của cậu Rỗ - Giamin đáp rồi vội nói chữa lại – Tôi là bạn cùng làm việc với Lênca...

- Thế thì mời vào. Mà sao con Giunbaxơ nó chưa xé xác cậu ra nhỉ? - người phụ nữ hé tấm cửa nặng ra.

Giamin bước vào phòng ngoài tối om, theo tiếng chân bà kia đi về phía trong.

Một chiếc đèn dầu, bóng ám khói, để trên bàn. Bên cạnh là chai rượu vốt ca. Mùi thịt và khoai tây rán dầu thực vật bay ra thơm ngậy.

Bà ta nom khoảng 40 tuổi.

- Lạnh lắm hở? Hay uống cốc rượu nhé?

- Không, tôi không uống. Tôi đến để gặp Lênca...

- Hoá ra cậu không phải từ chỗ nó lại đây à? Thế cậu là ai? – bà ta cầm chiếc đèn lại gần sát mặt Giamin – Lính mới à?

Lênca giống bà ta, có lẽ là mẹ cậu ấy

- Bà đang nói gì? Tôi cùng làm việc với con bà, nhưng đã ba hôm nay không thấy cậu ấy, - Giamin chậm rãi nói, cố cho bà ta hiểu cậu là ai

- Hấn không có nhà, - bà ta đặt cây đèn lên đít chiếc chảo bị lật sập rồi ngồi xuống chiếc giường ọp ẹp “Cậu con trai không ở nhà, bà mẹ thì say rượu” – Giamin nghĩ bụng rồi hỏi:

- Thế cậu ấy ở đâu?

- Thăng Lênca,... bị công an bắt rồi...

Có tiếng chân người bước trên sàn gỗ cọt kẹt. Từ sau tấm chắn làm bằng nhiều thanh gỗ ghép lại, một lão già đầu tóc rối bù, mặt gian xảo, mình mặc độc chiếc quần ngủ, bước ra.

- Bà đang nói chuyện với ai đấy? - hấn vươn vai đến nỗi xương kêu răng rắc

- À, có cậu bạn của con trai...

- Công nhân hả?

- Vâng...

- Đến một mình à? – Lão già xoi mói nhìn Giamin, hỏi rồi ngồi xuống chiếc ghế bần thủ cạnh bàn.

- Có mấy người đang chờ ngoài kia, - Giamin nói dối. Cậu thấy sợ hấn.

- Mà mày không nói dối đấy chứ? - hấn đưa tay nhắc cằm Giamin, - Mày cũng biết là nói dối thường sẽ bị trừng phạt thế nào rồi chứ?

- Sao tôi phải nói dối? – Giamin hất mạnh tay hấn ra

- Để cậu ấy yên, Aphônia, quả cậu ấy không đến một mình thật. Ông không nghe con Giunbaxơ đang sửa đây à? – bà kia uể oải nói

- Mày làm tao thích đấy, nhưng kể ra giết mày cũng không thừa, - lão già phá lên cười, cái cười của người say.

Giamin thấy lạnh khắp người

- Thôi đi, Aphônia! - người phụ nữ nghiêm giọng bảo hấn - Nốc vào cho lắm, bây giờ nói lung tung.

Còn cậu đi đi, kéo bọn bạn chờ lâu rồi đấy... - bà ta đứng dậy, đẩy Giamin về phía cửa.

Giamin không nhớ trong phòng ngoài tối om cậu đã tìm ra cửa và đi tới cổng thế nào. Chỉ khi chiếc cổng đã khép lại sau lưng và tiếng sửa giận dữ của con chó đã xa, cậu mới tin là có thể về nhà an toàn được. Suýt ngạt thở vì lạnh, cậu chạy một mạch không nghỉ, và như trêu cậu, suốt dọc đường cậu không hề gặp một người nào. Cậu chạy bỏ vào nhà Côlia, mệt suýt chết. Mọi người đã đi ngủ, chỉ còn thím Grunhia đang ngồi cạnh bàn vá áo lót của một người nào đấy.

- Có chuyện gì thế? – thím Grunhia hỏi - Mẹ cháu vừa lại đây hỏi cháu

- Lênca bị bắt rồi! – Giamin vừa nói vừa thở hỏn hển.

- Thật thế à?

- Cháu vừa ở đằng ấy... Mẹ cậu ta là một người say rượu... Một lão đàn ông đầu tóc bù xù... Sợ lắm bác Grunhia ạ, - Giamin vô tình tự thú nhận như vậy và nói thêm: Hay báo cho bác Xtêpan biết?

- Bác ấy vừa mới ngủ. Đánh thức dậy bây giờ không nỡ. Thôi để sáng mai cũng được. Cháu về nhà đi. Bác không thích thằng Lênca của cháu đâu. Sao lại cho một thằng như thế vào đội?

Giamin ra về. Cậu thấy bối rối và tự trách mình đã ba ngày giấu chuyện thằng Rỗ trốn việc. Cậu tưởng làm thế tốt hơn. Ai ngờ bây giờ lại phiền phức đến thế.

Ngày hôm sau thì mọi chi tiết đều đã rõ.

Người ta bắt thằng Rỗ khi hắn đang bán dầu thực vật có trộn sơn. Lần xảy ra tai nạn đổ dầu, tuy thế thằng Rỗ vẫn lấy được bốn thùng dầu. Hắn đem đổ vào một chiếc thùng sắt dùng đựng dầu xô-li-đon. Hắn giấu cả một ít thuốc nổ nữa. Lúc đầu hắn tin thật đó là bột trứng nhưng sau thấy đồng chí đại úy bảo là thuốc nổ, hắn chợt nghĩ là: “Phải lấy một ít, sau có thể dùng để đánh cá”.

Một hôm mẹ hắn dẫn Aphônhia từ chợ về. Lão già vẫn thích tự gọi mình như vậy. Hắn nói hắn bị thương ngoài mặt trận, cả gia đình đều bị giết ở Rôxtốp. Mẹ Lênca thương hại hắn. Lúc đầu hắn tìm mọi cách làm vừa lòng bà chủ nhà, giúp đỡ việc gia đình. Ở chưa được một tháng, hắn đã hiểu được tính tình của Lênca, thấy ngay được cái thói hay tắt mắt của nó, biết được nó giấu dầu và thuốc nổ.

Aphônhia dạy hắn cách bán các hàng này.

Thằng Rỗ không đồng ý ngay vì nó còn nhớ lời của đồng chí đại úy.

- Thế cậu tưởng nếu biết cậu giấu thuốc nổ thì người ta sẽ xoa đầu cậu à? – Aphônhia bảo hắn, - Tốt hơn hết là phải bán ngay, tâm hồn thoải mái mà lại có tiền tiêu. Phải thông minh một chút, chú mày ạ...

- Họ mua, lên toa ngồi - thế là xong. Họ sẽ cảm ơn cậu đã giúp họ khỏi chết đói, mà cậu thì cứ việc đứng mà vẩy tay theo.

Lần đầu bán dầu trót lọt, thằng Rỗ mừng lắm, thầm cảm ơn lão già và lại càng thêm cởi mở với lão.

Thấy con trai thậm thụt với Aphônhia, một hôm nhân Lênca đi vắng, bà kia nói:

- Aphônhia, ông dạy cho con tôi những điều xấu... - rồi bà suýt khóc – Tôi cho ông đến ở nhờ như một người đồng hương, một người gặp nạn...

- Vâng, đúng thế, thưa bà. Con bà giỏi lắm và hoàn toàn không ngoan như bà nói đâu. Chính bà cũng biết giá trị của con bà. Thưa bà, cậu nhà bán lậu dầu hướng dương trộn lẫn dầu sơn. – đôi mắt màu vàng của lão già nheo nheo như muốn cười – Thế nào, bà không tin à?

Bà kia muốn đứng dậy khỏi ghế, nhưng lại khoát tay về hoảng sợ.

- Không thể thế được...

Như bộ không nghe thấy gì, lão già nói tiếp:

- Và bà hãy nhớ cho một điều này nữa, là trong một thời gian dài bà đã che giấu một tên ăn cắp chuyên nghiệp. Bà cho hắn ăn, hắn uống... Thành ra bây giờ chúng ta là một bộ ba tuyệt đẹp.... Mỗi người đều có tội cả. Vâng, vâng, thưa bà, bà cũng có tội... Mà theo pháp luật, bà cũng khó hình dung nổi điều này có thể dẫn bà tới đâu. Cho nên, tốt hơn hết là bà hãy im lặng. Bà đừng nghĩ là tôi dạy nghề cho con trai bà. Lâu nay cậu nhà cũng đã hoạt động rồi, có điều chưa làm cái gì lớn lắm. Tôi chỉ giúp cậu ta thôi. Mà chính bà cũng biết là con bà giấu dầu, làm giả giấy phép nghỉ việc. Chính bà khuyên cậu ta làm thế... Rồi bà đã bày cho cậu ta làm thế nào để tăng nhiệt độ cơ thể lên... Chính cậu ta bảo tôi thế...

- Đồ khốn nạn, tao là mẹ của nó. Nó là con tao, còn mày, mày có quyền gì mà dám thế? – bà ta oà lên khóc.

- Thì tôi có cướp cậu ấy đi đâu, thưa bà. Tôi chỉ gọt giũa, làm cho cậu ấy trở nên đẹp hơn, tinh xảo hơn thôi, như gia công đồ trang sức ấy mà...

Sau lần ấy, thằng Rỗ công khai làm mọi việc Aphônhi giao. Còn mẹ hắn thì làm ngơ như không biết gì. Vốn trước đã quen nhấp nháp, bây giờ dần dần bà càng hay tìm đến chai rượu hơn.

Chỉ ngay trước khi con trai bị bắt, bà mới hỏi nó hai ngày vừa rồi đã cùng ông khách trọ đi đâu, và lấy đâu ra nhiều thịt thế.

- Lấy tiền bán dầu mua, - thằng Rỗ nói dối.

- Tao hỏi mày đã đi đâu hai ngày? - mẹ hắn nghiêm mặt hỏi lại

- Ở Nhigionheudinxcơ. Ở đấy dễ bán hơn, - hắn lại nói dối.

Aphônhi bước vào, người đầy tuyết. Thời gian gần đây do ăn nhiều, đôi má trề của hắn nhầy mỡ. Hắn xử sự như một ông chủ thực sự. Hắn đã làm bạn được với ông lão cho mẹ Lênca thuê nhà. Ông cụ mù, nặng tai, không ngớt cảm ơn Chúa đã gửi đến cho bà thuê nhà mình một người bạn tốt bụng như thế.

Nốc rượu xong, ông cụ thường leo lên lò sưởi nằm, lè nhè nói xuống:

- Con là một người tốt. Aphônhi ạ. Bố chết sẽ để lại cho con tất cả. Nhà này, con Giunbaxơ này...

Nào, lại đây con, bố muốn hôn con...

Bây giờ ông cụ đang nằm say ở đây, vừa ngủ vừa khịt khịt như trẻ con khóc.

- Hai mẹ con mày vắng tao vừa nói chuyện gì thế? - Aphônhi hỏi về đe dọa, chủ yếu là Lênca.

- Mẹ tôi hỏi chúng ta đã đi đâu hai ngày và lấy đâu ra nhiều thịt thế?

- Và tao hi vọng là mày đã nói hết cả rồi, phải không? Bà ấy muốn giữ cho tâm hồn mày trong sạch mà!

- lão già nghiện rượu nói

- Vâng, cháu nói là ta đi Nhigionheudinxcơ và lấy tiền bán dầu mua thịt...

- Thì các anh đi đâu, mua gì, tôi chẳng cần biết, - bà kia đang say rượu nói vọng vào.

- Đây, tôi thích như thế! - Aphônhi cười khà khà - Đáng lẽ bà phải nói thế từ lâu rồi cơ - Hắn rót một cốc rượu lậu, chóp chép nhai mấy chiếc nấm dưới chân có màu xanh nhạt. Hắn lại gần mẹ Lênca, thô bạo đặt bàn tay nặng của hắn lên vai bà - Ê, em yêu, rồi tất cả sẽ theo ý anh.

- Đây, Aphônhi, tốt hơn là ông đừng sờ vào người mẹ tôi - thằng Rỗ giận dữ nhìn hắn, hất tay lão ra khỏi vai mẹ.

Aphônhi hắn học nhìn thằng Rỗ từ đầu đến chân, suy nghĩ một lát rồi mỉm cười độc ác, nói:

- Còn mày thì ngang bướng, giỏi lắm...

Trưa hôm ấy, một đồng chí công an đến bắt thằng Rỗ đem đi, sau khi bảo mẹ hắn là người ta nghi ngờ con bà một vài việc.

Những ngày đầu Lênca còn tỏ vẻ cứng rắn, nói là chỉ bán dầu ở ga, ngoài ra không biết gì hơn. Nhưng khi người ta đem thuốc nổ tìm thấy trong khi khám nhà hắn đặt lên bàn, hắn buộc phải thú nhận. Lúc này người hỏi cung hỏi hắn:

- Thế ông già có râu người ta thấy đi cùng anh ở ga là ai? Nhìn bề ngoài ông ta không phải là người ở đây.

Lênca sợ không dám khai Aphônha, nhún vai đáp:

- Tôi làm sao biết được! Ngoài ga thì thiếu gì người quanh tôi?

- Được.. Thế còn cái này anh biết không? – anh kia hỏi tiếp và đặt lên bàn một chiếc rìu dính máu.

Thằng Rỗ tái mặt, cúi đầu nói:

- Lần đầu tiên tôi thấy nó...

- Chúng tôi cũng cho là thế, vì khó mà tin nổi anh có thể làm được điều này, nhưng... vết tay lại là của anh. Kể ra ở đây còn có vết tay của người khác nữa... Hay là của người lạ mặt ở sân ga?

Thằng Rỗ khịt mũi, đưa nắm tay lên chùi nước mắt nói:

- Của ông ta...

- Nghĩa là các anh làm thịt bò ở Acunsét, rồi pha thịt bằng chiếc rìu này?

- Vâng...

- Nếu lúc ấy chủ bò đi ra thì sao?

... Aphônha tròn ngay đêm Giamin đến. Người ta kết án Lênca Crítsóp ba năm tù. Mẹ hắn bị một năm tù treo. Giamin cũng bị vạ lây. Cậu đã bị kiểm điểm ra trò trong cuộc họp đoàn. Người ta nghiêm khắc báo cho cậu biết là nhờ được chiếu cố làm việc tốt, chứ không, khó mà biết trước cậu sẽ bị rầy rà đến mức nào, vì cậu đã làm cho vụ án thêm phức tạp. Mà thời chiến, điều này cũng quan trọng như tội phạm.

Chương VIII

Dao cạo của Vidônốp

Ở phân xưởng rèn suốt ngày đêm không bao giờ ngớt tiếng búa đập, lửa trong lò không tắt giờ nào. Hoạt động của đường sắt không thể dừng lại. Suốt ngày đêm cứ 15 phút lại có một đoàn tàu quân sự lao về phía Tây.

Từ lâu người ta đã bỏ nghỉ giải lao dài để lần lượt mời nhau những điều thuốc “hảo hạng”.

Thường thì mọi người hay tụ tập quanh Vidônốp, một người không lấy gì làm xinh trai, lưng còng, vể mặt cau có. Vidônốp không già hơn người khác nhưng không hiểu sao vẫn được gọi là bác, bác Misa. Chỉ có một mình bác ta – bác Misa – là làm được những chi tiết phức tạp nhất, đòi hỏi phải có trình độ của một người thợ kim hoàn, mà làm đúng bản vẽ thiết kế. Những giờ nghỉ trưa, bác Misa tranh thủ ăn nhanh rồi ngồi vào làm những chiếc dao cạo râu.

Cán bộ phụ trách xưởng vẫn thường nhân nhượng và bỏ qua những cái kì cục của Vidônốp vì khâm

phục và đánh giá cao nghệ thuật rèn của bác.

Nguyên liệu làm dao là những thanh nhíp toa tàu bị hỏng. Viđônốp kiên nhẫn hồi lâu nung nóng nó trong lò, chặt lấy một mẫu cần thiết rồi cẩn thận đem cắt phần còn lại vào chiếc hộp đồ nghề của mình. Có lúc nhiều anh đến xin sắt, bác ta ngoảnh mặt đi, bảo:

- Bác Misa có phải là nhà máy luyện thép đâu. Đi mà tìm lấy, nung đỏ, rồi cứ làm đi... Như thế thì sản phẩm sẽ tốt hơn.

Thấy tính tình Viđônốp như vậy, nhiều người xa lánh bác. Nhưng khi bác làm dao cạo thì bao giờ người ta cũng lại xem, rồi truyền tay nhau con dao, không ngớt lời khen ngợi. Họ hà hơi lên mặt dao, kiên nhẫn chờ khi nào hơi nước tan mới thôi, để tóc lên lưỡi dao, cạo cạo vào má mình. Những lúc ấy, bác Misa đi ra xa, lấy những ngón tay rung rung của mình vụng về cuốn thuốc hút. Thế nào cũng có người không kìm được phải rụt rè nài nỉ:

- Bác Misa, hay bán cho tôi được không?

- Cái gì, cái gì? - vẫn chăm chú cuốn thuốc Viđônốp nói.

- Tôi bảo bác có bán không?

- Không, làm theo đơn đặt hàng đây, - Viđônốp ranh mãnh cười, cầm con dao, lấy mảnh dẻ cẩn thận bọc lại.

Nhiều người thợ rèn khác cũng bắt chước bác định làm những con dao như thế; chọn cùng một loại thép, tôi thép cùng theo một công thức, lúc đầu cho dầu xola, sau rắc một lớp bột xương có lẫn bột thủy tinh, nhưng đạt đến độ cứng, độ sắc của Viđônốp thì ai cũng chịu thua.

- Bác Misa này, tại sao dao cạo của bác cứ như là bôi mỡ lên má, mà dao của chúng tôi thì cào xước cả mặt mày thế này? - một lần Phuat Acmétđianốp hỏi. Anh ta là thợ quai búa của Viđônốp, người Tacta, 20 tuổi, rất khoẻ mạnh, có đôi tay dài quá cỡ.

- Đúng đây, Viđônốp, bí quyết nằm ở chỗ nào thế? - một số thợ khác đi lại nói thêm.

Bác Misa lấy áo tạp dề phủi mặt đe còn ẩm rồi ngồi xuống, cầm chiếc que cời vào lò.

- Tôi nghĩ thế này, các cậu ạ, cái quan trọng là phải để cả tâm hồn vào đấy mới được, - Viđônốp không nói mà lúng búng trong miệng, đưa mắt nhìn mọi người như muốn xem họ có hiểu không - Chứ có người cứ nghĩ là đã làm việc với sắt thì người ta cũng có thể trở thành gang thép mất... - đôi môi mỏng của bác cong lại, làm thành một nụ cười hóm hỉnh.

- Thì chúng tôi cũng cố làm cho mình chứ, - một người thợ rèn tóc hung tên là Brukhanốp lên tiếng.

Anh này vốn thích làm thêm những cái cào và lưỡi dao để cạo sàn nhà để bán, - Thử hỏi ai muốn vác cái mặt thế này đi ra đường? - anh ta chỉ những vết dao cắt trên má mình - Tôi cạo bằng dao tôi đây.

- Cậu nói thế cũng đúng. - đôi môi của Viđônốp lại uốn thành một nụ cười nữa. - đúng thế. Nhưng cố gắng thì cũng có lắm cách. Cậu làm cào, đập đập mấy cái là xong, còn đây cần phải... Nói thế nào để cậu hiểu được nhỉ? Thời gian gần đây cậu làm được mấy cái dao cạo? - Viđônốp nheo mắt hỏi.

- Ba chiếc, bác Misa ạ - Brukhanốp vội đáp – Nhưng có ra gì đâu, chỉ đem mổ gà là tốt.
- Đấy, đấy, vấn đề là ở chỗ ấy. Còn tôi thì mãi vẫn chưa xong một chiếc. Hay như thế này nhé. Hai bà nội trợ, một bà nấu ăn ngon, còn bà kia nấu thì không ai buồn đụng đũa. Tại sao?
- Rõ ràng là bà kia không muốn hay không biết nấu ăn ngon.
- Còn tôi thì nghĩ là do bà ta không để hết tâm hồn vào đó. Không biết tâm hồn là gì, không thấy nó. Nó không phải là muối, là hạt tiêu, nhưng tôi thì tôi lại nghĩ nó chính là muối, là hạt tiêu đấy. Tâm hồn là cái gì đấy rất tế nhị, khó hiểu. Cũng như độ sắc của dao cạo ấy mà. Không thể nhìn mà chỉ cảm thấy thôi...

Trước chiến tranh là thế đấy. Người ta nói với nhau về những việc bình thường, nhỏ nhặt nhất, thế mà lúc ấy họ tưởng không còn gì quan trọng hơn chúng.

Trong tất cả những chuyện ấy, có cái gì trần tục, thông minh, vĩnh cửu. Tất nhiên, con người không thể luôn luôn ở mãi trạng thái căng thẳng được. Và anh ta đã tích lũy sức dẻo dai chịu đựng ngay từ thời bình. Như một tia chớp, chiến tranh đã ập vào tâm hồn mọi người làm họ lo lắng và buộc họ phải thay đổi cách nhìn đối với bản thân, với người khác, với những việc mình làm. Và người ta đã nhìn thấy trong cuộc sống nhiều cái quan trọng hơn, nghiêm túc hơn những cái mà trước kia họ không nhìn thấy. Chỉ sau giông tố, người ta mới thấy quý một ngày nắng đẹp...

Như nhiều nhân viên khác trong ngành đường sắt, công nhân rèn của xưởng cơ khí Taisét cũng có người vào diện “không thể rút đi được”, nhưng mặt trận vẫn ngày một cần thêm người.

Cả thợ quai búa của Vidônốp là Phuát Ácmétđianốp cũng được gọi ra mặt trận. Cạnh các toa tàu chở những người nhập ngũ là người thân và bạn bè của họ đi tiễn. Phụ nữ thút thít khóc, có lẽ vì theo thói quen thì nhiều hơn - lặng lẽ, bình tĩnh nhưng không khóc to và nước nở như hồi đầu chiến tranh. Đàn ông chỉ khịt khịt mũi, thỉnh thoảng mới dặn những người ra đi:

- Ngoài ấy nên cẩn thận... Chẳng còn bao lâu nữa.
- Nhớ chong chóng cho cái thằng Hítle châu trời, không thì cái thằng trời tru đất diệt ấy cứ làm trận tuyến thẳng dần ra mãi.

Mẹ Phuát, một bà già đa cảm, dựa vào ngực rộng của con trai không sao nhấc nổi khuôn mặt đầm nước mắt của mình khỏi đó nữa. Những ngón tay xương xẩu, trắng nhợt của bà lão cứ bám chặt lấy chiếc áo ấm của con trai. Phuát im lặng ngược mắt tìm Vidônốp. “Chẳng nhẽ bác ta không đến?” Có lẽ anh ta là người vui sướng nhất khi nghe lệnh: “Tất cả vào toa!”

- Thôi, tạm biệt mẹ! Mọi việc sẽ êm đẹp mẹ ạ! – Phuát nhấc bổng mẹ lên một cách nhẹ nhàng rồi đặt bà ra xa toa tàu. Vào ngồi trong toa, anh nghe người ta nói chuyện với nhau:

- Cái bác làm cùng với cậu ấy không đến tiền...
- Lão ta thế đấy, bủn xỉn, không muốn mở ví bao giờ...

Phuát nghe nói thế về Vidônốp, thấy bức bối, khó chịu thay cho bác ta.

Bổng Phuat nghe có giọng khàn khàn quen thuộc của Vidônốp:

- Này các cậu ơi, Phuat của tôi ở đâu?

- Tôi ở đây, bác Misa ơi! – Phuat thò đầu ra khỏi toa.

- Minh đến chậm một tí, cậu ạ - Vidônốp dúi vào tay anh ta một cái hộp và một cái bọc nhỏ, hỏn hển nói - Cậu thông cảm, mình làm cái gì cũng chậm, được cái chắc chắn... Có thể chiến tranh sẽ chữa khỏi cái tật ấy cho mình... Trong hộp là rượu ngâm quả rừng, còn trong bọc là con dao cạo. Chú ý lấy thất lưng da tốt mà miết! Mặt cậu rậm râu...

Vidônốp bước từng bước ngẩn dục theo đoàn tàu đang tăng dần tốc độ, miệng còn lẩm bầm một điều gì đấy...

Giamin được cử đến thay Phuat. Sau ngày hôm sau, Xamôrucốp cho gọi người đội trưởng trẻ tuổi lên phòng họp, và vẫn không ngẩng đầu lên khỏi bàn, bác chậm rãi nói:

- Chúng tôi đang suy nghĩ nên chọn ai làm thợ phụ cho Vidônốp, và quyết định chọn cậu...

- Thế còn đội và các bạn?

- Tạm thời, Côlia Xôcôlốp làm đội trưởng, sau sẽ hay... - vẫn bằng giọng đều đều, thủ trưởng cơ khí nói tiếp - Cậu khoẻ, hơn nữa cũng chẳng còn ai. Đi đi, Samiliép, đi lại chỗ Vidônốp đi.

Tất cả đột ngột đến nỗi Giamin chẳng còn biết nói gì. Cậu không sợ công việc mới, nhưng chỉ nghĩ đến việc phải làm với Vidônốp cậu cũng đã thấy lạnh sống lưng rồi.

- Cậu làm gì ở đây? – Vidônốp cau có hỏi khi thấy Giamin lại gần chiếc đe của mình – Đáng lẽ phải làm việc thì cậu lại lang thang thế này. Không ai trị được các cậu...

- Cháu à? ... Cháu được cử lại đây quai búa thay Phuat, bác Misa ạ - Giamin đáp

- Nhưng tôi biết làm ăn cái quái gì với cậu? – Vidônốp cau kinh nói - Cậu tưởng đây là vườn trẻ à? Mà cũng chẳng phải là xưởng nguội đâu. Ngoài cái đầu ra, ở đây còn cần sức lực nữa.

Các lò khác bắt đầu làm việc, mặc dù họ cũng có thợ phụ quai búa là thiếu niên, còn Vidônốp vẫn chưa thôi càu nhàu văng tục chửi Hitle.

... Giamin không thể diễn tả bằng lời cái cảm giác khi cậu vào phân xưởng rèn.

Tiếng búa gõ liên tục, lạnh lạnh của người thợ cả như đánh thức anh thợ phụ, đưa anh ta vào nhịp điệu công việc, ra hiệu cho anh ta khi nào thì phải thả sức quai búa thật mạnh, hay khẽ đập và rồi khi nào thì đập nghiêng, vừa đập vừa giữ, hay đập búa thật phẳng. Khi thợ cả gõ một tiếng giòn, vui tai là lúc thợ phụ phải chuẩn bị sức quai búa thật lực. Thanh sắt còn nằm trong lò nhưng anh ta đã hình dung trước cả quá trình công việc phải làm. Bây giờ thợ cả lôi từ lò ra như lôi từ miệng một núi lửa nhỏ thanh sắt rắc các bọt như bọt tuyết màu đỏ rồi đập khẽ xuống đe. Bụi tuyết đỏ bay tung khắp nơi, bắn cả vào mắt. Trong giây lát, mắt loá cảm thấy tối đi. Nhưng ngay lúc đó, người thợ quai búa đã hạ búa xuống đe, cẩn thận như hạ xuống mặt kính, và rồi tiếng đập vang lên khắp phân xưởng như tiếng một chiếc hạc cầm sai dây. Tiếng búa con của thợ cả phụ theo, như muốn yêu cầu anh ta giữ đúng nhịp của

mình. Sau mỗi lần đập, từ dưới mặt búa tạ lại vang lên những tiếng, lúc đầu nghe nặng nề, sau thanh hơn, gần giống tiếng búa con của thợ cả.

Miếng kim loại vụn vẹo dưới sức nặng của búa, đỏ bừng vì giận dữ, ùn lên mặt những vẩy nhỏ màu xanh đen. Sau đó, thợ cả nhúng các chi tiết đã hoàn thành vào một chiếc thùng đựng nước, nó kêu xèo xèo, sủi bọt rồi nằm im. Ngón tay người thợ quai búa luôn căng thẳng, vát vả bám chặt vào cán búa. Khuôn mặt mệt mỏi, mồ hôi nhễ nhại của thợ cả để lộ vẻ hài lòng. Lửa trong lò đã ngả sang màu hồng nhạt như màu hoàng hôn. Thợ cả nhanh nhẹn quần một điều thuốc, châm lửa rồi cắm vào miệng thợ quai búa. Anh này rít một hơi thật sâu, đưa những ngón tay run run đỡ lấy nó... Lần nào cũng thế...

- Có biết quai búa tạ không? - cuối cùng Vidônốp hỏi - Phải cho thêm tí nước vào lò. Nhiệt độ tăng, lửa tập trung hơn, nhiều ôxy hơn, lại đỡ tốn than. Tiết kiệm hơn. Ở nhà chắc cháu cũng tiết kiệm củi chứ?

- Cháu biết rồi, bác Misa ạ. Mấy anh thợ quai búa vẫn hay kể chuyện với cháu, - Giamin vội đáp

- Thôi được, để xem sao. Nhưng với cậu, chiếc búa này cán hơi dài đấy. Phải thay cán khác mới được. - vừa cho những chiếc đinh ray vào lò, Vidônốp vừa nói.

- Không sao bác ạ, cháu dùng cũng được.

- Thế à, nghĩa là cũng đã lớn, phải không?

Vidônốp từ từ lôi từ lò ra một chiếc đinh đã ngả màu sáng trắng, nóng bừng như trong nhà tắm ra, rồi vút lên mặt đe.

- Nào, bắt đầu! – Vidônốp hét lên và lập tức bác ta trở nên sôi nổi, linh lợi, người thẳng ra, giọng trở lại, vẻ mặt âm đạm biến mất trong đôi mắt đang toả sáng. Giamin hăng hái quai búa tạ xuống chiếc đinh đang bắn các tia lửa như nện xuống kẻ tử thù của mình

- Đập gì mà như muốn phá búa thế? Khế thôi, - Vidônốp nói qua kẽ răng rồi đặt nghiêng trên đe chiếc đinh bây giờ có hình lưỡi chó. Giamin không nghe bác nói. Chiếc búa tạ giáng mạnh xuống mép mỏng của chiếc đinh nhưng không trúng, đập mạnh vào mặt đe.. làm thành một tiếng chói tai, đặc thảng nổi hẳn lên trong tiếng ồn ào chung của toàn phân xưởng. Chiếc búa tạ gặp mặt đe bóng loáng, bật trở lại như một chiếc lò xo...

Vidônốp và những người thợ rèn khác chạy tới đứng quanh Giamin đang nằm sõng xoài trên mặt đất.

- Thế này thì chẳng mấy chốc về châu ông tổ...

- Kìa, sao xúm lại cả đây thế này? Cho cậu ấy thở nữa với chứ? – Vidônốp nói một cách vụng về nhưng đầy vẻ sốt sắng. Bác ta lại trở nên già nua và còng lưng như cũ.

Giamin hé mắt, ngạc nhiên nhìn những người công nhân đứng quanh mình. Cậu định mỉm cười, nhưng trong đầu ù ù, rồi lại nhắm mắt. Tiếng ù ù biến mất, cậu nghe rõ tiếng Vidônốp đang nói:

- Có lẽ ổn cả, nằm chốc nữa sẽ khỏi...

Cách một ngày sau, Vidônốp đến thăm người thợ phụ của mình. Hồi lâu bác đứng ở phòng ngoài căn

thận phải tuyệt khỏi đôi ủng. Bác vào nhà sau khi thím Samsura hé cửa, nói:

- Ai đây? Mời vào!

Vidônốp vội nói ngay với vẻ của một người có lỗi:

- Rất tiếc là chuyện đã xảy ra như thế...

- Mời vào, mời vào... Công việc thì bao giờ chẳng vậy. Nó còn trẻ, dần sẽ khôn lên. Mời bác vào trong này.

Giamin nằm trên chiếc giường gỗ, trên chăn có đắp thêm một chiếc áo ấm. Thấy thợ cả của mình đến, cậu định nhồm dậy.

- Nằm yên, nằm yên, bác đến một chốc thôi. Thế nào, không sao chứ? – Vidônốp nói, tay vò nhàu chiếc mũ bịt tai

- Đầu cháu váng lăm... Nhồm dậy một chút là tất cả quay tròn hết. Mời bác ngồi xuống, bác Misa – Giamin chỉ tay vào chiếc ghế.

- Bác cũng đã từng bị thế này. Phải nằm yên một thời gian...

Cả hai đều im lặng, Vidônốp quay chiếc cổ gầy gò, nổi gân xanh, nhìn các bức ảnh trên tường.

- Bác vội à, bác Misa?

- Không, vội gì đâu. Bác mang cho cháu cái này đây, - Vidônốp cho tay vào ngực, rút ra một chiếc hộp dao cạo tự làm – Cái này thì tha hồ dùng suốt đời. Bác rèn nó từ khi còn làm việc với thầy của bác là Curoghin. Bác có ba cái tất cả. Hai cái đã cho những người nhập ngũ... Chiến tranh thì chiến tranh nhưng chiến sĩ mà râu ria xồm xoàm kẻ cũng khó coi...

- Ôi, bác Misa, không... - Giamin ngấm con dao, nói - Một con dao quý thế này...

Mẹ Giamin đi lại:

- Bác cho cháu làm gì? – bà ngạc nhiên. Cháu đã có râu đầu mà dao với kéo. Hơn nữa, quý thế này. Mà bác cũng cần có cái mà dùng chứ.

Vidônốp đỏ mặt, thậm chí đôi má lâu nay ám khói và lửa lò rèn cũng ửng đỏ, nhưng rồi mặt bác trở lại ảm đạm ngay.

- Cầm lấy, Giamin, cầm lấy! Chúng ta sẽ làm cái khác cho những người nhập ngũ, để họ cạo râu mà nhớ đến chúng ta! - Rồi bác sôi nổi nói tiếp – Cháu biết không, người ta định để thằng Phêdia thay cháu. Cái thằng mặt đầy tàn nhang ấy mà. So với cháu thì hẳn chẳng đáng một xu. Bác bảo đốc công thế này: “Không, nhất định không! Tôi phải làm việc giúp mặt trận mà anh định giao cho tôi một thợ phụ như thế này à? Rồi búa tạ cũng làm nó gãy cột sống mà chết thôi. Không, tôi sẽ giữ nguyên Giamin, cương quyết không cho ai thay cả!...”

- Cảm ơn bác, bác Misa, - Giamin định nhồm dậy – Cháu sẽ cố gắng và làm việc không kém Phuat đâu... Cháu sắp khỏi rồi...

- Này, này... - Vidônốp bảo cậu – Nằm nghỉ đã...

Vidônốp ra về cũng bất ngờ như khi đến. Thím Samsura lặng lẽ nhìn theo ông khách và lắc đầu.

- Hoá ra thế đấy, con ạ. Mẹ biết bác ta hơn chục năm nay. Ai cũng bảo là người không chan hoà, cáu kỉnh, bủn xỉn... Và chính mẹ, của đáng tội, cũng vẫn cho là thế. Ấy vậy mà thực tế bác ta là một người hoàn toàn khác. Con tiếp xúc với một người tốt, dù người ấy suốt ngày chỉ tiếp xúc với gang, với sắt.

Chương IX

Một nhân vật mới

Bác sĩ tạm thời cấm Giamin học tiếp: cậu bị chấn động não

Mấy ngày qua, hiệu trưởng Ruvim Ixacôvích đến thăm cậu

- Chào em, Giamin - đứng ở ngưỡng cửa, ông lau mắt kính rồi mỉm cười đặt kính lên mũi - Thầy lại thăm xem có giúp em được gì không. Sức khoẻ thế nào?

Có tiếng khe khẽ của mẹ Giamin từ hầm nhà vọng lên:

- Giamin, hình như có ai đến thì phải...

- Vâng, thầy hiệu trưởng... - Giamin hoảng sợ đáp

- Thầy hiệu trưởng? Sao con không gọi mẹ một tiếng? Thế mà mẹ cứ ngồi nhặt khoai tây dưới này, không hay biết gì.

Một chốc sau đã thấy thím Samsura từ dưới bếp đi lên

- Chào thầy... Cảm ơn thầy đã đến thăm cháu. Để tôi đi đặt ấm nước...

- Ấy không, không cần đâu bác ạ. Tôi tới nói chuyện một tí rồi lại phải đi ngay thôi mà, - Ruvim Ixacôvích ngồi xuống chiếc ghế cạnh người ốm

Giamin cảm thấy lúng túng, cậu không bao giờ nghĩ là ông hiệu trưởng có thể tới thăm cậu.

Còn bồi rối chưa đáp lại đầy đủ lời chào của thầy giáo. Giamin đã vội nói một mạch:

- Vâng, xin mời thầy ngồi... Không hiểu em có được thi lại một lúc cùng các bạn không? Em sẽ không tới trường nhưng em sẽ học ở nhà. Các bạn sẽ đưa bài học và bài kiểm tra cho em...

Sau khi ông hiệu trưởng tới xưởng cơ khí gặp đốc công Xamôrucốp và yêu cầu bác ta nói với các công nhân trẻ về việc tiếp tục học, nhiều cậu đã viết đơn, nhưng không phải ai cũng theo học đến cùng; một số học được một tuần đã thôi, số khác bỏ khá nhiều giờ, còn Giamin, tuy có lúc vắng mặt nhưng bài tập về nhà bao giờ cũng cố làm đủ.

- Biết làm thế nào được, năm nay có lẽ phải chịu thôi, đành phải chờ vậy – ông hiệu trưởng nói.

- Không, thưa thầy, không ạ! Phải mất một năm thì tiếc lắm! – Giamin nói to.

Ruvim Ixacôvích đứng dậy, chậm rãi đi đi lại lại trong phòng. Thím Samsura ngồi ở góc cổ không quấy rầy hai người đang nghiêm túc nói chuyện với nhau.

- Giamin ạ, em biết đấy, sức khỏe không phải là chuyện thứ yếu. Em cần suy nghĩ cẩn thận, và hỏi ý kiến bác sĩ lần nữa. Nên chờ thu tới, khỏe hẳn thì lúc đó mọi việc sẽ tốt đẹp.

- Thừa thầy không, chỉ cần thầy cho phép, các bạn sẽ giúp em... - Giamin khản khoản nhìn ông hiệu trưởng.

Ở Taisét, hiệu trưởng là người mới đến. Ông sơ tán từ Kiép tới. Trong lúc đi đường, một lần gặp máy bay địch oanh tạc, cả nhà ông đã chết, còn ông bị thương, tới Taisét và ở hẳn lại đây, thay thầy hiệu trưởng cũ Caxépxki, một người còn trẻ và rất cương nghị.

Ruvim Ixacôvích có đôi vai hẹp, vẻ mặt ốm yếu. Đôi mắt màu ô-liu hơi lồi của ông đượm buồn. Cặp môi dày hoàn toàn không thích hợp với khuôn mặt nhỏ, hầu như trẻ con của ông.

- Người giúp em phải là người rất nghiêm chỉnh, - ông hiệu trưởng liếc nhìn Giamin qua cặp kính dày.

- Tamara Crugianôva hứa sẽ giúp đỡ em, - Giamin buột miệng nói và lấy làm xấu hổ.

- Ủ, kể ra cũng biết chọn người đấy. Cô bé là một người nghiêm chỉnh, giỏi toán, và cái quan trọng nhất là biết độc lập suy nghĩ. Thế cô ta đã đồng ý chưa?

- Có lẽ... Chắc chắn là thế...

- Nếu vậy, theo tôi, em có thể dự thi với tư cách là thí sinh tự do được, - đôi mắt ông hiệu trưởng ánh lên - Tất nhiên, chúng tôi còn phải hỏi thêm ý kiến bác sĩ. Còn em thì phải chăm chỉ và kiên trì đấy.

Tôi phải nói trước với em điều đó, mặc dù các thầy giáo đều nhận xét tốt về em. Em nên nhớ rằng sau lớp chín, chỉ còn một năm nữa là thi tốt nghiệp... À, mà sao tôi nói nhiều với em như thế làm gì nhỉ? - đôi mắt ông ta lại ánh lên qua cặp kính - Tôi nghe nói là chính em cũng chịu trách nhiệm về tính mạng người khác và em là đội trưởng ưu tú phải không?

- Bây giờ đội trưởng là Côlia Xôcôlốp. Họ sẽ bố trí em đi đâu, em chưa biết... Có điều em sẽ đi học....

- Được, chúng ta đồng ý với nhau như thế. Chắc bây giờ thế nào người ta cũng giao cho em một việc nào đó nhẹ nhàng hơn. - Ông hiệu trưởng tạm biệt Giamin và thím Samsura rồi bước ra cửa, nét mặt lại đượm buồn như cũ.

Hôm sau Giamin tới trường gặp Tamara. Cậu có thể tới thẳng nhà nhưng ngại gặp mẹ cô ấy. Bà là một phụ nữ người thấp, chắc, linh hoạt, và không hiểu sao lần nào gặp Giamin cũng có vẻ không niềm nở lắm. Hơn nữa, cậu cũng xấu hổ vì sợ người cậu bốc mùi dầu mỡ và than cháy. Và hơn nữa, cậu có cảm giác là thế nào mẹ Tamara cũng đoán biết được tình cảm của cậu, sẽ nổi giận và hoàn toàn cấm không cho con gái mình gặp cậu nữa. Đó mới là điều đáng sợ nhất.

Đứng chờ chuông báo giờ chơi cạnh phòng gửi áo ngoài. Giamin lên tầng hai, nơi học sinh các lớp trên học. Hai năm qua, cậu lớn hẳn lên. Bây giờ cậu lấy làm lạ khi thấy các học sinh nam đồng tuổi với cậu, mà sao không chín chắn, hời hợt, chạy đi chạy lại, xô đẩy nhau nói cười ầm ĩ, còn các cô bé thì chẳng hiểu vì sao lại kêu lên the thé. Ở chỗ cậu làm việc mà thế thì thế nào cũng bị người lớn khiển

trách hay bị bạt tai nữa là khác.

Giamin hết sức ngạc nhiên khi thấy Tamara đi ngang cùng với một cậu lạ mặt điển trai nào đó mà không nhìn thấy cậu. Cậu này đang say sưa kể cho Tamara nghe một chuyện gì đấy, đầu hơi nghiêng về phía cô bé. Giamin chú ý thấy chốc chốc cậu ta lại sờ lên mái tóc xoăn của mình như muốn biết tóc có còn ở trên đầu hay không. Rồi như một chiếc máy, Giamin cũng vô tình sờ lên mái đầu bù xù như lông nhím của mình, và lần đầu tiên cậu lấy làm tiếc là đầu của cậu húi ngắn. Cậu không bao giờ nghĩ rằng mái tóc có thể tôn vẻ đẹp của một người đến như vậy...

Tamara chăm chú nghe và cũng vừa mỉm cười vừa nói chuyện với cậu ta, rồi cậu này cầm tay cô, kể một chuyện gì đó chắc vui lắm vì Tamara đã phá lên cười. Giamin không còn thấy các cậu con trai đang chạy đi chạy lại, không còn nghe người khác chào mình, hỏi mình những gì. Trước mắt cậu bây giờ chỉ có Tamara đang mỉm cười và cái cậu công tử bột đom đóm đáng mới tới Taisét kia, rõ ràng là hẳn cảm thấy nhiều người đang chú ý tới mình, và vì thế tỏ ra rất kênh kiệu. Giamin muốn đến kéo Tamara khỏi cái cậu lạ mặt bù sữa, đang đi đôi giày da bốc-can bóng lộn lên một cách khiêu khích kia. Giamin cảm thấy đôi chân mình như mọc rễ xuống đất, đôi chân được bọc trong đôi giày chaps vá bằng những mảnh ủng da cũ có đế làm bằng lốp ô tô không hề biết mòn là gì. Cậu bức bối hết sức, và hình như quên cả việc đến đây làm gì nữa. Lần đầu tiên trong đời, Giamin cảm thấy ghen tị với những người mặc đẹp và sạch sẽ hơn mình.

Bỗng Tamara nhìn thấy Giamin. Cô đỏ mặt gỡ tay cậu kia, đi lại gần Giamin:

- Có chuyện gì xảy ra thế? Công việc thế nào? Sẽ học chứ? Khoẻ không? – cô bé dòn dập hỏi và giới thiệu cậu kia đang đi lại gần với Giamin – Các cậu làm quen với nhau đi. Đây là Daixép Valêra cũng là người Mátxcova. Bố cậu ấy được cử xuống đây công tác...

Giamin ngấm Valêra, vất vả lắm mới tự kiềm chế nổi để không nói một câu gì đó thật đau, thật cay độc...

- Kìa, làm quen với nhau đi! – Tamara lại nhắc.

- Valêra, - cậu ta tự giới thiệu, chìa bàn tay trắng cho Giamin, chiếc đầu đẹp hơi ngả về phía sau.

- Giamin, - Giamin nói qua kẽ răng rồi chìa bàn tay ngả màu nâu vì khói và gỉ sắt, với những ngón tay ngắn.

Tiếng chuông réo cắt đứt câu chuyện của họ.

- Valêra vào trước đi, - Tamara nói rất âu yếm, Giamin cảm thấy như thế - mình cần phải nói chuyện với Giamin một lúc và sẽ vào ngay bây giờ - không hiểu sao mặt cô bé bỗng từ từ ửng đỏ.

Cậu kia đưa mắt nhìn Giamin từ đầu đến chân, khẽ uốn cong đôi môi mọng nước rồi bỏ đi vào lớp, tiếng đế giày kêu rất rõ. Giamin không biết nên bắt đầu thế nào. Bỗng Giamin nói một mạch, nói rất nhanh:

- Tamara biết không, lúc đầu mình tưởng cậu ta đẹp trai. Sau trông kĩ ra thì chẳng thấy gì đặc biệt cả.

Con trai ở đây khối đứa còn hơn thế. Kể ra cậu ta ăn mặc cũng khá diện và mái tóc...

- Cậu nói về ai thế? – Tamara ngắt lời

- Không đoán ra à? Về ông bạn người Mátxcova của Tamara đấy. Người cầm tay Tamara dắt đi và kể một chuyện gì đấy vui vui ấy mà...

- Thì đã sao? Can gì đến cậu? – Tamara quay phắt người bỏ chạy vào lớp.

Trong giờ học, Tamara nhận được một mảnh giấy của Valêra: “Cái cậu quê kệch vừa đến kia là ai?

Tên gì mà kì thế? Tay mình mãi bây giờ vẫn còn bốc mùi dầu hoả! D.V”

Tamara đọc xong, không thể tin được đây là Valêra viết, một người bao giờ cũng được thầy giáo nêu gương cho người khác học tập: nào cậu ta lịch sự, quần áo lúc nào cũng gọn gàng, còn mái tóc thì được chải chuốt cẩn thận, và không bao giờ đi học muộn...”

Không hiểu sao các thầy giáo cứ làm ra vẻ không biết là hàng ngày Valêra được người khác chở đến trường bằng chiếc xe có ngựa khoẻ và nhanh kéo.

“Hừ, đồ bám váy con gái! Lại dám nói: mãi bây giờ tay còn bốc mùi dầu hoả! Nếu Giamin là đồ quê kệch thì mày là một con thỏ”. Tamara giận dữ nhìn về phía Valêra rồi đưa mảnh giấy cho Nhura.

- Hắn nói về ai đấy?

- Về Giamin...

- Giamin à? Cậu ta đến đây?

- Ừ, lúc ra chơi...

- Valêra có biết gì về cậu ấy đâu mà nói thế? Còn cậu trả lời thế nào? – Nhura không nhận thấy mình đã to tiếng từ lúc nào. Cô giáo quở trách hai cô bé. Họ im lặng trở lại. Nhưng một chốc sau, Nhura không nén nổi và lại thì thầm: - Mình nói cậu biết là Valêra của cậu không đáng xách dép cho Giamin đâu.

- Sao cậu bảo Valêra là của mình?

Cô giáo lại quở trách hai người lần nữa:

- Nhura, chú ý nghe giảng, kéo chốc nữa lại bảo là không hiểu gì.

Nhura ngoan ngoãn gật đầu, nhưng ngay lúc ấy cô mở nắp bàn viết lên và nói thầm:

- Sao cậu có thể đi cùng với một thằng kênh kiệu như hắn trong giờ ra chơi được nhỉ?

- Thì chính cậu chẳng xuýt xoa khen cậu ta còn gì? “Chà, cậu ấy mới lịch sự làm sao, đẹp trai làm sao, mới trông cũng biết là người Mátxcova”, - Tamara cãi lại

- Mình... mình nghĩ như vậy

Thì thầm với nhau một lúc, đôi bạn đã thảo được câu trả lời như sau: “V.D. Không ngờ cậu là một người xấu, độc ác như thế. Từ nay không được đến gần bọn mình. Còn lâu cậu mới bằng bọn con trai ở đây. Tay cậu không bốc mùi dầu hoả thật, nhưng toàn người cậu lại sặc mùi kênh kiệu, tự mãn. Một cậu công tử bột rất hợm hĩnh, không hơn không kém!” Nhura còn muốn viết thêm một câu gì đấy, nhưng

Tamara ngăn lại:

- Thôi, thế cũng quá lắm rồi...

Một tuần sau, Nhura và Tamara đi quanh quần cạnh nhà Giamin chờ cậu đi làm về.

Trời tối dần, tuyết ngả màu xanh nhạt. Sao bắt đầu nhấp nháy trên bầu trời. Trăng đầu tháng treo lơ lửng như chiếc khuyên vàng. Lạnh như cắn vào da thịt mà mãi vẫn không thấy Giamin đâu.

- Chắc cậu ta đã về nhà rồi, - Tamara phá tan sự im lặng – Mà mình thì cứ đứng chờ thế này...

- Chẳng nhẽ về rồi mà mình không nhìn thấy?

Hai người lại im lặng:

- Mình nhớ Mátxcova quá! – Tamara nói

- Cậu sướng thật đấy, được sống ở Mátxcova – Nhura thở dài - Ở đây nhà to xây bằng gạch, và xe điện, tàu điện ngầm... Còn mình thì chẳng biết gì ngoài Taisét này. Suốt đời chưa vào rạp hát... Cậu là người hạnh phúc...

- Ở Taisét cũng thích. Bênh cạnh là rừng, mùa hè rất nhiều hoa. Người ở đây tốt, các bạn chân thành...

- Thật thế à? Cậu cũng thích ở đây?

- Thích lắm, Nhura ạ. Về Mátxcova mình sẽ rất nhớ đây. Chà, sau chiến tranh nếu cậu và các bạn trai của chúng mình tới Mátxcova chơi thì hay quá. Mình sẽ dẫn các bạn đi xem hết mọi nơi trong thành phố: công viên, rạp hát, viện bảo tàng...

Mãi nói chuyện, hai cô không nhận thấy Giamin đang lại gần. Cậu này muốn lách mặt nhưng Nhura kịp ngăn lại:

- Xem kia, người ta đứng chờ để đến một tiếng đồng hồ rồi mà cậu ta lại định... Có ai xử sự như thế bao giờ không? Sao lặng thinh thế? Hay không nhận ra bọn mình?

- Không nhận ra...

- Sao cậu không tới trường? – Nhura hỏi và khoác tay Giamin.

- Thế này là thế nào? – Giamin lúng túng định gỡ tay Nhura.

Còn Nhura thì vẫn tiếp tục nói liến thoắng:

- Cậu biết không, Tamara đã cho Valêra một bài học nên thân, hai tai cứ tha hồ mà vênh lên. Không tin à? Hỏi Tamara mà xem.

- Gì mà phải hỏi, chính mình đã nhìn thấy họ, - Giamin đáp, giọng bức bối, - Lúc ấy hai tai cậu ấy cũng vênh lên rồi, nhưng Tamara làm ra vẻ không nhìn thấy... - Giamin quay sang Tamara – Thôi chào các bạn, mình về, ở nhà có việc...

- Khoan đã, khoan đã! – Nhura lại khoác tay Giamin – hai cậu nói chuyện với nhau đi. Để mình chạy về nhà, kéo mẹ mình lại trách. Còn phải vắt sữa bò... - nói rồi cô bé ù té chạy.

- Nào, sao lại còn đứng lại? Chạy theo đi kẻo không một mình tớ ăn thịt mất bây giờ... - Giamin chưa xót nói, nhưng trong thâm tâm cậu hoảng sợ nghĩ bụng: Bây giờ Tamara sẽ bỏ chạy mất, nếu vậy thì

sao? Lâu lâu không thấy cô bé, cậu đã thấy buồn.

- Mình có việc muốn nói với cậu! – Tamara bỗng nói - Mặc dù cậu đang vội về nhà...

Tamara quay người bước đi. Cô bước chậm rãi như đang dạo chơi. Cô nghe có tiếng chân sau lưng. Cô ngoái đầu lại: Giamin đang vội vàng đuổi theo. Họ đi cạnh nhau, không ai nói một lời nhưng rất hiểu nhau. Cả hai đều thấy nhẹ nhàng, sung sướng, quên hết cả giận dữ. Tuyết lạo xạo dưới chân nghe thích đến nỗi muốn hát vang lên, muốn chạy, chạy thật xa, thật xa... Khó mà tin chỉ mấy phút trước đây, họ còn ngại ngùng không dám nhìn mặt nhau.

- Giamin có muốn khoác tay mình cùng đi không? – Tamara bỗng hỏi

- Mình sợ làm bẩn áo Tamara, - Giamin lúng túng nói – Bảnh tô của Tamara mới quá, mà của mình thì thế này...

- Thì đã sao? Mình muốn tn khoác tay mình cùng đi.

- Thật à? – Giamin vụng về khoác tay cô bé, khẽ nói: - Ấm quá!

- Ủ... - Tamara gật đầu, khẽ rung mình vì lạnh.

Họ đi với nhau rất lâu và lấy làm sung sướng là trên đời này bây giờ chỉ có mình họ.

Tới nhà Tamara, họ dừng lại. Giamin hỏi Tamara có định giúp cậu học không. Cậu rất muốn trong năm nay cũng học xong lớp chín để không bị thua Tamara. Sau này họ sẽ cùng thi vào đại học, có thể cùng vào một trường nữa.

- Giamin lại chỗ mình, chúng ta cùng học với nhau – Tamara đồng ý ngay...

Thấy con về, thím Samsura cầu nhàu;

- Thức ăn nguội hết cả rồi. Trời đã khuya mà con cứ ở đâu đâu, làm mẹ lo sợ không để đâu cho hết...

- Con ghé vào trường, mẹ ạ, hôm nay có dạ hội mà – Giamin ngập ngừng thanh minh.

- Thế mà người rét cóng lên như thế à, - bà mẹ cố giấu nụ cười trên môi

Giamin rửa ráy cẩn thận rồi đứng trước tấm gương nhỏ, tróc thủy ngân treo trên chiếc đỉnh, sờ vào mái tóc nham nhở của mình, nói:

- Mẹ à, từ nay con không cắt tóc ngắn nữa, được không? Cắt thế hai tai vĩnh ra, và đầu thì trông cứ như là cái gì ấy...

- Chờ chiến tranh kết thúc, tha hồ con muốn cắt kiểu nào thì cắt. Để tóc dài thì phải chải luôn, gội luôn, và xà phòng phải tốt....

- Ở trường con thấy một cậu mới tới có mái tóc đẹp lắm! – Giamin nói rồi ngồi xuống bàn ăn.

Giamin học với Tamara chỉ vắn vện được hai hôm. Cùng học có cả Nhura. Các cô bé thay nhau giúp đỡ cậu.

Nhura thích tự mình nói nhiều hơn và lấy làm hài lòng khi Giamin nói: “Mình hiểu cả rồi”. Còn Tamara thì giảng xong thế nào cũng bắt nhắc lại.

- Nhưng mình hiểu cả rồi cơ mà! – Giamin bướng bỉnh đáp

- Tốt lắm, giấy đây, chứng minh lại định lí xem nào.

Việc học của họ bị ngắt quãng một cách đột ngột. Một lần mẹ Tamara đi làm về, nói với cô con gái:

- Bây giờ thì tôi hiểu sao hôm qua cô bị điểm ba...

- Mẹ ơi, nhưng chúng con học với nhau. Con và Nhura phải giúp cậu ấy, - Tamara định cãi lại

- Con giúp cậu ấy, còn chính con thì học như thế nào? Chẳng bao lâu rồi đến lượt phải giúp con.

- Kìa, sao bác nói thế? – Nhura lên tiếng bênh vực bạn và bắt đầu xếp sách vào cặp

Mẹ Tamara không chú ý đến Nhura vẫn tiếp tục trách con gái:

- Cứ giúp đi, để rồi phải đúp lại năm nữa...

- Mẹ! – Tamara oà khóc, bỏ chạy ra khỏi phòng.

Giamin muốn lặng thinh, nhưng không nhịn được nữa, nói: - Sao bác lại làm phật lòng Tamara thế?

- À, ra còn thêm anh bênh cô ta! Tự tôi, tôi cũng biết phải làm gì? Bản thân mình thì thiếu giáo dục lại còn muốn bày vẽ cho người lớn.

- Ta đi thôi, Nhuroca! – Giamin nói và vì quá kích động, đã đội ngược mũ trước ra sau

- “Nhuroca, Tamaroca”. Đến cả xưng hô lịch sự cũng không biết.

Nhura và Giamin bước ra khỏi phòng.

Sau lần ấy có đến một tháng rưỡi Giamin không gặp Tamara. Không hiểu sao cậu cảm thấy hơi ngượng. Cậu học ở nhà một mình, buổi tối đến nhà ông hiệu trưởng nhờ ông giúp đỡ. Ruvim Ixacôvích không những chỉ bảo cho cậu phải học phần nào, mà còn giảng giải để cậu hiểu những định lí phức tạp.

Chương X
Chia tay

Mùa xuân năm 1944 ở Taisét tuyết đồng loạt tan nhanh. Tháng tư, nước từ mái nhà tí tách từng giọt nhỏ xuống đọng thành những vũng băng nhỏ cạnh nền nhà. Mái nhà lồm chồm những que băng dài và nom giống như những chiếc lược khổng lồ, sắc sỡ đủ màu dưới ánh hoàng hôn. Những con bò sữa đứng sưởi hàng giờ liền dưới mặt trời, hai hông căng phồng, thỉnh thoảng lại rống lên như muốn gọi ai, không hề bận tâm tới mấy con gà mái đang đậu trên lưng.

Ngoài đường đã thấy ngỗng xuất hiện. Chúng chạy khắp nơi, đập đôi cánh to nhưng yếu, nhắc mình lên không một tí rồi lại rơi ngay xuống đất. Chúng ngừng đậu, vỗ cánh lia lịa như muốn ôm ai vào lòng, rồi lại dang rộng cánh, kêu lên quang quác.

Chim sẻ xù lông đứng sưởi ngoài nắng, mặt trời kích thích chúng, làm chúng vô cớ ẩu đả nhau chí tử. Giữa tháng Tư, các đồng tuyết bắt đầu tan, bốc hơi trắng. Hàng giờ liền, những chú mèo nằm đuổi người sưởi nắng trên các nền nhà vừa tan tuyết.

Vào một trong những ngày như thế, Nhura đã chạy tới xưởng cơ khí, gọi Côlia ra ngoài

- Hừ, cũng bí mật gớm! – Gôga nhìn theo bạn

- Chắc là cần phải thế! – Vichia phụ hoạ theo.

Nhura nói với Côlia một điều gì đấy rất nhanh rồi lại bỏ đi ngay.

- Nhura đến có chuyện gì thế? – Giamin tạm rời Vidônốp một chốc, hỏi.

- À, có tí việc – Côlia khoát tay nói, chăm chú đặt thanh ốp vào máy

Các công nhân khác cũng chú ý đến Nhura, bắt đầu trêu Côlia:

- Côlia nhà mình bắt đầu đã biết mùa xuân là thế nào rồi đấy, các cậu ạ...

- Cô bé thậm chí không thèm để ý là cậu chàng hơi bản một tí...

- Trông khá đấy chứ, có vẻ lanh lẹn lắm!

“Giá mà Tamara cũng đến đây nhỉ, dù một lần thôi, để xem mình làm việc thế nào! – Giamin nghĩ – Tamara sẽ biết được là đôi lúc phải dũng cảm bảo vệ đồng chí của mình khi họ bị người khác đối xử không công bằng. Trong những giây phút như thế mà mình có lúng túng, lo lắng một tí cũng không sao. Bác Vidônốp vẫn thường bảo: “Cái quan trọng, cháu ạ, là bao giờ cũng phải nói thẳng sự thật. Như cháu bây giờ chẳng hạn, vì cháu là người có lương tâm trong sạch, nên cháu dũng cảm. Thế là tốt!” Hay bọn con gái thích những thằng như Valêra hơn nhỉ? Bao giờ cũng sạch sẽ, chải chuốt, phẳng phiu, không chê vào đâu được. Không chừng mình cũng muốn được như thế. Nhưng lúc ấy ai sẽ làm việc cho mặt trận, ai nuôi mẹ?”

Biết bao nhiêu người tuổi cậu đang làm việc bên các cỗ máy? Tất nhiên, Giamin biết là còn nhiều bậc

cha mẹ tìm mọi cách, chính đáng có, không chính đáng có, để che chở cho các cậu công tử bị sữa của mình. Khi họp thì họ nói rất hay, là phải hi sinh tất cả cho tiền tuyến, ai nghe cũng phải tin. Ấy thế mà thực tế lại... Tại sao người lớn lại nhiều khi không làm đúng như lời mình nói nhỉ?

Mãi suy nghĩ, Giamin không nhận thấy Côlia đang đứng sau lưng, vẻ như muốn nói một điều gì với cậu.

- Minh gọi mấy lần rồi, - Côlia lay vai bạn – Nghe này, Nhura đến đây, người ta trêu mình, nhưng chính là đùa vì cậu đấy...

- Chỉ khéo bịa!

- Minh có bịa đâu... Nhura bảo ngày mai Tamara sẽ về Mátxcova và nhắn cậu tối nay chín giờ ra chờ ở cổng nhà cậu. Tamara và Nhura sẽ tới, và bảo mình cùng đi với cậu nữa. Nhura bảo mình cùng đi... - mắt Côlia ánh lên, và mặc dù đang dính đầy muội than, Giamin vẫn thấy má bạn ửng đỏ.

- Về Mátxcova à? – Giamin hoảng sợ nói

- Chứ sao! Nghe nói vé mua rồi, bố Tamara đánh điện gọi về.

Giamin nóng lòng chờ ngày làm việc kết thúc. Chưa bao giờ thời gian chậm chạp trôi qua như hôm ấy. Mấy lần cậu chạy vào xưởng dụng cụ xem đồng hồ. Vội vàng xếp gọn dụng cụ làm việc xong cậu yêu cầu đốc công tiếp nhận sản phẩm của mình trước, rồi ba chân bốn cẳng chạy bỏ về nhà.

Cậu rửa ráy qua loa, ăn qua loa, rồi bảo với mẹ là đi xem chiếu bóng, mặc bộ comlê của anh và chiếc áo khoác còn sạch vào người rồi chạy ra đường.

Đêm xuân tối như mực. Mặc dù trời đầy sao, nhưng chỉ đứng cách nhau dăm bước là đã không trông thấy gì. Giamin nhìn xoáy vào những người qua lại, chăm chú đến chóng mặt. Cậu tưởng như đứng chờ ở đây đã lâu lắm rồi. Cậu đã thoáng lo: “Nhờ Tamara ồm không đến được thì sao? Hay có thể bà mẹ không cho cô đi? Hay đáng sợ hơn cả là biết đâu Valêra đã đến nhà Tamara?”

Bỗng từ bóng tối, Côlia xuất hiện. Cậu ta băng quơ hỏi Giamin:

- Chờ lâu chưa?

- Mới ra thôi.. – Giamin nói dối bạn

- Thế là đúng. Ta đâu phải mất hàng giờ để chờ người khác.

Các cô gái xuất hiện. Nhura vui vẻ còn Tamara thì buồn và ít nói

- Ta đi thôi, Côlia – Nhura nói, không chút ngượng ngùng, khoác tay Côlia kéo đi.

- Đi đâu? Hai người? – Côlia lúng túng. Còn Giamin và Tamara không đi với bọn mình à?

- Đi thôi, đi thôi – Nhura kéo Côlia - Cậu không hiểu hay sao mà lại thế? Giamin và Tamara cần gặp riêng với nhau, - Nhura nói thầm thì, khi hai người đã đi được một quãng.

- Lạnh quá! – Tamara bỗng phá tan im lặng.

Giamin bỏ chiếc áo khoác, cởi áo comlê đưa cho Tamara.

- Mặc vào, kéo lạnh, ồm dọc đường... - Mùa này dễ ồm lắm.

Tamara ngoan ngoãn khoác chiếc áo lên chiếc bành tô mỏng của mình.

- À, cái áo hôm nọ! – cô sung sướng nói

- Đúng nó, duy có vạt áo phải xuống gấu. Mẹ mình bảo mùa đông vừa qua mình lớn lên nhiều lắm.

- Xem thử nào, - Tamara lại gần đứng đối diện với Giamin - Trước mình đứng cao hơn vai Giamin, bây giờ thấp hơn. Quả đúng Giamin lớn nhanh thật! Đây, nhìn xem.

- Gì mà phải nhìn, - Giamin lăm bắm quay mặt sang hướng khác. Cậu cảm thấy trái tim mình đang rạo rục trong lồng ngực, - Tamara cũng đã lớn hơn trước... Ta đi...

- Đi đâu? – Tamara hỏi - Tối hôm nay mình không ở lâu được. Giamin ạ. Phải chuẩn bị hành lí. Mình xin phép mẹ chỉ được một lúc, phải nói dối là tới nhà Nhura...

- Mình hiểu – Giamin nói - Thế Valêra có tới không?

- Giamin cũng biết là mình hoàn toàn không thích cậu ta. Mà nếu có tới mình cũng chẳng thêm để ý.

Thật đấy! – Tamara đáp và vội hỏi ngay Giamin - Thế sau chiến tranh, Giamin có tới Mátxcova không? Mình sẽ chờ. Rất chờ...

- Mình sẽ tới... - giọng Giamin run run. Cũng may mà trời tối, nếu không Tamara đã nhìn thấy nước mắt cậu. Học xong lớp mười, mình sẽ thi vào đại học, nhất định sẽ tới Mátxcova để được gần Tamara.

– Giamin nói rất nhanh, như sợ bị ngắt lời.

Tamara bắt ngờ hôn lên má cậu

- Nếu không ngày mai sẽ không được... Mẹ sẽ...

Giamin đứng bàng hoàng, không biết nên làm gì. Má cậu nóng bừng mà người thì lạnh. Cuối cùng, như chợt tỉnh, cậu rụt rè hôn lên môi Tamara. Cậu thấy có vị mặn: cô bé đã khóc.

- Mình làm Tamara buồn à? – Giamin hoảng sợ nói

- Không... Mình cũng không hiểu tại sao lại khóc nữa...

Cô bé cởi chiếc áo comlê đưa cho Giamin.

- Thế nào cũng tới Mátxcova nhé. Giamin nghe đấy chứ? – Tamara nói rồi quay phắt người, bỏ chạy dọc theo đường.

Giamin rất muốn đuổi theo nhưng hai chân cậu không chịu nhúc nhích. Trong đời cậu, một cái gì đó rất tươi sáng, rất đáng quý, khó nói thành lời đã vỡ tan. Ở gần, Tamara như một ngôi sao nhỏ luôn hấp dẫn cậu, bây giờ Tamara cũng sẽ thu hút Giamin về phía mình, như một ngôi sao xa, lớn nhất trong tất cả các vì sao.

Trong cuộc sống, ai chẳng có riêng một ngôi sao nhỏ của mình. Có điều phải biết nhìn nó, phát hiện ra nó và giữ gìn nó mãi mãi.

Chương XI

Gútdencô “tham lam”

Năm nay, trong mỗi nhà cũng như toàn Taisét, người ta chuẩn bị đón ngày mùng một tháng Năm đặc biệt nhộn nhịp. Nhà ở, xưởng cơ khí, các trạm gác dọc đường sắt, xưởng sửa chữa toa xe được trang hoàng bằng những cành thông, cành liễu và những bông tuyết hoa. Một tháng rưỡi trước đây, công nhân đã giao ước lao động vượt mức, nhận mua công trái với số tiền nhiều gấp mấy lần lương tháng. Và người tham lam nhất trong xưởng là thợ nguội Tarax Gútđencô. Đùng một cái anh ta là người nhận mua nhiều hơn cả.

Tarax Gútđencô tới Taisét ngay từ đầu chiến tranh. Anh ta có tám con và chị vợ đang có thai đứa thứ chín.

Trưởng phòng tổ chức cán bộ phải bật cười khi Tarax tới gặp ông ở phòng làm việc, bảo anh ta là một người bố đông con, cần có việc làm gấp vì các con anh một ngày đòi ăn những ba lần. Ông trưởng phòng ngả người vào chiếc ghế tựa kiểu Viên, mở chiếc cửa sổ bé tí của văn phòng, gọi:

- Maria Ivanópna, mời chị vào đây có việc.

Một người phụ nữ cao to, xinh đẹp, môi bôi son đỏ chói bước vào

- Có chuyện gì thế, Andrây Côngxtăngtinôvích? – cô ta vừa nhí nhảnh nói vừa sửa sửa làn váy trên cặp đùi đầy da của mình.

- Ta có chỗ nào cần người làm trên các tuyến đường không nhỉ? – ông trưởng phòng oai vệ hỏi - Cần bố trí gấp việc làm cho anh Gútđencô đây, - rồi ông ta mỉm cười, mặt rạng rỡ - Anh ta bảo có tám đứa con tất cả, và chúng đòi ăn một ngày những ba lần...

- Đúng thế! – Gútđencô chân thật xác nhận.

Maria Ivanópna không hiểu câu nói châm biếm của thủ trưởng và thông cảm một cách chân thành theo lời phụ nữ:

- Kể cũng tội... Tám con! – cô ta không che giấu sự tò mò của mình, nhìn chăm chăm vào Gútđencô, thốt lên: - Thật quá sức tưởng tượng!

Anh chàng Gútđencô gầy gò trở nên lúng túng, tìm cách chống chế lại:

- Nhưng vợ tôi không thua một tí nào đâu, bà cô ạ, và rất quý bọn nhóc...

Trong phòng mọi người im lặng, lúng túng:

- Cô có thể đi ra, Maria Ivanópna ạ, - vẫn không ngẩng đầu, ông trưởng phòng nói, - Còn anh, Gútđencô, chúng tôi sẽ tìm việc cho anh...

Tarax Gútđencô cùng với gia đình đông đúc của mình đến ở một phòng trong túp lều dài nằm cạnh đường sắt. Anh ta làm công nhân kiểm tra đường ray chỉ một thời gian ngắn, có lẽ vì số lương tháng nghề này quá nhỏ đối với cái gia đình quá lớn của anh ta. Gútđencô quay sang xin làm xưởng cơ khí, thời gian đầu là lao công, vừa làm việc anh ta vừa tự học nghề nguội. Hàng ngày anh ta ở lì trong xưởng suốt 14-16 giờ liền. Mọi người về hết nhưng anh ta vẫn ngồi hàn chảo, hàn chậu, làm xẻng, làm

cào.. Cậm cụi vất vả, nhưng anh ta không bao giờ kêu ca. Ở nhà ăn anh ta đòi lại bằng được và cẩn thận đếm lại từng xu tiền thối.

- Nhỏ nhen quá, anh Tarax ạ! - mọi người đã nói thẳng vào mặt anh ta như vậy - Một xu thì anh mua được cái gì bây giờ nào?

- Vấn đề không phải là một xu, mà là nguyên tắc – anh ta cau có trả lời. Đường như không tỏ ra bức bối, chỉ có cặp mắt sâu hoắm của anh ta lúc này hơi ướt. Anh im lặng quay đi và chăm chú đếm lại số tiền xu vừa được trả lại.

Còn việc làm thì ít người theo kịp anh ta. Giờ nghỉ giải lao, anh ta uống vội vài ngụm chè với cà rốt phơi khô và quả tường vi rồi lại bắt tay vào việc ngay. Anh ta làm quần quật chẳng biết mệt là gì.

- Này, cậu cũng phải nghỉ lấy hơi một tí chứ. Hãy trông vào người cậu mà xem, chỉ còn độc da với gân - mọi người ái ngại bảo anh ta – Như thế lương cậu cũng đã nhiều hơn mọi người rồi. Chẳng nhẽ cậu định làm giàu chắc?

Gútdencô vẫn có vẻ như không nghe mọi người xung quanh đang nói về mình. Anh ta giữ chặt từng hào từng xu kiếm được. Nếu những người kiểm tra kết quả công việc mà tính sai tiền lương của anh ta thì anh ta liền lấy ra một quyển vở đóng bằng những mẫu giấy cũ và đi gặp những người làm sai.

- Đây, anh ta đã phải giở đến sổ kế toán riêng của mình rồi. Chuyển này thì liệu hồn, cánh văn phòng chỉ có chết! - người ta đùa, sau lưng anh.

Ở phòng kế toán, Gútdencô không làm âm ỉ, mà chỉ khẽ nói:

- Nhờ các đồng chí tính lại. Sổ ghi chép của tôi đây. Và xin kiểm tra thêm sổ của đội trưởng. Tôi không thể chờ được, - rồi anh ta bỏ đi.

Người đứng bao giờ cũng là Gútdencô, người “bố anh hùng” như người ta vẫn gọi đùa anh.

Gútdencô không tham gia một công tác xã hội nào, họp không phát biểu, không bạn bè với ai. Và anh ta có vẻ như bàng quan cả với những gì xảy ra ở mặt trận nữa. Gútdencô lơ đãng nghe các tin tức thời sự, tay sờ hết giữa lại sờ búa.

- Thì hãy để cho chúng nghỉ một lát có được không?

- Còn kịp chán!

Thế mà những ngày trước mùng một tháng năm đã xảy ra cái điều hoàn toàn bất ngờ đối với mọi người.

Đến kì nhận mua công trái. Người ta cổ động nhận mua càng nhiều càng tốt. Một số người thì vất vả lắm mới thuyết phục được họ mua, số khác thì nói:

- Nên nhận mua bao nhiêu thì cứ ghi bấy nhiêu. Có gì mà sợ, một nghìn rúp đâu phải là nhiều?

Còn số thứ ba thì tuyên bố một cách rất ngoại giao là:

- Tôi ấy à? Thì cũng như mọi người thôi...

Trung bình người ta nhận mua bằng hai tháng tiền lương. Thế mà dùng một cái, Gútdencô làm ai cũng

phải ngạc nhiên. Anh ta là người cuối cùng đi đến bàn, hai chân cong lần bước, anh cẩn thận đọc bản danh sách, suy nghĩ một lát rồi viết luôn: “12.000 rúp”, các ngón tay bắn dây ra cả mép tờ giấy. Anh ta ngấm ngấm con số rồi thông thả cầm bút nắn nót kí một cách chậm chạp, đàng hoàng từng chữ.

- Như thế là tiền lương mấy tháng đấy? - đồng chí Bí thư đảng uỷ hỏi

- Bốn tháng lương của tôi, - Tarax cau có buông thông một câu rồi đi tới chỗ bàn sắt làm việc.

- Cậu làm thế nghĩa là thế nào? - mọi người hỏi anh ta.

- Thế nào à? Người ta đã đuổi bọn Đức đến tận biên giới rồi, còn tôi là người dung hay sao? – Tarax lúng túng trong miệng rồi giận dữ gõ chiếc búa xuống mặt bàn, ý muốn bảo câu chuyện đến đây chấm dứt, không nên hỏi thêm gì nữa.

Hai ngày sau, thủ trưởng tuyến đường sắt kí lệnh tặng Gútdencô một bộ đồng phục công nhân đường sắt, còn vợ anh ta thì, với tư cách là một bà mẹ đông con được cấp phiếu lĩnh năm bánh xà phòng, chín mét vải, ba gói chè và một cân đường.

Éphorôxinhia, vợ Gútdencô, đến cửa hàng, chìa tấm phiếu có in dấu đỏ ra. Người bán hàng xem kĩ tấm phiếu rồi yêu cầu cho xem chứng minh thư. Chị kia lục lọi hồi lâu các giấy tờ cần thiết trong chiếc bọc giấu trong ngực. Hai đứa bé con của chị đứng nhón chân cổ nhìn vào trong quầy hàng, nơi có mùi bánh bốc ra thơm ngậy.

- Đây bà chị ơi, - chị bán hàng nghiêm khắc nhìn Éphorôxinhia – Trong chứng minh thư chị là Pápluskô, sao phiếu lại ghi Gútdencô? Có phải chị bắt được phiếu này không?

- Không, phiếu này là của tôi, và chứng minh thư cũng là của tôi, hợp lệ cả...

- Không biết. Tôi sẽ không xuất gì hết, chừng nào chưa làm rõ chuyện này - người bán hàng ngắt lời, cầm tấm phiếu đi sang phòng khác. Từ đây có thể nghe tiếng chị ta gọi điện tới ban cung cấp công nhân.

Một chốc sau, Gútdencô được gọi gấp lên phòng cán bộ.

- Anh đã bán phiếu cho ai? – ông trưởng phòng đỏ mặt hỏi - Người ta cho anh, anh biết đấy, là vì nhà anh đông con, nhân ngày lễ, thế mà, ai ngờ anh lại lợi dụng đem bán!

- Tôi không bán cho ai cả. Bây giờ tôi sẽ nói hết mọi chuyện – Gútdencô vò nhàu chiếc mũ lưỡi trai trong tay rồi bắt đầu ngượng ngừng nói - Éphorôxinhia là vợ tôi, vợ thực sự. Chồng cô ta chết trong một trận ném bom, gia đình của tôi cũng vậy, chỉ còn lại độc thân con... Và thế là chúng tôi sống với nhau. Cô ta là một người tốt... Chẳng còn lúc nào mà tới phòng đăng kí hôn nhân thay họ của cô ta nữa. Với lại, cũng chẳng cần thiết. Cứ để bọn trẻ mang tên bố chúng. Anh ta là người tốt. Bọn chúng lớn lên sẽ tự biết tất cả. Còn bây giờ tôi tạm thay anh ta làm bố chúng vậy...

- Hoá ra bấy đứa là con người khác? – ông trưởng phòng vẻ không hiểu, đứng dậy bước ra khỏi bàn, ngạc nhiên nhìn Gútdencô.

- Sao lại là con người khác? Bây giờ chúng là con tôi tất cả... Trẻ con bao giờ chẳng cần có bố.

- À, ra thế... Thời buổi này mà tự gánh vào mình một gánh nặng như vậy!

- Bọn chúng còn nhỏ, cũng là người...

Tin này làm tất cả Taisét phải sững sốt. Khi xếp hàng mua bánh mì, bên giếng nước, người ta trao đổi với nhau về anh chàng Gútdencô, một người lạ lùng, tốt bụng, hào phóng mà tham lam...

Chuyện này được nhắc đến không kém phần sôi nổi so với chuyện cái chết vô lí của cụ Xuđacôp, ông nội Gôga mấy năm trước đây.

Chương XII

Hai lần chết

Ở Taisét, người ta còn nhớ rất lâu về cái chết của cụ Xuđacôp, ông nội Gôga, mặc dù ông cụ chết từ hồi chiến tranh chưa xảy ra. Thì dễ thường có ai chết hai lần đâu.

Ai cũng gọi ông cụ là Mirôn Ivanôvích. Thậm chí cả Prônca, con trai cụ, cũng không thể gọi khác ngoài “Mirôn Ivanôvích”, và Gôga cũng cố không chịu thua người lớn về mặt này.

Mirôn Ivanôvích Xuđacôp là một người có thân hình khỏe mạnh. Ông cụ từ Bêlôruxia đến Xibêri từ hồi còn chiến tranh thế giới thứ nhất. Vì có nghề trong tay nên ông cụ nhanh chóng kiếm được việc làm ở ga Taisét, lúc ấy hãy còn bé tí. Bấy giờ ông cụ mua ngôi nhà của lão Crivôukhốp. Lão này cùng gia đình dọn đến ở trên một mảnh đất cạnh sông Biruxa. “Ồn quá, chật quá. Chỉ toàn mùi khói. Thật chẳng được yên thân chút nào”. - Crivôukhốp giải thích việc mình đột ngột dọn nhà đi chỗ khác như vậy.

Ở Taisét lúc ấy chưa có đường lớn, chỉ có mấy chục ngôi nhà làm bằng gỗ thông lâu năm ghép lại, chen chúc nhau dọc hai bên đường tàu như một tổ kiến. Những cây thông cổ thụ to lớn mọc sát vách nhà, mùa xuân vừa đến người ta đã hạ chúng xuống. Mùa hè cây sẽ khô, khi thu về người ta cưa ngắn từng đoạn, chẻ thành củi, chất đồng dưới mái che. Vì thế mà nhiều gốc cây cụt cứ nhô lên giữa các nhà, và đường đi từ nhà này đến nhà nọ ngoằn ngoèo như rắn bò.

Mirôn Ivanôvích làm nghề sửa chữa xe kiểm ray, biết hàn và mạ thiếc rất giỏi. Những người sống lâu năm ở đây thấy ngay ông cụ là một người cần thiết cho vùng. Mirôn Ivanôvích là người đầu tiên ở đây trồng cà chua và trồng dưa chuột trong nhà kính. Cuối tháng Tám, ông cụ hái cà chua xanh, cho vào ủng dạ, để lên lò sưởi hay cạnh đáy cho chín dần, rồi hào phóng đem chia cho người địa phương, cũng vì thế mà vợ cụ, Lukêria day nghiêng cụ suốt ngày đêm. Bất chấp những lời cầu nhàu của bà vợ, Mirôn Ivanôvích vẫn dậm lẳng giềng mình cách trồng dưa chuột, lúc đầu để trong nhà, và sau khi cái lạnh mùa xuân đã qua, đem ra trồng trong nhà kính. Nhiều khi ông còn giúp họ làm nhà kính nữa. Những lúc như thế, bà vợ ông thật như ngồi trên lửa. Thỉnh thoảng bà lại sai cậu bé Prônca đi tìm bố và ra lệnh là không được về một mình. Cậu bé chạy bỏ đi tìm bố (thời ấy vườn nhà cũng rất rộng, ngoài khoai tây,

người ta còn trông cả kiêu mạch, đại mạch và kê nữa), từ xa cậu hỗn hển gọi to:

- Mirôn Ivanôvích! Mirôn Ivanôvích! Mẹ gọi về. Mẹ bảo là con phải dẫn bố về, nếu không mẹ sẽ vạ cổ con.

- Bảo với mẹ là bố sẽ về ngay bây giờ!

- Không! Mirôn Ivanôvích, thế thì con sợ lắm, không dám về đâu – Prônca vẫn buồm bình nói, đưa mắt tức giận nhìn người láng giềng, vì bác ta mà bố cậu không về được.

- Vâng, tôi hiểu. Mirôn Ivanôvích. Bác về đi. Cảm ơn bác đã giúp đỡ. Bây giờ tôi tự làm lấy nốt được rồi, - người láng giềng nói.

Ở nhà, bảo táp đang chờ ông cụ. Lukêria xông vào chồng:

- Tôi với ông ở đây mấy năm rồi, thử hỏi đã cóp nhặt được những gì? Ông dạy không cho người ta, vì tiếng cảm ơn mà đem cây con cho họ, rồi ngày lễ lại bê bát dưa chuột và cà chua đi mời nữa! Chỉ có thằng ngốc mới không lấy tiền! Tất cả những thứ đó phải lấy tiền...

- Thôi đi, bà ơi – Mirôn Ivanôvích cất giọng ồ ồ nói, nhẹ nhàng gạt những ngón tay co quắp vì tức giận của bà vợ khỏi mặt mình – Kìa, đừng để thằng Prônca nó trông thấy...

- Thì đã sao? cứ cho nó thấy, cho nó nhìn vào cái mặt của kẻ phung phí! – Lukêria rít lên, hùng hổ định xông vào cấu mặt chồng.

Cứ thế nhiều năm trôi qua. Láng giềng biết vậy cố tránh không nhờ cụ giúp đỡ, sợ ông cụ khổ. Còn Mirôn Ivanôvích thì ngày một ít nói hơn, rồi dần dần hoàn toàn không tiếp xúc với ai nữa. Được mẹ khen, Prônca cũng tìm đủ trò trêu bỡ: khi thì giấu các thỏi thiếc, khi thì vớt đồ nghề của cụ mỗi nơi một cái, thậm chí mấy lần còn sang phá nhà kính của láng giềng nữa.

Ngay trước chiến tranh, Mirôn Ivanôvích làm thợ đốt lò hơi ở nhà tắm công cộng mới xây bằng gạch. Nhà tắm mới là một sự kiện lớn đối với dân Taisét, mặc dù nhà ai cũng đã có một buồng tắm riêng, rất tốt, và bất kì ông chủ nào cũng lấy làm hãnh diện nếu nhà mình có nhiều người đến tắm, và khách tắm xong hài lòng nói: “Chà, chỗ thay quần áo rộng quá! Hơi mới đặc, dày làm sao! Đá bốc nóng cứ như là lửa ấy! Còn chổi lá à? mềm, thơm, lá non như chổi mới nở...”

Người ta đào móng xây nhà tắm công cộng này từ mùa đông. Thời ấy chưa có máy xúc, tất cả phải làm bằng tay. Trên chỗ sẽ xây nhà tắm suốt ngày đêm từng đồng thân cây to không ngót bị đem ra đốt sưởi. Những người đào đất ngồi xung quanh thông thả hút thuốc, nói với nhau về tình hình thời sự quốc tế. Họ bảo thế nào Hítle cũng đánh Liên Xô, còn cánh trẻ thì có ý kiến ngược lại; chiến tranh sẽ không xảy ra, vì đã kí hiệp ước không tấn công rồi, mà có xảy ra đi nữa, chúng ta cũng sẽ cho Hítle biết tay. Xem đây, chúng ta cũng đã có bao nhiêu tay súng cự phách rồi.

Giamin và các bạn thường hay đến chơi gần đây. Các cậu thích thú đứng nhìn người lớn đào lớp đất đóng băng lâu đời.

Hai người thi nhau quai những chiếc búa tạ nặng xuống đầu những chiếc cọc sắt dài một mét. Tiếng

kim loại va vào nhau chan chát, đập vào tai đến khó chịu, nhưng xem cái công việc khéo léo này. Những chiếc cọc chặm chạp cắm sâu vào lớp đất đóng băng chặt cứng. Có khi người ta đóng mấy cọc lại một chỗ làm thành một hàng rào thép rồi tiếp đến là cả một tảng đất to tướng sụp đổ lấp lánh như quặng.

Công việc tiến hành một cách chậm chạp. Đất được chuyển đi bằng những chiếc xe cút kít trên đường lát gỗ ọp ẹp. Giờ nghỉ trưa, thỉnh thoảng người lớn lại cho các cậu kéo xe, lần nào cũng không quên dặn: “Chở vừa thôi nhé”

Mirôn Ivanôvích làm việc trong nhà tắm hơi mới xây bằng gạch này. Những tưởng bây giờ thì không có gì có thể làm ông cụ lo lắng nữa. Ngay cả lúc áp suất trong lò hơi giảm, và người tắm lấy chậu gỗ âm ỉ vào ghé đá. Mirôn Ivanôvích cũng bình tĩnh nói:

- Không sao. Để lão cho thêm ít than, hơi sẽ bốc, và nước sẽ nóng ngay. Trong đời cái gì cũng phải có tuần tự của nó.

Cả những lúc ngoài đường máy nước bị đóng, ông cụ hoàn toàn không có lỗi, thế mà người tắm vẫn cứ gọi trách. Mirôn Ivanôvích hiểu được vì sao mọi người bực mình. Cụ lại gần tường, nơi treo chiếc máy điện thoại trông như một hộp thư bằng gỗ đóng vụng về, rồi cầm lấy tay quay, quay như xay thịt. Chiếc máy kêu ù ù, lọc cọc, từng tràng chuông ngắn thỉnh thoảng lại réo giật lên. Với cái giọng đều đều và hình như có vẻ còn thích thú nữa. Mirôn Ivanôvích nói:

- Alô, alô! Cho nói với nhà máy nước... Alô!

Có lúc người tắm còn lấy chổi lá hay chậu che người lom khom chạy sang phòng nồi hơi làm âm ỉ lên. Ông cụ vẫn tiếp tục quay máy, bình tĩnh nói:

- Ngồi xuống, làm gì mà như cháy nhà thế? Chỉ tổ cản trở không cho người ta xin nước...

Một hôm, trước khi đóng cửa nhà tắm, ông cụ quan sát kĩ nồi hơi, leo lên gác kiểm tra những thùng nước trên ấy xong tụt xuống bảo bà coi nhà tắm đang lau nền và xếp các chậu không lại một chỗ, đi về, để phòng hơi và phòng tắm đầy cụ quét dọn cho. Bà kia vui mừng cảm ơn cụ, đi về nhà, còn ông cụ thì vào phòng hơi. Ông cụ thường tắm hơi rất nóng, cánh thanh niên trẻ ít có anh nào chịu nổi. Nhưng hôm nay cụ tắm uể oải. Khi chiếc chổi rụng gần hết lá, chỉ còn tro trọi cành không đập vào cái thân già đang giãn ra của ông cụ, ông cụ mới leo xuống để đầu mình dưới vòi nước đang chảy...

Ông cụ kêu lên một tiếng, lấy hai bàn tay mệt mỏi đầy gân xanh che mặt rồi ngồi lên sàn xi măng. Những dòng nước nóng bỏng vẫn tiếp tục chảy trên trán, trên lưng và vai cụ. Vẫn nhắm mắt, cụ mò mẫm như một người mù lần sang phòng cạnh, vắt vả lấm mới sờ thấy vòi nước lạnh, rồi mở khoá cho nước dội lên đầu... Ông cụ không kêu to, không nhảy tung vì đau đón quá sức, mà vẫn như mọi khi, bình tĩnh, lặng lẽ làm những điều trên...

... Sáng hôm sau, bà coi nhà tắm là người đầu tiên nhìn thấy cụ. Cụ nằm bất tỉnh trên sàn nhà, hai tay ôm đầu. Vòi nước lạnh vẫn chảy.

Ở nhà cụ, người ta chẳng lấy làm băn khoăn vì sao hết giờ làm mà không thấy cụ về. Khi sắp ngủ, Gôga hỏi: “Sao mãi không thấy Mirôn Ivanôvích về?” – thì bà cậu bảo – “Ngủ đi cháu, không có chuyện gì xảy ra với Mirôn Ivanôvích đâu”.

Hôm sau người ta báo tin cho gia đình là ông cụ bị bỏng nặng phải đưa vào bệnh viện vào hầu như không còn hi vọng qua khỏi. Cùng ngày hôm ấy, vợ cụ và con trai đã bắt đầu lo chuyện chôn cất. Để khỏi tốn tiền, Prônca quyết định tự đóng lấy áo quan. Hắn nằm trên tấm ván, cộng thêm về phía đầu hai lòng bàn tay nữa rồi ra lệnh cho Gôga lấy bút chì đánh dấu. Đứng dậy, hắn thành thạo ước lượng chiều dài tấm ván, khịt khịt mũi rồi rút ngắn thêm một tí.

- Có lẽ bây giờ thế là ổn... - hắn kết luận.

Mẹ hắn đi lại nói:

- Cao chừng này này...

Gôga và mẹ cậu định khóc nhưng bà nội cậu gạt phăng đi:

- Khóc gì mà khóc? Chúa đòi thì ông ấy phải trả hồn lại cho Chúa, thế thôi!

- Bố ơi, đừng làm hộp cho Mirôn Ivanôvích, ông có giường rồi, - cậu bé Gôga bảo Prônca

- Bác sĩ họ nói, con ạ, là Mirôn Ivanôvích không còn là người của thế giới này nữa, - Prônca an ủi con

- Thế cũng đủ cho ông cụ rồi...

Nhưng, trước con mắt ngạc nhiên của mọi người, Mirôn Ivanôvích đã qua khỏi. Chính cụ cũng không lấy làm mừng như các bác sĩ điều trị cho cụ.

- Một trường hợp độc nhất vô nhị trong ngành y!

- Đã bị bỏng gần một nửa!

- Phải nói là cơ thể cụ khỏe lắm, Mirôn Ivanôvích ạ! - các bác sĩ và y tá vừa tiễn cụ vừa nói.

Khi ông cụ về nhà thì mùa thu đã sắp qua. Tuyết bắt đầu rơi, trời dần dần trở lạnh. Tới cổng người y tá đánh xe ngựa dìu cụ xuống xe, phúi phúi các bụi cỏ trên quần áo cụ.

- Bây giờ để tôi tự đi cũng được, - Xin chân thành cảm ơn mọi người, - Mirôn Ivanôvích nói rồi tự tay mở chiếc cổng to, nặng.

Ông cụ bước vào phòng ngoài và rất ngạc nhiên khi nhìn thấy chiếc quan tài đang dựng cạnh tường.

“Không lẽ bà già đã trả linh hồn cho Chúa rồi sao?” - cụ lo lắng nghĩ - Chắc vì thế mà không ai đến thăm mình” – Ông cụ lại càng ngạc nhiên hơn khi thấy con trai và vợ đang ngồi cạnh bàn trong nhà, ung dung uống trà...

- Kìa ông, Mirôn Ivanôvích! – Gôga ở trên giường sung sướng kêu to.

Cô con dâu từ phía trong bước ra rụt rè nói:

- Chúa đã phù hộ bố! - rồi thút thít khóc, lại đi vào phòng của mình.

- Người ta đã thả cho về rồi à? Mirôn Ivanôvích? - cả vợ và con trai cùng hỏi một lúc.

- Ừ... Không mừng hay sao? Chiếc áo quan là cho ai thế? – ông cụ lo lắng hỏi - Thế mà tôi, lạy Chúa,

cứ sợ là ở nhà có ai đã...

- Bố đóng đậy ông ạ! – Gôga nói to – Bà bảo làm

- Im! Tao xoắn lười bây giờ! Toàn những chuyện không đâu - Mụ Xuđacôva mắng cháu – Mirôn Ivanôvích, mừng cho ông đã khỏi bệnh. Thấy không, chúa nhân đức lắm. Chúa vẫn tha thứ cho những người nô lệ lầm lỗi của mình.

- Và rõ ràng Chúa cũng nhân đức với bà, chứ không đã lôi ruột phanh gan bà ra rồi, - có lẽ đây là lần đầu tiên trong cuộc đời vợ chồng lâu dài của mình, Mirôn Ivanôvích đã nói với vợ gay gắt như vậy. Ông cụ thong thả cởi áo ngoài ra, - Bà nên cho tôi ăn một cái gì thì hơn là ngồi mà nhắc đến Chúa của bà như thế! Bà không thấy ăn cháo bệnh viện tôi chỉ còn xương với da đây à?

- Chẳng trách người ta vẫn nói bác sĩ và y tá; y tiếc gì đấy, cả lũ ăn hết phần của bệnh nhân, thật không sai - mụ già hiểu lời chồng theo ý mình.

- Tôi không bảo thế, - Mirôn Ivanôvích càng giận hơn trước - Họ lấy máu của họ cho tôi, mà bà thì nói “họ ăn hết phần”! Bà nghe chứ, Lukêria, họ lấy máu của họ cho tôi, họ là những người như thế đấy! Tôi gầy là vì tôi không ăn được một tí gì, hiểu không?

- Làm gì mà không hiểu, Mirôn Ivanôvích? – Lukêrai vội nói. Lần đầu tiên trong đời, mụ thấy ông già tức giận thực sự, và mụ thâm hiểu bây giờ không phải là lúc nên cãi lại, - Ông chờ tôi một tí, tôi đi nấu ăn bây giờ...

- Mirôn Ivanôvích, ông ơi, - từ trên giường Gôga nói vọng xuống, - thế mà ở nhà mọi người đã chuẩn bị đưa đám ông rồi đấy. Bà cháu đã nấu rượu và cứ phàn nàn luôn là ông có nhiều bạn quá...

- Có cam đi không, thằng khốn khiếp kia! – Prônca vừa chửi vừa bỏ ra phòng ngoài. Có tiếng thùng, đòn gánh va mạnh vào nhau, và tiếng một cái gì rơi mạnh xuống đất...

- Ít ra cũng để thằng bé yên chứ! - mẹ Gôga rụt rè nói và đi lại gần bố chồng, - Chào bố, Mirôn Ivanôvích, chúc mừng bố đã khỏi bệnh. Chuyện gì đã xảy ra trong nhà tắm thế?

- Để yên cho người ta ăn! Cô ngồi trong góc của mình có hơn không? – Lukêria không bằng lòng, nói.

- Chúng tôi có mấy khi được nói chuyện với nhau đâu, - ông cụ bênh con dâu, - Có lẽ trong nhà tắm bố bị chóng mặt. Già rồi.

Ăn xong, ông già nằm xuống chiếc phản cạnh cửa, rồi nhanh chóng thiếp đi. Nhưng rồi ông cụ cũng chẳng ngủ được. Láng giềng bắt đầu đến thăm cụ. Chẳng mấy chốc căn nhà đã chật ních người đến nỗi lớp băng mỏng trên mặt kính cửa sổ đầy hơi nước. Họ tranh nhau hỏi ông cụ tắm làm sao đến nỗi quên cả đâu là vòi nước nóng, đâu là vòi nước lạnh. Ông cụ nói nhiều về bác sĩ, những người cho cụ máu và da của mình.

- Nghĩa là máu cụ bây giờ là máu người khác, phải không Mirôn Ivanôvích?

- Thật quả có thể! - mụ già lúng túng trong miệng - Trước kia cứ như con cừ non, còn bây giờ thì đồ ai dám cãi lại một câu.

- Bà nên dọn cái gì lên bàn thì hơn. Rượu bà nấu để chờ tôi “khỏi bệnh” ở đâu? Mụ già của tôi thế đấy!

Mụ vợ càu nhàu chui xuống hầm nhà lục lợi hồi lâu rồi cuối cùng cũng mang lên một ít việt quất muối, một bình rượu tự nấu và rượu ngâm phúc bồn tử.

- Nghĩa là, Mirôn Ivanôvích, người ta đã vá lại da cho bác, tôi hiểu thế có đúng không? - cụ lảng giềng Mêphôdi hỏi.

- Đúng thế, chứ không bây giờ tôi đâu còn được nói chuyện với bác ở đây.

- Mirôn Ivanôvích, cụ có thể cho chúng tôi xem người ta vá da người khác cho cụ ở đâu được không? Muốn xem tí thử nó ra làm sao? – một người đã ngà ngà say hỏi

- Ăn uống đi đã, tôi sẽ cho xem sau.

Uống xong hai ba cốc, khách nói chuyện càng hăng hơn trước, hoàn toàn quên hẳn việc ông cụ phải nghỉ. Mà Mirôn Ivanôvích cũng không bảo họ về vì biết những người này đến với ý tốt.

Khi khách ra về thì đêm đã khuya. Ông cụ ngủ thiếp trên phản, đầu gối lên chiếc áo ấm. Mụ già say rượu không ngớt chửi những người lảng giềng đến ăn uống phá sản nhà mụ, rồi mụ lại quay sang mắng chị con dâu thu dọn bát đĩa chậm. Mụ đổ các chỗ rượu ngâm quả uống thừa vào một chiếc cốc, lấy màng phễu lọc lại một lần nữa, vớt xác quả ra sân rồi rót vào chai, để trong góc.

Cầu nguyện xong, lẩm bẩm chửi một lúc nữa, mụ đi nằm.

Chị con dâu lấy chiếc chăn đắp lên người Mirôn Ivanôvích, đứng cạnh cụ một lúc rồi lặng lẽ đi vào buồng mình, ở đây Prônca đang say, khò khè ngáy.

Sáng hôm sau tỉnh dậy, Prônca lại uống rượu nữa. Hẩn choàng lên người chiếc áo ấm, bỏ đi lấy cỏ cho bò. Vợ hắn đun nước nấu cháo lỏng cho bò. Chị này còn đang chưa kịp quàng khăn lên đầu, đã thấy hắn chạy bổ vào nhà như một thằng điên.

- Ngõng... ngõng chết hết cả rồi...

- Chết là chết thế nào, mày nói gì thế? – bà mẹ hắn hoảng sợ nói

- Chết hết rồi, mẹ ạ, con lấy chân đá hai con, dựng thế nào lại ngã ra thế đấy.

Mụ già cuống lên, cho vôi đôi chân không tất vào ủng, một tay xô vào ống áo ấm, tay kia đỡ chiếc khăn trên đầu chạy ra.

Một chốc sau, mụ quay vào, ngồi lên chiếc hòm có bật sắt cạnh giường, hai tay để lên đầu gối, lẩm bẩm như người sắp chết:

- Sao Chúa trừng phạt con thế này? Có ba tá ngõng đều bắt chết dịch cả...

Chị con dâu đứng cạnh lò sưởi, tay vẫn xách chiếc thùng, ngạc nhiên nhìn mẹ chồng. Thậm chí cả khi Mirôn Ivanôvích vào bệnh viện, trông mụ cũng không thảm hại như thế. Lúc ấy mụ chỉ buồn rầu nói: “Thế là Mirôn Ivanôvích đã sống hết đời của mình... Chúa ban cho ông cuộc sống, bây giờ Chúa lấy lại... Mong cho ông được lên thiên đường!”

- Sao lại đứng thế hả? - mẹ quát con dâu - Chạy ngay ra nhà để đồ đạc, trong lúc chúng còn ấm, thì phải nhờ lòng chứ!

- Nhỡ ra chúng bị bệnh truyền nhiễm thì sao? - chị con dâu rụt rè lên tiếng.

- Truyền nhiễm, truyền nhiễm! - mẹ già nhai lại - Đừng có làm như tiểu thư ấy. Đừng có để mất của - Rồi mẹ lại bắt đầu than vãn ầm lên: - Tại mấy đứa hàng xóm ấy mà. Cho chúng ăn, cho chúng uống để thế này đây... Chúng thấy, chúng ghen tị mà. Đứa nào mất cũng cứ xói vào đây nên mới nông nổi này... Không biết rồi sẽ còn gì nữa... - Và cũng ngay liền đó, mẹ quay sang con trai, dịu giọng nói - Còn con, Prônca, chạy giúp vợ con đi... Phải làm nhanh lên để không đứa nào thấy thế mà sung sướng được. Giấu thật nhanh, thật gọn để bịt miệng cái quân lấm mồm, lấm mép lại...

Khoảng 11 giờ thì cả đàn ngỗng đã được vật trụi lông đem xa ra tận mép vườn chờ chiều đi làm về, Prônca sẽ đào hố chôn chúng.

Bực mình Lukêria quay sang chửi chồng, kể ra cũng không lấy gì làm hùng hổ và to tiếng lắm, rằng vì ông mà nhà mẹ gặp tai nạn này. Ông cụ chỉ im lặng đi lại trong phòng, không để ý đến việc bà vợ đang cuống quýt, day nghiến mình. Thỉnh thoảng cụ đến gần chiếc cửa sổ, lấy lòng bàn tay to lớn của mình xoa xoa mặt kính mờ nước, nhìn ra ngoài tuyết trắng. “Mình sẽ ở nhà thêm một vài tuần gì đó rồi đi làm, - cụ nghĩ bụng, vẫn nhìn qua cửa sổ - Làm ở phòng hơi bây giờ cũng vất vả đấy, ban đầu làm anh trông nhà tắm vậy...À, mà cái gì thế kia?” - Mirôn Ivanôvich đưa tay áo lau kính, kêu to:

- Trông kia, bà mày! Lại mà xem có lạ không? Ông cụ phá lên cười vang nhà.

- Không lẽ ông già điên rồi sao? - Lukêria lẩm bẩm rồi đi lại gần chồng - Nào, cái gì mà cười âm lên như thằng điên thế? Đâu? - Mẹ ầy ông cụ ra một bên dán mặt vào tấm kính - Lạy chúa, lạy chúa! - mẹ làm dấu thánh - Hay đây là điềm báo của Chúa?

- Không nhận ra đàn ngỗng của bà à? - Mirôn Ivanôvich cười to đến nỗi Gôga và mẹ cậu hoảng sợ nhìn cụ

- Ông im đi! Ngỗng của tôi chết dịch rồi

Những con ngỗng bị vật trụi lông trần truồng vừa kêu vừa chạy toán loạn trong sân. Một vài con ngã chúi xuống tuyết rồi lại vất vả cố gượng dậy...

- Không lẽ chúng sống lại? - mẹ già sợ sệt hỏi

- Thì chúng có chết đâu, chỉ có bà vội vật lông chúng, thành ra bây giờ chúng phải trần truồng như vậy,

- Mirôn Ivanôvich lại phá lên cười - Mà này, thế hôm qua bà cho chúng ăn gì? - ông cụ quay về phía vợ hỏi

- Như mọi ngày - hạt mạch, bánh mì ngâm nước...

- Hôm qua còn lại bao nhiêu là xác quả ngâm rượu mẹ để ở đâu? - chị con dâu hỏi

- Vứt ra sân... Không lẽ vì chúng ăn phải quả?

Mirôn Ivanôvich lại phá lên cười

- Nghĩa là cả ngỗng chúng cũng uống rượu mừng tôi khỏi bệnh đấy! Thế này thì còn lâu tôi mới chết. Mụ già vừa xuýt xoa kêu lên, vừa cầm chiếc rìu nặng vẫn dùng để chẻ củi, chạy ra sân, bắt đầu chém cổ những con ngỗng trại lông đang nửa say nửa tỉnh.

Còn Mirôn Ivanôvích thì không được sống lâu như cụ nghĩ. Làm người coi nhà tắm được một tuần, một hôm cụ bỗng gặp Đunhia ở ngoài đường, bà này trước kia làm việc ở nhà tắm. Bà này chào cụ rồi trách:

- Đáng nhẽ cụ không nên chiếm mất việc của tôi, Mirôn Ivanôvích ạ, - bà cúi nhìn xuống đất, tay xoắn xoắn góc khăn - Ở nhà tắm khoẻ hơn, lại ấm, còn bây giờ phải làm việc trên tuyến đường sắt, đem xà beng ra mà cạy ray... vác tà vẹt... Sáng dậy không làm sao mà ra khỏi giường được, lưng đau như.

- Đunhia, tôi có biết thế đâu?... Hơn nữa, kẻ cũng bất tiện; để một người như chị phải nhìn những người đàn ông trần truồng.

- Tôi quen rồi, và còn cảm thấy như mình là đàn ông ấy, chứ làm ở đây nặng quá... Mirôn Ivanôvích, cụ đừng giận tôi nhé.

Sau lần gặp ấy, về nhà ông cụ cảm thấy bối rối không yên. Cũng may là tối ấy cụ láng giềng Mêphôđi lại sang. Chưa tới cửa, ông cụ đã oang oang hỏi thăm sức khoẻ chủ nhà rồi đứng yên một chỗ, chiếc mũ không ngớt chuyển từ tay này sang tay kia.

“Ông lão làm sao thế nhỉ?” – Mirôn Ivanôvích cố đoán

- Mirôn Ivanôvích, thấy bác có chổi lá đập nóng lắm... Cho tôi một đôi đi. Con trai tôi, thằng út, Andrây ấy mà, bác nghe chứ, nó vừa từ Mông Cổ về. Nó là cán bộ Hồng Quân, nghe nói đánh bọn Nhật cạnh một chiếc hồ nào đó bên ấy. Nó được thưởng một chiếc huy chương bằng bạc nguyên chất đấy, - cụ Mêđôphi nói một hơi.

- Có ngay, bác Mêđôphi ạ. Để tôi leo lên gác, chọn cho vị anh hùng của bác những chiếc tốt nhất.

- Thế thì cảm ơn bác lắm. Mirôn Ivanôvích ạ!

Mirôn Ivanôvích mặc áo ấm đi ra, một chốc sau nghe rõ tiếng cụ đặt chiếc thang lên gác. Còn cụ Mêđôphi thì vẫn tiếp tục kể về con trai mình cho Lukêra mặc dù mụ này không nghe cụ.

- Cái quân Nhật ấy mà, người bé nhưng đánh hăng lắm - Cụ ngồi lên chiếc hòm gỗ được che bằng một tấm thảm nhiều mảnh vải sặc sỡ may lại, rồi sôi nổi nói tiếp – Nghe nói bọn chúng được dạy tự mổ bụng mình ra đấy. Nếu ai khác mà kể thì có chém tôi cũng chẳng tin, chứ đảng này chính thằng Andrây nhà tôi...

- Hừ,... không lẽ lại thật thế à? – Lukêra lên tiếng.

- Mà cái này có cái tên kì lắm... Kiarakhari gì đấy. Bác Cudia cũng đã kể cho tôi. Bác ta cũng đánh nhau với chúng mà. Có điều, ở ngoài biển, tất nhiên không vất vả như thằng nhà tôi.

Có lẽ ông cụ còn nói rất nhiều về thằng con trai anh hùng của mình nếu bà chủ nhà không thẳng thừng ngắt lời:

- Thôi, nói thế đủ rồi, chứ tai tôi đã mệt lắm. Mong sao Mirôn Ivanôvích chóng xuống. Mà ông ấy làm gì trên ấy mà lâu thế? Leo lên gác, gặp cái nào lấy cái ấy, gì mà phải chọn, tất cả đều như nhau. Hay bác lên xem thử, để tôi soi đèn cho.

Ông cụ miễn cưỡng đứng dậy, Likêria theo sau, tay cẩn thận cầm chiếc đèn.

Cụ Mêphôđi chưa leo lên gác, đã ngạc nhiên hỏi:

- Sao Mirôn của bà ngã nằm xoài như thế kia? Nào, xem nào... - ông cụ nhanh nhẹn leo lên rồi gọi to xuống.. – Đèn, đưa đèn đây. Hình như có chuyện gì xảy ra với Mirôn Ivanôvích thì phải.

Lukêria theo bậc thang nhẹ nhàng leo lên, khẽ nói:

- Lạy chúa, khéo cháy nhà thì khôn!

Ánh lửa soi rõ thân hình bé nhỏ của cụ Mêphôđi bên cạnh Mirôn Ivanôvích to lớn đang nằm xoài. Mặt cụ úp xuống gác sàn, nách cặp chặt mấy bó lá. Chiếc nắp quan tài nặng nề nằm nghiêng chống vênh lên đầu cụ, che lấp nửa mặt. Một chiếc đinh lớn cắm sâu vào thái dương. Dòng máu chảy trên mặt đã kịp đông.

Chương XIII

Đoàn khôi phục đường sắt

Thời gian gần đây, mỗi lần giao công việc cho mỗi người xong, Piôt Pêtrôvích Xamôrucôp thường nói câu mà gần đây ông hay dùng:

- Có hỏi gì không? Không à? Thế thì ai về chỗ nấy.

Trong bụng, ông biết là không nên cư xử với công nhân xưởng ông như thế. Ông sống với họ không phải mới chỉ một ngày, hai ngày, ông biết. Chỉ tại cái lão béo trực béo tròn nọ từ cục tuyến đường sắt xuống, một lần có mặt trong một cuộc họp đã trách nhẹ ông như sau:

- Này đồng chí Xamôrucôp, đồng chí là cán bộ lãnh đạo ngành giao thông, mà giao thông quan trọng thế nào đối với tiền tuyến thì khỏi phải nói. Trên một cương vị như vậy, mà xem cung cách làm ăn của đồng chí chẳng khác gì một đội trưởng sản xuất loại tòi ở nông trang. Thậm chí đến giọng nói cũng chẳng có gì có vẻ là thủ trưởng nữa. Thành ra đồng chí không phải ra lệnh mà nói chuyện bình thường như trong gia đình vậy.

- Sao phải ra lệnh với công nhân làm gì? - Piôt Pêtrôvích hỏi lại, vừa rít mạnh điếu thuốc tự quán đã tắt từ lâu – Thì tất cả họ cũng như tôi và anh đây, thừa hiểu họ đang phải gánh một trách nhiệm lớn thế nào. Ngay cả các em thiếu niên mà hiện nay chiếm 60 phần trăm lực lượng lao động của tôi cũng hiểu được nữa là. – ông dè dặt phát biểu ý kiến của mình.

- Đấy, đấy, tôi biết mà – ông béo nọ đỏ mặt – Tôi khuyên là khuyên cái hay, cái đúng cho anh mà anh

lại tìm cách bào chữa. Thôi, khỏi dài dòng – ông ta đập mạnh lòng bàn tay to béo múp của mình lên mặt bàn - Từ hôm nay trở đi, mỗi lần giao xong việc, anh phải hỏi: “Có hỏi gì không?”. Có thể có người còn chưa hiểu một điều gì đó. Phải bảo đảm dân chủ, và cái quan trọng nhất là điều này sẽ giúp anh tránh khỏi những phiền phức không cần thiết sau này. Trong công tác, ai biết được cái gì có thể xảy ra. Hơn nữa, bằng cách này, anh sẽ tạo cho người dưới quyền điều kiện có thể phát biểu ý kiến của mình - Thấy các nốt sần đã bắt đầu nổi trên khuôn mặt kiểu Mông Cổ của bác đốc công, đại diện cục tuyên nói thêm: - Tôi chỉ khuyên anh điều tốt thôi mà. Nên tin vào kinh nghiệm của tôi.

Và thế là từ đó Piôt Pêtrôvích bắt đầu “bảo hiểm” mình, như bác vẫn hay nói về chuyện này như vậy. Khi hầu như trong phòng chẳng còn ai, Xamôrucốp yêu cầu Giamin ở lại

- Cháu mở giùm bác cửa thông khí, - bác đốc công nói - Việc học thế nào? Anh cháu viết thư về nói gì?

Đám khói thuốc màu xanh lẫn mùi mồ hôi bay qua chiếc cửa sổ hình vuông có song sắt như bay vào một chiếc ống hút khí.

- Sắp tới kì thi... Anh cháu ít viết thư, - tay vẫn giữ quả đấm cánh cửa, Giamin đáp

- Cháu ngồi xuống...

- Cháu rất vội, Piôt Pêtrôvích ạ. Nguyên liệu bây giờ thì xấu mà định mức, bác biết đấy, cứ ngày một tăng...

- Cháu nói đúng, nhưng hôm nay có chuyện cần bàn. Cháu biết không, hiện nay người ta đang thành lập một đoàn khôi phục các tuyến đường sắt. Cần chữa lại các cầu bị gãy, các đoạn đường hỏng. Cháu biết đấy, giao thông hết sức quan trọng đối với tiền tuyến. Không có chúng ta, Giamin ạ, quân đội sẽ không tiến lên được.

- Cháu hiểu, Piôt Pêtrôvích ạ. Bác định cử cháu đi làm tuyên truyền viên ở đâu hay sao? – Giamin nhếch mép cười

- Không, đâu có! À, Giamin này, phòng tổ chức cán bộ cho gọi cháu đấy... Đi đi, sau về báo lại với bác.

Giamin tự tìm hiểu câu trả lời về việc tại sao trưởng phòng tổ chức cán bộ lại đích thân muốn gặp cậu. Giamin vừa đi vừa nhảy từng bước với tay hái những hoa non dây cây dương bên đường. Lối đi được ghép bằng gỗ từ thời chiến tranh mới bắt đầu, tới nay chưa được sửa chữa lại lần nào, thỉnh thoảng vài thanh bị hỏng để trợ những chiếc đinh gỉ. Đang nhảy thế, Giamin bỗng sa chân vào một lỗ hỏng. Để rút chân ra, cậu phải bẻ hẳn cả thanh gỗ mục.

- Có chuyện gì thế, anh? – Giamin bỗng nghe có tiếng thở thở của một phụ nữ.

Cậu ngẩng đầu và thấy một cô gái Xugan còn trẻ, quàng khăn san hoa sắc sỡ, có đôi tua dài.

“Bây giờ thế nào cô ả cũng bám riết lấy mình và lại giở trò bói toán. Kệ thầy ả! Trưởng phòng cán bộ đang chờ mình”. – Giamin nghĩ bụng và rảo bước nhanh hơn.

- Anh thân yêu, đi đâu mà vội thế? Hạnh phúc đang theo anh đây mà anh chẳng thấy gì. Ấy, đấy! Đưa tay cho em xem nào, em sẽ chỉ cho anh hạnh phúc ở đâu. Sau này mới biết là em nói đúng. J-cơ này ! Và sẽ cảm ơn em suốt đời! – Cô gái Xugan bước nhanh theo Giamin.

- Cô buông tôi ra! Sao cứ bám lấy người ta thế? Không thấy chân tôi đang đau đây à? - vừa khập khễnh, Giamin vừa đáp, Liền đấy, cậu thấy một đám đông trẻ con Xugan bản thủ, quần áo sặc sỡ đủ các màu xanh, đỏ, vàng, đang hò hét cạnh bờ giậu...

Những người Xugan lớn khác ngồi dưới gốc dương, phần đông là phụ nữ và người già. Còn cô kia thì vẫn cứ bám chặt lấy Giamin:

- Nào, ông anh, để em đoán cho nào! Chỉ cần cho em một mẩu bánh mì thôi, em sẽ rất cảm ơn, và cho em một phiếu ăn nữa, em sẽ nhớ anh suốt đời...

Những em bé Xugan chìa những cánh tay tí hon màu nâu qua các lỗ hồng bờ giậu rồi kêu lên như một bầy quạ con.

Giamin mà hàng tháng không được tắm rửa, và tóc cũng rối bời lên như thế thì có lẽ cũng có thể bị xem là Xugan được. Áo quần cậu cũng vá chằng chịt, người cũng gầy, đôi mắt cũng to và đen như thế.

- Tôi không có bánh mì, - Giamin nói

- Thế thì xem có tiền không?

Đây không còn là những người Xugan trước chiến tranh thường từng toán lớn tụ tập bên kia bờ sông Taisétca, cạnh máy nước hay trên bãi rộng gần xưởng tà vẹt. Cậu còn nhớ rõ những năm ấy, người Xugan thường toả đi khắp đường, ồn ào rẽ vào các ngõ. Họ đoán số táo bạo lắm và bao giờ cũng đoán đúng cho nhà nọ hoặc nhà kia đã có một tai họa nào đó. Nếu lúc đầu chủ nhà rụt rè và nhìn xem người khách dai dẳng này có lấy cắp cái gì không, thì chỉ cần nghe xong câu đoán thứ nhất, các bà (đàn ông thường cau có đứng cạnh) đã kêu lên một cách chân thành, thậm chí còn có vẻ sung sướng nữa.

- Đoán đúng lắm, đúng lắm! Giỏi thật! Gì thì gì chứ cô ta nói cứ như là đi guốc vào bụng ấy.

Một chốc sau, chính bà chủ nhà lại yêu cầu những người Xugan dùng quân bài bói, và hết sức chăm chú nhìn những ngón tay thon đeo đầy nhẫn đang sờ vuốt những quân bài như sờ vuốt những vật sống.

- Đúng lắm! Quỷ tha ma bắt nhà cô! Đúng thật! – bà chủ nhà sung sướng nói rồi tự mình dẫn thầy bói sang nhà bên cạnh

Bây giờ thì cô Xugan không vội nữa. Vẫn ngồi yên trên ghế, cô lấy giọng đường bệ nói:

- Quân bài của tôi, bà chị xem, không bao giờ nói dối đâu. Những gì chúng tôi nói đều là sự thật, hoàn toàn sự thật và thế nào cũng sẽ xảy ra đúng như tôi nói. Có lẽ bà chị nên đãi tôi một cái gì đấy thì hơn, không nên kiết quá. Quân bài của tôi không ưa những người bủn xỉn.

- Vâng, vâng, có ngay! Ấy, đến tên cô tôi cũng chẳng biết nữa là, - bà chủ nhà tất tưởi chạy ra chạy vào và một lúc sau mang ra một lọ sữa đầy.

Ở nhà bên cạnh, cô Xugan lại càng ra vẻ đàng hoàng hơn. Bây giờ cô ta hãnh diện ngồi xuống, đặt

những ngón tay đầy nhẫn lên những nếp gấp của chiếc váy. Chiếc khăn san hoa sắc sỡ buộc túm sau gáy, bao quanh khuôn mặt ngăm đen đầy vẻ bí ẩn với đôi mắt đẹp xếp rộng. Cô ta nghe phía trong nhà đang có tiếng phụ nữ thì thầm với nhau, tiếng chủ nhà từ chối vẻ nghi ngờ nghe bà láng giềng của mình đang say sưa kể.

- Nào, thì đoán. Thử xem cô nói dối giỏi đến đâu! - chủ nhà nói về thờ ơ, như hoàn toàn không quan tâm gì cả.

- Cho tiền đi, bà chị - cô Xurgan nói, mỉm cười dịu dàng - Những điều tôi sắp nói với bà chị sẽ không bao giờ có ai nói được... Tôi sẽ nói cho bà chị biết cái gì đã làm trái tim hiền hậu của bà chị phải lo lắng lâu nay.

Chủ nhà chìa ra một rúp

- Ấy, ấy, ấy, bà chị, có ai nói hết sự thật cho người khác mà chỉ lấy có mấy xu không? – cô ta cầm đồng tiền vội cho vào chiếc bọc lặn trong váy – bà bạn của bà chị vừa đưa cho tôi ba rúp đấy – Cô Xurgan dịu dàng nhìn về phía nạn nhân thứ nhất của mình.

Bà chủ nhà đưa thêm hai rúp nữa. Cô ta vội cầm ngay và cũng khéo léo nhanh nhẹn như lần trước, lại cho vào bọc

- Bàn tay bà chị, bà chị thân mến, đẹp và trắng lấm. Bà chị cũng đã phải chịu nhiều đau khổ, đáng lẽ bà chị phải được sống như một bà hoàng mới phải. Thử nhìn xem đường này nó chạy mãi tới đâu này? Đi xa lắm đấy... Nào, để tôi xem đường này nữa. Ôi, có một nỗi buồn như tảng đá đang đè nặng trái tim bà chị. Nó không để bà chị yên. Bà chị có kẻ thù, kẻ thù nham hiểm, độc ác. Còn cái này thì tôi chưa rõ lắm. Không hiểu là J hay Q đây. Vì nỗi buồn mà đường này bị mờ và không muốn chỉ rõ cho tôi biết sự thật... - cô ta đưa những ngón tay nhẹ nhàng ve vuốt lòng bàn tay đang run run của bà chủ nhà. Bà này nín thở chăm chú nghe những lời đang tuôn ra từ miệng cô Xurgan, thỉnh thoảng lại tròn đôi mắt nhìn phía bà bạn láng giềng: thấy không, cô ta nói đúng lắm – và thế là tiếp đến, tự bà ta thổ lộ nỗi buồn thầm kín rất phụ nữ của mình.

Khi các bà Xurgan thường cùng đi với lũ trẻ con suốt ngày lang thang từ nhà này sang nhà khác, thì cánh đàn ông của họ nằm ở nhà, trong các lều vải, trên nệm bông, chân vẫn mang ủng, người mặc áo gi-lê nhung. Một số thì ngủ dưới các cỗ xe, số khác ngồi bên đồng lửa, miệng không ngừng rít tẩu, còn bọn trẻ con thì chơi với bầy chó, hề có dịp là chui vào hái trộm quả trong vườn người khác. Còn những đứa khoảng 12-13 tuổi thì đứng đầy sân ga, hầu như có tàu khách hay người nào đi qua cũng bám chặt như đĩa đói:

- Bác ơi cho cháu một xu. Cháu sẽ nhảy bằng bụng, bằng đầu, nhảy 12 lần...

- Thì cứ nhảy đi!

- Không, bác lừa cháu. Đưa tiền trước đã! Cháu có thể nhảy thế này! – và cậu bé Xurgan nhanh nhẹn đập đập đầu bàn chân trần xuống đất, lẩm bẩm hát một điệu gì đấy, rồi ngã sấp xuống đất rồi lại bật

đây - Đây, cháu làm được thế đấy. Nào đưa cháu một xu đi, - cánh tay bần của cậu chìa về phía người xem đòi hỏi.

Nếu người ta cho cậu một đồng 20 xu, thì cậu nhảy đến kiệt sức mới thôi. Không hiểu sao người ta hay bảo bọn trẻ Xugan trồng chuối ngược, hai chân đạp vào không khí.

Một lần từ bờ sông về nhà, Giamin đã thuyết phục các bạn mình lại gần hơn để xem trại của người Xugan. Các cậu rụt rè bước về phía những chiếc lều vải. Lập tức những bầy chó tai to bao vây các cậu, sủa âm ỉ, thực ra thì không có vẻ hung dữ.

Một cậu bé tóc quăn, thò đầu ra từ chiếc lều ngoài cùng, và tiếp đến là một người đàn ông Xugan có râu quai nón đứng dậy, vươn mình, xương kêu răng rắc:

- Các chú đi đâu? Hay là đến gặp tôi? – anh ta cười phá lên

- Chúng cháu muốn xem... - Giamin rụt rè đáp. Các cậu đứng tùm lại với nhau. Dù sao vẫn còn hơi sợ

- Ta đi lại đồng lửa, - anh chàng Xugan nói và dẫn các cậu tới giữa đám trại

Bầy chó ve vẩy những chiếc đuôi xù lông chạy về phía trước, thỉnh thoảng lại quay nhìn các cậu. Cũng ở đây, có những con ngựa đang gặm cỏ, trên cổ chúng treo lủng lẳng những lục lạc đồng. Khịt khịt những con ngựa cũng nhìn về phía các cậu. Cạnh hai con ngựa cái là hai con ngựa con đang bú sữa, trông thật buồn cười, chiếc đuôi ngắn cùn cốn luôn phe phẩy như quạt.

Cạnh đồng lửa mà trên đó có treo một chiếc chảo và một ấm đun nước, khoảng 12 người đang ngồi, gồm người già, nam nữ thanh niên, các bà đứng tuổi và trẻ con.

Anh chàng Xugan nói một câu gì đó với mấy người kia và họ ngồi sát lại, dành chỗ cho các cậu. Hai cậu bé Xugan, nói tiếng Nga rất tồi, đi lại, mỉm cười chìa tay bắt, nhưng liền bị một người lớn bạt tai ngay. Những người lớn khác thì kêu lên, quát chúng, làm chúng phát khóc, vội lùi vào đám đông.

- Bọn tớ sống thế đấy, các cậu ạ, - anh chàng Xugan vui vẻ nói - Lại đây với chúng tớ, người Xugan sống như ngọn gió giữa đồng...

Các cậu đứng im.

- Thế thì mùa đông các bác ở đâu? – Giamin hỏi

- Mùa đông đến, các cậu ạ, là bọn tớ ra đi. Đi tìm mùa xuân. Bọn tớ chỉ biết mùa đông khi nào đến thôi, chưa bao giờ thấy nó cả! – anh ta nói tiếp, hai lỗ mũi dớn rộng, trông thật buồn cười.

- Thế thì khỏi phải nói – Gôga nhận xét đầy ý nghĩa và cảm phục nhìn anh chàng Xugan kia.

Các cậu ở lại với người Xugan đến chiều tối. Ở đây họ không quá vui âm ỉ, không nhảy múa. Ngược lại, họ thường hát những bài hát buồn, nói chuyện với nhau một cách uể oải, như thấm mệt sau khi làm việc nặng. Ai trong ngày kiếm được cái gì, đều mang vào một chiếc lều không lớn lắm. Và rồi từ căn lều đó, vọng ra những giọng nói xúc động, nhiều khi có cả tiếng nức nở.

Mãi ngắm nghía tất cả những cảnh này, các cậu quên cả thời gian. Anh chàng Xugan kia bảo:

- Đến giờ về nhà rồi, kéo bố mẹ các cậu lại mắng. Bọn tớ sống thế đấy... - giọng anh ta đượm một nét

buồn khó tả - Nhưng được cái hoàn toàn tự do

... Trước kia họ sống như vậy. Thế mà bây giờ, họ gần giống những người ăn xin.

- Quả thật, tôi không có bánh mì, chỉ có ba rúp đây – Giamin móc tiền từ túi ra.

Cô Xugan giật lấy tờ ba rúp, vội vàng nhét vào ngực rồi cầm lấy bàn tay Giamin liền thoáng nói một mạch:

- Thế nào cậu cũng sẽ gặp may! J-cơ này. Cậu sẽ còn đi xa. Cậu sẽ thấy hạnh phúc ở một thành phố lớn, trong một ngôi nhà của nhà nước.

- Đây có rõ đường nào là đường nào đâu, chỉ độc giỏi tán – Giamin giật tay mình khỏi những ngón tay đang giữ chặt của cô ả rồi bước đi nhanh.

- Nếu muốn thấy, cậu sẽ thấy, chỉ cần muốn là được, - cô ả ngân giọng nói theo - Những điều tôi nói với cậu là sự thật. J-cơ đây, thế nào cậu cũng gặp may trong đường đời...

- Hơi muộn đấy, đồng chí Samiliép ạ, - trưởng phòng cán bộ tổ chức trách khi Giamin bước vào phòng

- Ngồi xuống, công việc thế nào?

- Bình thường ạ!

- Có muốn xem đây, xem đó không? - vừa lục lại trong đồng giấy, ông trưởng phòng vừa hỏi.

- Ai mà không thích được xem đây, xem đó, - Giamin đáp, vẫn không hiểu ông ta định nói gì.

- Đúng thế, nếu vậy thì lệnh điều động của cậu đây. Từ ngày mai, cậu sẽ thuộc quyền điều khiển của trưởng đoàn khôi phục đường sắt.

- Không, cháu không thể quyết định ngay như vậy được... - Giamin bối rối - Sắp tới cháu phải thi ở trường, hơn nữa, còn phải bàn với mẹ cháu đã, mẹ cháu ở nhà một mình...

- Cần người có học, làm việc tốt, trẻ... Tất cả những điều ấy cậu có cả. Mà rồi cũng không còn ai cử nữa; người thì ốm, người thì đông con, người thì, nói thật ra, không thể cử được...

- Học thì cháu còn kịp... Có điều với mẹ cháu thì thế nào đây? Để cháu về thuyết phục xem...

- Đấy, đấy, ý bác cũng định nói thế. Không học bây giờ thì sau này, đi đâu mà sợ, - ông trưởng phòng vội nói, sung sướng vì đã tìm thêm được “một thợ nguội vào biên chế đoàn”. “Kể ra cái anh chàng thợ nguội này chưa đến 18 tuổi, mình không có quyền cử. Nhưng biết làm thế nào! Trong lệnh phải ghi là anh ta tình nguyện thôi”, - ông trưởng phòng nghĩ.

Được phân công về chỗ mới làm việc, Giamin thấy thích, tuy cậu không muốn bỏ học và để mẹ ở nhà một mình. Cậu bỗng nhớ lời cô gái Xugan nọ: “Cậu sẽ còn đi xa...”

Cậu quyết định chưa nói ngay cho mẹ biết.

Trụ sở của đoàn khôi phục chỉ là một toa chở hàng đứng ở một đoạn đường ray cụt. Chiếc toa khuất sau một gò đất cao có những thanh tà vẹt kê sọc và chiếc đèn pha hình vuông ở phía trên, còn phía bên kia, các bánh xe của toa được giữ chặt bởi những chiếc má phanh bằng thép. Một chiếc cầu thang gỗ

chưa kịp ngả màu đen bản, dẫn vào phía trong toa.

Sau chiếc bàn làm bằng tấm gỗ rộng đóng sơ sài, có một người cao lớn, mặt ốm yếu đang ngồi. Chiếc mũ lưỡi trai đường sắt, không hiểu có phép gì mà vẫn không rơi khỏi gáy anh ta. Anh ta nhanh nhẹn nghe tên tất cả những người đến đây, giao nhiệm vụ và cho về. Anh ta là đoàn trưởng đoàn khôi phục, Vaxili Xécgâyêvích Xurrômiachin. Cạnh đấy là một người đàn ông mặt đỏ, mũi nhọn, mồm nhỏ. Mỗi lần đồng ý với đoàn trưởng, anh ta lại gật đầu, thỉnh thoảng dùng chiếc móng tay cong, chỉ trỏ nên xếp ai vào danh sách này. Đó là đốc công Ladarơ Xêmiônôvích Tabacôp.

Giamin chờ đến lượt mình, đưa giấy điều động:

- Tốt lắm, đang cần thợ nguội, - vẫn không ngừng đầu, đồng chí đoàn trưởng nói.

Trong thời gian chiến tranh, ở Taisét mực được làm từ vỏ hành nên rất mờ và dễ nhoè. Anh ta phải tô đi tô lại họ tên Giamin ba lần, nét chữ mới hiện lên như trên giấy ảnh.

- Đi lại đằng kia, anh bạn – anh đốc công nói và chỉ về phía có một toán gồm phụ nữ, nam thanh niên và những người đàn ông lớn tuổi đang đứng.

Giamin ra khỏi toa, đi lại nhập bọn với những người mà cậu sẽ cùng làm việc.

- Này cậu, cậu là người địa phương à? - một cậu lớn hơn Giamin một chút hỏi Giamin.

- Người địa phương, thì sao?

- Tớ cũng nghĩ vậy. Có thuốc không? Muốn rít một hơi quá

- Tôi không có... - Giamin lúng túng đáp

- Thế cậu có kiếm được ở đâu không?

- Không, ở nhà không ai hút...

- Còn cậu?

- Không...

- Thế cái gì trong túi xách? - rồi hần bỗng giật chiếc túi khỏi tay Giamin dốc ngược xuống đất, làm bánh mì, khoai tây và chai sữa toé ra.

Lúc đầu Giamin còn bối rối, chưa biết làm gì, nhưng cậu liền nghĩ: phải quật lại ngay. Xung quanh sẽ không có ai can thiệp, mà chỉ đứng xem “hai chú gà trống đá nhau” và sẽ không bênh vực ai cả.

Giamin nhìn xuống đất, nhặt vội chai sữa rồi xông vào cậu kia.

Thấy đối thủ của mình cầm chai, cậu kia vội vớ lấy đinh móc.

- Thôi, thôi! - một chị tóc vàng kêu giật lên, đi lại gần hai cậu – Đi đi, không còn việc gì làm nữa hay sao mà đánh nhau! - Chị ta đẩy vai cậu kia quay sang hỏi Giamin – Tên chú là gì?

Giamin nhặt khoai tây cho vào túi, thổi bụi khỏi chiếc bánh, đưa mắt dè dặt nhìn chị tóc vàng nọ

- Giamin...

- Còn tôi là Raia Aléchxâyêva... Chú từ đâu đến?

Giamin kể cho mọi người xung quanh nghe là cậu làm ở xưởng cơ khí, và sống ở đây, ở Taisét. Cậu có

mẹ và các anh cậu đang ở ngoài mặt trận...

Tabacóp ra khỏi toa:

- Sao không làm gì cả thế này? Người ta phát phiếu thực phẩm cho các anh để đừng chơi à? Tại sao mãi bây giờ các toa vẫn đứng nguyên một chỗ?

- Nay, không được quát như thế! Cần giải thích rõ ràng phải làm gì và làm thế nào, - Raia Alécxâyêva mạnh dạn bước lên phía trước.

- Cô biết đang nói với ai không? - Tabacóp nổi nóng

Xurrômachin hiện ra ở trước cửa toa.

- Có gì mà ầm lên thế, các đồng chí? – anh ta điềm tĩnh nói

Toán công nhân tranh nhau nói nhao nhao

- Trật tự nào, các đồng chí! Từng người một, - Xurrômachin ngắt lời, bước xuống đất, - chúng ta phải làm việc ở một nơi quan trọng nhất. Các đồng chí là lực lượng nòng cốt của đoàn. Ở miền tây đất nước mọi người đang chờ chúng ta. Trong vòng ba tháng thôi, chúng ta phải lập xong đoàn khôi phục đường sắt. Tạm thời chưa có gì. Đoàn tàu của chúng ta cần người chưa đủ tất cả các ngành nghề giao thông đường sắt. Tôi nghĩ ai cũng hiểu điều đó...

- Vaxili Xégâyêvích, từ sáng đến giờ họ chẳng đẩy được một cặp bánh xe nào, - anh đốc công xen vào
- Thế mà anh còn nói đến danh dự và trách nhiệm với họ. Họ thì có trời sụp xuống đất cũng chẳng sao.

Toán công nhân lại sôi nổi, có người thậm chí còn chửi thẳng vào đốc công.

- Tabacóp, anh vào toa đi! Rõ ràng là anh đã không chỉ cho họ cụ thể phải làm những gì, - Xurrômachin nói – Đi đi, ta sẽ nói chuyện sau... À, mà phải cử một người nào đấy làm đội trưởng ở đây, ít ra cũng tạm thời.

Đốc công lúng búng nói gì trong miệng rồi miễn cưỡng bước vào toa.

- Đáng lẽ chúng tôi đã dỡ toa này ra từng bộ phận một từ lâu, nhưng nào có biết làm thế nào đâu. Ở đây không ai biết nghề ấy – Raia Alécxâyêva lại lên tiếng.

- Có ai là thợ nguội toa xe không? – Xurrômachin hỏi.

- Tôi là thợ nguội nhưng về đường sắt,... - Giamin phá tan im lặng.

- Anh đã bao giờ thấy người ta tháo toa xe ra rồi lắp lại chưa?

- Ba bốn lần gì đó...

- Tạm thời thế là đủ. Họ tên là gì?

- Samiliép

- Thế thì bây giờ đồng chí sẽ là đội trưởng, đồng chí Samiliép ạ - Xurrômachin nói với giọng cương quyết không ai cãi lại được - Đồng chí hãy cố gắng hướng dẫn mọi người những cái mình biết. Ngày mai, các đồng chí ạ, tôi sẽ cố xin bên cánh phụ trách toa xe một hai thợ nguội nữa. Rồi công việc của ta sẽ đâu vào đấy – Xurrômachin mỉm cười khoan khoái rồi đi vào toa, đóng chặt cửa lại sau lưng.

- Con người mới tốt làm sao!

- Chúng ta là lực lượng chủ chốt anh bảo vậy!

- Thủ trưởng thế mới gọi là thủ trưởng! – có tiếng người hào hứng nói xung quanh.

Giamin bắt đầu giảng giải cho mọi người những điều cơ bản nhất của nghề nguội. Cậu dạy phụ nữ cách cầm búa, cầm đục, cách chặt đinh ốc thế nào để các ren ốc không bị đập. Tạm thời cả đoàn khôi phục chưa có một máy làm đinh ốc nào, nên bây giờ phải quý từng chiếc đinh nhỏ...

Đoàn cũng chưa có cả toa xe để làm xưởng nguội, xưởng dụng cụ và nơi ở. Phải chữa lại các toa xe bị chiến tranh tàn phá đang đứng trong các đường cụt mà những toa này đoàn trưởng cũng phải vất vả lắm mới xin được.

Giamin gọi những người thợ đang học nghề này lại một chiếc toa bị cháy sém, bày cho họ phải tháo dỡ nó ra sao và tên gọi từng bộ phận là gì.

Tháo những đầu đăm bị uốn cong ra. Công nhân đứng nhìn chiếc lò xo ghép thanh và chiếc trục vận vẹo.

- Cái này thì dùng để làm gì? - người ta hỏi Giamin

- Làm gì à? Cho vào rèn tôi lại, sau cho lên máy tiện, tiện đường ốc - đội trưởng giải thích

- Đơn giản thôi mà, - cậu thanh niên cao người mà sáng nay định bắt nạt Giamin lên tiếng.

- Nghe và nhìn thì đơn giản – Giamin nói. - Khi bắt tay vào làm mới thấy là không dễ.

- Ủ, mà Xécgây này, cậu vẫn chẳng thích một việc gì đấy cho ra việc, phải không? Việc này chắc hợp với cậu lắm - một người nào đấy chen vào, làm mọi người cùng cười ồ lên.

- Không sao, để rồi xem ai thích cái gì! – Xécgây chống đỡ

Hồi lâu, cả toán không sao tháo được một chiếc chốt nối giữa trục chính trong toa xe. Giá có hai ba thợ nguội loại khá thì việc chứa toa này chắc sẽ đơn giản và nhanh hơn nhiều. Đằng này ở đây, người thì bảo thế này, kẻ thì nói thế nọ, ai cũng chui xuống hầm xe lấy búa gõ lung tung một lúc rồi chui ra, văng tục bỏ đi. Không biết mọi người còn loay hoay vất vả bao lâu nếu lúc ấy đoàn trưởng không lại. Xurômachin cởi áo khoác, bò xuống gầm xe. Công nhân tò mò đứng chờ kết quả, trong khi thủ trưởng họ vẫn gõ búa đều đều vào chiếc đục.

Một chốc sau đã thấy anh bò ra, người đầy gỉ sắt và dầu ma dút:

- Đây, cái chốt tai hại của các anh đây

Một người đưa cho anh chiếc giẻ sạch:

- Vaxili Xécgâyêvích, anh chùi tay kéo lại dây ra áo quần

- Cám ơn – Xurômachin lau tay rồi trả lại chiếc giẻ.

Anh giảng cách tháo bầu dầu và sử dụng cái kích xe ra sao, nhắc mọi người thế nào cũng phải lót ụ kích, nếu không tàu có thể chạy và dễ xảy ra tai nạn.

Mọi người ăn trưa ngay chỗ làm việc. Họ còn chưa được vào ăn ở nhà ăn, mặc dù ai cũng có phiếu

công nhân. Nước sôi được nấu trong các ấm chè treo trên ngọn lửa, mỗi người một cốc, rắc muối lên bánh mì, bắt đầu ăn. Giamin ngưng ngưng mời các bạn mới của mình lấy sữa cho vào nước chè, và đem chia mỗi người một củ khoai nướng.

- Cậu sẽ đói đấy, - Raia Aléchxâyêva nói

- Không sao, cầm lấy, tôi đủ rồi – Giamin đáp

- Thế thì đưa đây! – Raia cầm lấy chai sữa, nói to với mọi người, - Này, lại đây, anh em ơi. Đội trưởng chiêu đãi sữa đây.

Cậu hồi sáng suýt đánh nhau với Giamin vẫn ngồi yên trên thanh tà vẹt, ra vẻ không nghe gì. Raia trả lại Giamin chiếc chai với một ít sữa còn lại

- Còn anh kia? – Giamin chỉ về phía Xécgây

- Xécgây, đưa cốc lại đây! Và các cậu sẽ trở thành anh em sữa, - Raia cười to - Đừng giận nhau nữa.

Đội trưởng mời chân thành đấy.

- Đi lại kìa, - người ta ẩy vai cậu

Xécgây đi lại, dáng uể oải như muốn tỏ cho mọi người biết là nếu không vì người khác thì cậu chẳng bao giờ thèm cần đến sữa của Giamin. Xécgây đưa cốc, Giamin quá tay dốc hết cho Xécgây nhưng vẫn giữ vẻ như không có chuyện gì xảy ra, rồi lại ngồi điềm tĩnh ăn như trước. Cậu kia thấy vậy bỗng hỏi:

- Nếu sáng nay mình xông vào, cậu có lấy chai đập vào đầu mình không?

- Có, - Giamin cương quyết đáp

- Cậu khá lắm, - nghĩ ngợi một lúc, Xécgây lại nói

Từ hôm ấy, Giamin hầu như bắt đầu một cuộc sống hoàn toàn mới. Người cậu mến nhất là Xurômachin.

Chẳng bao lâu trong đoàn khôi phục đường sắt người ta đã biết là toàn gia đình của trưởng đoàn đã chết trong năm đầu tiên của chiến tranh. Và từ đấy, những người mà bề ngoài trông có vẻ thô kệch, và số mệnh không chiều chuộng họ, đối xử hết sức ân cần với Xurômachin. Mọi chỉ thị của anh ta đều được thực hiện đầy đủ và chính xác. Công nhân quý Xurômachin còn là vì anh ta tối tối thường tới chỗ ở của họ, ngồi nói chuyện lâu với họ, không từ chối kiểu cách chén nước hay bữa cơm nghèo nàn họ mời anh, kể rất hay về cấu tạo các toa xe cho họ nghe, về hệ thống chấp toa tự động, về công tác quản lí đường sắt...

- Tất cả những điều này, các đồng chí cần biết, các đồng chí ạ, - Vaxili Xécgâyêvích nói, - vì chúng ta là những người khôi phục đường sắt.

Anh bao giờ cũng nghiêm khắc, đòi hỏi nhiều nhưng công bằng

Một lần, Lukianốp, một người trầm lặng hỏi anh:

- Vaxili Xécgâyêvích, tại sao anh gọi tất cả chúng tôi bằng “anh”, trong khi nhiều thủ trưởng khác chỉ

gọi chúng tôi cộc lốc là “cậu”, “mày”?

Đôi má trề vàng ệch của Xurômachin bỗng ửng đỏ. Anh lấy từ chiếc hộp ra ít thuốc sợi, quần một điếu. Mọi người xung quanh nhìn, chờ đợi xem anh sẽ trả lời thế nào câu hỏi hắc búa này của Lukianốp. Mà Lukianốp hỏi câu này cũng không phải là ngẫu nhiên. Vài ngày trước đây, bác đã đập lại đốc công Tabacốp khi anh này quát bác:

- Lukianốp, tôi sẽ bắt cậu chịu trách nhiệm về việc này. Vào cái tuổi 50 như cậu đáng lẽ phải làm gương cho người khác theo mới phải. Thế mà cậu?!

- Còn cậu, đốc công ạ, không phải dọa người khác! Trên đầu tôi đã hai thứ tóc, và cậu cũng chỉ đáng vào hàng con của tôi thôi...

- Các đồng chí ạ, thật ra tôi cũng không hiểu tại sao người khác có thể xưng hô với cấp dưới của mình như vậy. Tôi nghĩ đây không phải là vì tình cảm thân mật, - Xurômachin nhếch mép cười - Những người làm thế, họ tự hạ giá trị của mình bằng cách lợi dụng chức vụ, đặt mình cao hơn người khác... Đảng vẫn dạy chúng ta là phải quý trọng mọi người. Các đồng chí cũng biết một người cộng sản mà chúng ta phải luôn luôn học tập, một người không bao giờ nhấn mạnh những ưu điểm và sự vĩ đại của mình, mặc dù bản thân là một thiên tài.

- Lênin - một người nào đó lên tiếng.

- Đúng, Lênin. Người chỉ gọi “cậu” với những người thân thiết nhất.

Trên đường về, Xurômachin quyết định phải nói chuyện nghiêm khắc với đốc công Tabacốp. Tabacốp có thể kể một truyện tiêu lâm hay, có thể vỗ vai công nhân, nhưng mọi người vẫn cảm thấy có cái gì giả dối trong anh ta; và hiểu rằng trong bụng, anh ta tự cho mình hơn hẳn người khác. Anh đốc công này thích tìm một khuyết điểm nào đấy của người khác và nói:

- Làm ăn như thế này thì có thể vào tù chứ chẳng chơi. Thời chiến bây giờ thế đấy! - rồi nhăn nhó cười, nói tiếp: - Nhưng tôi vốn thương người, tôi sẽ ngơ đi cho...

Xurômachin đi tắt qua nhà ga, về toa xe nơi anh ngủ, và cũng là trụ sở của đoàn, hi vọng gặp người bổ sung cho đoàn. Nhiều lần anh đã gặp họ như thế. Dáng người cao, với quân hàm hai sọc với những ngôi sao to, anh nổi bật giữa người khác. Ai mới đến thế nào cũng tìm gặp anh. Nhưng hôm nay Xurômachin không gặp ai. Người ta ngủ trong vườn hoa cạnh nhà ga, trên những tấm gỗ lát đường chờ tàu. Họ là quân nhân, các gia đình sơ tán, hay những chú bé mồ côi bản như ma lem. Cuộc đời của họ bị chiến tranh đảo lộn. Nhưng có thể nhận thấy là chẳng bao lâu nữa chiến tranh sẽ kết thúc; mọi người ngủ say sưa như vừa làm xong một việc lâu dài và khó khăn. Không có cái vẻ hoảng hốt, hỗn loạn, không còn tiếng khóc, tiếng rên mà Xurômachin đã chứng kiến trên các sân ga những năm 41, 42 nữa. Vào toa, Xurômachin đốt nến, cởi quần áo và nằm xuống chiếc giường gỗ cứng, xiêu vẹo của mình. Vừa đọc được mấy trang trong cuốn “Sông Đông êm đềm” anh đã tắt nến. Thiu thiu ngủ, anh sung sướng nghĩ tới việc đoàn khôi phục sẽ lên đường đúng hạn. Thiết bị đang được gửi đến, cán bộ chuyên

môn đang được phái đến. Nhiều người lên đường lòng nhẹ nhõm, nhưng cũng có người sau nhiều buổi nói chuyện căng thẳng ở đảng uỷ mới chịu đi. Xurômachin rất hiểu là ban lãnh đạo đường sắt phải vượt rất nhiều khó khăn, phải rất khéo léo mới cử được người tới làm việc ở đoàn anh. Nơi nào cử người đi thì những người còn lại phải gánh vác hết mọi khó khăn.

Xurômachin thiếp đi vào khoảng hai giờ gì đó, nhưng sáu giờ sáng anh đã dậy. Chỉ có những người đứng tuổi mới ngủ ít như vậy, nhưng Xurômachin mới 37 tuổi.

Chương XIV

Giamin ở lại Taisét

Ba tháng sau, đoàn đã thay đổi đến mức không nhận nổi. Bây giờ là cả một xưởng lớn di động được trang bị nhiều loại máy, xe kiểm ray, cần cầu.

Trụ sở của đoàn được đặt trong một toa khách loại sang có điện chiếu sáng. Lập tức chính quyền địa phương đối với đoàn trở nên kính trọng hơn. Còn câu lạc bộ của đoàn thì đặt trong một chiếc toa nhỏ cũ kĩ. Ở đây người ta có thể tổ chức các buổi nói chuyện chính trị, các buổi diễn thuyết, hội họp và chơi cờ sau giờ làm việc.

Mọi người ai cũng nhớ ngày đẩy chiếc toa xe mới đầu tiên từ đề-pô ra. Lúc đầu công nhân đứng im ngấm “tác phẩm” của mình còn đang sặc mùi sơn, lắng nghe tiếng lăn nhẹ, đều đều của bánh xe. Người nào cũng muốn sờ, muốn thử lại chiếc đỉnh ốc mình đã vận.

- Không lẽ đây là chiếc toa cháy đen đạo nọ? - họ hỏi nhau - Thật khó mà tin được.

- Cậu có nhớ là cậu nói phải vứt nó vào đống sắt vụn không? – Giamin ẩy vai Xécgây – Và không muốn mài lại.

- À, lúc ấy là chuyện khác, còn bây giờ... - Xécgây trông thấy đoàn trưởng kêu to như một chú bé: - Hoan hô Vaxili Xécgâyêvích! Hoan hô tất cả chúng ta! Những lúc thế này phải có rượu sâm banh mà đập tung ra mới phải, như người ta vẫn làm khi hạ thủy một chiếc tàu mới đóng...

- Đây là một ý kiến tốt – Xurômachin tán thành. Khẽ mỉm cười, anh quay sang những người công nhân đang lắng nghe anh, và nói với Xécgây, không còn vẻ đùa nữa – Không sao, Xécgây ạ, thắng lợi rồi, ta sẽ làm điều đó.

- Còn cái này có được không, Vaxili Xécgâyêvích? – Giamin nói và rút trong túi xách ra một chai sữa. Xurômachin chưa kịp nói thì cậu đã kêu lên: “Thì sữa đã thua gì sâm banh nào?” rồi vung tay, đập mạnh chai sữa vào đầu đấm bằng thép. Chiếc chai màu sẫm vỡ tung, sữa chảy ra trắng như bọt sâm banh.

- Hoan hô! Hoan hô! – Xécgây kêu to - Tuyệt!

- Thế này thì quá lắm! – từ phía sau trường đoàn, đốc công Tabacóp nhảy ra – Ai cho phép các anh đập chai thế này? - rồi anh ta mắng Giamin – Và mọi người xung quanh thì lấy làm thích thú. Đáng lẽ phải can ngăn mới phải, thế mà còn cười được!

- Đây là chúng tôi theo tục lệ hạ thủy tàu mới đây – Xécgây nói

- Mày đừng hồng xỏ mũi tao! Thằng ngốc nào nghĩ ra cái lệ này? Tư sản hay sao mà đổ phí sữa như thế?

Mọi người đứng im, lúng túng và bất bình nhìn anh ta.

Vaxili Xécgâyêvích đã chấm dứt tình trạng này. Anh bước lại gần Xécgây để tay lên vai cậu:

- Chúng ta có kém gì những người đóng tàu thủy, Xécgây nhỉ. Tôi nói đúng không các đồng chí?

Gần đúng một tháng trước đây, mọi người đã đón chiếc toa xe đầu tiên được sửa chữa lại như vậy.

Bây giờ thì đã có mấy toa như thế được sửa chữa xong.

Người ta vẫn kính trọng gọi Giamin là “đội trưởng” như trước, dù bây giờ cậu chỉ là một thợ nguội bình thường. Cậu lấy thế làm tự hào và cố hết sức để không mất sự tín nhiệm của mọi người. Thậm chí cậu còn bỏ cả học. Cậu nghĩ bây giờ không phải là lúc học, nếu không anh em sẽ cho mình là “con mọt sách”.

Nhưng rồi một buổi sáng, Giamin được trường đoàn cho gọi lên gấp. Ở đây thầy hiệu trưởng Ruvin Ixacôvích đang chờ cậu. Ông mỉm cười để lộ những chiếc răng to và thưa.

- Đây, cậu ta đây. Hơn một tháng không đi học. Mọi người cứ tưởng là cậu ta ốm, hoá ra ở đây, lại có ảnh treo ngoài bảng danh dự nữa... Tất nhiên, tôi hoàn toàn không có gì phản đối, và rất mừng là cậu ta làm việc tốt như vậy...

- Ngồi xuống, - Vaxili Xécgâyêvích mời Giamin - Thế nào, Samiliép, sao anh không nói gì với tôi về việc học?

- Em không biết.. Em xấu hổ...

- Xấu hổ à? Có ai xấu hổ hiểu biết không? – Xurrômachin đặt cái chặn giấy sang một bên – ông hiệu trưởng cho tôi biết là ở các lớp trên chỉ có tám cậu học thôi, và anh là người thứ chín. Chiến tranh kết thúc sẽ cần nhiều kĩ sư, bác học thế hệ các anh. Thế mà anh còn “xấu hổ”! Xin lỗi, Giamin ạ, tôi cứ tưởng anh là một người đứng đắn cơ đấy. Từ ngày mai nhất thiết anh phải đến trường. Tôi cần những công nhân có học, có kiến thức, anh hiểu chứ?

- Vâng, em hiểu – Giamin rụt rè đáp

- Thôi, anh có thể đi. Tôi sẽ nói chuyện với đốc công sau. Khi chúng tôi trở về, anh sẽ phải học hết trường phổ thông.

... Thật ra mà nói, Giamin học cũng không lấy gì làm xuất sắc lắm. Mỗi lần bị điểm ba, cậu lại cúi đầu, mặt nóng bừng.

Một lần, trong hành lang. Nhura vẽ sung sướng, đi lại gần cậu. Mà cô ta vui vẻ cũng không phải là vô

cớ vì điểm của cô bao giờ cũng là năm – và nói lia lịa:

- Tốt lắm. Ba chữ có phải hai đầu, rồi đầu sẽ vào đấy...

- Còn cậu, toàn là điểm năm...

- Giamin, đừng so sánh. Mình khác, chỉ ăn học thôi, còn cậu là công nhân! - rồi Nhura chuyển ngay sang đề tài khác, mỉm cười bí mật: - Mình vừa nhận được thư của Tamara. Nó viết nhiều về Mátxcova. Giá bọn mình được tới đấy nhỉ... Tamara bảo nhớ Taisét, nhớ rừng taiga, và luôn nhớ tới bọn mình. Nó hỏi cậu đang làm gì, có học không?

Giamin nghe Nhura không chăm chú lắm. Không hiểu sao cậu cứ nghĩ là Tamara vẫn chưa tới Mátxcova, hoá ra cô ta đã ở đấy từ lâu.

- Cậu đang ngủ à? – Nhura hỏi, vẻ không bằng lòng.

Giamin nghĩ là Tamara đã quên cậu. Cô hứa sẽ viết thư cho cậu. Cậu đã gây được thói quen nói chuyện thắm với cô. Giamin rất hi vọng là đoàn khôi phục sẽ đi qua Mátxcova và cậu sẽ gặp Tamara ở đó.

Nhura đứng im. Đôi má tròn lúm đồng tiền của cô ửng hồng. Hình như cô còn mừng vì Giamin có vẻ như thờ ơ với những điều cô nói về Tamara.

- Không có lẽ cậu quên nó rồi sao? – cô hỏi

Tim Nhura lúc này đập mạnh như muốn nhảy khỏi lồng ngực. Cô rất muốn nghe Giamin nói: “Ừ, quên rồi”. Lúc ấy, có lẽ cô sẽ thú thật là cô thích Giamin ngay từ lớp một, khi hai đứa ngồi chung bàn.

- Cậu biết không, đoàn của mình sẽ qua Mátxcova để tới những vùng vừa mới giải phóng. Ở đấy thế nào mình cũng gặp Tamara! – Giamin nói sôi nổi – Mình sẽ điện cho Tamara ra đón

- Cần biết trước các cậu sẽ đến ga nào, vì tàu các cậu không phải là tàu khách, - Nhura khô khan nói Giamin không nhận thấy tâm trạng của Nhura đã đột ngột thay đổi. Cậu nói thêm một cách cương quyết:

- Thế nào mình cũng gặp Tamara ở đấy.

Rồi cậu bỏ đi.

Còn Nhura thì chạy vào một phòng học trống, đóng chặt cửa và ngồi khóc rất lâu ở đấy.

Đã mấy ngày nay đoàn tàu khôi phục sẵn sàng chờ lệnh lên đường đi xa làm nhiệm vụ khó khăn.

Những ngày này, kể ra đoàn trưởng có thể ngồi yên nghỉ ngơi trong toa khách của mình chờ xuất phát.

Thế nhưng khó mà tìm thấy anh ta ở đấy. Anh chạy, quả đúng là chạy thật, dọc theo đoàn tàu, kiểm tra đến hàng chục lần xem các thanh ray, tà vẹt, xe kiểm ray đẩy tay, động cơ và các cỗ máy được xếp trên toa sàn chắc chắn chưa, các cần cầu làm việc thế nào, phụ tùng để đâu.

- Các đồng chí phải nhớ là chúng ta sẽ đi tới một nơi không có cả một chiếc đinh ốc, một chiếc búa, một chiếc đinh. Tất cả đều chờ chúng ta giúp đỡ. Và vậy, hãy kiểm tra lại một lần nữa và một lần nữa tất cả mọi thứ!

Mọi người đều có cảm giác là hình như đoàn trưởng không bao giờ ngủ. Anh ta có thể xuất hiện vào bất cứ giờ nào trong ngày đêm. Một lần, Giamin nghe anh nói với chính trị viên của mình:

- Chúng ta cần tạo việc làm thích hợp và bổ ích cho anh em. Nhân cơ hội bất tiện mà. Một số thì uống rượu, số khác thì đánh bạc. Trong việc này, người có lỗi là anh và tôi đây.

“Mình cũng sẽ vào Đảng để trở thành một người như Vaxili Xécgâyêvích” – Giamin thường nghĩ như vậy.

Giamin nghĩ là khi tàu chạy, chắc Xurômachin thế nào cũng nghỉ ngơi, lúc ấy anh sẽ ngồi yên mà ngắm qua cửa sổ, nhìn những cột điện thoại vùn vụt chạy trở lại. Cậu không ngờ là ngay trên đường, Xurômachin vẫn chạy như trước, không biết mệt là gì, từ đầu tàu đến cuối tàu để xem mọi người có khỏe không, đòi các ga phải cho tàu anh xuất phát sớm nhất, đánh điện cho các ga sắp tới yêu cầu chuẩn bị trước thực phẩm và than đá...

Nhưng tất cả những điều này Giamin không được chứng kiến. Một ngày trước khi lên đường, cậu bỗng thấy đau nhói phía bên phải bụng.

- Cậu làm sao thế? – Xécgây đứng bên cạnh, hỏi

- Không sao. Bụng mình thế nào ấy...

- Chắc ăn phải cái gì. Cũng chóng khỏi thôi. Mình vẫn hay bị thế.

Giamin thử đếm từ một đến một nghìn để thời gian trôi nhanh hơn và quên đau. Áo ướt đầm mồ hôi, môi nóng bừng, nhưng cậu vẫn ngại không muốn nói với đốc công.

- Hay cậu xin nghỉ đi? – Xécgây lại nói

- Không, mình sẽ cố chịu tới lúc tan tầm...

Lúc ấy, Raia Aléchxâyêva đi lại. Chị liền bảo Xécgây chạy tìm y sĩ của đoàn. Trong lúc Xécgây đi hỏi có ai thấy y sĩ ở đâu không thì Giamin lại càng cảm thấy hết sức khó chịu. Cậu trả lời các câu hỏi một cách khó nhọc. Miệng cậu khô, luôn mở để hơi không khí. Thấy vậy, Raia chạy ra đường, chặn một chiếc xe ngựa, khẩn khoản nói với người đánh xe nhờ chở một người bệnh nặng vào bệnh viện.

- Xe tôi có phải xe cứu thương đâu? – anh ta cúi kính đáp - Người ta còn đang khởi việc chưa làm...

- Vâng, vâng, nhưng anh ốm sắp chết!

- Thì can gì đến tôi? Tôi cũng còn việc của tôi chứ... - anh ta chưa dứt lời, Raia xông tới nắm lấy cương ngựa.

- Nào đi! – cô hét lên – Anh không có tim à?

- Cô kia, muốn kêu gì thì kêu, nhưng đừng có sờ tay vào đấy, kéo tôi lại quật cho mấy roi bây giờ, - người đánh xe dọa

- Đồ keo bần, đáng nguyên rủa! – và Raia còn tuôn ra một tràng những lời không lấy gì làm dễ nghe nữa – lúc ấy mấy người dìu Giamin mặt tái nhợt đi ra.

Raia cởi chiếc áo ấm của mình rải lên sàn xe, một người trong đám công nhân đưa thêm chiếc nữa, và

đặt Giamin nằm lên đấy.

- Này bác ơi, bác làm ơn cho xe chạy nhanh vào bệnh viện nhé, - tay đỡ đầu Giamin, Raia dịu giọng nói.

- Nào, Xécco đi đi, người đánh xe thúc ngựa và lúng búng: Lúc thì “bác ơi, làm ơn”, lúc thì như muốn nuốt sống người ta. Thật chẳng hiểu cô là ai. Còn tôi? Tôi có đồng ý không à? Được... Đây là ngựa nhà nước, nó đã chạy suốt ngày hôm nay. Lưỡi của cô, cô gái ạ, thật chẳng khác gì miệng súng máy...

- Bác nói nhiều quá đấy, bác ạ. Cho xe chạy thôi. – Raia ngắt lời người đánh xe rồi cúi xuống người ốm, dịu dàng nói: - Gắng chịu tí nhé, đến nơi bây giờ.

... Ngay ngày hôm ấy, người ta đã mổ cho Giamin. Thì ra cậu bị đau ruột thừa cấp tính. Nếu để chậm nửa giờ nữa, việc cứu chữa sẽ rất khó khăn.

Ba ngày sau, Raia Alécxâyêva và Xécgây đến thăm Giamin. Họ mang theo đường, kẹo làm bằng bột hoa quả và một bức thư ngắn từ biệt của anh em trong đoàn.

Đọc xong, Giamin lo lắng hỏi:

- Đoàn sắp lên đường à?

- Vâng, ba giờ nữa...

- Còn tôi thì sao?

- Biết làm thế nào, đội trưởng. Một khi không may phải thế, -Raia đáp - Bọn mình ai cũng lấy làm tiếc. Sống với cậu quen rồi... Nhưng không sao, cậu sẽ ở nhà... Cậu khá lắm! Đoàn trưởng cứ tiếc mãi... Anh ấy nói rồi cậu sẽ trở thành một cán bộ lãnh đạo tốt. Đường và kẹo đây là do anh ta gửi đến, không hiểu kiếm đâu ở một nhà ăn đặc biệt. Anh ta bận chạy việc không thể đến thăm được.

- Cậu biết không, đoàn trưởng không cho đốc công Tabacóp cùng đi – Xécgây nói - Bảo ở đấy công việc phức tạp, sợ anh ta không đương nổi, vì anh ta không biết làm việc với mọi người. Thay Tabacóp, người ta cử đến một anh chàng rất trẻ, từ mặt trận mới về. Trước chiến tranh, anh này học ở Trường đại học giao thông đường sắt Mátxcova. Anh ta vừa điều trị ở quân y viện Ircútơ, ngực đầy huân chương! – Xécgây đưa tay xoa khắp ngực, cười như chính mình được tặng những huân chương ấy. Giamin lắng nghe, hồi hộp quá không nói được gì. Cậu không sao hình dung nổi là cả đoàn lên đường mà cậu lại ở nhà. Vì với đoàn tàu khôi phục này, cậu còn có một ước mơ lớn nữa, là dưới làn đạn, trong khói bom, cậu sẽ không ngại hi sinh, xông lên sửa chữa những đoạn đường sắt bị hỏng và những chiếc cầu bị đánh sập... Và lúc ấy, thế nào cậu cũng sẽ được kết nạp vào Đảng.

- Các đồng chí, đã hết giờ thăm bệnh nhân. Người bệnh cần được yên tĩnh, - chị y tá đã đứng tuổi nghiêm khắc nói và mở cửa phòng bệnh.

Giamin kéo lại chiếc chăn bị tuột không cầm được nước mắt, hỏi:

- Đã đi rồi à?

- Cậu thấy đấy, người ta đuổi... Ở đây đầy đủ tiện nghi và sạch quá. Mình có nằm đây suốt đời cũng

được – Xécgây khẽ nói.

- Thôi bọn mình đi, đội trưởng nhé. Đừng buồn. – Raia đặt môi mình lên má nóng của Giamin - Thiếu cậu bọn mình cũng sẽ buồn... - Cô khẽ vỗ vai Giamin và đưa tay vuốt mái tóc cứng của cậu – Ta đi thôi. Xécgây.

Xécgây bước hai bước về phía cửa, chạy nhào lại ôm Giamin rồi chạy ra khỏi phòng.

Chương XV

Trở lại xưởng cơ khí

Ra viện, Giamin trở lại xưởng cơ khí. Các bạn sung sướng đón cậu. Những bác công nhân lớn tuổi bắt tay, hỏi han về tình hình sức khỏe và hầu như người nào cũng nói:

- Nghĩa là cậu đã trở lại với bọn mình? Tốt lắm. Chứ không, bây giờ đàn ông còn lại ít lắm, chỉ độc có đàn bà và trẻ con...

Giamin sung sướng nhận thấy mình là người cần thiết đối với xưởng. Cậu lúng túng đáp lại như thanh minh:

- Cháu bị ốm nên người ta để lại...

Giờ giải lao, các cậu khác vây quanh Giamin, tranh nhau kể cho cậu nghe chuyện xưởng. Giamin biết được là bây giờ thợ nguội Nunhikianốp ít khi ở xưởng mà thường đi đây đi đó dạy nghề cho người khác. Anh ta không thích việc này, mà để mất người như thế đốc công Xamôrucốp cũng không lấy làm mừng.

Các cậu rất khoái chiếc xe tải một tấn rưỡi chạy bằng củi và kể về chiếc “Xamôva” tự hành này một cách say sưa với đủ các chi tiết. Người lái nó là Tôlia Xidóp, 16 tuổi, trước đây lái xe kiểm ray. Cậu thanh niên không lấy gì làm bảnh trai, tóc vàng hoe này đã mấy tháng liên loay hoay với chiếc xe mà người ta đã bỏ đi từ hồi trước chiến tranh, đứng gổ sau sân xưởng. Để chữa nó, Tôlia đã khéo léo tranh thủ sự giúp đỡ của một số thợ cơ khí, thợ hàn và thợ nguội có kinh nghiệm. Họ làm tất cả những gì Tôlia yêu cầu, nhưng trong bụng có lẽ ít người tin là đồng sắt này một ngày nào đó có thể chạy được. Khi chiếc xe được chữa xong thì một vấn đề mới nảy ra: kiếm đâu ra bánh xe? Tôlia đã hỏi tất cả các lái xe, lùng hết mọi ga-ra, nhưng ở đâu người ta cũng bảo cậu: “Thì bọn mình cũng không có!”. Thủ trưởng tuyến đường sắt mà cậu yêu cầu giúp đỡ, đã gửi giấy đi khắp nơi, cho tới khi từ Ircútxcơ người ta gửi đến một bộ bánh xe cũ kỹ, phẳng lì như đầu một anh hói. Nhưng cái đó không hề làm Tôlia buồn. Cậu mỉm cười sung sướng, đưa tay xoa mặt bánh sáng loáng nói:

- Không sao, móc xích vào, chạy cứ gọi là như máy kéo!

Và rồi một hôm, chiếc xe kì lạ kia đã từ ga-ra bò ra, phụt khói vàng sặc sụa. Nhiều người bỏ cả việc

chạy ra xem sản phẩm của Xidóp. Còn Xamôrucốp, một người luôn nghiêm khắc, thì đang giấu nụ cười trong bộ ria ám khói của mình, báo cáo bằng điện thoại lên thủ trưởng tuyến đường sắt:

- Xidóp, Tôlia Xidóp đây, ma lạnh thật. Cậu ta đang cho xe chạy trong sân! Có ngộ không?

Mỗi ngày Tôlia ngồi sau tay lái từ 12 đến 14 giờ, nhiều khi còn ngủ ngay ở đây. Cậu chở than, các thanh ốp cũ, đinh ray cho phân xưởng rèn. Lúc rồi cậu còn chở cả khoai tây cho công nhân, chở cỏ khô mà cậu đã trực tiếp giúp chắt lên xe. Người lớn lấy làm ngạc nhiên trước sức chịu đựng và tính kiên nhẫn của cậu.

Thỉnh thoảng thủ trưởng tuyến đường sắt lại mời Tôlia vào phòng mình. Đầu tiên, ông nói xa xôi như: thế nào, đồng chí Xidóp, khỏe mạnh chứ và không làm việc quá sức đấy chứ, có mua được gì bằng phiếu lương thực không, có chuyện gì cứ trực tiếp gặp tôi... Và cái xe vẫn chạy đấy chứ? Tôlia gật đầu, nói là xe chạy bình thường, mọi việc đều tốt đẹp. Tiếp đó, giọng thủ trưởng trở nên cứng rắn hơn, và ông yêu cầu Tôlia đánh xe đến nơi khó khăn nhất lúc ấy

- Vâng, - Tôlia nói

- Tôi nghĩ, ba ngày về được chứ?

- Vâng, cháu đã đến đây – Tôlia bình tĩnh đáp

Tôlia được Xtêpan Xôcôlốp đưa vào xưởng cơ khí. Trước đây, suốt mấy tháng cậu chuyên đi tàu lậu vé tìm mẹ và các em cậu bị lạc ở Kirốp

Xtêpan nhìn thấy Tôlia khi cậu đang đứng cạnh cửa nhà ăn, mắt dán chặt vào những đĩa xúp tầm ma

- Này cậu bé, con ai và từ đâu đến? – Xtêpan cho xe của mình lăn lại gần, hỏi.

- Cháu từ Leningrat...

- Đi xa đấy... Bố mẹ đâu?

- Bố là dân quân, còn mẹ và các em cháu thì lạc ở Kirốp...

- Thì ra tình cảnh của anh bạn cũng gay nhỉ?

- Vâng...

- Bao nhiêu tuổi rồi?

- Đã 16 rồi ạ...

- Trông bề ngoài có vẻ ít hơn... Có muốn ăn không?

- Ai bây giờ không muốn ăn?

- Cậu nói đúng. Nếu vậy thì đi...

Tôlia kiên nhẫn đứng chờ cô bán hàng dùng kéo cắt ô phiếu của Xtêpan.

- Cô ta không ăn lận của bác chứ? – Tôlia hỏi khi hai người ngồi xuống bàn.

- Không! Sao lại thế?

- Sao cô ta cắt có vẻ nhiều thế?

- À, vì bác đặt cho cháu một lúc hai suất mà.

- Ra thế, cảm ơn bác...

Trong khi ăn, Xtêpan biết được là Tôlia biết lái ô tô; trước kia cậu trong nhóm học nghề.

- À này, cạnh xưởng cơ khí có chiếc xe “Xamôva”, cháu có chữa cho nó chạy được không? Nếu được thì hoan hô giai cấp công nhân Leningrat!

- Cần xem đã... - Tôlia nói về người lớn.

Người ta ghi tên cậu là học nghề thợ nguội và cho lái máy kiểm ray. Bốn tháng sau cậu đã đi trên chiếc “Xamôva” của mình.

Tất cả những điều này mãi sau Giamin mới biết, khi cậu tiếp xúc nhiều hơn với Tôlia. Còn bây giờ, cậu hơi lơ đãng nghe các bạn tranh nhau kể về những gì đã xảy ra trong khi cậu đi vắng.

- Samiliép, Piôt Pêtrôvích cho gọi cậu đấy, - vừa đổ rác vào thùng, thím lao công Dina bảo Giamin – Mà sao lâu nay không thấy cậu đâu cả?

- Cháu đi công tác...

Khuôn mặt đầy râu xanh đen của Piôt Pêtrôvích có vẻ lo lắng

- Cháu đã thấy người ta gửi kèm cho bác bao nhiêu là chàng trai và cô gái rồi chứ? Cấp trên họ cứ nghĩ là “Xamôrucốp sẽ đảm nhận được. Anh ta khỏe lắm”. Thế mà bác đã bắt đầu thấy sức khỏe đang suy sụp dần. Kìa, ngồi xuống. Cháu biết đấy, trong bọn họ chưa ai bao giờ biết cầm búa trong tay là gì. Xtêpan Xôcôlốp chuẩn bị dụng cụ cho họ... Công việc thế đấy. Còn cháu thế nào? Vừa rồi làm mẹ cháu cuống lên. Khi cháu vào viện, mẹ cháu chạy lại đây. May mà không sao. Bố trí cháu vào đâu bây giờ nhỉ?

- Đâu cũng được... - Giamin nhún vai, cảm thấy lúng túng, khi thấy đốc công nói về việc của xưởng với cậu một cách tin tưởng như vậy. Cậu rút rờ đặt giấy phép nghỉ việc của bác sĩ lên bàn.

- Đi đâu cũng được... tốt, tốt. Đội cháu bây giờ do Côlia phụ trách – ông vân vê tờ giấy trong tay - Được, hay cháu sang làm bên phân xưởng dụng cụ một hai tháng, giúp Xtêpan. Khi nào khỏe hẳn ta sẽ xem sau, được không?

- Vâng

- Hôm nay còn nghỉ, mai đi làm. Có điều là không được mất tinh thần đấy.

Ở phòng Xamôrucốp ra, Giamin lại tạt vào chỗ các bạn.

Côlia mài nhặt một thanh ốp đường ray nên không nhận ngay ra bạn. Thanh ốp thuộc cỡ lớn, vụn sắt tuôn ra từ mũi đục, nóng đến nỗi làm sôi cả dầu mỡ. Côlia làm việc nhịp nhàng, say sưa, mỗi lần đóng búa lại khẽ “ự” lên trong cuống họng. Tóc cậu đầm mồ hôi, bện lại với nhau. Trên tường, bên cạnh có treo một chiếc cờ nhỏ ba góc với dòng chữ vàng in nền đỏ: “Đội thanh niên tiên tiến”.

Côlia ngừng chặt, để chiếc búa sang bên cạnh, lấy tay lau những giọt mồ hôi lớn trên trán, và chỉ lúc này cậu mới nhìn thấy Giamin.

- Đến lâu chưa? - cậu hỏi - Thậm chí bọn tớ không vào bệnh viện thăm cậu được. Suốt cả tháng ở trên

mặt đường. Thay ray mà. Hầu như làm suốt ngày đêm. Thế nào, đốc công bố trí cậu ở đâu?

- Tạm thời làm việc với bố cậu, sau sẽ hay, bác ấy bảo thế.

Gôga và Vichia đi lại. Mỗi cậu vác trên vai bảy thanh ốp. Hai cậu ném chúng xuống đất đánh ầm một cái.

Các cô gái làm việc bên những máy khoan và máy tiện tò mò nhìn sang cánh thợ nguội. Khi Giamin sang phân xưởng dụng cụ, một cô hỏi Côlia:

- Ai vừa nói chuyện với cậu đấy? Sao mặt cậu ta xanh như vậy?

- Đội trưởng cũ của bọn mình đấy, Samiliép. Còn da xanh à? Cậu mà bị người ta rạch bụng ra thì da cũng thế. Bây giờ cậu ta sẽ làm việc ở đây.

Hôm ấy Giamin tới trường. Người đầu tiên cậu gặp là Valêra. Vừa chữa lại áo dạ phần dưới dây nịt, cậu ta cười mỉa:

- Nghe nói cậu đã đi cùng đoàn khôi phục rồi cơ mà...

- Mình cũng nghe nói là toàn lớp mười đang làm việc ở nông trang mà cậu thì nhởn nhơ ăn diện ở đây, - Giamin đập lại

- Nhưng mình có giấy nghỉ.... Mình ốm... Vừa mới đưa cho hiệu trưởng xong...

- Cứ trông đấy thì biết cậu ốm hay không. Béo mượt như một con lợn con. Có bắt đi kéo cày thì cũng đáng...

- Thì việc gì đến cậu? – hai má Valêra bừng đỏ - Cậu có làm thì cứ việc làm, còn chuyện học tập ở trường thì đừng xỏ mũi vào. Việc của cậu là nhặt cho nhiều, ném cho xa....

- Để bây giờ tao cho mày xe thế nào là “nhặt nhiều ném xa” này! Mọi người đang phải làm thay mày – Giamin nắm chặt nắm đấm, xông lại Valêra.

Cậu cảm phần đến tốt độ, mắt như mờ hẩn đi. Sự bất công được hợp pháp hoá bằng giấy phép của bác sĩ là một lời thách thức, một sự nhạo báng đối với cậu và các bạn!

- Đây, giấy phép của mày đây! – Giamin tát mạnh vào cái mặt của Valêra – Cho chừa cái thói nhạo người!

Valêra cũng xông vào đối thủ của mình

- Bây giờ tao sẽ cho mày biết tay!

- Về nhà học đấm đi đã! – Giamin khoá trái tay cậu ta lại, đè đập đầu xuống đất.

- Ái! Đau! Buông ra! – Valêra kêu thét lên

Bỗng một giọng nói nghiêm khắc vang lên sau lưng hai cậu:

- Không được đánh nhau nữa ! Valêra, em ốm kia mà? Có chuyện gì thế? – Ruvim Ixacôvích nghiêm khắc hỏi

Cả hai đứng im

- Thế nào, không nghe tôi hỏi gì à? Nếu vậy để tôi nhắc lại; chuyện gì đã xảy ra? - Giọng ông hiệu

trưởng vang lên trong hành lang. Ông bực mình nhắc kính khỏi mắt, hấp háy đôi mắt cận thị.

- Dạ, chúng em chỉ... thế thôi ạ - Giamin rụt rè nói

- Cậu ấy đánh em trước, - Valêra cũng lên tiếng.

- Các em thật chẳng khác gì trẻ con. Còn em, Daixép hay đấy... Đã ốm, phải về nhà.

- Thế thầy nghĩ người ta cho em giấy này là không đúng hay sao? Nghĩa là bác sĩ nói dối? – Valêra trâng tráo nhìn ông.

- Tôi đã cho em nghỉ việc ở nông trường theo giấy ấy. Người ốm phải nằm trên giường chứ không phải gây sự đánh nhau.

- Không phải em gây sự mà cậu ấy đánh em trước...

- Tôi không hỏi anh đánh trước, ai đánh sau. Người ốm, một khi được phép nghỉ lao động chân tay, phải có một chế độ thích hợp. Em hiểu tôi chứ? - giọng ông run lên – Thôi, về nghỉ! Còn em, Samiliép, theo tôi.

Valêra khinh khỉnh mỉm cười, như muốn tỏ ra cậu có thể không nghe lời, nhưng rồi cũng miễn cưỡng bỏ đi.

- Em không xấu hổ à, Giamin? – Ruvim Ixacôvích nói khi hai người đến phòng ông - Một công nhân, một người tự lập mà hành động như một đứa trẻ - Ông đi đi lại lại trong phòng, luôn xoa xoa mấy đầu ngón tay thon, nhỏ như muốn giật chúng ra khỏi bàn tay – Thế nào, định ngồi im mãi hay sao?

- Thưa không, Ruvim Ixacôvích ạ, em tiếc là chưa kịp nện cho hấn một trận nên thân!

- Cái gì? - cặp kính của ông tụt xuống gần đầu mũi.

- Vâng, em lấy làm tiếc. Hấn trâng tráo lắm. Thầy cũng biết là hấn khoẻ như vâm, vẫn cho nghỉ theo chế độ nằm giường. Chỗ em làm việc ít khi có ai nghỉ, mặc dù được phép nghỉ, ngay cả khi sốt cũng vậy. Chỉ trừ lúc không thể dậy được mới thôi... Không lẽ thầy lại tin là hấn ốm thật?

- Ngồi xuống... Cậu ấy có giấy chứng nhận là đang ốm... Thôi, không cần nói thêm về chuyện này nữa.

– ông gõ gõ đầu ngón tay xuống bàn – Công việc của em ra sao? Việc học hành sẽ ra sao đây?

- Em ốm... Bây giờ khỏi rồi. Ngày mai em sẽ đi làm, - Giamin lơ đãng nói, cố tránh nhìn vào mặt ông hiệu trưởng - Thậm chí tất cả các cô gái cũng đi nông trang, - cậu bỗng nói - Chẳng nhẽ thầy lại chịu thế được, Ruvim Ixacôvích?

- Tôi đã yêu cầu Daixép phải lập tức tới nông trang nhưng cậu ta mang giấy phép bác sĩ lại. Thành ra đành chịu.

- Thế thì còn sự thật thì sao? Chính nghĩa thì sao?

- Sao à, phải đấu tranh, em ạ...

Giamin cảm thấy mình không nên nói tiếp về chuyện này nữa.

Ruvim Ixacôvích phá tan sự im lặng kéo dài:

- Không nên bỏ học, Giamin à. Mà chỉ còn có một năm nữa thôi. Hãy cố lên. Em có nhớ là em đã hứa

với Xurômiachin rồi không?

- Em sẽ học, thừa thầy Ruvim Ixacôvích ạ. Bây giờ đỡ vất vả hơn. Em sẽ làm một ca... Sau này thế nào em cũng sẽ tới Mátxcova, sẽ thi vào đại học...

Chương XVI

Chuyến tàu đặc biệt

Giamin làm ở xưởng dụng cụ đã được ba tuần. Bao giờ cậu cũng có cái cảm giác bất tiện, như thể người nào cũng dí ngón tay vào lưng cậu và nghĩ: “Khéo kiếm cho mình một chỗ ấm quá đấy chứ!”. Vâng, ở đây quá ấm, dễ chịu và yên tĩnh thật. Những chiếc dụng cụ mới toả mùi như mùi rong biển. Lúc còn sống, cụ Cudia vẫn bảo là trong nhà không hiểu sao sất có mùi rong biển. Ở xưởng cơ khí chưa ai thấy biển bao giờ và mọi người tin ở lời bác thuỷ thủ già. Thật ra không phải không có người cho ông cụ là kì quặc.

Nhiều lần, khi thấy các bạn bới từng tấn sắt vụn, tìm chặt các thanh ốp ngoài trời lạnh, Giamin đỏ mặt bảo Xtêpan là cậu sẽ không làm việc ở phân xưởng dụng cụ nữa.

Khi ấy ở phân xưởng rèn và nguội, có những chiếc cửa sổ chiếu sáng đặc biệt thuận lợi. Những người đục lỗ ngoài trời thường ghen tị với những người làm việc ở nơi ấm.

- Không sao, cháu ạ - Xtêpan nói – Cháu tưởng bác không nghĩ gì khi thấy các cháu còn bé mà phải khuân những thanh sắt nặng thế à? Trước kia bác có bao giờ để cô Grunhia khuân cái gì nặng đâu. Thế mà, bây giờ bác chỉ ngồi trên xe này và nhìn thôi – bác nói rồi vỗ mạnh bàn tay to của mình xuống bánh xe – Cháu ở đây cho khoẻ hẳn đã. Người ta mổ bụng cháu chứ có phải xước tí tay tí chân gì... Còn việc cháu thấy khó coi, thế là tốt. Thằng Côlia nhà bác đi làm về mệt là như thế mà vẫn lại gần mẹ: “Đẻ đấy, con xách nước, lấy củi cho...”

Không biết Giamin còn phải làm ở phân xưởng dụng cụ bao lâu nữa, nếu một sáng tháng Giêng trời xanh, đốc công không cho triệu tập tất cả mọi người tới phân xưởng nguội. Người hơi cúi xuống, hai tay chắp sau lưng, đốc công đi lại trước công nhân. Sau ông là người đại diện tuyến đường sắt, mặt nhợt nhạt, mặc chiếc áo ấm có đeo phù hiệu.

Không ngẩng đầu, Xamôrucốp nói lúng túng:

- Ở tuyến đường sắt đang thiếu người. Ai được miễn lao động nặng, có thể ở lại xưởng.

Cả xưởng hầu như phải đóng cửa mấy ngày, nhưng kế hoạch sản xuất vẫn giữ nguyên. Ngược lại càng ngày càng cần nhiều đinh và thanh ốp hơn...

Công nhân nhìn nhau thờ dãi, nhưng vẫn giữ im lặng. Đốc công nhắc lại:

- Ai được miễn lao động nặng có thể ở lại xưởng... - rồi quay sang nhìn ông đại diện tuyến đường sắt

đang vò nhàu chiếc mũ lông chó trong tay - Việc rất gấp, các đồng chí ạ.

- Bây giờ ở đâu mà chẳng gấp? – Xêmiôn Tôcarép cất giọng ồ ồ nói. Anh là thợ làm đinh ốc, trông trắng mắt hơi vàng. Nghe nói đau gan. Một lần anh ta mắc bệnh vàng da và cứ thế phải chịu khổ sở từ đó tới nay, và cũng vì thế mà không phải bị động viên vào bộ đội. Như đọc được ý nghĩ của đốc công, anh ta nói:

- Thế kế hoạch cũ phải giữ nguyên chứ? Quí này đã bốn lần phải lên tuyến đường sắt làm việc rồi. Mà chúng ta có được ai giúp đỡ để hoàn thành kế hoạch của mình đâu?

Ông đại diện đội chiếc mũ lên đầu nói to, giọng hồi hộp:

- Đã là lệnh thì không được bàn ra bàn vào! Đây không phải là mít tinh! - Rồi sau như chợt tỉnh, hạ giọng nói tiếp: - Kế hoạch không giảm, không ai giúp các đồng chí... Cái thời bây giờ thế đấy. Chúng tôi sẵn sàng giúp các đồng chí, nhưng có phải ai cũng vào đứng máy ngay được đâu. Đúng thế chứ? Các đồng chí nhất định sẽ không cho...

- Hẳn là thế, - giọng ồ ồ của Tôcarép lại vang lên – Tôi thì đến chiếc búa tôi cũng chẳng muốn giao cho ai...

- Chúng mình biết cậu tham lam lắm, Xêmiôn ạ. Mùa đông cũng chẳng xin được cậu cho năm tuyết! - một người nào đó nói chen vào.

- Thôi, các đồng chí tranh cãi nhau thế đủ rồi, - đốc công giận dữ ngắt lời - Nếu tất cả đều khoẻ thì xin mời mặc quần áo vào. Xe kiểm ray kéo toa sà đang chờ chờ các đồng chí đi.

- Piôt Pêtrôvích – Giamin nói với Xamôrucốp – Bác cho cháu đi cùng với đội.

Đốc công vắn vế bộ ria lởm đóm trắng của mình, lẩm bẩm một điều gì đó không ai hiểu, rồi hỏi:

- Thế Xtêpan thì sao? Bác ấy còn cần cậu ở đây. Hơn nữa bây giờ cậu không được làm việc nặng...

- Không, cháu khoẻ lắm, thật mà. Cho cháu đi đi, Piôt Pêtrôvích ạ! Thiếu cháu bác Xtêpan vẫn làm hết việc...

- Nếu thế thì đi, - Xamôrucốp nói vế cau có – Các bạn cậu sẽ vui hơn. Rồi như tự nói với mình, ông nói thêm - Gặp hoàn cảnh ấy rồi mình cũng làm thế...

- Thế là ông tướng vẫn cứ xin đi cho được, - Xtêpan nhìn qua cửa sổ nói. Thời gian gần đây bác hay suy nghĩ thành tiếng như vậy – Mà cậu ấy làm thế là đúng. Đã quyết, xin bằng được!

Trong xưởng trở nên vắng vẻ. Lăn trên chiếc xe của mình (mà vẫn gọi là đi) Xtêpan lúc thì nhặt chiếc cờ lê do một người nào đó bỏ quên, lúc thì nhặt chiếc búa rồi cẩn thận xếp chúng vào chỗ. Bác dập tắt ngọn lửa còn cháy không trong lò, lấy xẻng đập đập vào mẻ than nóng đỏ, dùng chổi khéo léo phui sạch bụi trên thành cổ máy, xong xuôi mới có hai phụ nữ đang hàn các thanh ốp. Chiếc máy biến áp kêu rè rè, căng thẳng. Que hàn điện mòn dần, nổ lách tách như những cây nến loại tồi. Không muốn làm người khác phải ngừng việc vì mình, Xtêpan lặng lẽ cho xe đi xa: “Chẳng khác gì sau một trận đánh! – bác nghĩ – Cũng yên tĩnh như thế.... Con người kẻ cũng lạ. Khi trong xưởng ầm ỹ tiếng máy thì muốn

yên tĩnh, bây giờ được yên tĩnh, cũng chẳng lấy thế làm sung sướng...”

Công nhân xưởng cơ khí được đưa đến một ga xếp. Chiếc toa sàn giạt mạnh đánh sầm một cái khi vượt qua đường nối. Mọi người ngồi khít bên nhau, giống như những con quạ lớn xù lông, nói về tình hình chiến sự, về mặt trận thứ hai.

Chiếc xe kiểm ray chạy bằng lò khí kéo toa sàn không lấy gì làm nhanh lắm, nhả khói mù mịt đến nỗi công nhân phải văng tục và nguyên rửa cả công nhân viên hoả xa lẫn thời tiết, cả đường sắt lẫn những người đã nghĩ ra “lò hun khói” kia.

Cái lạnh luồn qua áo, chui vào người, ngón tay cứng đờ. Mọi người có lẽ bị rét cồng nếu không thay nhau lại ngồi sưởi trong xe kiểm ray.

Chiếc xe kiểm ray dừng lại cạnh một tốp công nhân hoả xa gồm chủ yếu là phụ nữ và thiếu niên. Họ đồ sỏi, lấy những chiếc cuốc chim, thẳng, tù, đập chèn đá dưới tà vẹt. Cách đó không xa, tám công nhân đang sửa chữa những chỗ nối ray bị hở. Họ vừa làm vừa hò: “một, hai, nào!” để phối nhịp. Vì lạnh, nên đường ray có lại làm thành những khe hở lớn. Xa hơn chút nữa, một số người đang nắn thẳng đường ray, thỉnh thoảng lại đặt que gạt ước chừng. Đặt xà beng và đòn kê dưới đường ray, theo tiếng hô chỉ huy, công nhân nhất loạt kéo về phía mình, người ngã ra sau. Gặp một lực kéo mạnh, thanh ray miễn cưỡng chịu trở lại vị trí cần thiết. Cách họ khoảng mười mét là một người mặc áo khoác ngắn, cổ áo dính đầy những giọt băng nhỏ, hai tay để sát miệng như muốn dùng hơi sưởi ấm chúng, cất giọng khàn khàn kêu to:

- Kéo về phía mình! Tí nữa... Thế, - rồi anh ta ngồi xuống chăm chú quan sát chỗ cong của đường ray, rồi lại kêu to - Đẩy ra!

Nhảy từ toa sàn xuống, những người mới đến mệt nhọc lê đôi chân cứng đờ, đôi môi buốt không muốn động đậy. Một người đàn ông khoảng năm mươi tuổi, có thân hình lực sĩ, đôi gò má nhô cao, mặc chiếc áo ấm đi lại gần họ. Đôi mắt nhỏ, sâu của bác ta nhìn như dán vào từng người.

- Ai phụ trách ở đây? – bác ta lí nhí hỏi. Giọng hoàn toàn không cân xứng với thân hình đồ sộ của bác làm mọi người bất giác cười.

- Tôi, Macar ạ, - Piôt Pêtrôvích đáp

- Bác cũng đích thân đến à? Tốt lắm!

- Tôi chẳng sung sướng gì mà nhận cái “tốt lắm” của anh – Xamôrucốp lẩm bẩm nói - Kế hoạch của mình thì gác lại để giúp anh. Rồi sau, anh lại còn viết báo cáo lên trên nào là không cung cấp đủ đinh, thanh ốp, sửa chữa đường chậm... Tôi chẳng lạ gì anh.

- Có thể thế, Piôt Pêtrôvích ạ, tôi vẫn còn cái nhược điểm ấy – Macar cười xoa

- Thôi được, nhưng nên nhớ là cánh này cũng chẳng phải tay vừa đâu. Tốt hơn là nên bảo chúng tôi bây giờ phải làm gì - rồi Xamôrucốp quay sang phía công nhân mình – Đây là đốc công hoả xa Muxatốp. Anh ta là ông vua ở đây, là tỉnh trưởng, là ban chấp hành công đoàn... Ai có ý kiến gì cứ

gặp anh ta.

- Vua với quan gì? – ông đốc công hoả xa khiêm tốn đáp. Nhưng nhìn đôi mắt bác ta cũng biết là lời nói của Xamôrucôp đã làm bác hài lòng.

Ông đại diện tuyến đường sắt đi lại, tay che miệng, ho rũ rượi.

- Chào đồng chí Muxatôp. Dụng cụ và chỗ làm việc đã sẵn sàng rồi chứ? - rồi không đợi trả lời, vẫn ho, ông nói tiếp – Chúng tôi phải điều động người xường cơ khí lại đây giúp anh. Làm thế nào để mọi người không phải đứng không một phút nào.

Ông đốc công hoả xa gật đầu liên tục

- Sẽ không có ai phải đứng không đâu. Tôi sẽ trực tiếp theo dõi. Đáng lẽ tôi không nhờ ai giúp đỡ, nhưng đoạn này hồng nặng quá. Hơi lạnh một tí là đường ray lại cong, hết chỗ này đến chỗ nọ. Trước mùa lạnh chúng tôi đã nắn thẳng tất cả, lựa chọn thanh tà vẹt, thay gần hết các bộ phận chống xô, làm mới lại ba-lát... Nhưng gặp cái đợt rét này, đường ray lại giở chứng... Tôi phải để hai người luôn kiểm tra cái đoạn đường xuống tám tà vẹt làm như nó là nguyên nhân của mọi khó khăn trên.

- Chúng tôi biết tất cả những điều ấy, Macar ạ. Nào, anh giao việc đi – Piôt Pêtrôvích ngắt lời bác ta. Khi mọi người đi nhận dụng cụ, bác trách Muxatôp: - Macar ạ, khi nào tôi cũng thấy anh phàn nàn là làm sao? Với anh, tôi thấy cái gì cũng tốt. Đáng lẽ anh phải dạy tôi mới phải.

- Thế anh cho là tôi nói dối à, Piôt Pêtrôvích? Tôi tự phịa ra chuyện đường xấu hay sao?

- Không, tất cả những điều ấy là đúng sự thật. Nhưng anh nói trông thảm hại quá, đến nỗi tôi cũng muốn oà lên mà khóc với anh.

- Cuộc sống đã dạy tôi, Piôt Pêtrôvích ạ, là càng khóc nhiều thì người ta càng ít chửi mà lại càng giúp thêm - Muxatôp cười không thành tiếng.

- Còn tôi, Macar ạ, không làm sao học được điều ấy... Khi người khác khó khăn, tôi không thể chảy nước mắt: làm ra vẻ mình khổ hơn người khác.

- Thì mỗi người một tính. Anh là người thông minh, sĩ diện nhiều. Anh là người sĩ diện đối với tôi thì không là cái gì cả. Tôi là thằng chất phác, cởi mở - Muxatôp quay đôi mắt ti hí nhìn sang bên – Mà tôi, Piôt Pêtrôvích, cố gắng đây cũng có phải cho mình đâu... Quân của tôi chỉ có đàn bà, con gái thôi mà tàu vẫn cứ phải chạy. Biết làm thế nào?

- Thôi được, mặc thầy anh. Ta đi.

Giamin được cử sang toán thay đường ray. Cùng làm việc với cậu là một phụ nữ khoảng bốn mươi tuổi, người không cao, có đôi tay như đàn ông. Chị ta mặc chiếc áo ấm ngắn màu đen cột chặt bằng chiếc thắt lưng da (có lẽ là của chồng để lại, - Giamin nghĩ) và một chiếc quần bông dày, trông chị ta như một con gấu. Chị làm việc khéo léo, chậm rãi và im lặng. Chiếc cuốc lưỡi hình móng bò thoát đi thoát lại trong tay chị gọn gàng như chiếc que cời bếp, móc vào đầu đinh ray. Chị đu người lên cán, chiếc đinh miễn cưỡng, chậm chạp nổi lên. Vì đã được chữa đi chữa lại nhiều lần, đầu đinh không

chịu bằm vào lưỡi cuốc. Lúc đầu Giamin rất lúng túng: khi thì đầu đinh tuột, khi thì cán cuốc cứ nhảy lên. Nhưng cậu quen dần, như răng của chiếc cào cũ, chiếc đinh ray bắt đầu chịu chui ra khỏi ổ của mình.

- Giỏi lắm, - chị kia lên tiếng, giọng khàn khàn - Thế mà tôi cứ nghĩ là người ta đã cho tôi một cậu công tử. Giỏi lắm. Có điều đừng quăng đinh như thế. Có biết quai búa không? Chúng ta phải thay ray đấy.

- Biết. Em từng làm thợ quai búa...

- Thế thì hay lắm. Chẳng mấy chốc cậu sẽ học được nghề bọn mình.

Giamin chờ chị ta hỏi tên cậu là gì, nhưng chị ta vẫn cứ gọi “cậu” mãi.

Công việc nặng nhọc chẳng mấy chốc đã làm nóng những người công nhân bị tê cứng vì lạnh. Hơi bốc lên từ người họ. Ông đốc công hoả xa đi lại

- Maropha, người giúp việc của cô xem chừng làm được đấy. Nhanh nhẹn lắm.

- Vâng, Macar ạ, cậu ấy khá lắm. Bây giờ chúng tôi nghỉ một chốc rồi sẽ thay ray.

Maropha và Giamin nhổ chiếc đinh cuối cùng xong, đi lại ngồi cạnh đồng lửa. Hầu như mọi người đã đến ngồi ở đấy. Nhiều người hút những điếu thuốc quăn to, một lần rít lại cháy bùng lên. Có tiếng càu nhàu:

- Thuốc với men gì mà nổ như mìn ấy! Không phải giấy quăn nữa mà là thuốc nổ! Thế này thì mù mắt có ngày.

Mùi giấy cháy, mùi thuốc khét át cả mùi thơm của củi thông, mùi dưa hấu của tuyết đang tan cạnh đồng lửa rực cháy. Củi nổ lách tách, bắn các đốm đỏ lên bầu trời lạnh, rơi thành những bụi tro màu xám xuống tuyết, xuống vai mọi người. Nhựa cây gặp lửa ngả màu đỏ, chảy thành từng dòng đặc quánh, sủi bọt lên than.

Như đã được quyết định từ lâu, người ta ngồi nói về việc chiến tranh sắp kết thúc và việc các đồng minh sẽ làm gì với nước Đức bại trận.

Muxatốp đi lại, cởi găng, hơ tay lên ngọn lửa, nhìn mọi người rồi cất giọng khàn nói:

- Đi làm đi, các đồng chí. Tàu tốc hành sắp chạy rồi. Phải nhanh lên mới kịp.

Những thanh ray bị thay được xếp thành hàng ra một bên, nhường chỗ cho những thanh mới màu xanh đen, vừa được chở từ nhà máy đến. Vừa đếm từng chiếc một, Muxatốp vừa giao định, thanh ốp, ray mới, thỉnh thoảng lại nhắc:

- Nhanh tay lên, sắp có tàu chạy rồi, một đoàn tàu tốc hành...

Mọi người lại bắt tay vào việc. Tiếng búa nện xuống sắt chan chát vang lên bầu trời lạnh lẽo. Tiếng vang dài, khô, như chạy dọc theo ngọn các cây thông già.

Maropha thận trọng để thanh ốp dưới đường ray, cho chiếc đinh vào lỗ hổng hình vuông, lấy tay giữ rồi khê đập chiếc búa nặng lên đầu đinh như vừa đập vừa miết. Theo thói quen, chị nhổ nước bọt vào

lòng bàn tay đang mang găng vải nhựa, chính xác quai búa xuống đầu đinh như đâm kim và một chiếc áo cũ. Giamin cũng quai búa theo không kém.

- Cậu khá lắm, - đứng tựa vào chiếc cán búa dài, Marofa khen – Không chịu thua chút nào.

- Việc này em làm quen rồi, -Giamin bẽn lẽn đáp.

Giamin lắng nghe tiếng nhạc đứt quãng của từng nhát búa đập xuống. Vâng, đúng là nhạc thật! Nếu cậu là nhạc sĩ... Nghe Marofa đóng đinh, cậu thấy tiếng thứ nhất vang hơi khô, tiếng thứ hai nghe chắc hơn, sung sướng xuyên qua bầu trời, còn tiếng thứ ba thì phá lên cười vui vẻ, đuổi theo hai tiếng trước, hoà lẫn với chúng rồi đột nhiên biến mất giữa nốt cao nhất.

Con chim gõ kiến bắt đầu làm việc. Như muốn thi với người, chiếc mỏ của nó liên tiếp gõ vào thân cây rồi dừng lại, ngoảnh cổ lắng nghe tiếng búa của người. Nó bay sang cây khác, lấy mỏ gõ thử xem cây ‘đàn’ mới kêu thế nào, rồi vừa lắng nghe, vừa nhìn xuống đoàn người. Đối thủ của nó nhiều, làm nó lo lắng, vội vã, gõ loạn xạ, bực mình bỏ sang cây khác, cuối cùng, có lẽ vì mệt, đã bay mất.

Ở một nơi nào đấy xa xa, khuất sau dãy núi, có tiếng còi tàu vang lại, càng làm mọi người thêm vội vã.

Tiếng búa đập nhanh hơn, đá dăm đổ nhiều hơn... Muxatốp chạy hết chỗ này đến chỗ nọ giục:

- Nào, nhanh lên tí nữa. Tàu tốc hành đang đến, - rồi liền đó, vớ vội chiếc xẻng hay chiếc búa bên cạnh, làm giúp mọi người và lại giục: - Nhanh lên, không nghe à? Tàu tốc hành đang đến đấy!

Đã nghe tiếng xìch xìch của đầu máy hơi nước từ phía sau rừng taiga vọng lại.

Có một người trong đám công nhân xưởng cơ khí không chịu nổi, cầu nhàu:

- Làm đến không kịp thở lại còn giục với chẳng giục.

Khi mọi người túm tụm làm cản trở việc đặt chiếc thanh ốp vào đoạn nối cuối cùng thì từ chỗ đường ngoặt, nơi rừng taiga bị chia đôi, chiếc đầu máy đã xuất hiện. Những con lăn bánh xe dẫn màu đỏ như những chiếc bánh xe đồ chơi trẻ con chạy phía trước. Hối hả theo sau là những vòng bánh sắt lớn, vừa chạy vừa như kêu lên: “Đuổi kịp bây giờ, đuổi kịp bây giờ”.

Lần đầu tiên, Giamin được thấy một đầu máy lộng lẫnh như vậy. Các bộ phận bằng đồng của nó ánh lên, vàng choé. Thậm chí cậu không tin là tàu hoả có thể sạch và đẹp đến thế.

Đoàn tàu miễn cưỡng giảm tốc độ, thở phì phì như muốn nói: “Sao lại dừng thế này?” rồi đồng đánh đánh huýt còi như một anh thổi kèn đồng trong dàn nhạc, thổi một nốt thật thấp, hỗn hển thở rồi dừng lại hẵn cách công nhân khoảng ba mươi mét.

- Chà, đẹp quá!

- Hết chỗ nói

- Sao các anh như trẻ con cả thế này? - độc công là người đầu tiên chột tính – Tàu tốc hành phải dừng lại mà các anh thì há mồm ra thế! Lần đầu tiên thấy đầu máy à?

- Đúng là lần đầu tiên mới được thấy một đầu máy thế này. Đẹp như đồ chơi ấy! Tiếc là vì bọn mình mà nó phải dừng lại.

Tiếng búa đập lại vang lên, tiếng xẻng xúc đá ào ào. Bây giờ chỉ còn khoảng mười người làm việc. Những người còn lại dùng xẻng và cào sắt vén gọn và nện chặt lớp đá hai bên sườn đường sắt như những người làm vườn thực sự.

Giamin và các bạn lại gần đoàn tàu. Từ những toa đỏ có các tay vịn bằng đồng, hai vị tướng đầu đội mũ lông cừu xám bước ra. Thông thả đi dọc đường tàu, họ vừa nói chuyện với nhau, vừa hát đầu chỉ về những người công nhân đang làm việc. Vị tướng người cao khoác chiếc áo trên vai, ngực đầy cuống huân chương lấp lánh đến loá mắt.

- Trông kia, người Nhật! – Gôga kêu to

Các cậu quên ngay hai vị tướng kia, quay sang nhìn toa cạnh, nơi có người mặc áo lông xù xì, từ toa nhảy xuống như những quả bóng. Họ khe khẽ nói chuyện với nhau, giọng đứt quãng, nghe như từ cuống họng.

Ở cửa ra vào của toa khách chở các vị tướng, một người mặc áo ấm kẻ sọc, dọc hai ống quần có hai sọc đỏ bước ra, hỏi:

- Có chuyện gì thế các cậu? Sao tàu phải dừng lại?

- Dạ, thay đường ray...

- À... Thế các cậu làm gì ở đây?

- Sao lại làm gì? – Côlia ngạc nhiên hỏi lại – Chúng cháu làm việc, sửa chữa đường ray. Tàu các bác là tàu tốc hành mà - Cậu nói về vững tin, như muốn khoe bây giờ tàu có chạy được hay không là nhờ cậu. Mắt cậu đảo liên tục, lúc nhìn những sọc đỏ trên quần, đôi ủng bóng lộn hay bộ tóc bạc cắt ngắn của vị tướng, lúc nhìn chiếc thảm nhỏ màu sắc sỡ giải ở lối ra vào, vị tướng mỉm cười hỏi:

- Nghĩa là các cậu đang chữa đường cho chúng tôi?

- Tất nhiên...

- Các cậu làm việc lâu chưa?

- Từ đầu chiến tranh... - Côlia đáp như một người lớn, hai cậu kia thì huých tay nhau, không giấu vẻ tò mò đứng nhìn ông ta.

- Nào, giai cấp công nhân, xin mời vào toa...

Các cậu nhìn nhau rồi lại nhìn vị tướng, vẻ không tin, tưởng ông bày trò trên các cậu.

- Kia, sao đứng thế? - vị tướng lại mời - Thời gian ít. Lên đây một chốc cho ấm.

Các cậu còn chần chừ một lúc, chủ yếu là để giữ lịch sự rồi lấy gang tay phải sạch tuyết ở ủng, bước lên toa. Trong toa ấm và dễ chịu.

- Mời vào, giai cấp công nhân, mời vào, - vị tướng nói rồi đi lên trước.

Các cậu rón rén bước như đi trên mặt kính. Dây thảm đỏ, mềm và những tấm gương sáng loáng làm các cậu lúng túng. Bây giờ các cậu hối hận là đã vào. Thảm màu gỗ và kim loại óng ánh, cộng với sự yên tĩnh và sạch sẽ đến lạ lùng làm các cậu thấy sợ.

- Thời gian ít lắm, các cậu ạ - vào buồng mình, vị tướng nói, cho tay vào chiếc cặp màu vàng – vì vậy, cái gì cũng phải làm nhanh chóng, theo tinh thần thời chiến mới được. Đúng thế không, giai cấp công nhân? – khuôn mặt tròn, rạng rỡ của ông nở một nụ cười hiền hậu.

“Giai cấp công nhân” đứng im. Toát mồ hôi vì căng thẳng và gò bó, các cậu cựa quậy những chiếc cổ gầy gò của mình, tay bóp chặt mũ, nhìn chăm chú quanh căn phòng. Gôga lập tức để ý đến bao thuốc “Cadobéch” nằm trên chiếc bàn nhỏ (cậu ta thỉnh thoảng vẫn lên lút hút thuốc), Côlia thì thấy ngay chiếc dao nhíp nhiều công dụng, còn Giamin đưa mắt nhìn qua ô cửa sổ nhìn những người công nhân hoả xa đang làm việc, cậu muốn họ cũng được lên toa ấm để chịu này. Vẫn còn đang lúng túng, cậu bí mật ra hiệu giục các bạn đi xuống. Hai cậu kia thích ở đây, làm như không nghe gì. Vị tướng lăm bắm bài hát Cachiusa, đang cố tìm một cái gì đấy trong cặp.

- Các cậu có ba mà đây chỉ có hai... Chờ tí nhé, - vị tướng đi ra, lần này huyết sáo bài “Ba anh lính xe tăng”

- Thế này mới đáng gọi là toa chứ! – Côlia nói, tay cầm chiếc dao đưa lên ngắm nghía cẩn thận – Xem này, có cả dùi và kéo nữa.

- Ở đây người ta hút “Cadobéch” nhé! – Gôga ngắt lời Côlia

- Được đi trong toa này thì khoái nhỉ? Giamin dí nắm đấm xuống chiếc đi văng.

- Ầm, mềm... - Côlia mơ màng nói rồi đặt chiếc dao lại chỗ cũ.

Vị tướng đã quay lại

- Đây các cậu, - ông lúng túng nói rồi chìa cho mỗi cậu một thanh kẹo sôcôla – Tôi có cái này cho các cậu đây...

Như đã hẹn trước với nhau, các cậu giấu tay sau lưng, đứng im lắc đầu như những người dửng dưng.

- Cầm lấy, cầm lấy...

- Không, chúng cháu chỉ vào xem toa thôi, - Giamin nói thay cả bọn, người cậu toát mồ hôi hột.

- Cầm lấy, - vị tướng lại nói, rồi nhét thanh kẹo vào tay Côlia – Các cậu là khách của tôi mà...

- Không – Côlia lăm bắm đáp, mắt không rời thanh kẹo.

Hiểu được tâm lí các cậu, vị tướng nhét cả ba thanh kẹo vào túi Giamin cười nói:

- Bây giờ thì các cậu tự giải quyết lấy... Mà thôi, ra cửa đi... Có lẽ bắt đầu đi rồi. Rất vui mừng được làm quen với các cậu, với giai cấp công nhân. Cảm ơn các cậu đã chữa đường! – rồi ông vỗ vai từng cậu một.

Các cậu nhảy xuống đường khi tàu bắt đầu chạy, thấy như ấm hơn trước. Tuyết ngả màu hồng dưới ánh mặt trời. Xa xa, rừng taiga hùng vĩ trải dài nhấp nhô như những đợt sóng màu xanh. Chiếc toa chở đại diện Nhật đi Mátxcova dần phán từ từ đi ngang trước mắt các cậu. Hai người Nhật đứng ở cửa ra vào, đang sôi nổi nói chuyện với nhau, chỉ về phía những người công nhân hoả xa đang mệt mỏi đứng bên vệ đường. Những mắt kính dày và những chiếc răng trắng, chắc, ánh lên dưới mặt trời, làm người

ta có cảm giác như người Nhật bao giờ cũng cười.

Chiếc đầu máy tuyệt đẹp tăng nhanh dần tốc độ lao vào khe hở cắt đôi rừng taiga, kéo theo một dải khói màu xám. Các cậu say mê nhìn theo đoàn tàu quân sự khác thường này. Đưa cho Côlia và Gôga mỗi cậu một thanh sôcôla, Giamin nói:

- Mình sẽ không ăn... Mang về cho mẹ...

- Mình cũng thế, - Côlia ngắm nghía tờ giấy bọc xinh đẹp nói - ở nhà chắc mừng lắm...

- Mình cũng mang về cho mẹ... Bà mình mà biết thì thế nào cũng tức mất... - Gôga thờ dãi cho thanh kẹo vào túi.

Các cậu cảm thấy miếng kẹo rất ngon, mùi thơm thoảng bay vào mũi. Cả ba liếm môi rồi chạy lại chiếc xe kiểm ray, ở đây công nhân đang đứng tùm nhau sôi nổi bàn tán về đoàn tàu tốc hành.

- Rõ ràng là chúng ta đang thắng lớn! - Gôga tự hào nói, rồi vỗ vào vai các bạn như vị tướng vừa làm lúc này.

Chương XVII

Ước mơ thành sự thật

Đối với Giamin và các bạn, mùa đông 1945 trôi qua rất nhanh. Các cậu làm việc mỗi ngày mười hai giờ, hầu như không có ngày nghỉ.

Các đợt tấn công của quân ta ở mặt trận đã tiếp thêm sinh lực cho hậu phương đã hầu như kiệt quệ. Tất cả đem hết sức ra làm việc, ai cũng biết ở mặt trận nào quân ta đang đánh mạnh, và ai là người chỉ huy. Mọi người tranh nhau nhổ đi cấm lại những chiếc cờ nhỏ tí hon trên tấm bản đồ đem sạm vì bụi và bồ hóng. Những người khác đứng xung quanh, ồn ào tán thưởng và bông đùa.

- Cắm ngay vào Béclanh thử nào!

- Thì thế nào mà ta chẳng tới đấy!

- Ấy không được, Gôben không bằng lòng đâu!

- Đúng thế, vì lão ta cứ kêu là quân ta đánh không theo một chiến thuật nào cả!

Một vài người nghe bản tin cuối cùng của phòng thông tin, đi tới chỗ làm việc sớm hơn ngày thường, viết lên bản tin số lượng quân địch bị ta diệt, bị bắt làm tù binh và số phương tiện kỹ thuật ta thu được...

Những ngày này đội thanh niên cộng sản tình nguyện tăng chỉ tiêu sản xuất. Các cuộc họp hay hội ý chớp nhoáng được tiến hành ngay ở chỗ làm việc.

Độc công Xamôrucốp thường nói với những công nhân hay kêu chỉ tiêu quá cao và không có đủ nguyên liệu:

- Khó khăn hết chỗ nói. Nhưng anh hãy nhìn mấy cậu kia xem...

- Gì mà phải nhìn, lại không thấy hay sao? Các cậu ấy bây giờ thì đâu mà chẳng có!

- Có cái để mà nhìn đấy, các đồng chí ạ. Lứa tuổi này, đáng lẽ còn đang chơi đùa mà đã ba năm nay các cậu ấy lăn lộn trong khói và bụi của xưởng, làm việc như người lớn, mà không hề kêu ca. Có ai nghe các cậu ấy kêu ca bao giờ chưa? Chưa! Đấy, đấy... Trông chúng như những ông già bé nhỏ... Chúng làm ra một nửa sản phẩm của xưởng ta đấy. Thế mà có cậu còn tranh thủ đi học được.

- Đấy là việc của các cậu ấy...

- Không, các đồng chí, đấy là việc của chúng ta, của tôi, của anh, của Nhà nước!

Rồi liếc nhìn những đôi mắt thiếu ngủ của các cậu, Piôt Pêtrôvích nhai nhai những sợi ria nói giọng khản đặc:

- Phải thế, các cháu ạ... Tiên tuyến yêu cầu phải thế. Các cháu hiểu điều đó, - Rồi ông bỏ vào phòng mình, lần lượt gọi điện thoại hết phòng kế hoạch đến đảng uỷ, thủ trưởng tuyến đường sắt. Với ai ông cũng hỏi họ nghĩ gì khi giao cho ông những chỉ tiêu lớn như vậy, và họ quên là xưởng ông hầu như chỉ độc trẻ con làm việc, phải không? Và lúc nào ông cũng được trả lời một câu giống nhau:

- Chúng tôi hiểu, Piôt Pêtrôvích ạ. Chúng tôi hiểu anh lo cho các cậu bé, nhưng bọn phát xít có hiểu thế không, mặt trận có chờ không...

Mặc dù mùa đông năm 1945, Giamin gặp rất nhiều khó khăn - thời tiết lạnh, hay có bão tuyết, luôn phải lưu động, lúc thì vào rừng lấy củi, lúc thì giúp công nhân đường sắt, lúc bốc xếp tà vẹt... cậu vẫn tiếp tục học. Nhiều lần mẹ cậu đã bảo cậu thôi đừng giày vò mình bằng những quyển sách ấy nữa, và nên như người khác tranh thủ ngủ thêm một vài giờ, nghỉ lấy sức, chứ dạo này trông người chẳng ra người, hồn chẳng ra hồn. Hết chiến tranh, các anh cậu trở về, sẽ cáng đáng mọi việc, lúc ấy tha hồ học bao nhiêu thì học.

- Không, con sẽ học xong trường phổ thông năm nay, - kiên nhẫn ngồi nghe mẹ xong, Giamin bướng bỉnh đáp - Mẹ có biết anh Xurrômachin nói gì không? Sau chiến tranh sẽ rất cần người có học! Ông hiệu trưởng cũng bảo vậy, và cả Piôt Pêtrôvích nữa... Họ hiểu hơn mẹ và con!

- Thôi, tuy con. Họ là những người thông minh, họ nói đúng. Có điều thấy con thế, mẹ không nỡ.

Bà mẹ không biết gì về ước mơ thầm kín của con trai, về tình yêu của cậu. Còn Giamin thì quyết định là hết lớp mười cậu sẽ tới Mátxcova, sẽ vào đại học. Vì điều này, cậu sẽ sẵn sàng chịu đựng tất cả mọi khó khăn thiếu thốn...

... Tin nước Đức phát xít đầu hàng vô điều kiện đến Taisét vào ban đêm. Thị trấn yên tĩnh, đang sống trong nhịp điệu thời chiến, bỗng như bùng nổ. Tất cả các cửa được mở toang. Người ta chạy ủa ra ngoài trời lạnh. Bầu trời xanh đen đầy sao lấp lánh ánh bạc. Họ kêu đến rất cổ: “Thắng lợi rồi”. Họ khóc, họ vừa nhảy vừa chạy như bay tới những nhà đang ngủ, đập thình thịch vào cửa rồi kêu to: “Thắng lợi rồi”

Khi đã bình tĩnh trở lại một chút, người dân Taisét mới nhận thấy là trong toàn thị trấn hầu như không có đàn ông khoẻ mạnh, chỉ còn độc trẻ em, thiếu niên, phụ nữ, thương binh và một ít ông già. Phụ nữ ôm chầm lấy nhau, khóc nức nở, thương tiếc những người đã hi sinh, những người dũng cảm, xinh đẹp đã hiến cả cuộc đời mình vì họ, vì một tương lai tốt đẹp.

Cái giờ phút ấy, người ta đã chờ suốt bốn năm trời đằng đẳng.

.... Giamin tốt nghiệp trường phổ thông vào loại khá và gửi hồ sơ lên Mátxcova. Chỉ có Côlia Xôcôlốp biết điều này. Khi có giấy gọi học, có lẽ thím Samsura là người ngạc nhiên nhất.

- Sao phải đi học xa thế? Học ở Ixcrutxơ không được à? Gần nhà. Để mẹ còn có thể gửi khoai cho, và hè con còn về thăm nhà nữa chứ...

- Con phải tới Mátxcova mẹ ạ, phải tới! - cậu con trai nhất quyết nói.

Thấy vậy thím Samsura quyết định nhờ Xtêpan Xôcôlốp bàn với Giamin. Ở nhà Xtêpan, thím thấy Grunhia đang phơi quần áo vừa giặt.

- Thì thằng nhà tôi cũng đang định bỏ đi học xa đấy, - Grunhia buồn rầu nói – Đi đâu cơ chứ? Ông nhà tôi làm sao mà nuôi nổi cả gia đình này? Thế nhưng nó có chịu hiểu cho như vậy đâu. Và một phần cũng tại bố nó nữa. Cứ bảo là để nó đi. Thế đấy...

Thím vào trong nhà, có thể con mình không khuyên được, nhưng biết đâu nhà tôi khuyên được thằng Giamin cũng nên.

Hồi lâu thím Samsura kể về đời mình và con trai cho Xtêpan nghe. Xtêpan nói, về thông cảm:

- Tất nhiên Mátxcova xa thật, nhưng chúng ta làm sao mà biết được cái gì đã lôi cậu ấy tới đấy? Mà bây giờ ta khuyên nên đi nơi này nơi nọ liệu có đúng không? Giamin là một thanh niên có tinh thần tự lập, ba năm vừa học, vừa làm việc mà đã chịu đựng được. Có phải ai cũng làm được như cậu ấy đâu. Như thằng Côlia nhà tôi đấy, học được năm rưỡi đã bỏ. Bây giờ mới lao vào học tiếp. Nó bảo sẽ thi vào trường trung cấp kỹ thuật. Thằng Gôga cũng thế. Bà nhà tôi không muốn. Sự việc là thế đấy, thím Samsura ạ. Bây giờ mà không có kiến thức thì không làm được gì đâu. Xa thì xa nhưng không sao.

- Ủ, thế cũng được.. – thím Samsura đồng ý.

...Tàu Vlađivôxtôc – Mátxcova đã chậm bốn tiếng. Ra tiễn Giamin có tất cả những người trong đội cũ của cậu, những người hàng xóm và một số học sinh nam nữ cùng lớp. Những người ra tiễn nói với nhau đủ mọi chuyện trên đời, có điều là họ tránh nói đến chuyến đi xa của Giamin. Họ nói đùa, họ cười song cũng như bất kì một cuộc chia li nào, buổi tiễn hôm nay cũng đượm buồn.

Mặc dù chiến tranh kết thúc đã hai tháng, song không khí chiến tranh vẫn còn cảm thấy khắp nơi, sân ga đầy người mặc quân phục. Từ các đường gần đấy, vẫn có thể nghe tiếng ồn ào vọng lại, nhất là khi có các đoàn tàu quân sự vào ga, anh em bộ đội từ các toa ủa ra Họ vui vẻ, sôi động, mặc áo lính, ngực đầy huân chương và huy chương. Không khí ngày lễ vẫn chưa rời khỏi họ, những người vừa từ lò chiến tranh ra, vừa làm nên chiến thắng. Anh em bộ đội nói đùa, mời nhau hút thuốc.

Cuối cùng, đoàn tàu đã đến, sau khi chậm bảy tiếng. Đám đông ủa chạy tới các toa. Các nhân viên hoả xa không cho ai lên tàu, luôn tay vẫy cờ hiệu và kêu to đến lạc cả giọng:

- Đi đâu, đi đâu thế? Không thấy người ta ngồi cả ở cửa vào đây à? Định ngồi lên đầu người ta chắc? Nhưng hành khách không chịu nghe vẫn tiếp tục tấn công vào những toa xe đã chật ních người. Họ luồn các tay nải các vali vào cửa sổ rồi qua vai bạn bè chui người vào theo.

- Đóng cửa sổ lại! Đóng cửa sổ lại! – các nhân viên hoả xa hét lên.

- Ngột lắm! Không thở được – có người đáp lại

- Không chết đâu! Đóng lại, đóng lại!

Giamin chạy đến toa số tám, dí chiếc vé vào tay một cô béo, mặt đỏ như gấc.

- Cái gì thế này? À, giấy thế này thì ai muốn mà chẳng có hàng đóng! Tránh ra cho người ta xuống!

- Cô ơi, đây là vé tàu, có phải giấy gì đâu! – Giamin kêu to, vẫn tiếp tục dí chiếc vé vào lòng bàn tay bản của cô nhân viên.

- Tôi có mù đâu. Tránh ra, đã bảo là tránh ra mà. Kéo tôi đánh vào mặt!

- Thôi, con ạ, thế càng hay, ở nhà cũng được.. Xem đây, đi thế nào được? – thím Samsura vừa khóc vừa nói, vất vả lắm mới không bị người khác chen ngã.

Nghe mẹ nói, Giamin càng nóng ruột:

- Này cô ơi, cô không phải dọa cháu. Cháu cần tới Mátxcova, tới trường đại học...

- Thì có ai đến ga tới xuống đâu. Tất cả đều đi Mátxcova. Thôi, tránh ra, đừng quấy rầy nữa. Tại sao nhất thiết phải lên toa này? Tới toa khác mà lên. Hay cậu mê tôi hơn. Ha, ha, ha! – thân hình to lớn của cô ta rung lên.

- Cháu có vé tới đây... - Giamin nói, vẻ lo lắng không còn tự chủ như trước nữa.

- Ha, ha, vé à? Bây giờ ai mà chẳng có vé? – cô nhân viên nói to, tay vẫn xô hành khách không cho vào.

- Thôi kệ mụ ấy. Trèo qua cửa sổ mà vào! – Côlia nói

- Đứng lên vai mình đây, kéo không vào được đâu, thật mà! – Gôga nói thêm vào và đưa mắt nhìn xem có cửa sổ nào mở không.

Giamin định làm thế thì bỗng nghe sau lưng giọng nói khàn khàn của Xamôrucốp:

- Giamin, sao bây giờ còn loay hoay ở đây? Tàu sắp chạy mà cậu còn đứng thế?

- Vì cô nhân viên không cho vào?

- Cô ta định gây sự đánh nhau

- Không phải nhân viên mà là một mụ ba que! – các cô gái tranh nhau nói nhao nhao.

- Khoan, bình tĩnh nào. Piôt Pêtrôvích chen lại gần cô nhân viên đang nổi giận – Này đồng chí, sao làm ầm ĩ lên thế? Sao người của mình, nhân viên đường sắt mà không cho đi? Chúng tôi chữa đường cho các cô mà các cô không thèm biết. Thế là không tốt. Trưởng tàu đâu?

Thấy trên vai Xamôrucốp có mang phù hiệu đường sắt, cô nhân viên dịu giọng hỏi:

- Thế ai đi?

- Người này chứ còn ai nữa! – chen được lên phía trước, Côlia chỉ vào bạn

- Sao không nói ngay từ đầu là nhân viên đường sắt? – cô ta nhìn Giamin vẫn không lấy gì làm thiện cảm lắm, rồi nói như ra lệnh – Trèo lên nhanh, tàu chạy bây giờ đấy. Có còi hiệu rồi.

Nhưng đến lúc này thì thím Samsura lại ôm chặt lấy con, không muốn rời ra nữa. Cô nhân viên cộc cằn nói;

- Thôi, đừng quăn quít nhau nữa! Có phải đi chết đâu. Này cậu kia, trèo lên nếu không cho ở lại bây giờ!

- Lên đi, lên đi – Xamôrucốp ẩy vai Giamin - viết thứ về nhé, đừng quên bọn mình đây - Rồi ông ôm vai thím Samsura đang khóc nói – Không sao, bác ạ, đâu sẽ vào đấy...

- Này, Giamin! – Gôga ném chiếc va li đen một nửa chất đầy sách giáo khoa lên tàu.

Giamin định chen ra cửa, nói vài lời từ biệt, nhưng không được vì cậu luôn bị những người chạy theo tàu nhảy lên xô vào trong. Thân hình đáng sợ của cô nhân viên đứng che hết cả lối ra vào. Tiếng kêu và chửi xung quanh làm cậu không nghe rõ lời chào tiễn biệt của những người đi tiễn.

Mẹ cậu buồn rầu đứng nhìn theo đoàn tàu đang chở đứa con út của bà đi xa, cho đến khi khuất hẳn mới thôi. Đứng xa hơn một tí là các bạn cậu và đốc công Xamôrucốp. Lần về nghỉ hè đầu tiên, chắc bác ta sẽ không còn sống nữa: “Những năm chiến tranh đã rút hết sức lực bác ấy...” - mọi người bảo vậy.

Ở đầu ga, phía kia, ông hiệu trưởng đứng một mình, thong thả lau cặp kính dày. Qua khe hở, Giamin đã nhìn thấy ông. Cậu cố chen ra cửa, kêu to:

- Thầy Ruvim Ixacôvích! Tạm biệt! Cảm ơn thầy!

Ruvim Ixacôvích đưa kính lên mắt giờ tay vẫy theo:

- Tạm biệt, Giamin, tạm biệt...

Trong toa thật là ngột ngạt, phải đến năm, sáu người ngồi một ghế tầng dưới. Tầng hai và tầng ba cũng chật cứng người. Đâu cũng thấy vali, ba lô, túi xách. Trẻ con khóc inh ỏi, người lớn thì như thi nhau xem ai kêu to hơn.

Giamin không dám vào trong toa, đặt chiếc va li cạnh tường, ngồi lên đấy, một chốc sau cậu ngủ thiếp đi.

Rồi có người lay vai làm cậu tỉnh dậy.

- Cậu này, dậy... Gì mà xỉu ngay thế? Đi Mátxcova phải không? Định ngồi ở đây mãi chắc? Sao không vào trong toa?

- Trong ấy có còn chỗ nào mà len chân nữa đâu... - Giamin đáp, vẫn chưa biết rõ mình đang ở đâu – không sao, cô ạ. Cháu ở đây cũng được...

- Hừ, thế mới phiền! Cầm va li theo tôi! - rồi cô ta dẫn cậu vào phòng dành riêng cho nhân viên phục

vụ, nếu như có thể gọi nó là phòng được, vì ở đây chỉ có hai tấm ván nằm được che bằng những chiếc chăn lính.

Trên tầng hai, một cô nhân viên khác đang ngủ say.

- Đây, cậu nghỉ đây...

- Thế cô ở đâu? – Giamin hơi lùì lại

- Hành lí của cậu chẳng lấy gì làm nhiều. Ở đây bao giờ cũng có một giường trống. Tên cô là Coxênhia, còn cô kia là Valia. Cô ta hát hăm chỉ lên giường trên.

Giamin hoàn toàn lúng túng trước dịp may hiếm có này, đến nỗi cậu không biết nên nói gì, làm gì với cô nhân viên mà vài giờ trước đây đã dọa cho cậu ăn đấm này.

- Sao đứng im như phỗng thế? Đặt va li xuống, ngồi nghỉ đi. Cùng cánh đường sắt với nhau cả mà. Nếu không có bố cháu thì nhất định cô không cho lên đâu. Bố cháu làm gì thế?

- Ông ta không phải là bố cháu... Đây là đốc công Xamôrucốp... Bố cháu chết rồi...

- Người dung mà như bố con vậy

- Piôt Pêtrôvích của chúng cháu thế đấy! Bên ngoài thì trông có vẻ khắc khổ nhưng bác ta là người tốt. Chính cháu cũng là nhân viên đường sắt. Thì cô cũng vậy, mới đầu chỉ trông cũng đủ sợ, thế mà...

- Tên cháu là gì?

- Giamin...

- Tên gì nghe đến lạ... Cháu xem, Giamin, cô mà không làm ghê gớm thế thì cái toa này đã nổ tung ra từ lâu, và người ta đã giẫm nát cô ra... Nằm nghỉ nhé, để cô lại đi chiến đấu nữa. Sắp tới ga mới.

Càng đi xa Taisét, Giamin càng hồi hộp

Tiếng ồn ào, cảnh chen chúc nhau trên sân ga, các đoàn tàu quân sự, tiếng rao hàng của những người bán sữa chua, khoai tây luộc bọc trong những chiếc lá rộng, hoa quả, tất cả những cái ấy hình như di chuyển theo đoàn tàu từ ga này đến ga khác. Những chú bé lang thang không ai chăm sóc nhanh nhẹn chui hết chỗ này đến chỗ nọ để kiếm ăn. Người ta chen nhau mua bán áo sơ mi, áo khoác ngoài, ủng lính, thường thường thì họ đổi những thứ đó để lấy bánh mì, xà phòng và thuốc lá.

Lúc đầu, rừng taiga còn như trùm lấy đường sắt và con tàu như mũi tên xuyên qua nó, nhưng tới gần Nôvôxiбіécxơ thì rừng taiga đã lùi đến tận chân trời, còn thảo nguyên với những cây cối xác xơ và vô số các hồ nước nhỏ hiện ra trước mặt. Lần đầu tiên, Giamin được nhìn thấy một vùng rộng lớn thế này mà không có rừng, và điều này làm cậu hết sức ngạc nhiên. Chân trời cũng chạy nhanh như đoàn tàu vội vã.

Ba ngày đầu, Giamin còn chưa hỏi bao giờ thì tới Mátxcova, nhưng sang ngày thứ tư thì sáng nào cậu cũng hỏi:

- Cô Coxênhia, sắp tới chưa?

- Sắp tới rồi, sắp rồi, cậu bé ạ. Chúng ta ngày một tới gần Mátxcova đấy...

Đoàn tàu đi qua Craxnôiacxơ, Nôvôxiбіécxơ, Xvécdlôpxơ. Qua mỗi thành phố, Giamin lại nói:

- Chẳng nhẽ Mátxcova còn to hơn à?

- To hơn chứ, to hơn. Giamin ạ. Tới nơi, cậu sẽ thấy.

Rồi một sáng, mọi người bỗng nhiên nhón nháo hẳn lên như đang thi u ngủ bỗng chợt tỉnh dậy và bắt đầu sửa sang lại mình. Bảy ngày đêm liền các cửa sổ tàu luôn mở đã hút vào một lượng bụi và chất bẩn đủ biến hành khách thành những người đố l. Người ta cột lại túi, xếp lại va li, nhắc đến các tên phố, ga tàu điện ngầm, những người Mátxcova nói đến thành phố thân yêu của mình như nhắc đến một người sống.

- Thôi, chúc cháu mọi sự tốt lành, Giamin! Đã đến Mátxcova của cháu rồi đấy! – Cô Coxênhia nói, dịu dàng như một người mẹ, khi đoàn tàu giảm tốc độ chạy vào ga - Cứ bình tĩnh. Từ đây đi thẳng tới trường. Có xe điện tới đấy. Hình như xe “B” thì phải. Chúc cháu may mắn...

- Cảm ơn cô, cô Coxênhia! Thế nào cháu cũng sẽ tới nơi thôi, - Giamin mỉm cười, bồi rồi đáp.

Ga Iarôxlápki đầy tiếng ồn ào đến nhức tai và tiếng người nói khác nhau. Dòng người đủ màu sắc đang tuôn vào các cửa ga. Đã vào đây thì không thể dừng lại được. Giamin mấy lần hỏi bến xe điện đâu nhưng mọi người đang vất vả vì những túi xách và va li chỉ lặng lẽ gật đầu chỉ đâu đấy về phía trước rồi lại đi tiếp.

Theo đám đông, Giamin đã đến được bến xe điện. Xe điện thì chiếc nào cũng giống chiếc nào, và chật ních người. Ngồi nghỉ trên vali, cậu cảm thấy gần nửa giờ qua đã làm cậu mệt mỏi hơn cả một ca làm ở xưởng cơ khí. Lưng cậu đầm mồ hôi, đầu choáng váng.

Mặt trời tháng bảy rực lửa đã tụt xuống đằng sau những dãy nhà cao, hắt những chiếc bóng dài, quái dị trên mặt đường nhựa bị cày nham nhở trong những năm chiến tranh. Ở bến người thưa dần mà xe điện “B” vẫn không thấy đâu.

Rồi đèn bật sáng khắp nơi. Hàng nghìn ngọn đèn đã chiếu sáng thành phố. “Thế này thì tồn biết bao nhiêu là điện nhỉ” – Giamin nghĩ bụng và nhớ tới Piôt Pêtrôvích, một người mà ai vô cớ bật một ngọn đèn nhỏ nào đấy sẽ bị ông quở mắng thậm tệ, “Bác ấy mà ở đây thì phải biết!” - cậu thoáng nghĩ.

Giamin chờ năm tiếng liền mà xe “B” có thể chở cậu về trường vẫn không thấy. “Hay cô Coxênhia nhớ nhầm?” Bỗng nhiên cậu cảm thấy mình rất nhỏ bé. Hàng nghìn người đang đi qua trước mặt cậu, người nào cũng bận việc của mình, chẳng ai để ý đến cậu bé chân đi ủng với những ống gập lại, đang buồn bã ngồi trên chiếc vali gỗ. Xe điện hết chiếc này đến chiếc khác, đèn sáng trưng âm âm đi qua trước mặt cậu.

Hoàn toàn mệt mỏi và váng đầu vì tiếng ồn của một thành phố lớn, Giamin đang lơ đãng nhìn những gì xảy ra xung quanh thì một anh công an đi lại, nghiêm khắc hỏi cậu đang làm gì ở đây.

- Cháu chờ xe điện... - Giamin uể oải đáp

- Đã hàng chục chiếc xe đi qua mà sao cậu còn ngồi ở đây? Xem chừng đừng giờ trò với tôi đấy nhé!

Giấy tờ đâu? Đưa xem!

- Thật mà, cháu chờ xe “B”. Cháu tới đây để học...

- Đưa giấy tờ đây đã, sau hẵng nói tới cái xe điện mà cậu chờ. Bọ vẫn chẳng chạy luôn đây là gì?

- Bọ nào cơ ạ? Đây, giấy thông hành và giấy gọi học của cháu đây.

- Xe “B” chứ còn “B” nào nữa, - anh công an đáp, đã thân mật hơn trước vẫn chăm chú xem giấy tờ của Giamin - Giấy tờ ổn cả. Đúng là cậu phải đi xe “B” thật, cậu bé Xibêri ạ. Kia, nó đến kia rồi.

- Đâu?

- Không nhìn thấy hay sao mà còn hỏi “đâu”? Có hai đèn tím và xanh trên đầu, và ở giữa là chữ “B”, thấy chưa?

- Ừ nhỉ, đúng rồi. Thế mà cháu cứ nhìn phía dưới, nơi có ghi các con số. Cháu cứ nhìn xem tàu này mang số 3434...

Anh công an cười to, vỗ vai Giamin:

- Thế thì có chờ đến sáng mai, cậu bé ạ. Đó là số toa xe chứ không phải số tuyến xe chạy. Có phải lần đầu tiên thấy xe điện không?

- Vâng...

- Không sao... Sẽ quen dần. Mátxcova rất mến khách, mặc dù lúc đầu có thể làm người ta sợ. Rồi đâu sẽ vào đấy. Thôi lên đi, kẻo không lại bảo không thấy xe “B” đâu cả.

- Không, cháu không bảo thế nữa đâu. Bây giờ cháu biết rồi. Cảm ơn chú!

- Nhanh lên, nhanh lên, đêm đã khuya rồi...

“Giá vé bao nhiêu nhỉ?” – Giamin nghĩ bụng khi bước vào toa xe trống gần một nửa – “Đáng lẽ phải hỏi anh công an lúc nãy” Tự cho mình là người thành phố và không muốn bị hổ nữa, cậu tiếp tục nghĩ: “Tất nhiên, đi càng xa thì vé càng đắt. Vé đường sắt cũng vậy. Mình cứ đưa một tờ 30 rúp, nếu không đủ sẽ đưa thêm”. Cậu rút rờ đưa tờ giấy bạc đỏ cho cô bán vé đang thản nhiên nhìn cậu. Chị này mệt mỏi đưa mắt nhìn người khách lạ lùng từ đầu đến chân rồi cho đồng 30 rúp vào chiếc cặp da trông như một chiếc ví lớn, bắt đầu đếm tiền lẻ trả lại cho Giamin. Chị ta đếm rất lâu, vẫn không quên giật chuông mỗi khi xe đến bến. Và theo tiếng chuông của chị, xe lại đi tiếp. Cuối cùng, chị ta đưa lại cho cậu một đồng tiền thôi lại gồm giấy 3 rúp và một rúp, với rất nhiều tiền xu lẻ. Xong chị đưa vé cho Giamin.

- Cảm ơn chị, - Giamin nói với chị bán hàng đang ngạc nhiên nhìn cậu – Còn lâu nữa không thì đến quảng trường “Đấu tranh” ạ?

Quay về phía cửa sổ, Giamin đưa mắt liếc nhanh tấm vé và suýt nữa thì phá lên cười; trên mảnh giấy nhỏ màu xám xé không đều có dòng chữ in màu nâu: “Giá vé 30 côpéck”

Xe đi đã khá lâu, vòng theo các phố vắng đèn chiếu lù mù, rung chuông inh ỏi mỗi khi qua các ngã đường. Mặc dù trong xe hầu như chẳng có ai, khi đến bến, chị bán vé vẫn cất giọng đều đều nói to tên

bến. Cuối cùng, chị ta quay về phía người khách duy nhất của mình:

- Đến nơi rồi đây. Trường của cậu đây, - con mắt kinh nghiệm của chị ta không bao giờ đoán sai ai là sinh viên tương lai

Giamin bước ra khỏi xe điện, đi về phía ngôi nhà năm tầng có những chiếc cửa sổ rất lớn. Hai cánh cửa to, nặng bằng sắt đã được cột bằng một dây xích. Giamin rút rìu đưa tay đẩy rồi lách mình qua khe hở giữa hai cánh cửa. Sân trường tối om, có trồng nhiều cây, đón cậu một cách lặng lẽ và huyền bí.

Cậu bước tới chiếc cửa được chiếu sáng bằng một đèn nhỏ lò mờ. Tim cậu đập to đến nỗi cả tiếng cá sấu của giày cậu đang khua trên mặt đường nhựa cũng không át nổi. Bỗng nhiên cánh cửa lớn hé mở và như trong truyện cổ tích tốt lành và đẹp đẽ, trước mặt cậu là Tamara Crugianôva với vẻ mặt thất vọng hiện ra. Sau Tamara là cô gái mặc áo xanh. Cô ta nói rất nhanh với Tamara:

- Đừng buồn, Tamara ạ, chắc là cậu ta chưa đến. Hay có thể cô Nhura của cậu nhầm số tàu cũng nên.

Người ta bảo đã gửi giấy gọi rồi. Không đến hôm nay thì mai chứ đi đâu mà sợ...

- Tamara! – Giamin nói như thì thầm vừa bước lại phía hai cô gái: - Chào Tamara... Sao Tamara lại ở đây?

- Giamin, cậu đây à? Valia! Valia! cậu ấy đây rồi! – Tamara quay lại phía bạn - Cậu tới bằng cách nào đây? Sao muộn thế này? Sao cậu không đánh điện cho mình? Đi đường thế nào?

Giamin đặt va li xuống đất, mỉm cười sung sướng nói:

- Hãy từ từ, một lúc nói hết thế nào được. Để mình trả lời từng câu một.

- Cậu ấy nói nghe buồn cười thật... - Valia nói nhỏ vào tai bạn. Cứ như là hát ấy. Và trông người cũng buồn cười thật...

Tamara phật ý nhưng không để lộ ra ngoài.

Còn Giamin thì sung sướng kể việc mình chờ xe điện thế nào. Hai cô gái cười to vui vẻ:

- Tamara, chính cô nhân viên đường sắt đã bảo mình tới Mátxcova sẽ gặp may đấy!

-- Hết --

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>